

LỚP NHÀ TRẺ 3A1

KẾ HOẠCH TUẦN III: ĐỒ CHƠI NẤU ĂN

Thời gian thực hiện: Từ ngày 19/10 đến 23/10/2026

Thứ HĐ		2	3	4	5	6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng		<ul style="list-style-type: none"> - Cô đến sớm vệ sinh trường lớp - Cô đón trẻ với thái độ ân cần, niềm nở. Nhắc trẻ chào cô, chào phụ huynh, cất dọn đồ dùng cá nhân. - Trò chuyện về chủ đề bé và các bạn, cho trẻ chơi tự do. - Điểm danh- báo cơm - Thể dục sáng 				
Chơi tập	Chơi tập có chủ định	Đi theo đường ngoằn ngoèo có mang vật trên tay	NBTN: Đồ chơi cái nôi, cái chảo	Thơ : Chia đồ chơi	Ôn nhận biết màu vàng	Tô màu cái yếm
	Chơi ngoài trời	Quan sát bầu trời	HDTN: Làm bưu thiếp tặng mẹ, tặng bà	Quan sát một số đồ chơi ngoài trời.	Trò chơi: Chiếc túi kì diệu	Tham quan phòng máy tính nhà trường.
	Chơi hoạt động ở các góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc thao tác vai: Chơi bé em, cho em bé ăn - Góc hoạt động với đồ vật: Xếp giường của bé, xếp bàn ăn cơm bằng các khối, hình - Góc nghệ thuật: Chơi với bút màu, đất nặn. Hát các bài hát về chủ đề, bé chơi với dụng cụ âm nhạc, - Góc học tập: Chơi với các hình học 				
Ăn chính, Ngủ, Ăn phụ		<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ vệ sinh trước- sau khi ăn - Động viên trẻ ăn hết suất, ăn ngon miệng - Chuẩn bị đồ dùng cho trẻ ăn xong rồi đi ngủ 				
Chơi, tập		Hát: Bống tròn to	Hướng dẫn trẻ lật mở trang sách	Xếp gọn đồ dùng, đồ chơi	Chơi trò chơi Kéo cưa lừa xẻ	Vui văn nghệ cuối tuần
Ăn chính		<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ vệ sinh trước- sau khi ăn - Động viên trẻ ăn hết suất, ăn ngon miệng 				
Chơi, trả trẻ		<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh trước khi trả trẻ - Nhận xét buổi học.(Phát phiếu bé ngoan cuối tuần). - Vệ sinh cá nhân trẻ: Cô cho trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, cô trả đồ dùng cá nhân cho trẻ. 				

	- Trả trẻ: Cô trả trực tiếp tới tay phụ huynh, không trả cho người lạ. Trao đổi với phụ huynh những vấn đề về trẻ trong
--	---

SOẠN CHI TIẾT CHI TIẾT CHO CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Đón trẻ - Trò chuyện - Điểm danh - Báo ăn - Thể dục sáng.

*** Đón trẻ**

- Đón trẻ vào lớp nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.
- Trao đổi với phụ huynh về ý thích của trẻ thường thích chơi những đồ chơi nào.

*** Trò chuyện**

- Xem tranh ảnh về đồ chơi, quan sát đồ chơi nấu ăn
- Hướng trẻ vào góc chơi trò chuyện với trẻ về các hoạt động hàng ngày.

*** Điểm danh**

- Cô điểm danh số trẻ có mặt để báo ăn cho nhà trường.
- Ghi tên những trẻ vắng mặt để tìm hiểu lí do vắng.

*** Thể dục buổi sáng:** Tập các động tác bài “Chú gà trống”

a. Yêu cầu

- Trẻ biết tập các động tác nhịp nhàng theo cô.
- Trẻ yêu thích thể dục buổi sáng.

b. Chuẩn bị

- Sân bãi sạch sẽ, các động tác thể dục, loa nhạc.

c. Tiến hành

*** Khởi động:**

- Cho trẻ đi vòng quanh rồi cho trẻ đứng thành vòng cung.

*** Trọng động: Chú gà trống.**

+ Động tác 1: Gà trống gáy (tập 3-4 lần)

- Tư thế chuẩn bị: Trẻ đứng chân ngang vai, hai tay khum lại để trước miệng.
- Tập: + Gà trống gáy: Trẻ làm gà trống gáy ò ó o....(khuyến khích trẻ ngân dài)

+ Trẻ trở về tư thế ban đầu.

+ Động tác 2: Gà vỗ cánh (tập 3 - 4 lần)

- Tư thế chuẩn bị: Trẻ đứng thoải mái, tay thả xuôi.
- Tập: + Gà vỗ cánh: Trẻ giơ thẳng 2 tay cao bằng vai.

+ Trẻ về tư thế ban đầu.

+ Động tác 3: Gà mổ thóc(tập 3-4 lần)

- Tư thế chuẩn bị: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi.
- Tập: + Gà mổ thóc: Trẻ cúi xuống 2 tay gõ vào đầu gối. Kết hợp nói: Túc! túc! túc!

+ Đứng lên trở về tư thế ban đầu.

+ Động tác 4: Gà bới đất (tập 3-4 lần)

- Tư thế chuẩn bị: Trẻ đứng tự nhiên, 2 tay chống vào hông.
- Tập: + Gà bới đất: Trẻ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói: "Gà bới đất!"

*** Hồi tĩnh:**

- Cho trẻ nhẹ nhàng quanh sân tập 1- 2 vòng sau đó đi vệ sinh vào lớp

2. Chơi, hoạt động ở các góc

a. Góc thao tác vai: Bế em, cho em bé ăn...

+ Yêu cầu

- Trẻ thể hiện tình cảm đối với em bé.

- Biết 1 số thao tác như bế em, bón cho em bé ăn....
- Biết nhập vai trong khi chơi.

+ Chuẩn bị

- 2 búp bê, 1 số đồ dùng, đồ chơi nấu ăn...

+ Tiến hành

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.
- Cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận với các bạn cùng chơi.
- Cô trò chuyện với trẻ về em bé.
- Cô cho trẻ chơi bế em, cho em bé ăn.
- Cô bao quát, giúp đỡ trẻ, đổi vai chơi nếu trẻ muốn.
- Kết thúc : Cô nhận xét, khen trẻ, dọn dẹp đồ chơi.

b. Góc hoạt động với đồ vật: Xếp giường của bé, xếp bàn ăn cơm bằng các khối, hình

+ Yêu cầu:

- Trẻ biết xếp các khối hình để tạo thành chiếc giường, cái bàn ăn cơm
- Trẻ biết tên 1 số khối hình trong khi xếp.

+ Chuẩn bị:

- Các hình, các khối hình như: khối vuông, khối tam giác, khối chữ nhật...

+ Tiến hành

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.
- Cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận với các bạn cùng chơi.
- Cô trò chuyện với trẻ về 1 số đồ dùng trong nhà bé.
- Cô hướng dẫn trẻ xếp các khối hình để tạo thành cái giường, cái bàn ăn cơm
- Cô bao quát, giúp đỡ trẻ khi trẻ cần.
- Kết thúc : cô nhận xét, khen trẻ, dọn dẹp đồ chơi.

c. Góc nghệ thuật: Chơi với bút màu, đất nặn. Hát các bài hát về chủ đề, bé chơi với dụng cụ âm nhạc,

+ Yêu cầu

- Trẻ biết chơi với bút màu, đất nặn, biết cách sử dụng bút màu, đất nặn, biết tên 1 số dụng cụ âm nhạc như: Trống cơm, xắc xô, trống lắc.
- Trẻ biết cách sử dụng 1 số dụng cụ âm nhạc dưới sự hướng dẫn của cô.
- Biết nhún nhảy theo giao điệu bài hát.

+ Chuẩn bị

- Đất nặn, bút màu....
- 1 số dụng cụ âm nhạc: trống cơm, xắc xô, trống lắc, một số bài hát...

+ Tiến hành

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.
- Cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận với các bạn cùng chơi.
- Cô trò chuyện với trẻ về 1 số dụng cụ âm nhạc.
- Cho trẻ hát một số bài hát về chủ đề
- Cô trò chuyện về bút màu, đất nặn....
- Cô cho trẻ chơi với dụng cụ âm nhạc, bút màu, đất nặn.
- Cô cho trẻ thực hiện
- Cô bao quát, giúp đỡ trẻ.
- Kết thúc : cô nhận xét, khen trẻ, dọn dẹp đồ chơi.

d. Góc học tập: Chơi với các hình học

- + Yêu cầu
- Trẻ biết chơi với các hình học
- Biết nhường bạn khi chơi, không tranh giành đồ chơi
- + Chuẩn bị
- Một số hình học, không gian cho trẻ hoạt động
- + Tiến hành
- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.
- Cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận với các bạn cùng chơi.
- Cô trò chuyện với trẻ về một số hình
- Cô cho trẻ chơi với các hình
- Cô bao quát, giúp đỡ trẻ, đổi vai chơi nếu trẻ muốn.
- Kết thúc : cô nhận xét, khen trẻ, dọn dẹp đồ chơi.

3. Ăn chính - Ngủ trưa - Ăn phụ

- * Trước khi ăn
- Cô cho trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn.
- Lau khô tay và cho trẻ ngồi vào bàn ăn.
- * Tổ chức cho trẻ ăn
- Cô kê bàn ăn, xếp ghế, chuẩn bị khăn lau tay, đĩa (khay) đựng cơm rơm.
- Cô chia suất ăn cho trẻ.
- Chia thìa và giúp trẻ trộn thức ăn.
- Nhắc nhở trẻ trong khi ăn không khóc, đùa nghịch, làm rơi vãi thức ăn.
- Cô động viên trẻ ăn hết suất, bón cho trẻ ăn chậm, suy dinh dưỡng...
- * Sau khi ăn
- Cô hướng dẫn trẻ cất bát thìa đúng quy định.
- Cho trẻ rửa tay, lau mồm, đi vệ sinh.
- Cô xếp bàn ghế, dọn dẹp lớp chuẩn bị cho hoạt động khác.
- * Tổ chức cho trẻ ngủ
- Nhắc trẻ đi vệ sinh, lấy gối, chăn & lên giường.
- Bố trí chỗ ngủ sạch sẽ, yên tĩnh, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông.
- Cho trẻ nghe nhạc những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ ngủ & ngủ sâu.
- Cô bao quát để phát hiện & xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra trong khi trẻ ngủ, không để trẻ đùa nghịch khi ngủ.
- Sau khi thức dậy:
- + Hướng dẫn trẻ cất gối, chăn, chiếu; Trò chuyện để trẻ nhanh tỉnh táo, tinh thần thoải mái.
- Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, rửa tay.
- Cho trẻ ăn bữa phụ.
- * Ăn phụ:
- Cô cho trẻ ngồi vào bàn, mỗi trẻ 1 khăn ẩm trong rổ, khay đựng thức ăn rơm.
- Cô chia xuất ăn cho trẻ (bánh, sữa, quả..)
- Trong khi ăn cô nhắc trẻ ngồi ngay ngắn, ăn từ từ.
- Cô chú ý bón hoặc xé nhỏ cho những trẻ còn chưa biết cách ăn.
- Ăn xong cô nhắc trẻ lau mồm, lau tay hoặc cô giúp trẻ thực hiện.

4. Ăn chính

*** Trước khi ăn:**

- Cô cho trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn.
- Lau khô tay và cho trẻ ngồi vào bàn ăn.

*** Tổ chức cho trẻ ăn:**

- Cô kê bàn ăn, xếp ghế, chuẩn bị khăn lau tay, đĩa (khay) đựng cơm rơi.
- Cô chia suất ăn cho trẻ, chia thìa và giúp trẻ trộn thức ăn.
- Nhắc nhở trẻ trong khi ăn không khóc, đùa nghịch, làm rơi vãi thức ăn.
- Cô động viên trẻ ăn hết suất, bón cho trẻ ăn chậm, suy dinh dưỡng...

*** Sau khi ăn:**

- Cô hướng dẫn trẻ cất bát thìa đúng quy định.
- Cho trẻ rửa tay, lau miệng, đi vệ sinh.
- Cô xếp bàn ghế, dọn dẹp lớp chuẩn bị cho hoạt động khác.

5. Chơi, trả trẻ.

*** Chơi:**

- Cô cho trẻ chơi tự do ở các góc.

*** Vệ sinh:**

- Cô cho trẻ đi vệ sinh, lau mặt, rửa tay.
- Chỉnh lại quần áo, chải đầu tóc gọn gàng trước khi về.

*** Trả trẻ:**

- Cô trả trẻ tận tay phụ huynh.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HÀNG NGÀY

Thứ hai, ngày 19 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ - Trò chuyện - Điểm danh - Báo ăn - Thể dục sáng

II. Chơi, tập

1. Chơi, tập có chủ định

Đi theo đường ngoằn ngoèo có mang vật trên tay

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết giữ thăng bằng khi mang vật trên tay đi trong đường ngoằn ngoèo.
- Rèn kỹ năng giữ thăng bằng khi đi.
- Giáo dục trẻ biết đoàn kết, nhường nhịn nhau trong khi chơi

b. Chuẩn bị: Đồ chơi, túi cát

c. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1: Khởi động**

- Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu chân theo nhạc bài hát “ Đi nhà trẻ” sau đó cho trẻ trai và gái nắm tay nhau đứng thành đội hình vòng tròn.

*** Hoạt động 2: Trọng động: Gà trống**

- Động tác 1: Gà vỗ cánh: Hai tay đưa ngang cao bằng vai.
- Động tác 2: Gà mổ thóc: Cúi người xuống, hai tay gõ vào đầu gối, rồi đứng thẳng người lên, hai tay duỗi thẳng.
- Động tác 3: Gà bới đất: Trẻ giậm chân tại chỗ.

+ Vận động cơ bản: Đi theo đường ngoằn ngoèo mang vật trên tay

- Cô giới thiệu tên vận động. Cô thực hiện cho trẻ quan sát
- Lần 1: Cô thực hiện không phân tích
- Lần 2: Cô thực hiện kết hợp phân động tác: Cô cầm túi cát bằng 2 tay đứng ở vạch xuất phát. Khi nghe hiệu lệnh đi cô sẽ đi trong đường ngoằn ngoèo, khi đi không dẫm vào 2 bên đường về đến đích sẽ bỏ túi cát vào rổ và về đứng cuối hàng.
- Cô cho 2 trẻ lên thực hiện
- Cô cho trẻ tập lần lượt mỗi trẻ 2 lần
- Cho 2 đội cả trẻ trai và trẻ gái thi đua Đi theo đường ngoằn ngoèo lấy đồ chơi về cho đội mình
- Cô chú ý sửa sai cho trẻ.
- Cho trẻ nhắc lại tên vận động
- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục, ăn uống đủ chất để cơ thể khỏe mạnh
- + TCVD: Đội nào khéo nhất
- Luật chơi, cách chơi: Hai đội thi đua xem bạn nào đi theo đường hẹp không dẫm vào vạch đến rổ đồ chơi sẽ được thưởng một đồ chơi đem về cho đội mình, đội nào đem về được nhiều đồ chơi hơn sẽ là đội chiến thắng.
- Cô cho trẻ chơi. Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ
- * Hoạt động 3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân trường

2. Chơi ngoài trời : Quan sát bầu trời

a. Yêu cầu

- Trẻ chú ý quan sát và nhận xét về bầu trời.
- Trẻ rèn luyện kỹ năng nghe và trả lời các câu hỏi của cô.
- Có kỹ năng tham gia hoạt động cùng cô giáo và các bạn.
- Trẻ biết yêu quý, gần gũi với cô giáo và mọi người xung quanh.

b. Chuẩn bị

- Sân bãi bằng phẳng, sạch sẽ, vị trí quan sát thuận lợi, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Trò chơi Trời nắng trời mưa...

c. Tiến hành

*** Quan sát bầu trời**

- Cho trẻ hát bài Ông mặt trời óng ánh, cô trò chuyện cùng trẻ, hướng trẻ vào hoạt động
- Cô hướng trẻ cùng nhìn lên bầu trời quan sát.
- Cô gợi ý để trẻ nhận xét
- Mây có màu gì?
- Các con thấy gì trên bầu trời? (mặt trời, mây...)
- Cho trẻ quan sát để so sánh:
- Trời nắng - trời mưa - trời nhiều mây.
- Cô khái quát lại
- Cô giáo dục trẻ

*** TCVD: Trời nắng trời mưa**

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi.
- Cô nhận xét, kết thúc buổi chơi.

3. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc thao tác vai: Chơi Bê em.

- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp giường của bé.
- Góc nghệ thuật: Chơi với bút màu

III. Ăn chính

IV. Ngủ

V. Ăn phụ

VI. Chơi, tập

Hát: Bóng tròn to

a. Yêu cầu

- Trẻ biết tên bài hát Bóng tròn to
- Biết bài hát nói về quả bóng tròn xinh, lăn tròn rất vui.

b. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát “Bóng tròn to”.
- Một số bóng nhựa nhỏ để trẻ chơi.
- Trang phục cô và trẻ gọn gàng

c. Tiến hành

- Cho trẻ chơi trò chơi lăn bóng, trò chuyện cùng trẻ, hướng trẻ vào hoạt động
- Cô hát lần 1 với cử chỉ minh họa nhẹ nhàng.
- Trò chuyện cùng trẻ: Bài hát nói về gì? Quả bóng trong bài hát như thế nào?
- Cô hát lại lần 2 cùng nhạc, thể hiện vui tươi, nhịp nhàng.
- Cô hát từng câu ngắn cho trẻ hát theo.
- Trẻ hát cả bài kết hợp vận động đơn giản:
- Cô giáo dục trẻ

VII. Ăn chính.

VIII. Chơi, trả trẻ.

* Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ:

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ ba, ngày 20 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ - Trò chuyện - Điểm danh - Báo ăn - Thể dục sáng

II. Chơi, tập

1. Chơi, tập có chủ định

NBTN: Đồ chơi cái nôi, cái chảo

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhận biết, gọi tên được một số đồ chơi trong góc nấu ăn như: cái nôi, cái chảo.
- Biết công dụng của cái nôi, cái chảo trong trò chơi nấu ăn.

- Biết giữ gìn, cất gọn đồ chơi sau khi chơi.

b. Chuẩn bị

- Đồ chơi nấu ăn: Cái nồi, cái chảo
- Bàn, ghế nhỏ cho trẻ ngồi.
- Một số hình ảnh minh họa các món ăn.
- Nhạc bài hát “Mời bạn ăn”....

c. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô cho trẻ hát bài hát “Mời bạn ăn”.
- Cô trò chuyện cùng trẻ về bài hát, hướng trẻ vào hoạt động

* Hoạt động 2: NBTN: Đồ chơi Cái nồi, cái chảo

+ NBTN: Đồ chơi cái nồi

- Cô giới thiệu từng đồ chơi:
- Đây là cái gì?(Cái nồi)
- Cái nồi dùng để làm gì? (nấu cơm, nấu canh, nấu thức ăn...)
- Cho trẻ quan sát một số cái nồi đồ chơi các màu
- Cô giáo dục trẻ

+ NBTN: Đồ chơi cái chảo

- Đây là cái gì?(Cái chảo
- Cái chảo dùng để làm gì? (rán trứng.)
- Cho trẻ quan sát một số cái chảo đồ chơi
- Cô hỏi gợi mở:
- Con thích món ăn nào?
- Con dùng nồi hay chảo để nấu món đó?
- Cô khen trẻ, hướng dẫn cách chơi nhẹ nhàng.
- TC củng cố : Cho trẻ chơi trò chơi “Ai nhanh tay”
- Cô giới thiệu cách chơi
- Cô bao quát cho trẻ chơi
- Cô khuyến khích trẻ chơi

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô nhận xét, kết thúc hoạt động

2. Chơi ngoài trời : HĐTN : Làm bưu thiếp tặng mẹ, tặng bà

a. Yêu cầu

- Trẻ biết làm bưu thiếp đơn giản bằng các nguyên vật liệu quen thuộc.
- Biết bưu thiếp là món quà gửi lời yêu thương đến mẹ, đến bà.

b. chuẩn bị

- Bưu thiếp đẹp, màu sắc tươi sáng.
- Giấy bìa cứng, hồ dán, bút màu, hoa giấy, hình dán, bìa nhỏ, keo dán, bút màu, hoa trang trí....

c. Tiến hành

- Cô và trẻ hát bài Quà tặng mẹ, tặng bà, cô trò chuyện cùng trẻ về ngày 20/10 (TLHLHPN Việt Nam) hướng trẻ vào hoạt động
- Cô giới thiệu bưu thiếp, cho trẻ quan sát, gọi tên bưu thiếp
- Cô thực hiện cho trẻ quan sát
- Chọn tấm bìa.

- Dán hoa, hình dán...
- Dùng bút màu tô, điểm thêm bưu thiếp
- Trẻ thực hiện
- Cô nhắc trẻ, dán nhẹ tay, không làm rách giấy.
- Tô màu đẹp, không tô ra ngoài.
- Cô bao quát, gợi ý cho trẻ còn lúng túng
- Trưng bày sản phẩm
- Cho trẻ trưng bày sản phẩm, nhận xét.
- Nói lời yêu thương tới bà, tới mẹ
- Giáo dục trẻ luôn nghe lời ông bà, bố mẹ

3. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc thao tác vai: Chơi cho em bé ăn
- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp bàn ăn cơm bằng các khối, hình...
- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề.

III. Ăn chính.

IV. Ngủ.

V. Ăn phụ.

VI. Chơi, tập

Hướng dẫn trẻ lật mở trang sách.

a. Yêu cầu

- Trẻ biết cách lật mở trang sách đúng cách.
- Biết giữ gìn sách

b. Chuẩn bị

- Sách các loại
- Bàn, ghế cho ngồi...

c. Tiến hành

- Trò chuyện với trẻ về quyền sách.
- Cô vừa thực hiện vừa hướng dẫn trẻ lật mở trang sách: Tay trái giữ sách, tay phải lật mở trang sách, mỗi lần cô chỉ mở 1 trang. Cô lật từng trang và hỏi về hình ảnh trang sách vừa lật.
- Cô cho trẻ thực hiện.
- Cho trẻ đọc sách qua hình ảnh.
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

*** Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ tư, ngày 21 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ - Trò chuyện - Điểm danh - Báo ăn - Thể dục sáng

II. Chơi, tập

1. Chơi, tập có chủ định

Thơ: Chia đồ chơi

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ thuộc bài thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả, trả lời được câu hỏi của cô
- Trẻ biết giữ gìn đồ chơi, biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.

b. Chuẩn bị

- Bài thơ “Chia đồ chơi”, hình ảnh minh họa, hộp quà, đồ chơi....

c. Tiến hành

* Hoạt động 1: Cô cho trẻ hát bài “Búp bê”, trò chuyện về nội dung bài hát. Cô giáo dục trẻ giữ gìn và cất dọn đồ chơi đúng nơi qui định.

* Hoạt động 2: Thơ: Chia đồ chơi

- Cô giới thiệu tên bài thơ và đọc cho trẻ nghe
- Cô đọc lần 1 rồi hỏi trẻ tên bài thơ
- Cô đọc lần 2 kết hợp với hình ảnh minh họa và nói nội dung của bài thơ: Bài thơ nói về sự nhường nhịn, biết chia sẻ đồ chơi cho bạn trong khi chơi.
- Cô trích dẫn giảng giải nội dung từng đoạn trong bài thơ.
- Trong bài thơ có đồ chơi đẹp, xinh.
- Em bé đã biết chia đồ chơi cho bạn.
- Đàm thoại
- Bài thơ có tên là gì?
- Bài thơ nói đến điều gì?
- Ô tô thế nào?
- Búp bê có xinh không?
- Em bé chơi một mình hay chia đồ chơi cho bạn?
- Cô giáo dục tất cả lớp học tập bạn nhỏ trong bài thơ và các bạn trai và gái đều phải biết chia đồ chơi cho bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn, chơi xong phải biết cất đồ chơi gọn gàng.
- Trẻ đọc thơ
- Cô mời cả lớp đọc 2-3 lần, từng tổ cho trẻ đọc, nhóm, cá nhân trẻ đọc. Cô sửa sai cho trẻ
- Cô khen, động viên trẻ.
- Kết thúc: Cho trẻ vào góc chơi với búp bê.

2. Chơi ngoài trời: Quan sát một số đồ chơi ngoài trời

a. Yêu cầu

- Trẻ biết tên một số đồ chơi ngoài trời.
- Trẻ biết tên gọi của một vài màu sắc cơ bản.
- Trẻ biết thu dọn đồ chơi sau khi chơi.

b. Chuẩn bị

- Quần áo trẻ gọn gàng, sân bãi bằng phẳng, sạch sẽ.
- Một số đồ chơi ngoài sân trường.

c. Tiến hành

* Quan sát một số đồ chơi ngoài trời:

- Cô cho trẻ hát bài Khúc hát dạo chơi, cô trò chuyện cùng trẻ, hướng trẻ tới một số đồ chơi ngoài trời cho trẻ quan sát
- Cho trẻ quan sát lần lượt cầu trượt, đu quay, bập bênh.
- Cô cho trẻ gọi tên và nói một vài đặc điểm đơn giản của đồ chơi: màu sắc, cấu tạo, cách chơi của một số đồ chơi
- Cô giáo dục trẻ khi chơi nhường nhịn bạn bè, không xô đẩy bạn.

*** Chơi tự do**

- Cô cho trẻ chơi theo ý thích
- Cô quan sát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Nhận xét và kết thúc buổi chơi.

3. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc thao tác vai: chơi Bê em.
- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp giường của bé
- Góc nghệ thuật: Bé chơi với dụng cụ âm nhạc,
- Góc học tập: Chơi với các hình học

III. Ăn chính.

IV. Ngủ.

V. Ăn phụ.

VI. Chơi, tập

Xếp gọn đồ dùng, đồ chơi

a. Yêu cầu

- Trẻ biết xếp gọn đồ dùng, đồ chơi theo hướng dẫn của cô.

b. Chuẩn bị

- Đồ dùng, đồ chơi, giá để đồ chơi.

c. Tiến hành

- Cô nói để cho lớp được gọn gàng, sạch sẽ, mát mẻ thì chúng mình phải biết xếp gọn đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.
- Vậy chúng mình cùng giúp cô nhé.
- Hướng dẫn trẻ xếp dọn.
- Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn đồ chơi

VII. Ăn chính.

VIII. Chơi, trả trẻ.

*** Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

Thứ năm, ngày 22 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ - Trò chuyện - Điểm danh - Báo ăn - Thể dục sáng

II. Chơi, tập

1. Chơi, tập có chủ định

Ôn nhận biết màu vàng

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên màu vàng.
- Biết phân biệt một số đồ vật, đồ chơi có màu vàng.
- Biết lựa chọn đồ vật có màu vàng khi cô yêu cầu.
- Biết giữ gìn đồ chơi, không ném đồ vật.

b. Chuẩn bị

- Một số đồ vật, đồ chơi màu vàng: bóng, hoa, cốc, khối gỗ...
- Một số đồ vật màu khác để trẻ phân biệt.
- Tranh ảnh có đồ vật màu vàng.
- Nhạc bài hát: “Bé học màu vàng”.

c. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô và trẻ cùng hát bài: “Bé vui học màu sắc”. Cô trò chuyện cùng trẻ, hướng trẻ vào hoạt động

* Hoạt động 2: Ôn nhận biết màu vàng

- Cô đưa ra một số, đồ vật, đồ chơi có màu vàng và hỏi trẻ màu sắc của chúng
- Trẻ quan sát, gọi tên màu vàng
- Cho trẻ gọi tên màu vàng theo tổ, nhóm, cá nhân
- Cô khái quát lại
- So sánh - phân biệt
- Cô đưa ra 2 đồ vật: 1 màu vàng, 1 màu đỏ.
- Đồ vật, đồ chơi nào có màu vàng?
- Trẻ chọn đúng đồ vật màu vàng.
- Lặp lại với các cặp màu khác (vàng - xanh, vàng - tím...).

* Hoạt động 3: Luyện tập

- + Trò chơi 1: “Tìm đồ vật màu vàng”
- Cho trẻ đi quanh lớp tìm đồ chơi màu vàng. Gọi tên màu vàng
- + Trò chơi 2: “Ghép đúng màu”
- Cô nêu cách chơi, luật chơi
- Trẻ gắn hình hoa vàng vào giỏ hoa có màu vàng.
- Cô bao quát, động viên trẻ
- Cô nhận xét, khuyến khích trẻ chơi

2. Chơi ngoài trời: Trò chơi chiếc túi kì diệu

a. Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên một số đồ vật quen thuộc (quả bóng, cái cốc, cái thìa, cái ô tô...).
- Biết cách chơi trò chơi “Cái túi kì diệu”.

b. Chuẩn bị

- 1 túi vải (túi “kỳ diệu”) kín miệng.
- Một số đồ vật nhỏ gọn, quen thuộc với trẻ: quả bóng, cái cốc, cái thìa, ô tô đồ chơi, con búp bê nhỏ, quả táo nhựa...

- Không gian sân trường sạch, an toàn.

c. Tiến hành

* Trò chơi chiếc túi kì diệu

- Cô để một số đồ chơi và cất vào túi.
- Yêu cầu trẻ nhắm mắt lại cho tay vào túi sờ, nắn hoặc bóp để phát ra tiếng kêu, tìm đồ vật và gọi tên đồ vật lấy ra theo yêu cầu của cô.
- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần.
- Cô quan sát động viên, khuyến khích trẻ chơi.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi và biết cất đồ chơi vào đúng nơi quy định sau mỗi lần chơi.

* TCVD : Bóng tròn to

- Cô giới thiệu tên trò chơi và cho trẻ nhắc lại.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Cô nhận xét, khuyến khích trẻ chơi

3. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc thao tác vai: Cho em bé ăn
- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp bàn ăn cơm bằng các khối, hình
- Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn.
- Góc học tập: Chơi với các hình

III. Ăn chính

IV. Ngủ

V. Ăn phụ

VI. Chơi, tập

Chơi trò chơi Kéo cưa lừa xẻ

a. Yêu cầu

- Trẻ thuộc bài đồng dao.
- Biết cách chơi trò chơi.

b. Chuẩn bị

- Trò chơi Kéo cưa lừa xẻ; Không gian cho trẻ hoạt động

c. Tiến hành

- Giới thiệu bài đồng giao.
- Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài đồng dao.
- Cô đọc và chơi cùng trẻ.
- Hướng dẫn trẻ chơi.
- Cô mời nhóm trẻ lên chơi.
- Nhận xét, khen trẻ.

VII. Ăn chính.

VIII. Chơi, trả trẻ.

*** Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ 6 ngày 23 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ - Trò chuyện - Điểm danh - Báo ăn - Thể dục sáng

II. Chơi, tập

1. Chơi, tập có chủ định

Tô màu cái yếm

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết cách cầm sáp màu để tô màu cái yếm.
- Trẻ biết tô màu để tạo được cái yếm đẹp
- Trẻ tham gia tích cực vào các hoạt động

b. Chuẩn bị

- Tranh tô màu cái yếm của cô.
- Tranh cái yếm chưa tô màu, sáp màu.
- Bàn ghế đủ cho số trẻ...

c. Tiến hành

* Hoạt động 1. Gây hứng thú.

- Cô cùng trẻ hát bài “Cái yếm xinh xinh”. Cô trò chuyện cùng trẻ, hướng trẻ tới hoạt động

* **Hoạt động 2:** Tô màu cái yếm

- Cô đưa tranh “Cái yếm” đã tô màu
- Cho trẻ quan sát cái yếm, gọi tên cái yếm
- Cái yếm này màu gì?
- Muốn cái yếm thêm đẹp thì ta làm thế nào?
- Cô giới thiệu cách làm:
- Cô cho trẻ lấy tranh, chọn màu mình thích.
- Trẻ thực hiện
- Cô quan sát, hướng dẫn trẻ yếu, khuyến khích trẻ mạnh dạn tô màu.
- Trưng bày sản phẩm
- Cho trẻ trưng bày sản phẩm của mình
- Cô cùng trẻ nhận xét
- Con thích cái yếm nào?
- Cái yếm của con màu gì?
- Cô khen trẻ và giáo dục trẻ.

* Hoạt động 3. Kết thúc

2. Chơi ngoài trời: Tham quan phòng máy tính nhà trường

a. Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi phòng máy tính và biết đây là nơi có máy tính.
- Trẻ nhận biết được một số bộ phận của máy tính như: màn hình, bàn phím, chuột máy tính.
- Trẻ biết máy tính dùng để xem hình ảnh, nghe nhạc

b. Chuẩn bị

- Phòng máy tính sạch sẽ, gọn gàng, bảo đảm an toàn.

- Máy tính được tắt hoặc để ở trạng thái an toàn trước khi trẻ tham quan.

c. Tiến hành

* Tham quan phòng máy tính nhà trường

- Cô cho trẻ xếp hàng ngay ngắn, kiểm tra sĩ số và trang phục của trẻ.
- Cô trò chuyện với trẻ: Hôm nay cô sẽ cho các con đi tham quan một căn phòng rất đặc biệt. Các con có thích không?
- Cô giáo dục trẻ đi theo hàng, không chen lấn, xô đẩy và nghe theo hướng dẫn của cô.
- Cô dẫn trẻ đến trước cửa phòng máy tính, giới thiệu:
- Đây là phòng máy tính của trường mình đây!
- Cô cho trẻ quan sát toàn bộ căn phòng và hỏi:
- Các con nhìn xem trong phòng có gì?
- Đây là cái gì?
- Máy tính có đẹp không?
- Cô chỉ vào máy tính và giới thiệu từng bộ phận:
- Màn hình: “Đây là màn hình máy tính. Màn hình có thể hiện hình ảnh cho chúng mình xem.”
- Bàn phím: “Đây là bàn phím máy tính. Bàn phím có nhiều nút nhỏ.”
- Chuột máy tính: “Đây là chuột máy tính. Chuột giúp điều khiển máy tính.”
- Cô khuyến khích trẻ nhắc lại tên các bộ phận: “Màn hình”, “bàn phím”, “chuột máy tính”.
- Cô giáo dục trẻ: “Máy tính là đồ dùng của nhà trường. Khi vào phòng máy tính, các con phải đi nhẹ nhàng, không sờ vào dây điện, ổ cắm và không tự ý bấm các nút trên máy tính nhé!”

* Chơi tự do

- Cô cho trẻ tự do : Cô quan sát, đảm bảo an toàn trong khi chơi.
- Nhận xét, kết thúc buổi chơi.

3. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp giường của bé.
- Góc nghệ thuật: Chơi với bút màu.
- Góc học tập: Chơi với các hình học

III. Ăn chính

IV. Ngủ

V. Ăn phụ

VI. Chơi, tập

Vui văn nghệ cuối tuần

a. Yêu cầu

- Trẻ thuộc các bài hát, hát đúng nhạc và vận động theo nhịp của bài hát
- **Chuẩn bị**
- Một số bài hát; Dụng cụ âm nhạc...

c. Tiến hành

- Cô giới thiệu tên từng bài hát, cho cả lớp hát
- Giới thiệu các nhóm lên biểu diễn và vận động các bài hát trong chủ đề
- Cho trẻ biểu diễn theo ý thích.
- Cô động viên khuyến khích trẻ.
- Cô giáo dục trẻ thông qua nội dung các bài hát.

VII. Ăn chính.

VIII. Chơi, trả trẻ.

* Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

LỚP NT3A2

TUẦN 3: ĐỒ CHƠI NẤU ĂN

Thời gian thực hiện 1 tuần từ ngày 19/10 đến 23/10/2026

HD	Thứ	2	3	4	5	6
Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng		- Cô đến sớm vệ sinh trường lớp, đón trẻ với thái độ ân cần, niềm nở. Trò chuyện về chủ đề nhánh đồ dùng quen thuộc - Điểm danh- báo cơm - Thể dục sáng				
Chơi tập buổi sáng	HD có chủ định	Đi theo đường ngoằn ngoèo mang vật trên tay	Đồ chơi nấu ăn	Đồ chơi màu đỏ, màu xanh, màu vàng	Thơ: Cái bát	Tô màu cái bát
	Chơi ngoài trời	Quan sát bầu trời	TCVĐ: Bóng tròn to	Quan sát thời tiết	Quan sát một số đồ dùng đồ chơi	Dạo chơi sân trường
	Chơi hoạt động ở các góc	- Góc thao tác vai: , đút cho em bé ăn... - Góc hoạt động với đồ vật: xếp bàn ăn cơm bằng các khối, hình. - Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề, bé chơi với dụng cụ âm nhạc, chơi với bút màu, đất nặn. - Góc thiên nhiên: Bé tưới cây.				
Ăn bữa chính, Ngủ, Ăn phụ		- Cô cho trẻ vệ sinh trước- sau khi ăn - Động viên trẻ ăn hết suất, ăn ngon miệng - Chuẩn bị đồ dùng cho trẻ ăn xong rồi đi ngủ				
Chơi, HD theo ý thích		Làm thiệp chúc mừng ngày PNVN 20-	Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ	Chơi trò chơi: Nu na nu nống	Bé chơi ở các góc	Hát :Bóng tròn to

	10.				
Ăn chính	- Ăn chính bữa chiều				
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Vệ sinh trước khi trả trẻ - Nhận xét buổi học - Vệ sinh cá nhân trẻ - Trả trẻ: Cô trả trực tiếp tới tay phụ huynh.				

SOẠN CHI TIẾT CHI TIẾT CHO CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Đón trẻ- chơi, trò chuyện- điểm danh- thể dục sáng

a. Đón trẻ:

- Đón trẻ vào lớp nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.
- Trao đổi với phụ huynh về ý thích của trẻ thích chơi những đồ chơi nào.

b. Trò chuyện:

- Xem tranh ảnh về đồ chơi, quan sát đồ chơi trên giá.
- Hướng trẻ vào góc chơi trò chuyện với trẻ về các hoạt động hàng ngày.

c. Điểm danh:

- Điểm danh với các hình thức khác nhau để nắm được số trẻ trong lớp.

d. Thể dục buổi sáng: Vận động theo nhạc bài “Đu quay”

* Yêu cầu:

- Trẻ biết tập các động tác nhịp nhàng theo bài hát.
- Biết dẫn hàng.

* Chuẩn bị:

- Sân bãi sạch sẽ, các động tác thể dục.

* Tiến hành:

+ Khởi động:

- Cho trẻ đi vòng quanh rồi cho trẻ đứng thành vòng cung.

+ Trọng động: tập các động tác theo nhạc bài Đu quay.

+ Nhạc dạo: hít thở (tập 3-4 lần)

+ Đu quay, đu quay, ngồi đu quay là rất hay: động tác tay vai (tập 3 - 4 lần)

+ Xoay xoay tròn, xoay xoay tròn, em như bay: động tác bụng lườn(tập 3-4 lần)

+ Tay nắm chắc, tay nắm chắc, tôi với bạn cùng quay: nhún chân (tập 3-4 lần)

+ Cô khen chúng cháu ngồi đu quay rất tài: bật chụm tách chân (tập 3-4 lần)

+ Hồi tĩnh:

- Cho trẻ nhẹ nhàng quanh sân tập 1- 2 vòng sau đó đi vệ sinh vào lớp

2. Chơi, hoạt động ở các góc:

2. Hoạt động góc:

a. Góc thao tác vai: đút cho em bé ăn...

* Yêu cầu:

- Biết 1 số thao tác như bế em, bón cho em bé ăn, ru em ngủ....
- Biết nhập vai trong khi chơi.

* Chuẩn bị:

- 2 búp bê, 1 số đồ dùng đồ chơi ăn uống,

* Tiến hành:

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.
- Cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận với các bạn cùng chơi.
- Bạn trai, bạn gái chơi cùng nhau
- Cô trò chuyện với trẻ về em bé.
- Cô cho trẻ chơi dưới sự hướng dẫn của cô.
- Cô bao quát, giúp đỡ trẻ, đổi vai chơi nếu trẻ muốn.
- Kết thúc : cô nhận xét, khen trẻ, dọn dẹp đồ chơi.

b. Góc hoạt động với đồ vật: xếp bàn ăn cơm bằng các khối, hình

* Yêu cầu:

- Trẻ biết xếp các khối hình để tạo thành cái bàn, cái ghế.
- Trẻ biết tên 1 số khối hình trong khi xếp.

* Chuẩn bị:

- Các khối hình vuông, tam giác, chữ nhật...

* Tiến hành:

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.
- Cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận với các bạn cùng chơi.
- Bạn trai, bạn gái chơi cùng nhau
- Cô trò chuyện với trẻ về 1 số đồ dùng trong nhà bé.
- Cô hướng dẫn trẻ xếp các khối hình để tạo thành cái bàn, ghế, cái giường
- Cô bao quát, giúp đỡ trẻ khi trẻ cần.
- Kết thúc : cô nhận xét, khen trẻ, dọn dẹp đồ chơi.

c. Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề, bé chơi với dụng cụ âm nhạc, chơi với bút màu, đất nặn.

* Yêu cầu:

- Trẻ biết tên 1 số dụng cụ âm nhạc như: Trống cơm, xắc xô, trống lắc.
- Trẻ biết cách sử dụng 1 số dụng cụ âm nhạc dưới sự hướng dẫn của cô.
- Biết nhún nhảy theo giao điệu bài hát.
- Trẻ biết cách sử dụng bút màu, đất nặn.

* Chuẩn bị:

- 1 số dụng cụ âm nhạc: trống cơm, xắc xô, trống lắc....
- Đất nặn, bút màu....

* Tiến hành:

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.
- Cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận với các bạn cùng chơi.
- Cô trò chuyện với trẻ về 1 số dụng cụ âm nhạc.
- Cô trò chuyện về bút màu, đất nặn....
- Cô cho trẻ chơi với dụng cụ âm nhạc, bút màu, đất nặn.
- Cô cho trẻ thực hiện
- Cô bao quát, giúp đỡ trẻ.
- Kết thúc : cô nhận xét, khen trẻ, dọn dẹp đồ chơi.

d. Góc thiên nhiên: Bé tưới cây.

* Yêu cầu:

- Trẻ thể hiện tình cảm tốt đẹp với thiên nhiên gần gũi.
- Trẻ biết tên 1 số loại cây rau, cây cảnh, cây hoa ở lớp.

- Biết cách chăm sóc cây.

* Chuẩn bị:

- Bình nước, bình xịt, 1 số cây cảnh, cây hoa, cây rau.

* Tiến hành:

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.

- Cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận với các bạn cùng chơi.

- Cô trò chuyện với trẻ về cây, hoa...

- Cô cho trẻ tập tưới cây dưới sự hướng dẫn của cô.

- Cô bao quát, giúp đỡ trẻ, đổi vai chơi nếu trẻ muốn.

- Kết thúc: cô nhận xét, khen trẻ, dọn dẹp đồ chơi.

3. Ăn bữa chính -ngủ trưa-ăn phụ:

* **Tổ chức cho trẻ ăn:**

+ Trước khi ăn:

- Cô kê bàn ghế cho trẻ ngồi vào chỗ ngồi ngay ngắn.

- Cô chia cơm đến cho từng trẻ.

+ Trong khi ăn:

- Quan sát động viên trẻ ăn hết suất giúp đỡ những trẻ chưa biết tự xúc ăn và những trẻ chưa chịu khó ăn, động viên trẻ ăn hết suất.

- Nhắc nhở trẻ ăn cẩn thận không bị rơi vãi cơm ra bàn, nếu rơi thì nhặt vào bát không, lau tay bằng khăn ướt.

+ Sau khi ăn:

- Trẻ ăn xong cô cho trẻ ra uống nước, rửa tay, lau miệng, đi vệ sinh.

- Cô dọn dẹp bàn ghế, lau nhà và cho trẻ lên giường đi ngủ.

* **Tổ chức cho trẻ ngủ:**

+ Trước khi trẻ ngủ.

- Trước khi đi ngủ cô kê giường, trải chiếu, cô xếp theo hàng và cho trẻ nằm ngay ngắn.

- Những trẻ khó ngủ cô vỗ về và có thể hát ru cho trẻ ngủ.

+ Trong khi trẻ ngủ:

- Phòng ngủ của trẻ nhiệt độ vừa phải, không quá nóng cũng không quá lạnh, đảm bảo mát về mùa hè, ấm về mùa đông

- Giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình

- Trẻ dậy sớm cô dỗ cho trẻ ngủ tiếp

- Phân công cô trực để xử lý tình huống xảy ra khi trong giờ ngủ.

+ Sau khi trẻ dậy:

- Trẻ nào thức giấc trước cô cho dậy trước, không dậy đồng loạt, trẻ yếu và có nhu cầu ngủ nhiều cho dậy sau cùng

- Sau khi ngủ dậy lau mặt cho trẻ tỉnh ngủ, cho trẻ đi vệ sinh, mở cửa để thông thoáng phòng và hướng dẫn trẻ thu dọn chỗ ngủ cùng cô.

* **Ăn phụ:**

- Cô cho trẻ ngồi vào bàn, mỗi trẻ 1 khăn ẩm trong rổ, khay đựng thức ăn rơi.

- Cô chia xuất ăn cho trẻ (bánh, sữa, quả..)

- Trong khi ăn cô nhắc trẻ ngồi ngay ngắn, ăn từ từ.

- Cô chú ý bón hoặc xé nhỏ cho những trẻ còn chưa biết cách ăn.

- Ăn xong cô nhắc trẻ lau mồm, lau tay hoặc cô giúp trẻ thực hiện.

4. Ăn chính bữa chiều:

* Trước khi ăn:

- Cô cho trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn.
- Lau khô tay và cho trẻ ngồi vào bàn ăn.

* Tổ chức cho trẻ ăn:

- Cô kê bàn ăn, xếp ghế, chuẩn bị khăn lau tay, đĩa (khay) đựng cơm rơm.
- Cô chia suất ăn cho trẻ.
- Chia thìa và giúp trẻ trộn thức ăn.
- Nhắc nhở trẻ trong khi ăn không khóc, đùa nghịch, làm rơi vãi thức ăn.
- Cô động viên trẻ ăn hết suất, bón cho trẻ ăn chậm, suy dinh dưỡng...

* Sau khi ăn:

- Cô hướng dẫn trẻ cất bát thìa đúng quy định.
- Cho trẻ rửa tay, lau mồm, đi vệ sinh.
- Cô xếp bàn ghế, dọn dẹp lớp chuẩn bị cho hoạt động khác.

5. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ.

* Chơi:

- Cô lựa chọn 1 số trò chơi dân gian, trò chơi vận động để chơi cùng trẻ.
- Cho trẻ chơi tự do ở các góc, chơi trên sân trường.

* Vệ sinh:

- Cô cho trẻ đi vệ sinh, lau mặt, rửa tay.
- Chỉnh lại quần áo, chải đầu tóc gọn gàng trước khi về.

* Trả trẻ:

- Cô trả trẻ tận tay phụ huynh.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
- Dẫn dò phụ huynh về ngày hôm sau...

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HÀNG NGÀY

Thứ hai ngày 19 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ- Chơi -Trò chuyện- Điểm danh- Thể dục sáng.

II. Chơi, tập:

1. Hoạt động có chủ định:

ĐI THEO ĐƯỜNG NGOÀI NGHOỀ MANG VẬT TRÊN TAY

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết cách thực hiện bài tập với sự hướng dẫn của cô.
- Phát triển kỹ năng tham gia hoạt động tập thể.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

b. Chuẩn bị:

- + Đồ dùng của cô: Đường hẹp, bóng to, loa nhạc, các động tác thể dục.
- + Đồ dùng của trẻ: bóng nhỏ, trang phục gọn gàng, dễ vận động.

c. Tổ chức hoạt động :

* Trò chuyện gây hứng thú:

- Cô mời cả lớp hát và vận động bài hát: Baby shack
- Hướng trẻ vào hoạt động.

* Khởi động:

- Cô cho trẻ đi vòng tròn đi, chạy các kiểu 2-3 lượt.
- * Trọng động:
 - + BTPTC: cho trẻ tập các động tác theo bài: Ô sao bé không lắc.
 - + VĐCB: Đi theo đường ngoằn ngoèo có mang vật trên tay.
- Cô giới thiệu tên vận động.
- Cô làm mẫu lần 1 không giải thích.
- Cô mời 2 trẻ lên tập. Cho cả lớp nhận xét.
- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp với giải thích động tác.
- Cho từng trẻ tập 2-3 lần.
- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.
- + Trò chơi vận động: Bóng tròn to.
 - Cô phổ biến luật chơi, cách chơi
 - Tổ chức cho trẻ chơi
 - Động viên khuyến khích trẻ kịp thời
- * Hồi tĩnh: cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân từ 2-3 vòng.

2. Chơi ngoài trời:

Quan sát bầu trời

a. Mục đích- Yêu cầu:

- Trẻ biết quan sát và nhận xét về bầu trời.
- Trẻ biết yêu quý, gần gũi với cô giáo và mọi người xung quanh.

b. Chuẩn bị:

- Sân bãi bằng phẳng, sạch sẽ, vị trí quan sát thuận lợi, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Trò chơi Gieo hạt.

c. Cách tiến hành:

- Cho trẻ làm đoàn tàu vừa đi vừa hát: Lời chào buổi sáng.

*** Quan sát bầu trời:**

- Cô cho trẻ đi dạo vòng quan sân trường rồi xếp lại thành vòng tròn.
- Cô gợi ý cho trẻ nhìn lên bầu trời quan sát 2-3 phút.
- Các con nhìn thấy bầu trời hôm nay có màu gì?
- Thời tiết hôm nay như thế nào?
- Đây là kiểu thời tiết đặc trưng của mùa thu.
- Cô giáo dục trẻ khi ra trời nắng phải đội mũ, nón, không ăn uống những đồ lạnh.
- Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời theo ý thích.

3. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc thao tác vai: Bế em, ru em bé ngủ, đút cho em bé ăn...
- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề, bé chơi với dụng cụ âm nhạc, chơi với bút màu, đất nặn.
- Góc thiên nhiên: Bé tưới cây

III. Ăn bữa chính.

IV. Ngủ.

V. Ăn bữa phụ.

VI. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Làm thiệp chúc mừng ngày PNVN 20-10

a, Yêu cầu:

- Trẻ biết ý nghĩa của ngày 20-10.
- Biết các hoạt động diễn ra trong ngày 20- 10.
- Làm được tấm thiệp theo hướng dẫn của cô.

b. Chuẩn bị: Giấy bìa màu, keo, hoa lá cắt sẵn

c. Tiến hành:

- Trò chuyện với trẻ về ý nghĩa của ngày 20/10
- Cho trẻ xem video về các hoạt động trong ngày 20/10
- Cho trẻ quan sát chiếc thiệp chúc mừng ngày 20/10
- Hướng dẫn trẻ cách làm thiệp.
- Cho trẻ thực hiện làm thiệp.
- Cô động viên khuyến khích trẻ.
- Cô giáo dục trẻ luôn yêu thương kính trọng mẹ, bà và những người xung quanh.

VII. Ăn chính.

VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ.

***Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ:**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

..

Thứ ba ngày 20 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ- chơi- Trò chuyện- Điểm danh- Thể dục sáng.

II. Chơi, tập:

1. Chơi tập có chủ định:

ĐỒ CHƠI NẤU ĂN

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên các đồ dùng: *cái bát, cái thìa*.
- Trẻ biết được các bộ phận chính đơn giản (miệng bát, lòng bát, đáy bát; lòng thìa, cán thìa) và công dụng của chúng (để đựng cơm, để múc cơm ăn)
- Rèn kỹ năng phát âm rõ ràng, nói trọn câu ngắn theo cô (ví dụ: "Cái bát", "Cái thìa", "Bát để đựng cơm")..
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng cẩn thận, không làm rơi vỡ.

b. Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô:

Bát thật và thìa thật (bằng nhựa hoặc inox an toàn cho trẻ): cái bát sạch, cái thìa. Rổ đựng màu xanh, rổ màu đỏ.

Đồ dùng của trẻ:

Mỗi trẻ có một rổ đựng 1 cái bát và 1 cái thìa (nhựa/inox).

Góc chơi thao tác vai có các bộ đồ dùng nấu ăn và ăn uống của trẻ.

c. Tổ chức hoạt động :

Hoạt động 1: Ôn định và gây hứng thú (2 - 3 phút)

Cô cho trẻ xúm xít quanh cô và cùng hát bài hát "**Tập rửa mặt**" hoặc "**Mời bạn ăn**".

Cô cho trẻ mở hộp quà

Hoạt động 2: Đồ dùng nấu ăn

Nhận biết "Cái xoong" (Cái nồi)

Cô đưa cái xoong ra và hỏi trẻ: "Đây là cái gì các con?"

Cô cho cả lớp nói: "**Cái xoong**" (2 - 3 lần).

Cô mời từng tổ, cá nhân trẻ nói: "Cái xoong". (Cô chú ý sửa sai phát âm cho trẻ).

Cô hỏi trẻ về đặc điểm:

"Cái xoong này có màu gì?" (Màu đỏ/vàng...).

Nói về đặc điểm và công dụng của cái xoong..).

Cô chốt lại: Đây là cái xoong, có quai cầm và có nắp đậy, dùng để nấu thức ăn đấy các con ạ.

+, Nhận biết "Cái chảo"

Cô đưa ra hình ảnh cái chảo và giới thiệu

Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân phát âm: "**Cái chảo**".

Cô chỉ vào các bộ phận và hỏi trẻ:

" (Cô chỉ vào tay cầm) → Cả lớp nói: "**Tay cầm**".

Cô hỏi công dụng: "Mẹ ở nhà dùng chảo để làm gì?" (Để rán trứng, rán cá, xào rau...).

Cô chốt lại: Đây là cái chảo, có tay cầm dài, dùng để rán (chiên) và xào thức ăn.

Nhận biết "Cái thìa" (Cái muỗng)

Cô làm hành động xúc ăn và hỏi: "Muốn xúc thức ăn vào miệng thì chúng mình cần cái gì?" → Cô đưa cái thìa ra.

Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân phát âm: "**Cái thìa**". "Cái thìa dùng để làm gì?" →

Trẻ trả lời: "**Để xúc cơm**", "**Để xúc canh**".

Cô chốt lại: Đây là cái thìa, dùng để xúc cơm, xúc thức ăn hàng ngày của các con.

Mở rộng và Giáo dục an toàn

Cô cho trẻ gọi tên lại cả 3 đồ dùng: Cái xoong, cái chảo, cái thìa.

Cô hỏi: "Những đồ dùng này được gọi chung là đồ dùng gì?" (Đồ dùng nấu ăn/đồ dùng trong gia đình).

Giáo dục: "Khi bố mẹ đang nấu ăn trên bếp, cái xoong và cái chảo rất là nóng. Các con có được đến gần không?" (Không được đến gần vì sẽ bị bỏng). "Khi ăn cơm, chúng mình phải cầm thìa bằng tay nào?" (Tay phải).

3. Hoạt động 3: Trò chơi 1: "Ai chọn nhanh nhất"

Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ một rổ đồ chơi có xoong, chảo, thìa. Khi cô nói tên đồ dùng nào (hoặc nói công dụng), trẻ phải tìm nhanh đồ dùng đó, giơ lên và nói thật to tên đồ dùng.

4. **Kết thúc:** Nhận xét buổi học

2. Chơi ngoài trời:

TCVĐ: Bóng tròn to**a. Chuẩn bị:** sân chơi sạch sẽ**b. Cách Tiến hành:**

- Cô cùng trẻ hát bài hát : Đi chơi
- Giới thiệu trò chơi: Bóng tròn to
- Cho trẻ chơi và hướng dẫn trẻ
- * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

3. Chơi hoạt động ở các góc:

- Góc thao tác vai: Bế em, ru em bé ngủ, đút cho em bé ăn...
- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp giường của bé, xếp bàn ăn cơm bằng các khối, hình.
- .- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề, bé chơi với dụng cụ âm nhạc, chơi với bút màu, đất nặn.

III. Ăn bữa chính.**IV. Ngủ.****V. Ăn bữa phụ.****VI. Chơi, hoạt động theo ý thích:****Chơi kéo cưa lừa xẻ****a. Yêu cầu:**

- + Trẻ thuộc bài đồng dao và biết làm động tác theo cô.
- + Trẻ yêu thích đến lớp và hứng thú tham gia hoạt động.

b. Chuẩn bị:

- + Lớp học: trẻ ngồi trên chiếu hình chữ U.

c. Tiến hành:

- Cô trò chuyện với trẻ, giới thiệu bài đồng dao.
- Cô đọc cùng trẻ, cho trẻ chọn bạn chơi.
- + Cô cho cả lớp vừa đọc vừa chơi trò chơi.
- + Từng đội trẻ chơi và đọc to bài đồng dao.
- + Nhận xét, khen trẻ.

VII. Ăn chính.**VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ.*****Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ:**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

.

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

....

Thứ tư ngày 21 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ- Chơi- Trò chuyện- Điểm danh- Thẻ dực sáng.

II. Chơi, tập:

1. Chơi tập có chủ định:

ĐỒ CHƠI MÀU ĐỎ, MÀU XANH, MÀU VÀNG

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết gọi tên một số đồ chơi, màu sắc của đồ chơi.
- Rèn trẻ kĩ năng trả lời đủ câu, nói mạch lạc, rõ ràng.
- Phát triển kỹ năng tham gia hoạt động tập thể.
- Giáo dục trẻ biết thu dọn đồ chơi sau khi chơi, không ném vứt đồ chơi.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

b. Chuẩn bị:

quả bóng kích thước lớn có màu xanh, màu đỏ, màu vàng để làm mẫu.

Nhạc bài hát thiếu nhi vui nhộn *Em tập lái ô tô*

Đồ dùng của trẻ:

Mỗi trẻ có sẵn đồ chơi các món đồ chơi (quả bóng, vòng nhựa, hoặc khối gỗ) với đủ 3 màu: xanh, đỏ, vàng.

3 ngôi nhà hoặc 3 chiếc rổ lớn tương ứng với 3 màu xanh, đỏ, vàng để chơi trò chơi.

c. Tổ chức hoạt động :

1. Hoạt động 1: Gây hứng thú

Cô tập trung trẻ lại gần, cùng hát hoặc vận động nhẹ nhàng bài hát *"Em tập lái ô tô"*

Cô đưa ra các **hộp quà bí mật** và trò chuyện cùng trẻ:

"Các con nhìn xem cô có gì đây?"

Cô mở hộp quà và lần lượt lấy các món đồ chơi ra cho trẻ quan sát.

2. Hoạt động 2: Nhận biết, phân biệt màu xanh, màu đỏ, màu vàng

Nhận biết màu đỏ:

Cô giơ quả bóng (hoặc ô tô) **màu đỏ** lên và hỏi trẻ: *"Quả bóng này màu gì đây?"*

Cô gọi tên mẫu 2 - 3 lần: *"Màu đỏ, màu đỏ"*.

Cho cả lớp nói, nhóm nói, cá nhân trẻ nói từ *"Màu đỏ"*.

Nhận biết màu vàng:

Cô giơ món đồ chơi **màu vàng** lên và hỏi tương tự: *"Đây là màu gì?"*

Cô phát âm mẫu rõ ràng: *"Màu vàng, màu vàng"*.

Cho trẻ nhắc lại nhiều lần (cả lớp, cá nhân).

Nhận biết màu xanh:

Cô giơ món đồ chơi **màu xanh** lên và hỏi trẻ: *"Màu gì đây các bạn ơi?"*

Cô phát âm mẫu: *"Màu xanh, màu xanh"*.

Cho trẻ phát âm cùng cô.

3. Luyện tập - củng cố:

Cô phát cho mỗi trẻ 1 rổ đựng đồ chơi.

Cô yêu cầu: *"Các con hãy tìm cho cô quả bóng màu đỏ lên cầm trên tay nào!", "Bây giờ tìm cho cô quả bóng màu vàng nào!", "Quả bóng màu xanh đâu nhỉ?"*.

4. Kết thúc

Cô nhận xét giờ học, khen ngợi những trẻ ngoan, phát biểu to rõ ràng.
Hướng dẫn trẻ cùng cô thu dọn đồ dùng, đồ chơi cất vào đúng nơi quy định

2. Chơi ngoài trời:

Quan sát thời tiết

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết một số đặc điểm của tiết trời mùa thu: gió mát, có nắng nhạt.
- Thích dạo chơi ngoài trời, yêu quý thiên nhiên tươi đẹp, yêu quý trường lớp, biết bảo vệ đồ chơi.
- Biết đoàn kết nhường nhịn nhau trong khi chơi.

b. Chuẩn bị:

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái.
- Sân bãi bằng phẳng, sạch sẽ, vị trí cho trẻ quan sát.

c. Cách tiến hành:

- Trò chuyện với trẻ về trang phục trẻ đang mặc.
- Dẫn dắt trẻ vào bài.
- * Quan sát thời tiết:
- Cho trẻ xếp hàng vừa đi vừa hát bài: Trời nắng trời mưa.
- Cho trẻ quan sát thời tiết, mặt trời mây, nắng gió, cây cối.....
- Giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết.

2. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc thao tác vai: Bế em, ru em bé ngủ, đút cho em bé ăn...
- Góc vận động: Bé chơi với bóng.
- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề, bé chơi với dụng cụ âm nhạc, chơi với bút màu, đất nặn.

III. Ăn bữa chính.

IV. Ngủ.

V. Ăn bữa phụ.

VI. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Chơi trò nu na nu nống

1. Mục đích, yêu cầu:

- + Trẻ thuộc bài đồng dao và biết làm các động tác theo cô.
- + Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, yêu thích được đến lớp.

2. Chuẩn bị:

- + Lớp học trẻ ngồi trên chiếu hình chữ U.

3. Tiến hành:

- Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài đồng dao.
- Cô đọc bài đồng dao và kết hợp làm động tác chậm.
- Cho trẻ đọc và làm theo cô.

Cách chơi:

- * Các bé ngồi cạnh nhau. Duỗi thẳng chân và đọc bài về của trò chơi này. Mỗi một từ sẽ vỗ vào một chân.
- * Từ cuối cùng của bài về rơi trúng vào chân nào chân đó được co lại. Chân cuối cùng không được co là chân thua cuộc.

*Nu na nu nống
Cái cồng nằm trong*

*Cái ong nằm ngoài
Củ khoai chấm mật
Bụt ngồi bụt khóc
Con cóc nhảy ra
Ông già ú ụ
Bà mụ thổi xôi
Nhà tôi nấu chè
Tè he chân rụt.*

- Cô nhận xét, khen trẻ.

VII. Ăn chính:

VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ.

***Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ:**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

3. Kiến thức. Kỹ năng của trẻ :

.....

.....

Thứ năm ngày 22 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ- Chơi- Trò chuyện- Điểm danh- Thể dục sáng.

II. Chơi, tập:

1. Chơi tập có chủ định:

THƠ : CÁI BÁT

a. Mục đích – yêu cầu:

Trẻ nhớ tên bài thơ "Cái Bát".

- Trẻ nhận biết được đặc điểm cơ bản của cái bát (miệng tròn, dùng để ăn cơm).
- Rèn kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi đơn giản của cô.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng gia đình, cầm bát cẩn thận khi ăn.
- Dạy trẻ biết nói lời "Xin lỗi" khi làm sai.

2. Chuẩn bị

- Thơ: Cái bát
- Hệ thống câu hỏi

c. Tổ chức hoạt động:

HĐ1: Gây hứng thú

Cô đưa ra một "Hộp quà bí mật" và đồ trẻ:

- Cô lấy cái bát từ trong hộp ra và hỏi trẻ:
- Đây là cái gì hả các con?

- Cái bát dùng để làm gì nhỉ?

=> Đúng rồi đây là cái bát rất xinh xắn dùng để ăn cơm đấy

- Có một bạn nhỏ cũng được mẹ tặng cho một cái bát rất đẹp, nhưng trong lúc cầm bạn ấy vô ý làm rơi. Để xem bạn ấy đã làm gì, các con cùng nghe cô đọc bài thơ "Cái Bát" nhé!

HĐ2: Bài thơ cái bát

- Lần 1: Cô đọc mẫu bài thơ diễn cảm, kết hợp cử chỉ, điệu bộ.

- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ: "Cái bát"

- Lần 2: Cô đọc lại bài thơ kết hợp với tranh minh họa

* Giúp trẻ hiểu tác phẩm.

- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?

+ Đúng rồi cô vừa đọc bài thơ “Cái bát ” bài thơ nói về Em bé lỡ tay làm rơi bát và biết nói lời xin lỗi cái bát

- Bạn nhỏ trong bài thơ cầm cái gì?

“ Em cầm cái bát”

- Bạn nhỏ đã lỡ tay làm gì nhỉ?

“Vô ý đánh rơi”

- Khi bát rơi, bạn nhỏ nghĩ bát như thế nào?

“ Chắc bát đau lắm”

- Bạn nhỏ đã nói gì với cái bát?

“Xin lỗi bát ơi”

Giáo dục: Các con thấy bạn nhỏ có ngoan không? Khi ăn cơm chúng mình phải cầm bát thật chắc bằng hai tay, đừng để rơi như bạn nhé. Và nếu lỡ làm sai, chúng mình hãy biết nói xin lỗi như bạn nhỏ.

-Lần 3: Cô đọc thơ diễn cảm

* Trẻ đọc thơ

- Cô đọc lại cho cả lớp nghe 1 lần.

- Dạy trẻ đọc thơ diễn cảm:

+ Cả lớp đọc cùng cô 3-4 lần

+ Cô cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc.

- Cô quan sát trẻ đọc và chú ý sửa sai cho trẻ.

HĐ3. Kết thúc

- Cả lớp hát bài hát cháu yêu bà và ra sân chơi nhé.”

2. Chơi ngoài trời:

Quan sát một số đồ dùng đồ chơi

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết gọi tên một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

b. Chuẩn bị:

- Quần áo trẻ gọn gàng, thoải mái.

c. Cách tiến hành:

- Cô trò chuyện và cùng trẻ hát bài hát: Em búp bê.

*** Quan sát đồ chơi:**

- Cô mở nhạc bài hát: Dạo chơi, cho trẻ ổn định chỗ ngồi.
- Cô cho trẻ quan sát đồ chơi mà trẻ biết.
- Cho nói trẻ biết đặc điểm của các đồ dùng đồ chơi.
- Hỏi trẻ tên gọi, màu sắc cơ bản của đồ dùng đồ chơi.
- Cho trẻ kể tên những đồ chơi khác mà trẻ biết.
- Cô giáo dục trẻ khi chơi nhường nhịn nhau, không xô đẩy bạn.

3. Chơi hoạt động ở các góc:

- Góc thao tác vai: Bế em, ru em bé ngủ, dứt cho em bé ăn...
- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề, bé chơi với dụng cụ âm nhạc, chơi với bút màu, đất nặn.
- Góc thiên nhiên: Bé tưới cây.

III. Ăn bữa chính.

IV. Ngủ.

V. Ăn bữa phụ.

VI. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Bé chơi ở các góc

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết chọn góc chơi, vai chơi, biết phối hợp với bạn, biết cất dọn đồ chơi.

b. Chuẩn bị:

- Đồ chơi cho trẻ chơi..

c. Tiến hành:

- Cô giới thiệu các góc chơi, hỏi trẻ tên 1 số đồ chơi mà trẻ biết.
- Màu sắc của đồ chơi.
- Cho trẻ đọc tên đồ chơi.
- Cho trẻ chơi tự do ở các góc.
- Cô giáo dục khi chơi xong biết cất đồ chơi vào nơi quy định.

VII. Ăn chính.

VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

***Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ:**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

..

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

Thứ sáu ngày 23 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ- Chơi- Trò chuyện- Điểm danh- Thẻ dực sáng.

II. Chơi, tập:

1. Chơi tập có chủ định:

TÔ MÀU CÁI BÁT

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết tô màu đúng theo yêu cầu của cô hướng dẫn. Trẻ phân biệt được các màu sắc thông qua việc tô màu sản phẩm.
 - Rèn kỹ năng cầm bút tô màu không lem ra ngoài
- Giáo dục trẻ hứng thú tham gia vào học tập.

b. Chuẩn bị:

-Của cô: Giáo án, xác xô, máy vi tính, tranh mẫu cái bát, tranh tô mẫu, bút sáp, nhạc bài hát không lời “gia đình nhỏ, hạnh phúc to”

Của trẻ: Giấy A4 có hình cái bát chưa tô màu, bút sáp

c. Tổ chức hoạt động :

***HD 1: Gây hứng thú**

Cô lắc xác xô tập trung trẻ.

Cô đưa ra tranh cái bát .

Đố các con biết đó là cái gì?

- Cái bát dùng để làm gì?
- Cái bát là đồ dùng ở đâu?

Giáo dục trẻ : cái bát là đồ dùng trong gia đình dùng để ăn, khi sử dụng các con phải cẩn thận không được làm vỡ bát.

HD 2: Tô màu cái bát

Hôm nay bạn búp bê đã mang đến tặng cho lớp mình một món quà, bây giờ lớp mình hãy cùng cô khám phá xem đây là quà gì.

- Cho trẻ xem bức tranh mẫu cô tô màu cái bát.
- + Cô có bức tranh vẽ gì đây? Trẻ gọi tên cái bát 1-2 lần
- Cái bát được vẽ ở đâu của tờ giấy?
- + Cái bát có đặc điểm gì?(miệng bát, thân bát, đế bát)
- + Hình cái bát được cô tô màu gì ?
- + Cô tô như thế nào?
- + Cô dùng kỹ năng gì để tô ? (tô tròn khít, zích zắc, tô từ trái sang phải)
- Để tô màu cái bát thật đẹp thì các con hãy chú ý xem và nghe cô hướng dẫn cách tô.

Hỏi ý định của trẻ:

- + Hôm nay con sẽ tô gì ?
- + Cầm bút bằng tay gì ? cầm như thế nào?
- + Để tô được cái bát thì con sẽ tô như thế nào ? (dùng kỹ năng gì)
- + Tô cái bát bằng màu gì ?

Hoạt động 3: Trẻ thực hiện

- Bây giờ cô cháu mình cùng về chỗ tô màu
- Cô hỏi trẻ tư thế ngồi, cô hướng dẫn trẻ ngồi cho đúng tư thế
- Cho trẻ thực hiện cô chú ý bao quát động viên trẻ thực hiện.
- Cô đến từng trẻ hướng dẫn và nhận xét sản phẩm của trẻ
- Cô động viên những trẻ tô chưa tốt, khen những trẻ tô tốt, đẹp

Hoạt động 4: Kết Thúc

- Cô chọn một số sản phẩm đẹp trưng bày tuyên dương, động viên khuyến khích những trẻ làm chưa hoàn thiện và chưa đẹp.

2. Chơi ngoài trời:

Dạo chơi sân trường

a. Mục đích, yêu cầu:

- Biết cùng cô đi thăm quan sân trường.
- Rèn kỹ năng tham gia hoạt động tập thể.
- Biết yêu quý trường. Từ đó có ý thức giữ gìn và bảo vệ đồ dùng, đồ chơi, cây xanh.

b. Chuẩn bị:

- Sân trường, các khu vực trong trường, một số đồ dùng đồ chơi để trẻ chơi.

c. Cách tiến hành :

- * Trò chuyện gây hứng thú
- Cô cho trẻ đi dạo quanh sân trường, hít thở không khí trong lành.
- Hỏi trẻ: Tên trường?
- Tên đồ chơi mà trẻ nhìn thấy ?
- Cho trẻ đọc tên các đồ chơi trên sân.
- Cho trẻ quan sát cây hoa, cây cảnh rồi đọc tên.
- Cô giáo dục: Các con phải chăm ngoan, học giỏi, giữ gìn vệ sinh không vứt rác bừa bãi.

3. Chơi hoạt động ở các góc:

- Góc phân vai: Bê em, ru em bé ngủ, đút cho em bé ăn...
- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp giường của bé, xếp bàn ăn cơm bằng các khối, hình
- Góc vận động: Bé chơi với bóng.

III. Ăn bữa chính.

IV. Ngủ.

V. Ăn bữa phụ.

VI. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Hát: Bóng tròn to

1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết nhận biết quả bóng là đồ chơi quen thuộc..
- Trẻ vận động đơn giản theo lời bài hát.
- Đoàn kết bạn bè, thích tham gia các hoạt động.

2. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát: Bóng tròn to,

3. Tiến hành :

- Cho trẻ hát bài Bóng tròn to. Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát.
- Cô hát mẫu 1 lần và hỏi trẻ.
- + Trong bài hát có gì? Bạn nhỏ đang làm gì với quả bóng?
- Cho trẻ hát và vận động cùng cô.
- Chia nhóm để trẻ thực hiện hát lần lượt, tổ, cá nhân trẻ.
- * Kết thúc: Cô khen ngợi trẻ.
- Cho trẻ chơi với bóng 1- 2 phút.

VII. Ăn chính.**VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ.*****Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ:**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ :

.....

.....

LỚP MG3A1**KẾ HOẠCH TUẦN III: BÉ CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHOẺ MẠNH**

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 19/10 đến 23/10/2026

Thứ HD	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, ĐD báo ăn, TDS	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ nhẹ nhàng, nhắc trẻ chào hỏi cất đồ dùng gọn gàng. - Trò chuyện với trẻ về bản thân trẻ - Thẻ dực buổi sáng: Tập kết hợp bài: Ô sao bé không lắc 				
Hoạt động học	Truyện “ Giấc mơ kỳ lạ”	Bé lớn lên như thế nào?	Ném bóng trúng đích	Đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2	Nặn các loại quả bé thích
Chơi, hoạt động ở góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé - Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé 				

	- Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề - Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề - Góc học tập: Xem tranh ảnh, dán bộ phận còn thiếu - Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn hoa của bé, chơi với cát, nước, sỏi.				
Chơi ngoài trời	- Trò chuyện cùng trẻ về đôi bàn tay - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do	- Quan sát cây hoa giấy - TCVĐ: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do.	- Trò chuyện về công việc của các cô cấp dưỡng. - TCDG: Kéo co. - Chơi tự do.	- Tạo hình đồng hồ cho bé từ lá chuối - TCVĐ: Gieo hạt - Chơi tự do	- Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh - TCVĐ : Rồng rắn lên mây - Chơi tự do
Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân	- Cho trẻ rửa tay sạch sẽ trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh - Cho trẻ ăn theo suất ăn, động viên trẻ ăn hết suất - Cho trẻ ngủ đúng giờ, nhắc trẻ không ồn ào khi ngủ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Trò chuyện về ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10	Hoạt động tại góc thư viện	Hát – VĐ: Mời bạn ăn	Dạy trẻ cách tự vệ - Vận dụng quy tắc 5 ngón tay	Vui văn nghệ cuối tuần
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. Cho trẻ lấy đồ dùng cá nhân - Trả trẻ tận tay phụ huynh. Trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày. Kiểm tra điện nước trước khi ra về				

SOẠN CHI TIẾT MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHO CẢ TUẦN

1. Đón trẻ - Chơi - Điểm danh - Báo ăn - Thể dục sáng

- Đón trẻ: Cô đón trẻ với thái độ nhẹ nhàng, niềm nở tạo sự thân thiện gần gũi với trẻ. Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân chào người thân và về chỗ ngồi trong lớp.
- Chơi: Hướng dẫn trẻ và nhóm chơi, ổn định lớp, chuẩn bị cho trẻ hoạt động trong ngày
- Điểm danh - Báo ăn: Điểm danh trẻ có mặt để báo ăn cho nhà bếp, ghi tên những trẻ vắng mặt để tìm hiểu lý do
- Thể dục sáng

* Yêu cầu: Giúp trẻ phát triển tố chất nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, dẻo dai, cơ thể phát triển hài hoà, cân đối.

- Giúp trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng. Trẻ biết tập các động tác giống cô

* Chuẩn bị: Sân tập an toàn, sạch sẽ, các động tác thể dục, nhạc

* Tiến hành:

+ Khởi động: Cho trẻ làm đoàn tàu đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô sau đó xếp 2 hàng ngang xoay các khớp và làm động tác hô hấp

+ Trọng động: Tập kết hợp bài hát: Ô sao bé không lắc

- Chơi trò chơi vận động: Gieo hạt nảy mầm

+ Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng rồi vào lớp

2. Hoạt động góc

a. Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé

* Yêu cầu: Trẻ trai trẻ gái đều được tham gia. Trẻ biết cửa hàng bán trang phục của bé có những loại quần áo nào? Quần áo nào của bạn Nam, quần áo nào của bạn Nữ?

* Chuẩn bị: Quần áo của bạn nam và quần áo của bạn nữ. Một góc làm gian hàng bán các loại quần áo.

* Tiến hành:

- Cô giới thiệu góc chơi sau đó cô cho trẻ về góc để trẻ tự nhận vai chơi ai là người bán ai là người mua hàng.

- Khi trẻ chơi, cô chú ý hướng dẫn trẻ biết chào mời khách mua hàng, Người đi mua hàng thì cần phải có tiền, biết cảm ơn. Cô bao quát hướng dẫn trẻ.

- Kết thúc nhận xét góc chơi, khuyến khích động viên trẻ. Cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi vào góc gọn gàng, vệ sinh chân tay.

b. Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé

* Yêu cầu. Trẻ trai trẻ gái đều được tham gia. Trẻ biết xếp 1 con đường bằng các nguyên vật liệu khác nhau

* Chuẩn bị: Viên gạch, các khối gỗ

* Tiến hành: Trẻ về góc tiến hành xếp con đường về nhà bé bằng các khối gỗ, viên gạch bằng các nguyên vật liệu khác nhau

- Cô và trẻ cùng nhau xếp, hướng dẫn động viên trẻ còn chậm, bao quát trẻ chơi.

- Kết thúc: Cô động viên khen trẻ cố gắng hơn nữa, cho trẻ cất đồ dùng vào góc, vệ sinh chân tay.

c. Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề

* Yêu cầu: Trẻ trai trẻ gái đều được tham gia. Trẻ thuộc bài hát, biểu diễn được các bài hát, múa.

* Chuẩn bị: Các dụng cụ âm nhạc, sắc xô

* Tiến hành: Cô gợi ý cho trẻ đóng vai cô giáo dạy học sinh múa hát, cho trẻ về góc. Cô hướng cả trẻ trai và trẻ gái về góc múa, hát. Trẻ hát và biểu diễn theo nhạc, cô chú ý sửa sai lời cho trẻ

- Kết thúc nhận xét, động viên trẻ.

d. Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề

* Yêu cầu: Trẻ biết cầm bút tô màu tranh bé trai, bé gái khít nét vẽ

* Chuẩn bị: Tranh bé trai, bé gái chưa tô màu

* Tiến hành: Trò chuyện với trẻ về các đặc điểm trên cơ thể của bé trai và bé gái, nhận biết sự khác nhau giữa 2 giới tính, cho trẻ phân biệt được tranh bé trai, bé gái.

- Cho trẻ lấy tranh, màu về góc tô màu tranh bé trai, bé gái. Gợi ý cho trẻ cách tô màu bé trai, bé gái. Động viên giúp đỡ trẻ còn chậm, chưa biết cách cầm bút.

- Kết thúc cho trẻ nhận xét các bức tranh, động viên khuyến khích trẻ tô màu đều, đẹp hơn nữa. Cho trẻ cất đồ dùng vào góc, vệ sinh chân tay sạch sẽ.

e. Góc học tập: Xem tranh ảnh, dán bộ phận còn thiếu

* Yêu cầu: Trẻ biết tên các bộ phận trên cơ thể để dán tương ứng các bộ phận còn thiếu lên khuôn mặt

* Chuẩn bị: Bức tranh bạn trai, bạn gái, các chi tiết phụ: Tai, mắt, miệng... cho trẻ dán.

* Tiến hành: Cô gợi ý, hướng dẫn cho trẻ hiểu được các bộ phận của cơ thể nằm ở vị trí nào để trẻ dán

g. Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn hoa của bé, chơi với cát, nước, sỏi.

+ Yêu cầu:

- Trẻ biết tưới cây, biết cách chăm sóc vườn hoa và được làm các thử nghiệm với cát, nước, sỏi.

- Rèn kỹ năng lao động cho trẻ.

+ Chuẩn bị:

- Bình tưới, dụng cụ chăm sóc cây hoa,

- Bể cát, nước sạch, sỏi, một số vật nổi, vật chìm.

+ Tiến hành:

- Cho trẻ về góc chơi và giới thiệu nội dung chơi cho trẻ biết.

- Cho trẻ tự nói lên theo ý hiểu của mình về một số loại hoa, cách chăm sóc hoa.

- Khuyến khích để trẻ tự chơi cùng nhau và cùng nhau chăm sóc cho cây hoa.

- Giúp trẻ biết ý nghĩa và lợi ích của cây với cuộc sống xung quanh con người và ý nghĩa của việc chăm sóc hoa.

- Cho trẻ làm một số thử nghiệm với vật nổi, vật chìm và đưa ra nhận xét về những hiện tượng quan sát thấy.

- Cho trẻ chơi với các vật liệu ấy. Nhắc nhở trẻ về ý thức giữ gìn vệ sinh.

3. Vệ sinh - Ăn trưa - ngủ trưa

*** Tổ chức cho trẻ ăn**

+ Trước khi ăn: Cô kê bàn ghế và cho trẻ ngồi vào chỗ ngồi ngay ngắn, chuẩn bị khay, thìa, khăn ẩm để trong rổ, sau đó cô chia cơm đến cho từng trẻ.

+ Trong khi ăn: Cô cho những trẻ chưa biết ăn thạo ngồi bàn riêng để tiện chăm sóc. Trộn cơm với thức ăn mặn cho trẻ ăn trước, sau đó chan canh sau

- Quan sát động viên trẻ ăn hết suất giúp đỡ những trẻ chưa biết tự xúc ăn và những trẻ chưa chịu khó ăn, động viên trẻ ăn hết suất.

- Nhắc nhở trẻ ăn cẩn thận không bị rơi vãi cơm ra bàn, nếu rơi thì nhặt vào bát không rồi lau tay bằng khăn ướt.

+ Sau khi ăn: Trẻ ăn xong cô hướng dẫn trẻ lau miệng, lau tay, cho trẻ tự bưng cốc uống nước, hướng dẫn trẻ uống từ từ từng ngụm để không bị sặc hoặc đổ ướt áo. Nhắc nhở trẻ không đùa nhào hoặc chạy nhảy sau khi ăn cơm.

- Cô dọn dẹp bàn ghế, lau nhà và cho trẻ lên giường đi ngủ.

*** Tổ chức cho trẻ ngủ**

+ Chuẩn bị cho trẻ ngủ: Trước khi đi ngủ cô kê giường và hướng dẫn trẻ cùng chuẩn bị chỗ ngủ, nhắc trẻ đi vệ sinh, cởi bớt áo rồi tự đi đến chỗ ngủ, tắt bóng điện, đóng bớt cửa để giảm ánh sáng trong phòng ngủ.

-Không cho trẻ vận động quá mức trước khi ngủ, cô nhẹ nhàng dỗ trẻ hoặc hát ru cho trẻ ngủ.

+ Chăm sóc khi trẻ ngủ: Phòng ngủ của trẻ nhiệt độ vừa phải, không quá nóng cũng không quá lạnh, đảm bảo mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình. Cho trẻ ngủ tiếp.

+ Chăm sóc khi trẻ thức dậy: Trẻ nào thức giấc trước cô cho dậy trước, không dậy đồng loạt, trẻ yếu và có nhu cầu ngủ nhiều cho dậy sau cùng. Sau khi ngủ dậy lau mặt cho trẻ tỉnh ngủ, cho trẻ đi vệ sinh, mở cửa để thông thoáng phòng và hướng dẫn trẻ thu dọn chỗ ngủ cùng cô.

*** Vệ sinh cá nhân**

- Vệ sinh da

+ Lau mặt Lau mặt cho trẻ trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy, khi mặt trẻ bị bẩn. Khi lau mặt trước, lau từ trong kéo ra phía đuôi mắt, dịch chuyển sao cho da mặt của trẻ luôn được tiếp xúc với phần khăn sạch. Trong quá trình lau mặt cho trẻ các thao tác cần nhẹ nhàng, tránh làm trẻ đau và sợ hãi, vừa lau mặt cho trẻ cô vừa trò chuyện âu yếm với trẻ. Những trẻ bị bệnh ngoài da cô lau cho trẻ sau cùng và giặt khăn mặt riêng để tránh lây sang bạn khác.

+ Lau tay, rửa tay: Rửa tay cho trẻ dưới vòi nước chảy, rửa tay cho trẻ bằng xà

phòng theo 6 bước: Rửa cổ tay, mu bàn tay, kẽ tay, đầu ngón tay rồi rửa lòng bàn tay và ngón tay, xả thật sạch bằng xà phòng, rửa xong dùng khăn lau tay khô cho trẻ.

- Vệ sinh răng miệng: Hướng dẫn cha mẹ trẻ hàng ngày sau khi ngủ dậy lau miệng, lau răng cho trẻ bằng khăn sạch và nước muối loãng, tập cho trẻ súc miệng. Sau khi ăn nên cho trẻ uống nước.

+ Nên cho trẻ khám răng định kỳ để phát hiện sớm răng sâu và chữa kịp thời. Không nên cho trẻ ăn quà vặt nhất là kẹo, bánh ngọt.

- Vệ sinh quần áo, giày dép

+ Không để trẻ mặc quần áo ẩm ướt, khi trẻ nôn, đại, tiểu tiện, mồ hôi ra nhiều cần thay cho trẻ. Cởi bớt áo cho trẻ khi trời nóng, mặc thêm khi trời lạnh.

+ Nhắc cha mẹ trẻ đem đủ quần áo cho trẻ khi cần thiết. Nên cho trẻ mặc quần áo bằng vải mềm, thấm mồ hôi. Nên cho trẻ đi giày dép vừa chân trẻ, mềm, mỏng, nhẹ, dễ cởi, có quai, đi lại dễ dàng.

4. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích

- Vệ sinh cá nhân cho trẻ.

- Bình cò: Cho trẻ hát bài: Hoa bé ngoan

- Cô nói cho trẻ biết để trở thành bé ngoan phải như thế nào? Nhận xét nhanh các bạn trong lớp và cho trẻ lên cầm cò.

- Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình một ngày của trẻ

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY

Thứ 2 ngày 19 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Truyện giấc mơ kỳ lạ

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết tên truyện và các nhân vật. Trẻ hiểu nội dung truyện.

- Trẻ biết kể lại nội dung truyện theo cô. Cung cấp vốn từ phát triển ngôn ngữ.

- Trẻ biết ăn uống đủ chất dinh dưỡng, thường xuyên luyện tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh.

2. Chuẩn bị: Tranh minh họa nội dung truyện

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Ôn định trò chuyện gây hứng thú cô kể bé nghe.

- Cô và trẻ cùng hát và vận động theo bài hát "Tay thơm tay ngoan" đàm thoại về nội dung bài hát.
- Giáo dục trẻ qua nội dung bài hát.
- Cô giới thiệu và kể toàn bộ câu chuyện: Giác mơ kỳ lạ một lần diễn cảm.
- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa.
- Trích dẫn nội dung: Hỏi trẻ tên truyện, tên tác giả ?

* Hoạt động 2: Trích dẫn - Đàm thoại.

- Cô vừa kể truyện gì? truyện kể về ai? Bạn MiMi là người như thế nào ? Vì sao mà bạn MiMi lúc nào cũng thấy mệt mỏi và buồn ngủ ? Trong khi ngủ MiMi đã mơ thấy một giấc mơ như thế nào ?
- Nhờ có giấc mơ mà MiMi đã nhận thấy điều gì ?
- Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất giúp cơ thể phát triển khỏe mạnh và thường xuyên vệ sinh cơ thể giúp cơ thể luôn sạch sẽ.

* Hoạt động 3: Dạy trẻ kể chuyện cùng cô.

- Cô cho từng nhóm trẻ nam trẻ nữ kể cùng cô. Khi trẻ kể cô chú ý sửa sai cho trẻ, Cô khuyến khích động viên trẻ kể.
- Kết thúc cô nhận xét, tuyên dương trẻ

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé
- Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề
- Góc học tập: Xem tranh ảnh, dán bộ phận còn thiếu

IV. Chơi ngoài trời: Trò chuyện cùng trẻ về đôi bàn tay

TCVĐ: Bịt mắt bắt dê

Chơi tự do

1. Yêu cầu: Trẻ biết tác dụng của đôi bàn tay.

- Rèn kỹ năng vận động cho trẻ

2. Chuẩn bị: Địa điểm ngoài sân trường

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Trò chuyện về đôi bàn tay:

- Cho trẻ xếp hàng ra sân. Cô cùng trẻ quan sát và trò chuyện về đôi bàn tay. Tay đẹp các con đâu? Bàn tay chúng mình có gì nào? Cho trẻ đếm các ngón tay. Hàng ngày tay các con phải làm những việc gì? Để cho bàn tay lúc nào cũng sạch sẽ các con phải làm gì? Khi móng tay các con dài thì phải làm sao nhỉ?
- Giáo dục trẻ yêu các bộ phận trên cơ thể, vệ sinh bàn tay hàng ngày

*Hoạt động 2: Trò chơi VĐ: Bịt mắt bắt dê

- Cô nêu tên trò chơi, trẻ nhắc cách chơi, luật chơi. Cô củng cố lại và cho trẻ chơi 2-3 lần

- Nhận xét sau mỗi lần trẻ chơi.

* Hoạt động 3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi tự do với các đồ chơi trên sân, nhắc trẻ chơi đoàn kết, không xô đẩy nhau

- Cho trẻ vệ sinh chân tay trước khi vào lớp

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Trò chuyện về ngày phụ nữ việt Nam 20/10

1. Yêu cầu

- Trẻ biết ngày 20/10 là ngày TLLHPNVN, là ngày hội của bà, mẹ, chị, em bé gái.

- Trẻ biết sử dụng kỹ năng để cắt dán trang trí thành tấm thiệp tặng mẹ, tặng bà..

2. Chuẩn bị

- Tranh về các hoạt động ngày 20/10

- Thiệp chúc mừng ngày 20/10. Hoa bằng giấy màu đã cắt sẵn. Keo dán Giấy A4.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô vẽ trẻ hát bài Cô và mẹ, trò chuyện về nội dung bài hát.

- Bài hát nói về ai? Chúng mình có yêu quý cô và mẹ không?

- Giáo dục trẻ

*Hoạt động 2: Trò chuyện về ngày PNVN 20/10:

- Ngày 20/10 là ngày gì? Ngày 20/10 là ngày của ai?

-Trong ngày này thường tổ chức các hoạt động gì ?(Cô cho trẻ quan sát tranh, ảnh, video)

- Cô giúp trẻ biết ngày 20/10 là ngày TLHLPNVN là ngày tết của bà, của mẹ, của chị và em gái.

- Cô củng cố lại và nêu ý nghĩa của ngày 20/10. Cô nhắc nhở trẻ đọc thơ, hát kể chuyện tặng cho bà mẹ, chị nhân ngày 20/10 nhé.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý bà, mẹ, chị, em gái.

* Hoạt động 3: Làm thiệp chúc mừng 20/ 10.

- Hỏi trẻ về ý tưởng chúng mình muốn làm thiệp như thế nào?

- Cô phát giấy màu, keo, hoa, lá (cô đã chuẩn bị sẵn)

- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện dán hoa làm thiệp chúc mừng ngày 20/10.

- Cô bao quát

- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương và cho trẻ mang thiệp về tặng bà tặng mẹ.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ 3 ngày 20 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Bé lớn lên như thế nào?

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết mình lớn lên và khỏe mạnh là nhờ vào sự chăm sóc của người thân, ăn uống đủ chất, luyện tập thể thao và môi trường xanh, sạch, đẹp.
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.
- GD trẻ biết chăm sóc giữ gìn vệ sinh cơ thể.

2 Chuẩn bị

- Tranh vẽ về sự chăm sóc của người thân, các nhóm thực phẩm, món ăn
- Tranh bé tập luyện thể thao, tranh môi trường.

3. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1. Ổn định tổ chức gây hứng thú:**

Cô cho trẻ hát bài: “*Con cào cào*”. Cùng trò chuyện với trẻ về bài hát . Cho trẻ kể xem cơ thể chúng ta cần gì để lớn lên và khỏe mạnh

*** Hoạt động 2: Khám phá cơ thể bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh**

+ Cô đưa tranh em bé ra giới thiệu và hỏi trẻ:

- Cô có bức tranh vẽ về ai đây? Ai là người sinh ra em bé?
- Thế các cháu được ai sinh ra?
- Để lớn lên khỏe mạnh thì các cháu cần đến ai chăm sóc?
- Mẹ, bố... đã chăm sóc cháu như thế nào?
- Thế các cháu phải làm gì để không làm bố, mẹ... buồn lòng?
- Ngoài bố, mẹ... chăm sóc các cháu ra thì người mẹ hiền thứ 2 của các cháu là ai?
- Cô đưa bức tranh cô đang cho trẻ ăn ra cho trẻ xem và trò chuyện:
- Cô đang làm gì đây? Ngoài cho các cháu ăn ra cô còn làm gì cho các cháu nữa?

- Muốn cơ thể phát triển khoẻ mạnh thì chúng ta phải ăn những loại thức ăn nào?
- Trước mỗi bữa ăn các con phải làm gì? (Rửa sạch tay bằng xà phòng và mời cô mời bạn, mời ông bà... ăn cơm).
- Ăn xong phải làm gì? (Đánh răng).
- Khi ăn các cháu phải ăn như thế nào? (ăn hết suất, ăn đủ các chất dinh dưỡng).
- Muốn có cơ thể khoẻ mạnh chúng ta cần phải được hít thở không khí như thế nào?
- Vậy muốn có không khí trong lành thì mọi người phải làm gì? (Phải trồng cây, chăm sóc cây, vứt rác đúng nơi quy định...).
- Giáo dục trẻ: Phải biết yêu quý, biết ơn và vâng lời ông bà, bố mẹ, cô giáo
- Cô GD trẻ biết ăn uống đủ chất, giữ gìn vệ sinh cơ thể, thường xuyên luyện tập thể dục thể thao.
- * Hoạt động 3: Luyện tập củng cố
- + Trò chơi 1: Chọn tranh đúng sai.
- + Trò chơi 2: Chọn lô tô dinh dưỡng.
- Sau mỗi lần trẻ chơi, cô kiểm tra kết quả động viên và khích lệ trẻ.
- * Hoạt động 4: Kết thúc: Cho trẻ đọc bài thơ : “ Bé ơi”

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé
- Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn hoa của bé

IV. Chơi ngoài trời: Quan sát cây hoa giấy

TCVD: Trời nắng, trời mưa

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ biết quan sát, gọi tên cây hoa giấy.
- Trẻ biết chơi trò chơi đúng luật.

2. Chuẩn bị

- Sân bãi bằng phẳng, sạch sẽ, vị trí quan sát thuận lợi, đảm bảo an toàn cho trẻ.

3. Tiến hành

- * Hoạt động 1: Quan sát cây hoa giấy
- Cô dắt trẻ ra sân.
- Cô cho trẻ đi dạo và đến gần quan sát cây hoa giấy.
- Đặt câu hỏi, cho trẻ thảo luận về màu sắc, tên gọi, hình dạng của lá, thân cây...
- Cô giáo dục trẻ biết tác dụng của cây xanh đối với sức khỏe con người.
- Nhắc nhở trẻ không trèo cây, hái lá, bẻ cành.

* Hoạt động 2: TCVD: Trời nắng trời mưa

- Cô nêu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.
- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần.
- Cô bao quát, khen ngợi, động viên trẻ chơi tích cực.

* Hoạt động 3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi tự do với các đồ chơi trên sân, nhắc trẻ chơi đoàn kết, không xô đẩy nhau.

- Cho trẻ vệ sinh chân tay trước khi vào lớp.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hoạt động tại góc thư viện

1. Yêu cầu

- Trẻ biết góc thư viện, có sách truyện, biết tên truyện, một số hình ảnh trong sách, truyện.
- Giúp trẻ có thói quen gọn gàng, khi ngồi học bài
- Biết giữ gìn sách vở đồ dùng học tập khi học song

2. Chuẩn bị: Phòng thư viện, các loại sách, truyện

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện và hướng dẫn trẻ xuống phòng thư viện , cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn, cho trẻ mở sách trò chuyện về phòng thư viện có những sách, truyện gì
- Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn, cho trẻ lấy sách
- Cô quan sát, hướng dẫn khi trẻ thực hiện
- Trẻ đọc một số hình ảnh trong sách, đoán tên chuyện.
- Cô giáo dục trẻ khi học phải cẩn thận không sẽ bị rách sách, cất gọn gàng
- Kết thúc cô nhận xét, tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ 4 ngày 21 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Ném bóng trúng đích

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết cầm bóng bằng một tay và ném trúng đích.
- Rèn luyện phối hợp sự nhanh nhẹn của tay, mắt cho trẻ. Phát triển các cơ tay.
- Trẻ hứng thú tham gia giờ học.

2. Chuẩn bị

- Cột ném bóng. Bóng nhựa đủ cho cô và trẻ.
- Nhạc bài hát “Mời bạn ăn”

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Trò chuyện Gây hứng thú. Kiểm tra sức khỏe trẻ

* Hoạt động 2: Khởi động

- Cho trẻ đi nhanh, đi chậm, đi thường, đi khom, đi kiễng chân chân, đi bằng gót bàn chân sau đó về đội hình vòng tròn.

* Hoạt động 3: Trọng động:

- + Bài tập phát triển chung: Tập các động tác kết hợp bài: Mời bạn ăn
- + VĐCB: Ném bóng trúng đích. Cô giới thiệu tên vận động “ Ném bóng trúng đích”. Cô giới thiệu đồ dùng trực quan, hỏi trẻ có thể làm gì với đồ dùng đó. Để thực hiện được vận động này chúng mình hãy nhìn cô tập nhé!
- Cô làm mẫu lần 1: Hoàn chỉnh động tác.
- Cô làm mẫu lần 2: kết hợp phân tích động tác:
- Tư thế chuẩn bị: Cô cầm bóng bằng một tay, mắt nhìn thẳng vào đích, cô cầm bóng đưa từ trước, ra sau rồi cô ném bóng sao cho trúng vào đích.
- Làm mẫu lần 3: Mời 1-2 trẻ lên làm thử cùng cô, cô quan sát, sửa sai cho trẻ.
- Trẻ thực hiện lần 1: Cô lần lượt cho trẻ thực hiện. Cô khuyến khích trẻ tham gia thực hiện.
- Cô sửa sai cho trẻ bằng cách thực hiện mẫu chậm và cho trẻ thực hiện theo cô.
- Trẻ thực hiện lần 2: Cô chia lớp thành hai đội thi đua nhau, Cô động viên, khuyến khích trẻ để trẻ tích cực tham gia vào hoạt động. Cùng cố - giáo dục trẻ
- + Trò chơi: Trời nắng trời mưa. Cô cùng trẻ chơi 2 lần

* Hoạt động 4: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé
- Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề
- Góc học tập: Xem tranh và dán bộ phận còn thiếu

IV. Chơi ngoài trời : Trò chuyên về công việc của các cô cấp dưỡng.

TCDG: Kéo co

Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết công việc hàng ngày của cô giáo cấp dưỡng, nhu cầu ăn uống hàng ngày của bé.
- Hiểu được sự vất vả của các cô giáo cấp dưỡng khi chế biến, một số thực phẩm và cách ăn uống hợp vệ sinh. biết yêu quý cô cấp dưỡng
- Phát triển các vận động thông qua trò chơi.
- Hứng thú với hoạt động.
- Qua trò chơi giúp trẻ phát triển cơ chân.

2. Chuẩn bị

- Sân bãi sạch sẽ. Một chiếc dây thừng. Vạch...

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Trò chuyện về công việc của các cô cấp dưỡng.

- Cô giới thiệu tên các cô cấp dưỡng và gọi hỏi trẻ về công việc hàng ngày của các cô.
- + Cô gọi hỏi để trẻ nói tên và công việc của các cô: Hàng ngày các cô cấp dưỡng đã làm gì?
- + Các con được ăn những món gì của các cô chế biến.
- Cho trẻ quan sát tranh các cô giáo đang làm việc và nhận xét.
- Giáo dục trẻ biết ơn các cô giáo cấp dưỡng đã nấu cho trẻ ăn hàng ngày ở lớp, khi ăn các con phải ăn hết xuất cơm của mình.

* Hoạt động 2: TCDG: Kéo co.

- Cô nói cách chơi, luật chơi:
 - Chia các thành viên tham gia thành 2 đội, mỗi đội có số thành viên bằng nhau, tương đương ngang sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi đội chơi có lượng trẻ nam và trẻ nữ giống nhau, mỗi thành viên tham gia kéo co nắm chặt sợi dây thừng của bên mình lại. Khi có tín hiệu của ban tổ chức thì các thành viên tham gia tiến hành kéo sao cho dây thừng về phía bên mình. Nếu đội nào dẫn vạch trước thì đồng nghĩa với việc là đội đó thua cuộc.
 - Tổ chức cho trẻ chơi
 - Cho trẻ chơi 2-3 lần.
 - Cô bao quát chơi cùng trẻ.
 - Nhận xét kết quả sau mỗi lần chơi
- *Hoạt động 3: Chơi tự do.
- Cô gọi hỏi xem trẻ chơi trò chơi gì?
 - Giáo dục trẻ
 - Trẻ chơi tự do trên sân trường.
 - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ.

V. Ăn bữa chính**VI. Ngủ****VII. Ăn bữa phụ****VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hát – VĐ “Mời bạn ăn”**

1. Yêu cầu: Trẻ hát vận động theo bài hát. Trẻ biết hát đúng nhịp bài hát, biết tên bài tên tác giả

2. Chuẩn bị.

- Bài hát, trống lắc, xắc xô

3. Tiến hành .

- Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào chủ đề bản thân. Cô giới thiệu bài hát: Mời bạn ăn Cô hát cho trẻ nghe, nói nội dung bài hát. Cô bắt nhịp cho trẻ hát, tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát. Cô động viên, khuyến khích trẻ mạnh dạn tự tin lên biểu diễn cá nhân

- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ 5 ngày 21 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng**II. Hoạt động học: Đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2****1. Mục đích, yêu cầu**

- Trẻ biết được đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ cho trẻ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ, biết phòng tránh một số bệnh khi giao mùa.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh con vật, đồ vật theo cặp (2 quả bóng, 2 bông hoa, 2 con cá, 1 con gà, 1 quả táo...).

- Thẻ chữ số “2” và “1”.

- Các bộ đồ chơi cho trẻ (xếp hình, hoa, khối gỗ...).

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Cô trò chuyện gây hứng thú dẫn dắt trẻ vào bài học

- Cô và trẻ hát bài “Một con vịt”.
- Cô hỏi: Bài hát nói về con gì? Có mấy con vịt? (1 con vịt).
- Cô cho trẻ xem thêm hình 2 con vịt và giới thiệu: “Hôm nay chúng mình sẽ học đếm đến 2, nhận biết số lượng trong phạm vi 2 nhé.”

* Hoạt động 2. Đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2

- Đếm đến 2, cô đưa 2 quả bóng. Hỏi: “Có mấy quả bóng?”
- Cùng trẻ đếm to: 1,2.
- Cho trẻ lặp lại nhiều lần với đồ vật khác (2 bông hoa, 2 con cá...).
- So sánh 1 và 2, cô cho trẻ xem hình có 1 con mèo, sau đó 2 con mèo.
- Hỏi: “Bức tranh nào nhiều hơn? Bức tranh nào ít hơn?”
- Giúp trẻ phân biệt rõ số lượng 1 và 2.
- Làm quen với chữ số 2. Cô giơ thẻ số “2”, đọc to “Hai”
- Cho trẻ tìm và ghép số lượng với thẻ số tương ứng.
- Cô cho trẻ so sánh số “1” và số “2” trên thẻ.

* Hoạt động 3: Luyện tập

+ Trò chơi 1: Ai tinh mắt

- Cô giơ nhanh hình ảnh, trẻ đếm thật nhanh số lượng và giơ thẻ số tương ứng.

+ Trò chơi 2: Bé về đúng nhà.

- Chuẩn bị 2 “ngôi nhà” gắn số 1 và số 2.
- Mỗi trẻ cầm 1 nhóm đồ vật 1 hoặc 2 chạy về đúng ngôi nhà có số tương ứng.
- Cô quan sát hướng dẫn trẻ chơi, động viên khuyến khích, khen ngợi trẻ

+ Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ chuyển hoạt động khác

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé
- Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn hoa của bé, chơi với cát, nước, sỏi.

VI. Chơi ngoài trời: Tạo hình đồng hồ cho bé bằng lá chuối

TCVD: Gieo hạt

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ biết cách tạo hình đồng hồ bằng lá chuối theo sự hướng dẫn của cô
- Biết đồng hồ là để xem giờ và có nhiều kiểu dáng khác nhau
- Trẻ nhớ và hiểu nội dung trò chơi.

2. Chuẩn bị

- Sân bãi bằng phẳng, sạch sẽ, vị trí thuận lợi, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Lá chuối để trẻ tạo hình đồng hồ

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Tạo hình đồng hồ cho bé bằng lá chuối

- Cô dắt trẻ ra sân.
- Cô cho các bạn quan sát lá chuối và các mẫu đồng hồ cô làm từ lá chuối
- Cô hướng dẫn trẻ làm
- Cô cho trẻ thực hiện, trẻ tự chọn vật liệu và làm theo ý thích
- Trẻ làm cô quan sát, gợi ý và giúp đỡ những trẻ yếu
- Trẻ làm xong cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

* Hoạt động 2: TCVĐ: Gieo hạt

- Cô nêu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.
- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần.
- Cô bao quát, khen ngợi, động viên trẻ chơi tích cực.

* Hoạt động 3: Chơi tự do

- Cô cho trẻ chơi theo ý thích với những đồ chơi có trên sân trường: đu quay, cầu trượt, nhà bóng.
- Cô quan sát, đảm bảo an toàn cho trẻ trong khi chơi.
- Vệ sinh cho trẻ sau khi chơi.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Dạy trẻ cách tự vệ - Vận dụng quy tắc 5 ngón tay

1. Yêu cầu

- Trẻ biết bộ phận ở vùng riêng tư, biết tầm quan trọng của việc bảo vệ cơ thể. Có kỹ năng tự bảo vệ bản thân.

2. Chuẩn bị

- Nhạc đệm bài hát tranh bạn trai, bạn gái. Tranh quy tắc 5 ngón tay. Video các tình huống.

3. Tiến hành

- Cùng trẻ hát bài năm ngón tay xinh rồi dẫn trẻ vào hoạt động. Hỏi các con về vùng riêng tư và ai được phép chạm vào? Rồi cô giới thiệu các bộ phận riêng tư.
- Cho trẻ xem video và thảo luận. Cô gợi hỏi trẻ: Bé sẽ làm gì khi rơi vào tình huống bị chạm vào vùng riêng tư.
- Cô giới thiệu quy tắc năm ngón tay rồi cho trẻ xem tranh minh họa.

- * Trò chơi: Tìm những vùng riêng tư của bé.
- Cô giới thiệu cách chơi rồi tổ chức cho trẻ chơi.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ 6 ngày 23 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Nặn các loại quả bé thích

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.
- Biết cách nặn các loại quả đó bằng các kỹ năng: Xoay tròn, lăn dọc..
- Rèn cho trẻ kỹ năng xoay tròn, lăn dọc qua hoạt động làm dẻo đất
- Giáo dục trẻ ăn nhiều loại quả giúp cho cơ thể khỏe mạnh

2. Chuẩn bị: Đất nặn, bảng con, khăn lau, hình ảnh quả cam, táo...

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Trò chuyện với trẻ về chủ đề.

- Hỏi trẻ muốn cho cơ thể khỏe mạnh buổi sáng chúng mình phải làm gì? Ngoài tập thể dục các bạn trai, bạn gái còn phải ăn uống đủ chất giúp cho cơ thể phát triển hài hòa, cân đối

* Hoạt động 2: Bài mới

- Giới thiệu chương trình “Bé khéo tay”. Giới thiệu các đội chơi, phần chơi:

+ Phần 1: “Bé nào thông minh”

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh các loại quả trên máy tính, hỏi trẻ đó là những loại quả gì? Quả có màu gì? Quả có dạng hình như thế nào? Khi ăn các loại quả này có vị gì?

- Cô giới thiệu lại từng loại quả cho trẻ gọi tên và hướng trẻ vào những loại quả tròn

+ Giáo dục trẻ các loại quả rất cần thiết cho cơ thể cung cấp vitamin ăn nhiều da dẻ hồng hào cơ thể khỏe mạnh

- Cho trẻ xem quả cô đã nặn sẵn, cho trẻ gọi tên quả và nhận xét về màu sắc, hình dạng

+ Phần 2: Thử tài của bé

Hôm nay cô sẽ cho các con nặn các loại quả theo ý thích để xem bạn nào giỏi nhất trong cuộc chơi ngày hôm nay

- Cô hướng dẫn trẻ cách chia đất, làm mềm đất và cách xoay đất để tạo ra loại quả.

- Cô gọi hỏi trẻ: Hỏi trẻ ý định sẽ nặn quả gì? Nặn như thế nào? Cô nhắc lại các cách nặn cho trẻ nghe sau đó cho trẻ lấy đồ dùng để nặn

- Trẻ thực hiện

- Cô quan sát và động viên để trẻ nặn nhiều loại quả. Gợi ý, khuyến khích những trẻ nặn chậm để trẻ nặn hoàn thiện

+ Phần 3: Bé nào giỏi nhất

- Cho trẻ gọi tên các loại quả mình nặn được, nhận xét sản phẩm của mình và của bạn sau đó cô nhận xét chung và trao quà cho mỗi đội chơi

* Kết thúc: Cho trẻ về góc trưng bày sản phẩm.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé

- Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé

- Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề

IV. Chơi ngoài trời: Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh

TCVD: Rồng rắn lên mây

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ được ra ngoài trời và thực hành chăm sóc cây xanh.

- Trẻ biết cách chăm sóc cây xanh, tưới nước, nhổ cỏ, lau lá.

- Vui chơi đoàn kết an toàn.

2. Chuẩn bị

- Bộ dụng cụ chăm sóc cây. Chậu rửa tay dưới vòi nước sạch.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Chăm sóc cây xanh.

- Cho trẻ quan sát góc thiên nhiên, Gợi ý trẻ nêu nhận xét về cây trong góc thiên nhiên

- Cô cho trẻ biết chăm sóc cây cần có các dụng cụ: Bình tưới, ca, chậu, xén

- Cô gợi ý trẻ nhắc lại cách tưới hoa: Đổ nhẹ nước vào bình tưới, tưới đều nhẹ lên các khóm hoa, nhổ cỏ cho hoa có ánh sáng...

- Cô thực hành các thao tác: Tưới cây, nhổ cỏ, lau lá...

- Mời trẻ cùng hoạt động chăm sóc cây xanh

- Giáo dục trẻ bảo vệ và chăm sóc cây. Thu dọn đồ dùng, vệ sinh đôi tay.

* Hoạt động 2: TCVD: Rồng rắn lên mây

- Cô giới thiệu trò chơi, nêu cách chơi và luật chơi cho trẻ nghe

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần, cô quan sát khuyến khích và cùng chơi với trẻ.

* Hoạt động 3: Chơi tự do

- Trẻ chơi tự do trên sân

- Nhắc nhở trẻ chơi an toàn đoàn kết.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích : Vui văn nghệ cuối tuần.

1. Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thuộc một số bài hát trong chủ đề

- Trẻ biết sử dụng 1 số dụng cụ âm nhạc để kết hợp biểu diễn

2. Chuẩn bị

- 1 số dụng cụ âm nhạc

- Nhạc, 1 số bài hát về chủ đề.

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề, gợi mở cho trẻ những bài hát trong chủ đề

- Mời các bạn nam và bạn nữ lên giao lưu biểu diễn văn nghệ

- Cô mời cá nhân trẻ hoặc tổ nhóm lên biểu diễn, kết hợp với các dụng cụ âm nhạc

- Cô động viên khuyến khích trẻ mạnh dạn tự tin khi biểu diễn.

- Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

CHỦ ĐỀ 2: BẢN THÂN – LỚP MG3A2

Thời gian thực hiện: 3 tuần Từ 05/10 đến 23/10/2026

Kế hoạch tuần III: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh?

Thời gian thực hiện: Từ ngày 19/10 - 23/10/2026

Thứ Hoạt động	2	3	4	5	6
Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ nhẹ nhàng, nhắc trẻ chào hỏi cất đồ dùng gọn gàng. - Trò chuyện với trẻ về bản thân trẻ - Thể dục buổi sáng: Tập kết hợp bài: Ô sao bé không lắc 				
Hoạt động học	- Khám phá chức năng của mắt.	Ném bóng trúng đích	Đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2	Truyện: Giấc mơ kỳ lạ	Tô màu trang phục của bé
Chơi, hoạt động ở góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé - Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé - Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề - Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề - Góc học tập: Xem tranh ảnh, dán bộ phận còn thiếu 				
Chơi hoạt động ngoài trời	- Lao động vệ sinh sân trường	- Quan sát cây cảnh ngoài sân trường - Chơi tự do	Trò chuyện cùng trẻ về đôi bàn tay - TCVD: Bịt mắt bắt dê	- Quan sát bầu trời, thời tiết - TCVD: Mèo đuổi chuột	In, vẽ bàn tay trên sân bằng phấn
Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ rửa tay sạch sẽ trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh - Cho trẻ ăn theo suất ăn, động viên trẻ ăn hết suất - Cho trẻ ngủ đúng giờ, nhắc trẻ không ồn ào khi ngủ 				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Đọc thơ: Cô dạy	Hoạt động tại phòng thư viện	So sánh bạn cao bạn thấp	Dạy trẻ cách tự vệ - Vận dụng quy tắc 5 ngón tay	Hoạt động học ở phòng máy tính
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. Cho trẻ lấy đồ dùng cá nhân - Trả trẻ tận tay phụ huynh. Trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày. Kiểm tra điện nước trước khi ra về 				

SOẠN CHI TIẾT MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHO CẢ TUẦN

1. Đón trẻ - Chơi - Điểm danh - Báo ăn - Thể dục sáng

a. Đón trẻ

- Cô đón trẻ với thái độ nhẹ nhàng, niềm nở tạo sự thân thiện gần gũi với trẻ. Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân chào người thân và về chỗ ngồi trong lớp.

b. Chơi

- Hướng dẫn trẻ và nhóm chơi, ổn định lớp, chuẩn bị cho trẻ hoạt động trong ngày

c. Điểm danh - Báo ăn:

- Điểm danh trẻ có mặt để báo ăn cho nhà bếp, ghi tên những trẻ vắng mặt để tìm hiểu lý do

d. Thể dục sáng

*** Yêu cầu**

- Giúp trẻ phát triển tố chất nhanh nhẹn, khỏe mạnh, dẻo dai, cơ thể phát triển hài hoà, cân đối.

- Giúp trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng. Trẻ biết tập các động tác giống cô

*** Chuẩn bị**

- Sân tập an toàn, sạch sẽ, các động tác thể dục, nhạc

*** Tổ chức hoạt động**

+ Khởi động

- Cho trẻ làm đoàn tàu đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô sau đó xếp 2 hàng ngang xoay các khớp và làm động tác hô hấp

+ Trọng động

- Tập kết hợp bài hát: Ô sao bé không lắc

- Chơi trò chơi vận động: Gieo hạt nảy mầm

+ Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng rồi vào lớp

2. Hoạt động góc

a. Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé

*** Yêu cầu:**

- Trẻ trai trẻ gái đều được tham gia. Trẻ biết cửa hàng bán trang phục của bé có những loại quần áo nào? Quần áo nào của bạn Nam, quần áo nào của bạn Nữ?

*** Chuẩn bị**

- Quần áo của bạn nam và quần áo của bạn nữ. Một góc làm gian hàng bán các loại quần áo.

*** Tiến hành**

- Cô giới thiệu góc chơi sau đó cô cho trẻ về góc để trẻ tự nhận vai chơi ai là người bán ai là người mua hàng.

- Khi trẻ chơi, cô chú ý hướng dẫn trẻ biết chào mời khách mua hàng, Người đi mua hàng thì cần phải có tiền, biết cảm ơn. Cô bao quát hướng dẫn trẻ.

- Kết thúc nhận xét góc chơi, khuyến khích động viên trẻ. Cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi vào góc gọn gàng, vệ sinh chân tay.

b. Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé

* Yêu cầu: Trẻ trai trẻ gái đều được tham gia. Trẻ biết xếp 1 con đường bằng các nguyên vật liệu khác nhau

* Chuẩn bị: Viên gạch, các khối gỗ

* Tổ chức hoạt động: Trẻ về góc tiến hành xếp con đường về nhà bé bằng các khối gỗ, viên gạch bằng các nguyên vật liệu khác nhau

- Cô và trẻ cùng nhau xếp, hướng dẫn động viên trẻ còn chậm, bao quát trẻ chơi.

- Kết thúc: Cô động viên khen trẻ cố gắng hơn nữa, cho trẻ cất đồ dùng vào góc, vệ sinh chân tay.

c. Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề

* Yêu cầu: Trẻ trai trẻ gái đều được tham gia. Trẻ thuộc bài hát, biểu diễn được các bài hát, múa.

* Chuẩn bị: Các dụng cụ âm nhạc, sắc xô

* Tổ chức hoạt động: Cô gợi ý cho trẻ đóng vai cô giáo dạy học sinh múa hát, cho trẻ về góc. Cô hướng cả trẻ trai và trẻ gái về góc múa, hát. Trẻ hát và biểu diễn theo nhạc, cô chú ý sửa sai lời cho trẻ

- Kết thúc nhận xét, động viên trẻ.

d. Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề

* Yêu cầu: Trẻ biết cầm bút tô màu tranh bé trai, bé gái khít nét vẽ

* Chuẩn bị: Tranh bé trai, bé gái chưa tô màu

* Tổ chức hoạt động: Trò chuyện với trẻ về các đặc điểm trên cơ thể của bé trai và bé gái, nhận biết sự khác nhau giữa 2 giới tính, cho trẻ phân biệt được tranh bé trai, bé gái.

- Cho trẻ lấy tranh, màu về góc tô màu tranh bé trai, bé gái. Gợi ý cho trẻ cách tô màu bé trai, bé gái. Động viên giúp đỡ trẻ còn chậm, chưa biết cách cầm bút.

- Kết thúc cho trẻ nhận xét các bức tranh, động viên khuyến khích trẻ tô màu đều, đẹp hơn nữa. Cho trẻ cất đồ dùng vào góc, vệ sinh chân tay sạch sẽ.

e. Góc học tập: Xem tranh ảnh, dán bộ phận còn thiếu

* Yêu cầu: Trẻ biết tên các bộ phận trên cơ thể để dán tương ứng các bộ phận còn thiếu lên khuôn mặt

* Chuẩn bị: Bức tranh bạn trai, bạn gái, các chi tiết phụ: Tai, mắt, miệng... cho trẻ dán.

* Tổ chức hoạt động: Cô gợi ý, hướng dẫn cho trẻ hiểu được các bộ phận của cơ thể nằm ở vị trí nào để trẻ dán

3. Vệ sinh - Ăn trưa - ngủ trưa

* Tổ chức cho trẻ ăn

+ Trước khi ăn: Cô kê bàn ghế và cho trẻ ngồi vào chỗ ngồi ngay ngắn, chuẩn bị khay, thìa, khăn ẩm để trong rổ, sau đó cô chia cơm đến cho từng trẻ.

+ Trong khi ăn: Cô cho những trẻ chưa biết ăn thạo ngồi bàn riêng để tiện chăm sóc. Trộn cơm với thức ăn mặn cho trẻ ăn trước, sau đó chan canh sau

- Quan sát động viên trẻ ăn hết suất giúp đỡ những trẻ chưa biết tự xúc ăn và những trẻ chưa chịu khó ăn, động viên trẻ ăn hết suất.

- Nhắc nhở trẻ ăn cẩn thận không bị rơi vãi cơm ra bàn, nếu rơi thì nhặt vào bát không rồi lau tay bằng khăn ướt.

+ Sau khi ăn

- Trẻ ăn xong cô hướng dẫn trẻ lau miệng, lau tay, cho trẻ tự bưng cốc uống nước, hướng dẫn trẻ uống từ từ từng ngụm để không bị sặc hoặc đổ ướt áo. Nhắc nhở trẻ không đùa nhiều hoặc chạy nhảy sau khi ăn cơm.

- Cô dọn dẹp bàn ghế, lau nhà và cho trẻ lên giường đi ngủ.

* Tổ chức cho trẻ ngủ

+ Chuẩn bị cho trẻ ngủ

- Trước khi đi ngủ cô kê giường và hướng dẫn trẻ cùng chuẩn bị chỗ ngủ, nhắc trẻ đi vệ sinh, cởi bớt áo rồi tự đi đến chỗ ngủ, tắt bóng điện, đóng bớt cửa để giảm ánh sáng trong phòng ngủ.

- Không cho trẻ vận động quá mức trước khi ngủ, cô nhẹ nhàng dỗ trẻ hoặc hát ru cho trẻ ngủ.

+ Chăm sóc khi trẻ ngủ:

- Phòng ngủ của trẻ nhiệt độ vừa phải, không quá nóng cũng không quá lạnh, đảm bảo mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình. Cho trẻ ngủ tiếp

+ Chăm sóc khi trẻ thức dậy: Trẻ nào thức giấc trước cô cho dậy trước, không dậy đồng loạt, trẻ yếu và có nhu cầu ngủ nhiều cho dậy sau cùng. Sau khi ngủ dậy lau mặt cho trẻ tỉnh ngủ, cho trẻ đi vệ sinh, mở cửa để thông thoáng phòng và hướng dẫn trẻ thu dọn chỗ ngủ cùng cô.

* Vệ sinh cá nhân

- Vệ sinh da

+ Lau mặt Lau mặt cho trẻ trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy, khi mặt trẻ bị bẩn. Khi lau mặt trước, lau từ trong kéo ra phía đuôi mắt, dịch chuyển sao cho da mặt của trẻ luôn được tiếp xúc với phần khăn sạch. Trong quá trình lau mặt cho trẻ các thao tác cần nhẹ nhàng, tránh làm trẻ đau và sợ hãi, vừa lau mặt cho trẻ cô vừa trò chuyện âu yếm với trẻ. Những trẻ bị bệnh ngoài ra cô lau cho trẻ sau cùng và giặt khăn mặt riêng để tránh lây sang bạn khác.

+ Lau tay, rửa tay

- Rửa tay cho trẻ dưới vòi nước chảy, rửa tay cho trẻ bằng xà phòng theo 6 bước: Rửa cổ tay, mu bàn tay, kẽ tay, đầu ngón tay rồi rửa lòng bàn tay và ngón tay, xả thật sạch bằng xà phòng, rửa xong dùng khăn lau tay khô cho trẻ.

- Vệ sinh răng miệng: Hướng dẫn cha mẹ trẻ hàng ngày sau khi ngủ dậy lau miệng, lau răng cho trẻ bằng khăn sạch và nước muối loãng, tập cho trẻ súc miệng. Sau khi ăn nên cho trẻ uống nước.

+ Nên cho trẻ khám răng định kỳ để phát hiện sớm răng sâu và chữa kịp thời. Không nên cho trẻ ăn quà vặt nhất là kẹo, bánh ngọt.

- Vệ sinh quần áo, giày dép

+ Không để trẻ mặc quần áo ẩm ướt, khi trẻ nôn, đại, tiểu tiện, mồ hôi ra nhiều cần thay cho trẻ. Cởi bớt áo cho trẻ khi trời nóng, mặc thêm khi trời lạnh.

+ Nhắc cha mẹ trẻ đem đủ quần áo cho trẻ khi cần thiết. Nên cho trẻ mặc quần áo bằng vải mềm, thấm mồ hôi. Nên cho trẻ đi giày dép vừa chân trẻ, mềm, mỏng, nhẹ, dễ cởi, có quai, đi lại dễ dàng.

4. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích

- Vệ sinh cá nhân cho trẻ.

- Bình cờ: Cho trẻ hát bài: Hoa bé ngoan

- Cô nói cho trẻ biết để trở thành bé ngoan phải như thế nào? Nhận xét nhanh các bạn trong lớp và cho trẻ lên cầm cờ.

- Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình một ngày của trẻ

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY

Thứ hai ngày 19 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Khám phá chức năng của mắt?

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết được mắt là bộ phận giúp con người nhìn thấy mọi vật xung quanh.
- Biết một số việc làm giúp bảo vệ đôi mắt (đọc sách nơi đủ sáng, không dụi mắt, không xem tivi – điện thoại quá gần...).
- Rèn kỹ năng quan sát, phán đoán và diễn đạt bằng lời.
- Giáo dục trẻ yêu quý, giữ gìn và bảo vệ đôi mắt của mình.
- Tham gia tích cực vào hoạt động cô tổ chức.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Tranh ảnh AI hoặc video về đôi mắt và hoạt động của mắt (quan sát, đọc, xem tivi, nhắm – mở mắt).
- Mô hình khuôn mặt hoặc búp bê có mắt.
- Một số đồ vật quen thuộc (bóng, quyển sách, bút, đồ chơi...).

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Cô ổn định tổ chức. Cô cùng trẻ hát bài: “Mắt, mũi, miệng tai”.

- Cô trò chuyện: “Các con vừa hát về những bộ phận nào trên khuôn mặt?”

“Trong đó, bộ phận nào giúp chúng ta nhìn thấy mọi vật?”

- Dẫn dắt vào bài: “Hôm nay cô và các con cùng khám phá xem đôi mắt của chúng ta có chức năng gì nhé!”

* Hoạt động 2: Khám phá chức năng của mắt

- Cô cho trẻ soi gương, quan sát đôi mắt của mình. Các con nhìn thấy gì trong gương? Mắt của con có hình gì? Màu gì? Mắt có những phần nào (mí, lông mi, con ngươi...)

- Thí nghiệm nhỏ “Nhắm mắt lại xem có gì khác?”

- Cô cho trẻ nhắm mắt – hỏi: Khi nhắm mắt lại, các con có nhìn thấy gì không?

- Giúp trẻ nhận ra: Mắt giúp ta nhìn thấy mọi vật. Khi nhắm mắt lại, ta không nhìn thấy gì.

- Cho trẻ xem các hình ảnh: người đọc sách, xem tivi, ăn cơm, chơi đồ chơi...

- Hỏi: “Bạn này đang làm gì? Có dùng mắt không?”

- Giới thiệu thêm: “Mắt giúp ta nhận biết màu sắc, hình dáng, khoảng cách của sự vật.”

* Hoạt động 3

- Trò chơi 1: “Đoán đồ vật bằng mắt”

- Cô giơ từng đồ vật, trẻ nói tên và công dụng.

- Trò chơi 2: “Ai nhanh hơn”

- Trẻ tìm và chỉ nhanh đồ vật cô nêu trong lớp (ví dụ: “Hãy nhìn và chỉ cho cô đồ vật màu đỏ”, “Chỉ bạn đang đeo kính”)

- Kết thúc cô khen trẻ và chuyển hoạt động

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé

- Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề

- Góc học tập: Xem tranh và dán bộ phận còn thiếu

IV. Chơi ngoài trời: Lao động vệ sinh trên sân trường

1. Yêu cầu

- Cô cho trẻ ra sân, trẻ biết nhặt rác và bỏ đúng nơi quy định
- Rèn cho trẻ có ý thức trong bảo vệ môi trường và có kỹ năng tự phục vụ.
- Trẻ có ý thức vệ sinh bảo vệ môi trường của trường, lớp, nơi công cộng

2. Chuẩn bị

- Thùng rác, nước sạch, khăn lau tay

3. Tiến hành

- Cho trẻ ra sân vừa đi vừa hát. Cô gọi hỏi trẻ: Các con thấy quang cảnh sân trường hôm nay như thế nào?
- Ai có nhận xét gì về sân trường chúng ta hôm nay thế nào không? Muốn sân trường sạch sẽ chúng ta phải làm gì? Nhặt rác chúng mình bỏ vào đâu?
- Cô cho trẻ thực hiện
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường
- Cô cho trẻ vệ sinh tay chân sạch sẽ, chuyển hoạt động khác.

V. Ăn bữa chính**VI. Ngủ****VII. Ăn bữa phụ****VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Đọc thơ: Cô dạy****1. Yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả và biết đọc thơ cùng cô

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Tranh minh họa cho bài thơ

3. Tiến hành

- Trẻ hát bài **“Cô và mẹ”**
- Trẻ trò chuyện cùng cô về bài hát, hướng trẻ tới nội dung bài học
- Giới thiệu tên bài thơ, tác giả
- + Đọc diễn cảm:
 - Cô đọc cho trẻ nghe
 - Cô đọc kết hợp tranh minh họa
 - Cô nêu nội dung bài thơ: Bài thơ cô dạy các bạn nhỏ những bài học về cách giữ gìn vệ sinh cá nhân, cách chơi ngoan, đoàn kết chia sẻ với bạn bè, chỉ nên nói những điều hay, lẽ phải.
 - Trích dẫn- giảng giải - đàm thoại:
- + Bài thơ tên là gì? Của tác giả nào?
- + Cô giáo dạy chúng mình phải làm gì ?
- + Bài thơ còn nhắc nhở chúng mình điều gì nữa?
- Giáo dục trẻ: Giữ vệ sinh các bộ phận trên cơ thể sạch sẽ.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ**1. Tình trạng sức khỏe trẻ**

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ ba ngày 20 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Ném bóng trúng đích

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết cầm bóng bằng một tay và ném trúng đích.
- Rèn luyện phối hợp sự nhanh nhẹn của tay, mắt cho trẻ. Phát triển các cơ tay.
- Trẻ hứng thú tham gia giờ học.

2. Chuẩn bị

- Cột ném bóng. Bóng nhựa đủ cho cô và trẻ.
- Nhạc bài hát “Mời bạn ăn”

3. Tổ chức hoạt động

* **Hoạt động 1:** Trò chuyện Gây hứng thú. Kiểm tra sức khỏe trẻ

* **Hoạt động 2:** Khởi động

- Cho trẻ đi nhanh, đi chậm, đi thường, đi khom, đi kiễng chân chân, đi bằng gót bàn chân sau đó về đội hình vòng tròn.

* **Hoạt động 3:** Trọng động: Bài tập phát triển chung: Tập các động tác kết hợp bài: Mời bạn ăn

+ VĐCB: Ném bóng trúng đích. Cô giới thiệu tên vận động “Ném bóng trúng đích”. Cô giới thiệu đồ dùng trực quan, hỏi trẻ có thể làm gì với đồ dùng đó. Để thực hiện được vận động này chúng mình hãy nhìn cô tập nhé!

- Cô làm mẫu lần 1: Hoàn chỉnh động tác.
- Cô làm mẫu lần 2: kết hợp phân tích động tác:

+ Tư thế chuẩn bị: Cô cầm bóng bằng một tay, mắt nhìn thẳng vào đích, cô cầm bóng đưa từ trước, ra sau rồi cô ném bóng sao cho trúng vào đích.

- Làm mẫu lần 3: Mời 1-2 trẻ lên làm thử cùng cô, cô quan sát, sửa sai cho trẻ.
- Trẻ thực hiện lần 1: Cô lần lượt cho trẻ thực hiện. Cô khuyến khích trẻ tham gia thực hiện.
- Cô sửa sai cho trẻ bằng cách thực hiện mẫu chậm và cho trẻ thực hiện theo cô.
- Trẻ thực hiện lần 2: Cô chia lớp thành hai đội thi đua nhau, Cô động viên, khuyến khích trẻ để trẻ tích cực tham gia vào hoạt động. Cùng cổ - giáo dục trẻ

+ Trò chơi: Trời nắng trời mưa. Cô cùng trẻ chơi 2 lần

* **Hoạt động 4:** Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé
- Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề
- Góc học tập: Xem tranh, dán bộ phận còn thiếu

IV. Chơi ngoài trời: Quan sát cây cảnh ngoài sân trường

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ quan sát, gọi tên và nhận xét được đặc điểm một số loại cây, hoa
- Biết chơi trò chơi và chơi đoàn kết

2. Chuẩn bị

- Góc thiên nhiên của lớp

3. Tiến hành

* Quan sát cây, hoa: Cho trẻ vừa đi vừa hát “Ra chơi vườn hoa” để quan sát

- Ở đây có những loại hoa nào? Hoa có màu gì? Lá như thế nào? Hoa có mấy cánh? Ngửi thấy thế nào nhỉ? Cô cho trẻ quan sát từng loại hoa, gọi tên, nhận xét đặc điểm của từng loại hoa... giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ hoa, không hái lá, bẻ cành, thường xuyên tưới nước cho cây xanh tốt.

* Chơi tự do: Cho trẻ chơi tự do với các đồ chơi trên sân, nhắc trẻ chơi đoàn kết, không xô đẩy nhau.

- Cho trẻ vệ sinh chân tay trước khi vào lớp.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hoạt động tại phòng thư viện

1. Yêu cầu

- Trẻ biết phòng thư viện, có sách truyện, biết tên truyện, một số hình ảnh trong sách, truyện

- Giúp trẻ có thói quen gọn gàng, khi ngồi học bài

- Biết giữ gìn sách vở đồ dùng học tập khi học song

2. Chuẩn bị

- Phòng thư viện, các loại sách, truyện

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện và hướng dẫn trẻ xuống phòng thư viện, cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn, cho trẻ mở sách trò chuyện về phòng thư viện có những sách, truyện gì

- Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn, cho trẻ lấy sách

- Cô quan sát, hướng dẫn khi trẻ thực hiện

- Trẻ đọc một số hình ảnh trong sách, đoán tên chuyện

- Cô giáo dục trẻ khi học phải cẩn thận không sẽ bị rách sách, cất gọn gàng

- Kết thúc cô nhận xét, tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ tư ngày 21 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết được đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ cho trẻ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ, biết phòng tránh một số bệnh khi giao mùa.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh con vật, đồ vật theo cặp (2 quả bóng, 2 bông hoa, 2 con cá, 1 con gà, 1 quả táo...).
- Thẻ chữ số “2” và “1”.
- Các bộ đồ chơi cho trẻ (xếp hình, hoa, khối gỗ...).

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Cô trò chuyện gây hứng thú dẫn dắt trẻ vào bài học

- Cô và trẻ hát bài “Một con vịt”.
- Cô hỏi: Bài hát nói về con gì? Có mấy con vịt? (1 con vịt).
- Cô cho trẻ xem thêm hình 2 con vịt và giới thiệu: “Hôm nay chúng mình sẽ học đếm đến 2, nhận biết số lượng trong phạm vi 2 nhé.”

* Hoạt động 2. Đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2

- Đếm đến 2, cô đưa 2 quả bóng. Hỏi: “Có mấy quả bóng?”
- Cùng trẻ đếm to: 1,2.
- Cho trẻ lặp lại nhiều lần với đồ vật khác (2 bông hoa, 2 con cá...).
- So sánh 1 và 2, cô cho trẻ xem hình có 1 con mèo, sau đó 2 con mèo.
- Hỏi: “Bức tranh nào nhiều hơn? Bức tranh nào ít hơn?”
- Giúp trẻ phân biệt rõ số lượng 1 và 2.
- Làm quen với chữ số 2. Cô giơ thẻ số “2”, đọc to “Hai”
- Cho trẻ tìm và ghép số lượng với thẻ số tương ứng.
- Cô cho trẻ so sánh số “1” và số “2” trên thẻ.

* Hoạt động 3: Luyện tập

- + Trò chơi 1: Ai tinh mắt
- Cô giơ nhanh hình ảnh, trẻ đếm thật nhanh số lượng và giơ thẻ số tương ứng.
- + Trò chơi 2: Bé về đúng nhà.
- Chuẩn bị 2 “ngôi nhà” gắn số 1 và số 2.
- Mỗi trẻ cầm 1 nhóm đồ vật 1 hoặc 2 chạy về đúng ngôi nhà có số tương ứng.
- Cô quan sát hướng dẫn trẻ chơi, động viên khuyến khích, khen ngợi trẻ
- + Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ chuyển hoạt động khác

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé
- Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề
- Góc học tập: Xem tranh ảnh, dán bộ phận còn thiếu

IV. Chơi ngoài trời: Trò chuyện cùng trẻ về đôi bàn tay

TCVD: Bịt mắt bắt dê

1. Yêu cầu

- Trẻ biết tác dụng của đôi bàn tay.
- Rèn kỹ năng vận động cho trẻ

2. Chuẩn bị

Địa điểm ngoài sân trường

3. Tiến hành

* Trò chuyện về đôi bàn tay: Cho trẻ xếp hàng ra sân. Cô cùng trẻ quan sát và trò chuyện về đôi bàn tay. Tay đẹp các con đâu? Bàn tay chúng mình có gì nào? Cho trẻ đếm các ngón tay. Hàng ngày tay các con phải làm những việc gì? Để cho bàn tay lúc nào cũng sạch sẽ các con phải làm gì? Khi móng tay các con dài thì phải làm sao nhỉ?

- Giáo dục trẻ yêu các bộ phận trên cơ thể, vệ sinh bàn tay hàng ngày
- * Trò chơi: Bịt mắt bắt dê
- Cô nêu tên trò chơi, trẻ nhắc cách chơi, luật chơi. Cô củng cố lại và cho trẻ chơi 2-3 lần
- Nhận xét sau mỗi lần trẻ chơi. Cho trẻ vệ sinh chân tay trước khi vào lớp

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: So sánh bạn cao bạn thấp

1. Yêu cầu

- Trẻ biết so sánh chiều cao của các bạn với nhau, biết bạn nào cao hơn, bạn thấp hơn, thích chơi ở các góc.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm lớp, đồ chơi ở các góc lớp

3. Tiến hành

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề dẫn dắt trẻ vào bài.
- Cho trẻ chọn 2 bạn đứng lên đo với nhau xem ai cao hơn, trẻ nói được bạn nào cao hơn, bạn nào thấp hơn.
- Cô nhận xét, cho trẻ nói đúng từ cao hơn, thấp hơn. Động viên khuyến khích trẻ tham gia cùng các bạn.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ năm ngày 22 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Truyện giấc mơ kỳ lạ

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết tên truyện và các nhân vật. Trẻ hiểu nội dung truyện.
- Trẻ biết kể lại nội dung truyện theo cô. Cung cấp vốn từ phát triển ngôn ngữ.
- Trẻ biết ăn uống đủ chất dinh dưỡng, thường xuyên luyện tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung truyện

3. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1: Ôn định trò chuyện gây hứng thú cô kể bé nghe.**

- Cô và trẻ cùng hát và vận động theo bài hát "Tay thơm tay ngoan" đàm thoại về nội dung bài hát.
- Giáo dục trẻ qua nội dung bài hát.
- Cô giới thiệu và kể toàn bộ câu chuyện: Giấc mơ kỳ lạ một lần diễn cảm.

- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa.
- Trích dẫn nội dung: Hỏi trẻ tên truyện, tên tác giả ?

*** Hoạt động 2:** Trích dẫn - Đàm thoại.

- Cô vừa kể truyện gì? truyện kể về ai? Bạn MiMi là người như thế nào ? Vì sao mà bạn MiMi lúc nào cũng thấy mệt mỏi và buồn ngủ ? Trong khi ngủ MiMi đã mơ thấy một giấc mơ như thế nào ?
- Nhờ có giấc mơ mà MiMi đã nhận thấy điều gì ?
- Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất giúp cơ thể phát triển khỏe mạnh và thường xuyên vệ sinh cơ thể giúp cơ thể luôn sạch sẽ.

*** Hoạt động 3:** Dạy trẻ kể chuyện cùng cô.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé
- Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé
- Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề

IV. Chơi ngoài trời: Quan sát bầu trời, thời tiết

Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột

1. Yêu cầu

- Trẻ nhận biết bầu trời, thời tiết mùa thu, một số đặc điểm của mùa thu và thời tiết khi giao mùa
- Rèn cho trẻ khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ

3. Tiến hành

- Cho trẻ ra sân trò chuyện về chủ đề rồi cô gợi hỏi trẻ
- Các con thấy bầu trời hôm nay như thế nào?
- Thời tiết hôm nay ra sao? Trời hôm nay có nắng không? Mùa này là mùa gì? Vì sao hôm nay bầu trời lại như vậy.
- Cô nhắc lại cho trẻ biết bây giờ đang là lúc giao mùa giữa mùa thu và mùa đông, thời tiết lạnh vào buổi sáng, nóng ẩm vào buổi trưa và chiều nên khi đi học chúng mình phải mang theo quần áo phù hợp với thời tiết để thay đổi.
- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Mèo đuổi chuột
- Cô hướng dẫn trẻ chơi, sau đó cho trẻ chơi tùy theo hứng thú của trẻ
- Cho trẻ vệ sinh chân tay sạch sẽ rồi vào lớp

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Dạy trẻ Vận dụng quy tắc 5 ngón tay

1. Yêu cầu

- Trẻ biết bộ phận ở vùng riêng tư, biết tầm quan trọng của việc bảo vệ cơ thể. Có kỹ năng tự bảo vệ bản thân.

2. Chuẩn bị

- Nhạc đệm bài hát tranh bạn trai, bạn gái. Tranh quy tắc 5 ngón tay. Video các tình huống.

3. Tiến hành

- Cùng trẻ hát bài năm ngón tay xinh rồi dẫn trẻ vào hoạt động.

- Hỏi các con về vùng riêng tư và ai được được phép chạm vào? Rồi cô giới thiệu các bộ phận riêng tư.
- Cho trẻ xem video và thảo luận. Cô gọi hỏi trẻ: Bé sẽ làm gì khi rơi vào tình huống bị chạm vào vùng riêng tư.
- Cô giới thiệu quy tắc năm ngón tay rồi cho trẻ xem tranh minh họa.
- * Trò chơi: Tìm những vùng riêng tư của bé.
- Cô giới thiệu cách chơi rồi tổ chức cho trẻ chơi.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ sáu ngày 23 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Tô màu trang phục của bé

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi tên được các đặc điểm bên ngoài, trang phục của bạn trai và bạn gái (Ví dụ: Bạn trai tóc ngắn, mặc quần áo con trai; bạn gái tóc dài, có thể mặc váy hoặc mặc áo quần gọn gàng).
- Trẻ biết cách cầm bút màu và tô màu kín hình, không chườm (lệch) ra ngoài hình vẽ.
- Rèn kỹ năng cầm bút bằng tay phải (sử dụng 3 đầu ngón tay: ngón cái, ngón trỏ, ngón giữa).

2. Chuẩn bị

- Tranh mẫu của cô:
- + Tranh 1: Tô màu bạn trai (áo màu xanh, quần màu đen, tóc đen).
- + Tranh 2: Tô màu bạn gái (váy màu hồng, nơ cài tóc màu đỏ).
- Vở tập tô hoặc giấy A4 in sẵn hình vẽ nét đứt/hình vẽ sẵn chân dung một bạn trai và một bạn gái (đường nét to, rõ ràng, phù hợp độ tuổi 3-4).

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Trò chuyện gây hứng thú

- Cô tập trung trẻ lại gần cô, cho trẻ hát và vận động bài hát về chủ đề bản thân.
- Trò chuyện dẫn dắt: Các con vừa hát bài hát nói về gì nào?
- Trong lớp mình có bạn nào nhỉ? Có bạn trai và bạn gái đúng không nào? Hôm nay cô có mang đến những bức tranh rất đẹp vẽ các bạn ấy, chúng mình cùng hướng lên đây xem nhé!

* Hoạt động 2: Cho trẻ quan sát tranh mẫu

- Cô đưa tranh ra và hỏi: Đây là hình vẽ ai? (Bạn trai).
- Bạn trai có đặc điểm gì? (Tóc ngắn, mặc áo màu gì, quần màu gì?).
- Cô đã tô màu áo cho bạn trai là màu xanh, quần màu xám rất lịch sự.

- Cho trẻ xem tranh mẫu bạn gái:
- Cô đưa tranh ra và hỏi: Còn đây là bạn nào? (Bạn gái).
- Bạn gái khác bạn trai ở điểm nào? (Tóc dài, mặc váy hồng xinh xắn).
- Hỏi ý định của trẻ:
- Con thích tô màu bạn nào? Con sẽ chọn màu gì để tô áo, tô tóc cho bạn?
- Cô làm mẫu (nếu cần):
- Cô nhắc cách cầm bút: Cầm bút bằng 3 đầu ngón tay (ngón cái, ngón trỏ giữ, ngón giữa đỡ). Tay trái giữ giấy. Tô đều tay, di màu từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, tô khéo léo không để màu chòem ra ngoài đường viền.

* Hoạt động 3: Trẻ thực hiện

- Cô nhắc nhở tư thế ngồi của trẻ: Ngồi thẳng lưng, đầu hơi cúi, mắt cách vở khoảng 20-25cm. Cô phát vở/giấy tô màu và hộp màu cho trẻ.
- Trẻ tiến hành tô màu. Trong quá trình trẻ tô, cô bao quát lớp, đi đến từng bàn để hỗ trợ, hướng dẫn thêm cho những trẻ còn lúng túng, chưa biết cách cầm bút hoặc chưa biết chọn màu.
- Khích lệ, động viên sự sáng tạo của trẻ (cho phép trẻ tự chọn màu sắc theo ý thích cho trang phục của bạn).

* Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm

- Cho trẻ lên đặt sản phẩm của mình trên bàn
- Trẻ quan sát sản phẩm của mình, của bạn
- Hỏi trẻ: thích nhất sản phẩm nào? Vì sao?
- Cô nhận xét chung, sửa sai...

* Kết thúc: Cho trẻ vận động nhẹ nhàng và chuyển hoạt động khác.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé
- Góc học tập: Xem tranh ảnh, dán bộ phận còn thiếu
- Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề

IV. Chơi ngoài trời: In, vẽ bàn tay trên sân bằng phấn

1. Yêu cầu

- Trẻ biết dùng phấn vẽ, in bàn tay
- Trẻ đoàn kết và tích cực tham gia các hoạt động do cô tổ chức

2. Chuẩn bị: Phấn, nước rửa tay, khăn lau tay

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện với trẻ về các bộ phận trên cơ thể bé. Đôi bàn tay có tác dụng gì? Cô gợi ý và hướng dẫn trẻ in, vẽ bàn tay của mình trên sân bằng phấn. Cho trẻ nêu ý tưởng của mình
- Trẻ vẽ bàn tay trên sân. Cô hướng dẫn giúp đỡ trẻ chậm.
- Chơi tự do, cô bao quát trẻ. Cho trẻ vệ sinh vào lớp

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Trẻ hoạt động ở phòng máy tính

1. Yêu cầu

- Trẻ tìm hiểu về một số công dụng của máy tính, với công cuộc phát triển công nghệ số
- Trẻ ghi nhớ, hình dung khi trẻ quan sát máy tính khi cô hướng dẫn

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn máy tính, bảo quản, khi học xong phải để gọn gàng

2. Chuẩn bị: Máy tính

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài
- Cô cho trẻ xuống phòng máy tính cho trẻ quan sát, màn hình, chuột...
- Cô giới thiệu nội dung bài học, màn hình dùng để làm gì? Chuột dùng để làm gì?
- Cô sử dụng cho trẻ quan sát, giới thiệu với trẻ
- Cô cho trẻ thao tác với chuột, màn hình hiện lên
- Cô giáo dục trẻ khi chúng mình học phải nhẹ nhàng, biết giữ gìn bảo vệ máy tính, cất gọn gàng khi chúng mình học xong.
- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

* Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 2: BẢN THÂN- LỚP MG3A3

Kế hoạch tuần 3: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 19/10 – 23/10/2026

Thứ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, ĐD báo ăn, TDS	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ nhẹ nhàng, nhắc trẻ chào hỏi cất đồ dùng gọn gàng. - Trò chuyện với trẻ về bản thân trẻ - Thể dục buổi sáng: Tập kết hợp bài: Ô sao bé không lắc 				
Hoạt động học	Ném bóng trúng đích	Bé lớn lên như thế nào?	Truyện “Giấc mơ kỳ lạ”	Đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2	Nặn các loại quả bé thích
Chơi, hoạt động ở góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé - Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé - Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề - Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề - Góc học tập: Xem tranh ảnh, dán bộ phận còn thiếu 				

	- Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn hoa của bé, chơi với cát, nước, sỏi.				
Chơi ngoài trời	- Trò chuyện về công việc của các cô cấp dưỡng. - TCDG: Kéo co. - Chơi tự do.	- Quan sát cây hoa giấy - TCVD: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do.	- Trò chuyện cùng trẻ về đôi bàn tay - TCVD: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do	- Tạo hình đồng hồ cho bé từ lá chuối - TCVD: Gieo hạt - Chơi tự do	- Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh - TCVD: Ròng rần lên mây - Chơi tự do
Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân	- Cho trẻ rửa tay sạch sẽ trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh - Cho trẻ ăn theo suất ăn, động viên trẻ ăn hết suất - Cho trẻ ngủ đúng giờ, nhắc trẻ không ồn ào khi ngủ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Trò chuyện về ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10	Hoạt động tại góc thư viện	Hát – VD: Mời bạn ăn	Dạy trẻ cách tự vệ - Vận dụng quy tắc 5 ngón tay	Vui văn nghệ cuối tuần
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. Cho trẻ lấy đồ dùng cá nhân - Trả trẻ tận tay phụ huynh. Trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày. Kiểm tra điện nước trước khi ra về				

SOẠN CHI TIẾT MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHO CẢ TUẦN

1. Đón trẻ - Chơi - Điểm danh - Báo ăn - Thể dục sáng

a. Đón trẻ: Cô đón trẻ với thái độ nhẹ nhàng, niềm nở tạo sự thân thiện gần gũi với trẻ. Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân chào người thân và về chỗ ngồi trong lớp.

b. Chơi: Hướng dẫn trẻ và nhóm chơi, ổn định lớp, chuẩn bị cho trẻ hoạt động trong ngày

c. Điểm danh - Báo ăn: Điểm danh trẻ có mặt để báo ăn cho nhà bếp, ghi tên những trẻ vắng mặt để tìm hiểu lý do

d. Thể dục sáng

* Yêu cầu: Giúp trẻ phát triển tố chất nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, dẻo dai, cơ thể phát triển hài hoà, cân đối.

- Giúp trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng. Trẻ biết tập các động tác giống cô

* Chuẩn bị: Sân tập an toàn, sạch sẽ, các động tác thể dục, nhạc

* Tiến hành

- + Khởi động: Cho trẻ làm đoàn tàu đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô sau đó xếp 2 hàng ngang xoay các khớp và làm động tác hô hấp
- + Trọng động: Tập kết hợp bài hát: Ô sao bé không lắc
- Chơi trò chơi vận động: Gieo hạt nảy mầm
- + Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng rồi vào lớp

2. Hoạt động góc

a. Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé

* Yêu cầu: Trẻ trai trẻ gái đều được tham gia. Trẻ biết cửa hàng bán trang phục của bé có những loại quần áo nào? Quần áo nào của bạn Nam, quần áo nào của bạn Nữ?

* Chuẩn bị: Quần áo của bạn nam và quần áo của bạn nữ. Một góc làm gian hàng bán các loại quần áo.

* Tiến hành: Cô giới thiệu góc chơi sau đó cô cho trẻ về góc để trẻ tự nhận vai chơi ai là người bán ai là người mua hàng.

- Khi trẻ chơi, cô chú ý hướng dẫn trẻ biết chào mời khách mua hàng, Người đi mua hàng thì cần phải có tiền, biết cảm ơn. Cô bao quát hướng dẫn trẻ.

- Kết thúc nhận xét góc chơi, khuyến khích động viên trẻ. Cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi vào góc gọn gàng, vệ sinh chân tay.

b. Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé

* Yêu cầu: Trẻ trai trẻ gái đều được tham gia. Trẻ biết xếp 1 con đường bằng các nguyên vật liệu khác nhau

* Chuẩn bị: Viên gạch, các khối gỗ

* Tiến hành: Trẻ về góc tiến hành xếp con đường về nhà bé bằng các khối gỗ, viên gạch bằng các nguyên vật liệu khác nhau

- Cô và trẻ cùng nhau xếp, hướng dẫn động viên trẻ còn chậm, bao quát trẻ chơi.

- Kết thúc: Cô động viên khen trẻ cố gắng hơn nữa, cho trẻ cất đồ dùng vào góc, vệ sinh chân tay.

c. Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề

* Yêu cầu: Trẻ trai trẻ gái đều được tham gia. Trẻ thuộc bài hát, biểu diễn được các bài hát, múa.

* Chuẩn bị: Các dụng cụ âm nhạc, sắc xô

* Tiến hành: Cô gợi ý cho trẻ đóng vai cô giáo dạy học sinh múa hát, cho trẻ về góc. Cô hướng cả trẻ trai và trẻ gái về góc múa, hát. Trẻ hát và biểu diễn theo nhạc, cô chú ý sửa sai lời cho trẻ

- Kết thúc nhận xét, động viên trẻ.

d. Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề

- * Yêu cầu: Trẻ biết cầm bút tô màu tranh bé trai, bé gái khít nét vẽ
 - * Chuẩn bị: Tranh bé trai, bé gái chưa tô màu
 - * Tiến hành: Trò chuyện với trẻ về các đặc điểm trên cơ thể của bé trai và bé gái, nhận biết sự khác nhau giữa 2 giới tính, cho trẻ phân biệt được tranh bé trai, bé gái.
 - Cho trẻ lấy tranh, màu về góc tô màu tranh bé trai, bé gái. Gợi ý cho trẻ cách tô màu bé trai, bé gái. Động viên giúp đỡ trẻ còn chậm, chưa biết cách cầm bút.
 - Kết thúc cho trẻ nhận xét các bức tranh, động viên khuyến khích trẻ tô màu đều, đẹp hơn nữa. Cho trẻ cất đồ dùng vào góc, vệ sinh chân tay sạch sẽ.
 - e. Góc học tập: Xem tranh ảnh, dán bộ phận còn thiếu
 - * Yêu cầu: Trẻ biết tên các bộ phận trên cơ thể để dán tương ứng các bộ phận còn thiếu lên khuôn mặt
 - * Chuẩn bị: Bức tranh bạn trai, bạn gái, các chi tiết phụ: Tai, mắt, miệng... cho trẻ dán.
 - * Tiến hành: Cô gợi ý, hướng dẫn cho trẻ hiểu được các bộ phận của cơ thể nằm ở vị trí nào để trẻ dán
 - g. Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn hoa của bé, chơi với cát, nước, sỏi.
 - + Yêu cầu:
 - Trẻ biết tưới cây, biết cách chăm sóc vườn hoa và được làm các thử nghiệm với cát, nước, sỏi.
 - Rèn kỹ năng lao động cho trẻ.
 - + Chuẩn bị
 - Bình tưới, dụng cụ chăm sóc cây hoa,
 - Bể cát, nước sạch, sỏi, một số vật nổi, vật chìm.
 - + Tiến hành
 - Cho trẻ về góc chơi và giới thiệu nội dung chơi cho trẻ biết.
 - Cho trẻ tự nói lên theo ý hiểu của mình về một số loại hoa, cách chăm sóc hoa.
 - Khuyến khích để trẻ tự chơi cùng nhau và cùng nhau chăm sóc cho cây hoa.
 - Giúp trẻ biết ý nghĩa và lợi ích của cây với cuộc sống xung quanh con người và ý nghĩa của việc chăm sóc hoa.
 - Cho trẻ làm một số thử nghiệm với vật nổi, vật chìm và đưa ra nhận xét về những hiện tượng quan sát thấy.
 - Cho trẻ chơi với các vật liệu ấy. Nhắc nhở trẻ về ý thức giữ gìn vệ sinh.
- 3. Vệ sinh - Ăn trưa - ngủ trưa**
- * Tổ chức cho trẻ ăn
 - + Trước khi ăn: Cô kê bàn ghế và cho trẻ ngồi vào chỗ ngồi ngay ngắn, chuẩn bị khay, thìa, khăn ẩm để trong rổ, sau đó cô chia cơm đến cho từng trẻ.

+ Trong khi ăn: Cô cho những trẻ chưa biết ăn thạo ngồi bàn riêng để tiện chăm sóc. Trộn cơm với thức ăn mặn cho trẻ ăn trước, sau đó chan canh sau

- Quan sát động viên trẻ ăn hết suất giúp đỡ những trẻ chưa biết tự xúc ăn và những trẻ chưa chịu khó ăn, động viên trẻ ăn hết suất.

- Nhắc nhở trẻ ăn cẩn thận không bị rơi vãi cơm ra bàn, nếu rơi thì nhặt vào bát không rồi lau tay bằng khăn ướt.

+ Sau khi ăn: Trẻ ăn xong cô hướng dẫn trẻ lau miệng, lau tay, cho trẻ tự bưng cốc uống nước, hướng dẫn trẻ uống từ từ từng ngụm để không bị sặc hoặc đồ ướt áo. Nhắc nhở trẻ không đùa nhiều hoặc chạy nhảy sau khi ăn cơm.

- Cô dọn dẹp bàn ghế, lau nhà và cho trẻ lên giường đi ngủ.

* Tổ chức cho trẻ ngủ

+ Chuẩn bị cho trẻ ngủ: Trước khi đi ngủ cô kê giường và hướng dẫn trẻ cùng chuẩn bị chỗ ngủ, nhắc trẻ đi vệ sinh, cởi bớt áo rồi tự đi đến chỗ ngủ, tắt bóng điện, đóng bớt cửa để giảm ánh sáng trong phòng ngủ.

-Không cho trẻ vận động quá mức trước khi ngủ, cô nhẹ nhàng dỗ trẻ hoặc hát ru cho trẻ ngủ.

+ Chăm sóc khi trẻ ngủ: Phòng ngủ của trẻ nhiệt độ vừa phải, không quá nóng cũng không quá lạnh, đảm bảo mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình. Cho trẻ ngủ tiếp.

+ Chăm sóc khi trẻ thức dậy: Trẻ nào thức giấc trước cô cho dậy trước, không dậy đồng loạt, trẻ yếu và có nhu cầu ngủ nhiều cho dậy sau cùng. Sau khi ngủ dậy lau mặt cho trẻ tỉnh ngủ, cho trẻ đi vệ sinh, mở cửa để thông thoáng phòng và hướng dẫn trẻ thu dọn chỗ ngủ cùng cô.

* Vệ sinh cá nhân

- Vệ sinh da

+ Lau mặt Lau mặt cho trẻ trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy, khi mặt trẻ bị bẩn. Khi lau mặt trước, lau từ trong kéo ra phía đuôi mắt, dịch chuyển sao cho da mặt của trẻ luôn được tiếp xúc với phần khăn sạch. Trong quá trình lau mặt cho trẻ các thao tác cần nhẹ nhàng, tránh làm trẻ đau và sợ hãi, vừa lau mặt cho trẻ cô vừa trò chuyện âu yếm với trẻ. Những trẻ bị bệnh ngoài da cô lau cho trẻ sau cùng và giặt khăn mặt riêng để tránh lây sang bạn khác.

+ Lau tay, rửa tay: Rửa tay cho trẻ dưới vòi nước chảy, rửa tay cho trẻ bằng xà phòng theo 6 bước: Rửa cổ tay, mu bàn tay, kẽ tay, đầu ngón tay rồi rửa lòng bàn tay và ngón tay, xả thật sạch bằng xà phòng, rửa xong dùng khăn lau tay khô cho trẻ.

- Vệ sinh răng miệng: Hướng dẫn cha mẹ trẻ hàng ngày sau khi ngủ dậy lau miệng, lau răng cho trẻ bằng khăn sạch và nước muối loãng, tập cho trẻ súc

miệng. Sau khi ăn nên cho trẻ uống nước.

+ Nên cho trẻ khám răng định kỳ để phát hiện sớm răng sâu và chữa kịp thời. Không nên cho trẻ ăn quà vặt nhất là kẹo, bánh ngọt.

- Vệ sinh quần áo, giày dép

+ Không để trẻ mặc quần áo ẩm ướt, khi trẻ nôn, đại, tiểu tiện, mồ hôi ra nhiều cần thay cho trẻ. Cởi bớt áo cho trẻ khi trời nóng, mặc thêm khi trời lạnh.

+ Nhắc cha mẹ trẻ đem đủ quần áo cho trẻ khi cần thiết. Nên cho trẻ mặc quần áo bằng vải mềm, thấm mồ hôi. Nên cho trẻ đi giày dép vừa chân trẻ, mềm, mỏng, nhẹ, dễ cởi, có quai, đi lại dễ dàng.

4. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích

- Vệ sinh cá nhân cho trẻ.

- Bình cò: Cho trẻ hát bài: Hoa bé ngoan

- Cô nói cho trẻ biết để trở thành bé ngoan phải như thế nào? Nhận xét nhanh các bạn trong lớp và cho trẻ lên cầm cò.

- Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình một ngày của trẻ

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY

Thứ 2 ngày 19 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Ném bóng trúng đích

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết cầm bóng bằng một tay và ném trúng đích.

- Rèn luyện phối hợp sự nhanh nhẹn của tay, mắt cho trẻ. Phát triển các cơ tay.

- Trẻ hứng thú tham gia giờ học.

2. Chuẩn bị

- Cột ném bóng. Bóng nhựa đủ cho cô và trẻ.

- Nhạc bài hát “Mời bạn ăn”

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Trò chuyện Gây hứng thú. Kiểm tra sức khỏe trẻ

* Hoạt động 2: Khởi động

- Cho trẻ đi nhanh, đi chậm, đi thường, đi khom, đi kiễng chân chân, đi bằng gót bàn chân sau đó về đội hình vòng tròn.

* Hoạt động 3: Trọng động:

+ Bài tập phát triển chung: Tập các động tác kết hợp bài: Mời bạn ăn

+ VĐCB: Ném bóng trúng đích. Cô giới thiệu tên vận động “ Ném bóng trúng đích”. Cô giới thiệu đồ dùng trực quan, hỏi trẻ có thể làm gì với đồ dùng đó. Để thực hiện được vận động này chúng mình hãy nhìn cô tập nhé!

- Cô làm mẫu lần 1: Hoàn chỉnh động tác.
- Cô làm mẫu lần 2: kết hợp phân tích động tác:
- Tư thế chuẩn bị: Cô cầm bóng bằng một tay, mắt nhìn thẳng vào đích, cô cầm bóng đưa từ trước, ra sau rồi cô ném bóng sao cho trúng vào đích.
- Làm mẫu lần 3: Mời 1-2 trẻ lên làm thử cùng cô, cô quan sát, sửa sai cho trẻ.
- Trẻ thực hiện lần 1: Cô lần lượt cho trẻ thực hiện. Cô khuyến khích trẻ tham gia thực hiện.
- Cô sửa sai cho trẻ bằng cách thực hiện mẫu chậm và cho trẻ thực hiện theo cô.
- Trẻ thực hiện lần 2: Cô chia lớp thành hai đội thi đua nhau, Cô động viên, khuyến khích trẻ để trẻ tích cực tham gia vào hoạt động. Cùng cố - giáo dục trẻ
- + Trò chơi: Trời nắng trời mưa. Cô cùng trẻ chơi 2 lần
- * Hoạt động 4: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé
- Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề
- Góc học tập: Xem tranh và dán bộ phận còn thiếu

IV. Chơi ngoài trời: Trò chuyên về công việc của các cô cấp dưỡng.

TCDG: Kéo co

Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết công việc hàng ngày của cô giáo cấp dưỡng, nhu cầu ăn uống hàng ngày của bé.
- Hiểu được sự vất vả của các cô giáo cấp dưỡng khi chế biến, một số thực phẩm và cách ăn uống hợp vệ sinh. biết yêu quý cô cấp dưỡng
- Phát triển các vận động thông qua trò chơi.
- Hứng thú với hoạt động.
- Qua trò chơi giúp trẻ phát triển cơ chân.

2. Chuẩn bị

- Sân bãi sạch sẽ. Một chiếc dây thừng. Vạch...

3. Tiến hành

- * Hoạt động 1: Trò chuyện về công việc của các cô cấp dưỡng.
- Cô giới thiệu tên các cô cấp dưỡng và gợi hỏi trẻ về công việc hàng ngày của các cô.
- + Cô gợi hỏi để trẻ nói tên và công việc của các cô: Hàng ngày các cô cấp dưỡng đã làm gì?
- + Các con được ăn những món gì của các cô chế biến.
- Cho trẻ quan sát tranh các cô giáo đang làm việc và nhận xét.

- Giáo dục trẻ biết ơn các cô giáo cấp dưỡng đã nấu cho trẻ ăn hàng ngày ở lớp, khi ăn các con phải ăn hết xuất cơm của mình.

* Hoạt động 2: TCDG: Kéo co.

- Cô nói cách chơi, luật chơi:

– Chia các thành viên tham gia thành 2 đội, mỗi đội có số thành viên bằng nhau, tương đương ngang sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi đội chơi có lượng trẻ nam và trẻ nữ giống nhau, mỗi thành viên tham gia kéo co nắm chặt sợi dây thừng của bên mình lại. Khi có tín hiệu của ban tổ chức thì các thành viên tham gia tiến hành kéo sao cho dây thừng về phía bên mình. Nếu đội nào dẫm vạch trước thì đồng nghĩa với việc là đội đó thua cuộc.

- Tổ chức cho trẻ chơi

- Cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô bao quát chơi cùng trẻ.

- Nhận xét kết quả sau mỗi lần chơi

*Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô gọi hỏi xem trẻ chơi trò chơi gì?

- Giáo dục trẻ

- Trẻ chơi tự do trên sân trường.

- Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Trò chuyện về ngày phụ nữ việt Nam 20/10

1. Yêu cầu

- Trẻ biết ngày 20/10 là ngày TLLHPNVN, là ngày hội của bà, mẹ, chị, em bé gái.

- Trẻ biết sử dụng kỹ năng để cắt dán trang trí thành tấm thiệp tặng mẹ, tặng bà..

2. Chuẩn bị

- Tranh về các hoạt động ngày 20/10

- Thiệp chúc mừng ngày 20/10. Hoa bằng giấy màu đã cắt sẵn. Keo dán Giấy A4.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô vẽ trẻ hát bài Cô và mẹ, trò chuyện về nội dung bài hát.

- Bài hát nói về ai? Chúng mình có yêu quý cô và mẹ không?

- Giáo dục trẻ

*Hoạt động 2: Trò chuyện về ngày PNVN 20/10:

- Ngày 20/10 là ngày gì? Ngày 20/10 là ngày của ai?
- Trong ngày này thường tổ chức các hoạt động gì ?(Cô cho trẻ quan sát tranh, ảnh, video)
- Cô giúp trẻ biết ngày 20/10 là ngày TLHLPNVN là ngày tết của bà, của mẹ, của chị và em gái.
- Cô củng cố lại và nêu ý nghĩa của ngày 20/10. Cô nhắc nhở trẻ đọc thơ, hát kể chuyện tặng cho bà mẹ, chị nhân ngày 20/10 nhé.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý bà, mẹ, chị, em gái.
- * Hoạt động 3: Làm thiệp chúc mừng 20/ 10.
- Hỏi trẻ về ý tưởng chúng mình muốn làm thiệp như thế nào?
- Cô phát giấy màu, keo, hoa, lá (cô đã chuẩn bị sẵn)
- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện dán hoa làm thiệp chúc mừng ngày 20/10.
- Cô bao quát
- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương và cho trẻ mang thiệp về tặng bà tặng mẹ.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ 3 ngày 20 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Bé lớn lên như thế nào?

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết mình lớn lên và khỏe mạnh là nhờ vào sự chăm sóc của người thân, ăn uống đủ chất, luyện tập thể thao và môi trường xanh, sạch, đẹp.
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.
- GD trẻ biết chăm sóc giữ gìn vệ sinh cơ thể.

2 Chuẩn bị

- Tranh vẽ về sự chăm sóc của người thân, các nhóm thực phẩm, món ăn
- Tranh bé tập luyện thể thao, tranh môi trường.

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức gây hứng thú:

Cô cho trẻ hát bài: “*Con cào cào*”. Cùng trò chuyện với trẻ về bài hát . Cho trẻ kể xem cơ thể chúng ta cần gì để lớn lên và khỏe mạnh

* Hoạt động 2: Khám phá cơ thể bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh

+ Cô đưa tranh em bé ra giới thiệu và hỏi trẻ:

- Cô có bức tranh vẽ về ai đây? Ai là người sinh ra em bé?
- Thế các cháu được ai sinh ra?
- Để lớn lên khỏe mạnh thì các cháu cần đến ai chăm sóc?
- Mẹ, bố... đã chăm sóc cháu như thế nào?
- Thế các cháu phải làm gì để không làm bố, mẹ... buồn lòng?
- Ngoài bố, mẹ... chăm sóc các cháu ra thì người mẹ hiền thứ 2 của các cháu là ai?
- Cô đưa bức tranh cô đang cho trẻ ăn ra cho trẻ xem và trò chuyện:
- Cô đang làm gì đây? Ngoài cho các cháu ăn ra cô còn làm gì cho các cháu nữa?
- Muốn cơ thể phát triển khỏe mạnh thì chúng ta phải ăn những loại thức ăn nào?
- Trước mỗi bữa ăn các con phải làm gì? (Rửa sạch tay bằng xà phòng và mời cô mời bạn, mời ông bà... ăn cơm).
- Ăn xong phải làm gì? (Đánh răng).
- Khi ăn các cháu phải ăn như thế nào? (ăn hết suất, ăn đủ các chất dinh dưỡng).
- Muốn có cơ thể khỏe mạnh chúng ta cần phải được hít thở không khí như thế nào?
- Vậy muốn có không khí trong lành thì mọi người phải làm gì? (Phải trồng cây, chăm sóc cây, vứt rác đúng nơi quy định...).
- Giáo dục trẻ: Phải biết yêu quý, biết ơn và vâng lời ông bà, bố mẹ, cô giáo
- Cô GD trẻ biết ăn uống đủ chất, giữ gìn vệ sinh cơ thể, thường xuyên luyện tập thể dục thể thao.

* Hoạt động 3: Luyện tập củng cố

+ Trò chơi 1: Chọn tranh đúng sai.

+ Trò chơi 2: Chọn lô tô dinh dưỡng.

- Sau mỗi lần trẻ chơi, cô kiểm tra kết quả động viên và khích lệ trẻ.

* Hoạt động 4: Kết thúc: Cho trẻ đọc bài thơ : “ Bé ơi”

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé
- Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn hoa của bé

IV. Chơi ngoài trời: Quan sát cây hoa giấy

TCVD: Trời nắng, trời mưa

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ biết quan sát, gọi tên cây hoa giấy.

- Trẻ biết chơi trò chơi đúng luật.

2. Chuẩn bị:

- Sân bãi bằng phẳng, sạch sẽ, vị trí quan sát thuận lợi, đảm bảo an toàn cho trẻ.

3. Tiến hành:

* Hoạt động 1: Quan sát cây hoa giấy

- Cô dắt trẻ ra sân.
- Cô cho trẻ đi dạo và đến gần quan sát cây hoa giấy.
- Đặt câu hỏi, cho trẻ thảo luận về màu sắc, tên gọi, hình dạng của lá, thân cây...
- Cô giáo dục trẻ biết tác dụng của cây xanh đối với sức khỏe con người.
- Nhắc nhở trẻ không trèo cây, hái lá, bẻ cành.

* Hoạt động 2: TCVĐ: Trời nắng trời mưa

- Cô nêu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.
- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần.
- Cô bao quát, khen ngợi, động viên trẻ chơi tích cực.

* Hoạt động 3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi tự do với các đồ chơi trên sân, nhắc trẻ chơi đoàn kết, không xô đẩy nhau.

- Cho trẻ vệ sinh chân tay trước khi vào lớp.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hoạt động tại góc thư viện

1. Yêu cầu

- Trẻ biết góc thư viện, có sách truyện, biết tên truyện, một số hình ảnh trong sách, truyện.
- Giúp trẻ có thói quen gọn gàng, khi ngồi học bài
- Biết giữ gìn sách vở đồ dùng học tập khi học song

2. Chuẩn bị: Phòng thư viên, các loại sách, truyện

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện và hướng dẫn trẻ xuống phòng thư viện , cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn, cho trẻ mở sách trò chuyện về phòng thư viện có những sách, truyện gì
- Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn, cho trẻ lấy sách
- Cô quan sát, hướng dẫn khi trẻ thực hiện
- Trẻ đọc một số hình ảnh trong sách, đoán tên chuyện.
- Cô giáo dục trẻ khi học phải cẩn thận không sẽ bị rách sách, cất gọn gàng
- Kết thúc cô nhận xét, tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ 4 ngày 21 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Truyện giấc mơ kỳ lạ

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết tên truyện và các nhân vật. Trẻ hiểu nội dung truyện.
- Trẻ biết kể lại nội dung truyện theo cô. Cung cấp vốn từ phát triển ngôn ngữ.
- Trẻ biết ăn uống đủ chất dinh dưỡng, thường xuyên luyện tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh.

2. Chuẩn bị: Tranh minh họa nội dung truyện

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Ổn định trò chuyện gây hứng thú cô kể bé nghe.

- Cô và trẻ cùng hát và vận động theo bài hát "Tay thơm tay ngoan" đàm thoại về nội dung bài hát.
- Giáo dục trẻ qua nội dung bài hát.
- Cô giới thiệu và kể toàn bộ câu chuyện: Giấc mơ kỳ lạ một lần diễn cảm.
- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa.
- Trích dẫn nội dung: Hỏi trẻ tên truyện, tên tác giả ?

* Hoạt động 2: Trích dẫn - Đàm thoại.

- Cô vừa kể truyện gì? truyện kể về ai? Bạn MiMi là người như thế nào ? Vì sao mà bạn MiMi lúc nào cũng thấy mệt mỏi và buồn ngủ ? Trong khi ngủ MiMi đã mơ thấy một giấc mơ như thế nào ?
- Nhờ có giấc mơ mà MiMi đã nhận thấy điều gì ?
- Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất giúp cơ thể phát triển khỏe mạnh và thường xuyên vệ sinh cơ thể giúp cơ thể luôn sạch sẽ.

* Hoạt động 3: Dạy trẻ kể chuyện cùng cô.

- Cô cho từng nhóm trẻ nam trẻ nữ kể cùng cô. Khi trẻ kể cô chú ý sửa sai cho trẻ, Cô khuyến khích động viên trẻ kể.
- Kết thúc cô nhận xét, tuyên dương trẻ

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé
- Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề
- Góc học tập: Xem tranh ảnh, dán bộ phận còn thiếu

IV. Chơi ngoài trời: Trò chuyện cùng trẻ về đôi bàn tay

TCVĐ: Bịt mắt bắt dê

Chơi tự do

1. Yêu cầu: Trẻ biết tác dụng của đôi bàn tay.

- Rèn kỹ năng vận động cho trẻ

2. Chuẩn bị: Địa điểm ngoài sân trường

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Trò chuyện về đôi bàn tay:

- Cho trẻ xếp hàng ra sân. Cô cùng trẻ quan sát và trò chuyện về đôi bàn tay. Tay đẹp các con đâu? Bàn tay chúng mình có gì nào? Cho trẻ đếm các ngón tay. Hàng ngày tay các con phải làm những việc gì? Để cho bàn tay lúc nào cũng sạch sẽ các con phải làm gì? Khi móng tay các con dài thì phải làm sao nhỉ?
- Giáo dục trẻ yêu các bộ phận trên cơ thể, vệ sinh bàn tay hàng ngày

*Hoạt động 2: Trò chơi VĐ: Bịt mắt bắt dê

- Cô nêu tên trò chơi, trẻ nhắc cách chơi, luật chơi. Cô củng cố lại và cho trẻ chơi 2-3 lần
- Nhận xét sau mỗi lần trẻ chơi.

* Hoạt động 3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi tự do với các đồ chơi trên sân, nhắc trẻ chơi đoàn kết, không xô đẩy nhau

- Cho trẻ vệ sinh chân tay trước khi vào lớp

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hát – VĐ “Mời bạn ăn”

1. Yêu cầu: Trẻ hát vận động theo bài hát. Trẻ biết hát đúng nhịp bài hát, biết tên bài tên tác giả

2. Chuẩn bị: Bài hát, trống lắc, xác xô

3. Tiến hành: Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào chủ đề bản thân. Cô giới thiệu bài hát: Mời bạn ăn Cô hát cho trẻ nghe, nói nội dung bài hát. Cô bắt nhịp cho trẻ hát, tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát. Cô động viên, khuyến khích trẻ mạnh dạn tự tin lên biểu diễn cá nhân

- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

* **Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 21 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết được đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2
- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ cho trẻ
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ, biết phòng tránh một số bệnh khi giao mùa.

2. Chuẩn bị: Tranh ảnh con vật, đồ vật theo cặp (2 quả bóng, 2 bông hoa, 2 con cá, 1 con gà, 1 quả táo...).

- Thẻ chữ số “2” và “1”.
- Các bộ đồ chơi cho trẻ (xếp hình, hoa, khối gỗ...).

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Cô trò chuyện gây hứng thú dẫn dắt trẻ vào bài học

- Cô và trẻ hát bài “Một con vịt”.
- Cô hỏi: Bài hát nói về con gì? Có mấy con vịt? (1 con vịt).
- Cô cho trẻ xem thêm hình 2 con vịt và giới thiệu: “Hôm nay chúng mình sẽ học đếm đến 2, nhận biết số lượng trong phạm vi 2 nhé.”

* Hoạt động 2. Đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2

- Đếm đến 2, cô đưa 2 quả bóng. Hỏi: “Có mấy quả bóng?”
- Cùng trẻ đếm to: 1, 2.
- Cho trẻ lặp lại nhiều lần với đồ vật khác (2 bông hoa, 2 con cá...).
- So sánh 1 và 2, cô cho trẻ xem hình có 1 con mèo, sau đó 2 con mèo.
- Hỏi: “Bức tranh nào nhiều hơn? Bức tranh nào ít hơn?”
- Giúp trẻ phân biệt rõ số lượng 1 và 2.
- Làm quen với chữ số 2. Cô giơ thẻ số “2”, đọc to “Hai”
- Cho trẻ tìm và ghép số lượng với thẻ số tương ứng.
- Cô cho trẻ so sánh số “1” và số “2” trên thẻ.

* Hoạt động 3: Luyện tập

- + Trò chơi 1: Ai tinh mắt
- Cô giờ nhanh hình ảnh, trẻ đếm thật nhanh số lượng và giờ thẻ số tương ứng.
- + Trò chơi 2: Bé về đúng nhà.
- Chuẩn bị 2 “ngôi nhà” gắn số 1 và số 2.
- Mỗi trẻ cầm 1 nhóm đồ vật 1 hoặc 2 chạy về đúng ngôi nhà có số tương ứng.
- Cô quan sát hướng dẫn trẻ chơi, động viên khuyến khích, khen ngợi trẻ
- + Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ chuyên hoạt động khác

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé
- Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn hoa của bé, chơi với cát, nước, sỏi.

VI. Chơi ngoài trời: Tạo hình đồng hồ cho bé bằng lá chuối

TCVĐ: Gieo hạt

Chơi tự do

1 . Yêu cầu

- Trẻ biết cách tạo hình đồng hồ bằng lá chuối theo sự hướng dẫn của cô
- Biết đồng hồ là để xem giờ và có nhiều kiểu dáng khác nhau
- Trẻ nhớ và hiểu nội dung trò chơi.

2. Chuẩn bị

- Sân bãi bằng phẳng, sạch sẽ, vị trí thuận lợi, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Lá chuối để trẻ tạo hình đồng hồ

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Tạo hình đồng hồ cho bé bằng lá chuối

- Cô dắt trẻ ra sân.
- Cô cho các bạn quan sát lá chuối và các mẫu đồng hồ cô làm từ lá chuối
- Cô hướng dẫn trẻ làm
- Cô cho trẻ thực hiện, trẻ tự chọn vật liệu và làm theo ý thích
- Trẻ làm cô quan sát, gợi ý và giúp đỡ những trẻ yếu
- Trẻ làm xong cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

* Hoạt động 2: TCVĐ: Gieo hạt

- Cô nêu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.
- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần.
- Cô bao quát, khen ngợi, động viên trẻ chơi tích cực.

* Hoạt động 3: Chơi tự do

- Cô cho trẻ chơi theo ý thích với những đồ chơi có trên sân trường: đu quay, cầu trượt, nhà bóng.
- Cô quan sát, đảm bảo an toàn cho trẻ trong khi chơi.

- Vệ sinh cho trẻ sau khi chơi.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Dạy trẻ cách tự vệ - Vận dụng quy tắc 5 ngón tay

1. Yêu cầu: Trẻ biết bộ phận ở vùng riêng tư, biết tầm quan trọng của việc bảo vệ cơ thể. Có kỹ năng tự bảo vệ bản thân.

2. Chuẩn bị: Nhạc đệm bài hát tranh bạn trai, bạn gái. Tranh quy tắc 5 ngón tay. Video các tình huống.

3. Tiến hành: Cùng trẻ hát bài năm ngón tay xinh rồi dẫn trẻ vào hoạt động. Hỏi các con về vùng riêng tư và ai được phép chạm vào? Rồi cô giới thiệu các bộ phận riêng tư.

- Cho trẻ xem video và thảo luận. Cô gợi hỏi trẻ: Bé sẽ làm gì khi rơi vào tình huống bị chạm vào vùng riêng tư.

- Cô giới thiệu quy tắc năm ngón tay rồi cho trẻ xem tranh minh họa.

* Trò chơi: Tìm những vùng riêng tư của bé.

- Cô giới thiệu cách chơi rồi tổ chức cho trẻ chơi.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ 6 ngày 23 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Nặn các loại quả bé thích

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.
- Biết cách nặn các loại quả đó bằng các kỹ năng: Xoay tròn, lăn dọc..
- Rèn cho trẻ kỹ năng xoay tròn, lăn dọc qua hoạt động làm dẻo đất
- Giáo dục trẻ ăn nhiều loại quả giúp cho cơ thể khỏe mạnh

2. Chuẩn bị: Đất nặn, bảng con, khăn lau, hình ảnh quả cam, táo...

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Trò chuyện với trẻ về chủ đề.

- Hỏi trẻ muốn cho cơ thể khỏe mạnh buổi sáng chúng mình phải làm gì? Ngoài tập thể dục các bạn trai, bạn gái còn phải ăn uống đủ chất giúp cho cơ thể phát triển hài hòa, cân đối

* Hoạt động 2: Bài mới

- Giới thiệu chương trình “Bé khéo tay”. Giới thiệu các đội chơi, phân chơi:

+ Phần 1: “Bé nào thông minh”

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh các loại quả trên máy tính, hỏi trẻ đó là những loại quả gì? Quả có màu gì? Quả có dạng hình như thế nào? Khi ăn các loại quả này có vị gì?

- Cô giới thiệu lại từng loại quả cho trẻ gọi tên và hướng trẻ vào những loại quả tròn

+ Giáo dục trẻ các loại quả rất cần thiết cho cơ thể cung cấp vitamin ăn nhiều da dẻ hồng hào cơ thể khỏe mạnh

- Cho trẻ xem quả cô đã nặn sẵn, cho trẻ gọi tên quả và nhận xét về màu sắc, hình dạng

+ Phần 2: Thử tài của bé

Hôm nay cô sẽ cho các con nặn các loại quả theo ý thích để xem bạn nào giỏi nhất trong cuộc chơi ngày hôm nay

- Cô hướng dẫn trẻ cách chia đất, làm mềm đất và cách xoay đất để tạo ra loại quả.

- Cô gọi hỏi trẻ: Hỏi trẻ ý định sẽ nặn quả gì? Nặn như thế nào? Cô nhắc lại các cách nặn cho trẻ nghe sau đó cho trẻ lấy đồ dùng để nặn

- Trẻ thực hiện

- Cô quan sát và động viên để trẻ nặn nhiều loại quả. Gợi ý, khuyến khích những trẻ nặn chậm để trẻ nặn hoàn thiện

+ Phần 3: Bé nào giỏi nhất

- Cho trẻ gọi tên các loại quả mình nặn được, nhận xét sản phẩm của mình và của bạn sau đó cô nhận xét chung và trao quà cho mỗi đội chơi

* Kết thúc: Cho trẻ về góc trưng bày sản phẩm.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé

- Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé

- Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề

IV. Chơi ngoài trời: Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh

TCVD: Rong rắn lên mây

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ được ra ngoài trời và thực hành chăm sóc cây xanh.
- Trẻ biết cách chăm sóc cây xanh, tưới nước, nhổ cỏ, lau lá.
- Vui chơi đoàn kết an toàn.

2. Chuẩn bị

- Bộ dụng cụ chăm sóc cây. Chậu rửa tay dưới vòi nước sạch.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Chăm sóc cây xanh.

- Cho trẻ quan sát góc thiên nhiên, Gợi ý trẻ nêu nhận xét về cây trong góc thiên nhiên
- Cô cho trẻ biết chăm sóc cây cần có các dụng cụ: Bình tưới, ca, chậu, xén
- Cô gợi ý trẻ nhắc lại cách tưới hoa: Đổ nhẹ nước vào bình tưới, tưới đều nhẹ lên các khóm hoa, nhổ cỏ cho hoa có ánh sáng...
- Cô thực hành các thao tác: Tưới cây, nhổ cỏ, lau lá...
- Mời trẻ cùng hoạt động chăm sóc cây xanh
- Giáo dục trẻ bảo vệ và chăm sóc cây. Thu dọn đồ dùng, vệ sinh đôi tay.

* Hoạt động 2: TCVD: Rồng rắn lên mây

- Cô giới thiệu trò chơi, nêu cách chơi và luật chơi cho trẻ nghe
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần, cô quan sát khuyến khích và cùng chơi với trẻ.

* Hoạt động 3: Chơi tự do

- Trẻ chơi tự do trên sân
- Nhắc nhở trẻ chơi an toàn đoàn kết.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích : Vui văn nghệ cuối tuần.

1. Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thuộc một số bài hát trong chủ đề
- Trẻ biết sử dụng 1 số dụng cụ âm nhạc để kết hợp biểu diễn

2. Chuẩn bị

- 1 số dụng cụ âm nhạc
- Nhạc, 1 số bài hát về chủ đề.

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề, gợi mở cho trẻ những bài hát trong chủ đề
- Mời các bạn nam và bạn nữ lên giao lưu biểu diễn văn nghệ
- Cô mời cá nhân trẻ hoặc tổ nhóm lên biểu diễn, kết hợp với các dụng cụ âm nhạc
- Cô động viên khuyến khích trẻ mạnh dạn tự tin khi biểu diễn.

- Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

LỚP MG 3A4

KẾ HOẠCH TUẦN III: BÉ CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH

Thời gian thực hiện: Từ 19/10 - 23/10/2026

Thứ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, ĐD báo ăn, TDS	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ nhẹ nhàng, nhắc trẻ chào hỏi cất đồ dùng gọn gàng. - Trò chuyện với trẻ về bản thân trẻ - Thẻ dực buổi sáng: Tập kết hợp bài: Ô sao bé không lắc 				
Hoạt động học	Ném bóng trúng đích	Bé lớn lên như thế nào?	Đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2	Truyện “ Giấc mơ kỳ lạ”	TH: Nặn các loại quả bé thích
Chơi, hoạt động ở góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé - Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé - Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề - Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề - Góc học tập: Xem tranh ảnh, dán bộ phận còn thiếu 				

Chơi ngoài trời	- Vẽ tự do trên sân trường - Chơi tự do	- Quan sát cây cảnh ngoài sân trường - Chơi tự do	- Quan sát bầu trời, thời tiết. - TCVD: Mèo đuổi chuột	- Trò chuyện cùng trẻ về đôi bàn tay - TCVD: Bịt mắt bắt dê	- Lao động vệ sinh sân trường
Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân	- Cho trẻ rửa tay sạch sẽ trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh - Cho trẻ ăn theo suất ăn, động viên trẻ ăn hết suất - Cho trẻ ngủ đúng giờ, nhắc trẻ không ồn ào khi ngủ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Rèn kỹ năng rửa tay cho trẻ	Làm quà tặng mẹ ngày Phụ nữ VN 20/10	Dạy trẻ cách tự vệ - Vận dụng quy tắc 5	Hát – VĐ: Mời bạn ăn	Vui văn nghệ cuối tuần
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. Cho trẻ lấy đồ dùng cá nhân - Trả trẻ tận tay phụ huynh. Trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày. - Kiểm tra điện nước trước khi ra về				

SOẠN CHI TIẾT MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHO CẢ TUẦN

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng.

a. Đón trẻ

- Cô đón trẻ với thái độ nhẹ nhàng, niềm nở tạo sự thân thiện gần gũi với trẻ.
Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân chào người thân và về chỗ ngồi trong lớp.

b. Chơi

- Hướng dẫn trẻ và nhóm chơi, ổn định lớp, chuẩn bị cho trẻ hoạt động trong ngày

c. Điểm danh - Báo ăn

- Điểm danh trẻ có mặt để báo ăn cho nhà bếp, ghi tên những trẻ vắng mặt để tìm hiểu lý do

d. Thể dục sáng

* Yêu cầu: Giúp trẻ phát triển tố chất nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, dẻo dai, cơ thể phát triển hài hoà, cân đối.

- Giúp trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng. Trẻ biết tập các động tác giống cô

* Chuẩn bị: Sân tập an toàn, sạch sẽ, các động tác thể dục, nhạc

* Tiến hành

- + Khởi động: Cho trẻ làm đoàn tàu đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô sau đó xếp 2 hàng ngang xoay các khớp và làm động tác hô hấp
- + Trọng động: Tập kết hợp bài hát: Ô sao bé không lắc
- Hô hấp: Hít vào thở ra;
- Tay: Đưa hai tay ra phía trước, lên cao;
- Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải;
- Chân: Ngồi xổm đứng lên;
- Bật: Bật tại chỗ
- + Trò chơi vận động: Gieo hạt nảy mầm
- + Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng rồi vào lớp.

2. Hoạt động góc

a. Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé

- * Yêu cầu: Trẻ trai trẻ gái đều được tham gia. Trẻ biết cửa hàng bán trang phục của bé có những loại quần áo nào? Quần áo nào của bạn Nam, quần áo nào của bạn Nữ?
- * Chuẩn bị: Quần áo của bạn nam và quần áo của bạn nữ. Một góc làm gian hàng bán các loại quần áo.
- * Tiến hành:
 - Cô giới thiệu góc chơi sau đó cô cho trẻ về góc để trẻ tự nhận vai chơi ai là người bán ai là người mua hàng.
 - Khi trẻ chơi, cô chú ý hướng dẫn trẻ biết chào mời khách mua hàng, Người đi mua hàng thì cần phải có tiền, biết cảm ơn. Cô bao quát hướng dẫn trẻ.
 - Kết thúc nhận xét góc chơi, khuyến khích động viên trẻ. Cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi vào góc gọn gàng, vệ sinh chân tay.

b. Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé

- * Yêu cầu: Trẻ trai trẻ gái đều được tham gia. Trẻ biết xếp 1 con đường bằng các nguyên vật liệu khác nhau
- * Chuẩn bị: Viên gạch, các khối gỗ
- * Tiến hành: Trẻ về góc tiến hành xếp con đường về nhà bé bằng các khối gỗ, viên gạch bằng các nguyên vật liệu khác nhau
- Cô và trẻ cùng nhau xếp, hướng dẫn động viên trẻ còn chậm, bao quát trẻ chơi.
- Kết thúc: Cô động viên khen trẻ cố gắng hơn nữa, cho trẻ cất đồ dùng vào góc, vệ sinh chân tay.

c. Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề

- * Yêu cầu: Trẻ trai trẻ gái đều được tham gia. Trẻ thuộc bài hát, biểu diễn được các bài hát, múa.
- * Chuẩn bị: Các dụng cụ âm nhạc, sắc xô

* Tiến hành: Cô gợi ý cho trẻ đóng vai cô giáo dạy học sinh múa hát, cho trẻ về góc. Cô hướng cả trẻ trai và trẻ gái về góc múa, hát. Trẻ hát và biểu diễn theo nhạc, cô chú ý sửa sai lời cho trẻ

- Kết thúc nhận xét, động viên trẻ.

d. Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề

* Yêu cầu: Trẻ biết cầm bút tô màu tranh bé trai, bé gái khít nét vẽ

* Chuẩn bị: Tranh bé trai, bé gái chưa tô màu

* Tiến hành: Trò chuyện với trẻ về các đặc điểm trên cơ thể của bé trai và bé gái, nhận biết sự khác nhau giữa 2 giới tính, cho trẻ phân biệt được tranh bé trai, bé gái.

- Cho trẻ lấy tranh, màu về góc tô màu tranh bé trai, bé gái. Gợi ý cho trẻ cách tô màu bé trai, bé gái. Động viên giúp đỡ trẻ còn chậm, chưa biết cách cầm bút.

- Kết thúc cho trẻ nhận xét các bức tranh, động viên khuyến khích trẻ tô màu đều, đẹp hơn nữa. Cho trẻ cất đồ dùng vào góc, vệ sinh chân tay sạch sẽ.

e. Góc học tập: Xem tranh ảnh, dán bộ phận còn thiếu

* Yêu cầu: Trẻ biết tên các bộ phận trên cơ thể để dán tương ứng các bộ phận còn thiếu lên khuôn mặt

* Chuẩn bị: Bức tranh bạn trai, bạn gái, các chi tiết phụ: Tai, mắt, miệng... cho trẻ dán.

* Tiến hành:

- Cô gợi ý, hướng dẫn cho trẻ hiểu được các bộ phận của cơ thể nằm ở vị trí nào để trẻ dán.

- Kết thúc: Cô cho trẻ nhận xét, kiểm tra kết quả.

g. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, chơi với cát và nước

* Yêu cầu:

- Trẻ biết nhổ cỏ, bắt sâu, tưới nước cho cây và biết chơi với cát và nước.

* Chuẩn bị:

- Dụng cụ chăm sóc cây, khay cát, xô, chậu, khăn lau, nước....

* Tiến hành:

- Cô cho trẻ vào góc chơi và cùng thảo luận về cách chăm sóc cây

- Trẻ phân nhóm bạn nhổ cỏ, bạn lấy nước, bạn bắt sâu cho cây.

- Trẻ tưới nước chăm sóc cây giúp cây mau lớn.

- Trẻ biết chơi với cát và nước, biết bóp, nắn, đào xới, di chuyển xô cát, xây bằng cát...trẻ thực hiện theo ý tưởng của mình.

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi.

- Kết thúc: Cô nhận xét chung. Trẻ thu dọn, cất đồ chơi đúng nơi quy định.

3. Vệ sinh - Ăn trưa - ngủ trưa

* Tổ chức cho trẻ ăn

+ Trước khi ăn: Cô kê bàn ghế và cho trẻ ngồi vào chỗ ngồi ngay ngắn, chuẩn bị khay, thìa, khăn ẩm để trong rổ, sau đó cô chia cơm đến cho từng trẻ.

+ Trong khi ăn: Cô cho những trẻ chưa biết ăn thạo ngồi bàn riêng để tiện chăm sóc. Trộn cơm với thức ăn mặn cho trẻ ăn trước, sau đó chan canh sau. Quan sát động viên trẻ ăn hết suất giúp đỡ những trẻ chưa biết tự xúc ăn và những trẻ chưa chịu khó ăn, động viên trẻ ăn hết suất. Nhắc nhở trẻ ăn cẩn thận không bị rơi vãi cơm ra bàn, nếu rơi thì nhặt vào bát không rồi lau tay bằng khăn ướt.

+ Sau khi ăn: Trẻ ăn xong cô hướng dẫn trẻ lau miệng, lau tay, cho trẻ tự bưng cốc uống nước, hướng dẫn trẻ uống từ từ từng ngụm để không bị sặc hoặc đồ ướt áo. Nhắc nhở trẻ không đùa nhiều hoặc chạy nhảy sau khi ăn cơm. Cô dọn dẹp bàn ghế, lau nhà và cho trẻ lên giường đi ngủ.

* Tổ chức cho trẻ ngủ

+ Chuẩn bị cho trẻ ngủ: Trước khi đi ngủ cô kê giường và hướng dẫn trẻ cùng chuẩn bị chỗ ngủ, nhắc trẻ đi vệ sinh, cởi bớt áo rồi tự đi đến chỗ ngủ, tắt bóng điện, đóng bớt cửa để giảm ánh sáng trong phòng ngủ. Bố trí chỗ ngủ hợp lý cho trẻ trai và trẻ gái. Không cho trẻ vận động quá mức trước khi ngủ, cô nhẹ nhàng dỗ trẻ hoặc hát ru cho trẻ ngủ.

+ Chăm sóc khi trẻ ngủ: Phòng ngủ của trẻ nhiệt độ vừa phải, không quá nóng cũng không quá lạnh, đảm bảo mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Trong khi trẻ ngủ cô luôn bao quát trẻ để đảm bảo an toàn cho trẻ. Giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình. Cho trẻ ngủ tiếp.

+ Chăm sóc khi trẻ thức dậy: Trẻ nào thức giấc trước cô cho dậy trước, không dậy đồng loạt, trẻ yếu và có nhu cầu ngủ nhiều cho dậy sau cùng. Sau khi ngủ dậy lau mặt cho trẻ tỉnh ngủ, cho trẻ đi vệ sinh, mở cửa để thông thoáng phòng và hướng dẫn trẻ thu dọn chỗ ngủ cùng cô.

* Vệ sinh cá nhân

- Vệ sinh da

+ Lau mặt: Lau mặt cho trẻ trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy, khi mặt trẻ bị bẩn. Khi lau mặt trước, lau từ trong kéo ra phía đuôi mắt, dịch chuyển sao cho da mặt của trẻ luôn được tiếp xúc với phần khăn sạch. Trong quá trình lau mặt cho trẻ các thao tác cần nhẹ nhàng, tránh làm trẻ đau và sợ hãi, vừa lau mặt cho trẻ cô vừa trò chuyện âu yếm với trẻ. Những trẻ bị bệnh ngoài da cô lau cho trẻ sau cùng và giặt khăn mặt riêng để tránh lây sang bạn khác.

+ Lau tay, rửa tay: Rửa tay cho trẻ dưới vòi nước chảy, rửa tay cho trẻ bằng xà phòng theo 6 bước: Rửa cổ tay, mu bàn tay, kẽ tay, đầu ngón tay rồi rửa lòng bàn tay và ngón tay, xả thật sạch bằng xà phòng, rửa xong dùng khăn lau tay khô cho trẻ.

- Vệ sinh răng miệng: Hướng dẫn cha mẹ trẻ hàng ngày sau khi ngủ dậy lau miệng, lau răng cho trẻ bằng khăn sạch và nước muối loãng, tập cho trẻ súc miệng. Sau khi ăn nên cho trẻ uống nước. Nên cho trẻ khám răng định kỳ để phát hiện sớm răng sâu và chữa kịp thời. Không nên cho trẻ ăn quà vặt nhất là kẹo, bánh ngọt.

- Vệ sinh quần áo, giày dép: Không để trẻ mặc quần áo ẩm ướt, khi trẻ nôn, đại, tiểu tiện, mồ hôi ra nhiều cần thay cho trẻ. Cởi bớt áo cho trẻ khi trời nóng, mặc thêm khi trời lạnh. Nhắc cha mẹ trẻ đem đủ quần áo cho trẻ khi cần thiết. Nên cho trẻ mặc quần áo bằng vải mềm, thấm mồ hôi. Nên cho trẻ đi giày dép vừa chân trẻ, mềm, mỏng, nhẹ, dễ cởi, có quai, đi lại dễ dàng.

4. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích
- Vệ sinh cá nhân cho trẻ.
- Bình cờ: Cho trẻ hát bài: Hoa bé ngoan. Nhận xét nhanh các bạn trong lớp và cho trẻ lên cắm cờ.
- Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình một ngày của trẻ

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY

Thứ 2 ngày 19 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Ném bóng trúng đích

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết cầm bóng bằng một tay và ném trúng đích.
- Rèn luyện phối hợp sự nhanh nhẹn của tay, mắt cho trẻ. Phát triển các cơ tay.
- Trẻ hứng thú tham gia giờ học.

2. Chuẩn bị

- Cột ném bóng. Bóng nhựa đủ cho cô và trẻ.
- Nhạc bài hát “Mời bạn ăn”

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Trò chuyện Gây hứng thú. Kiểm tra sức khỏe trẻ

* Hoạt động 2: Khởi động

- Cho trẻ đi nhanh, đi chậm, đi thường, đi khom, đi kiễng chân chân, đi bằng gót bàn chân sau đó về đội hình vòng tròn.

* Hoạt động 3: Trọng động:

+ Bài tập phát triển chung: Tập các động tác kết hợp bài: Mời bạn ăn

- Động tác tay: Hai tay lên cao, đưa ra trước, sang hai bên
- Động tác bụng, lườn: Cúi người về phía trước
- Động tác chân: Bước chân ra trước, nhún chân về trước
- Động tác bật nhảy: Bật tách, khép chân

+ VĐCB: Ném bóng trúng đích

- Cô giới thiệu tên vận động “Ném bóng trúng đích”. Cô giới thiệu đồ dùng trực quan, hỏi trẻ có thể làm gì với đồ dùng đó. Để thực hiện được vận động này chúng mình hãy nhìn cô tập nhé!

- Cô làm mẫu lần 1: Hoàn chỉnh động tác.
- Cô làm mẫu lần 2: Kết hợp phân tích động tác:
- + Tư thế chuẩn bị: Cô cầm bóng bằng một tay, mắt nhìn thẳng vào đích, cô cầm bóng đưa từ trước, ra sau rồi cô ném bóng sao cho trúng vào đích.
- Làm mẫu lần 3: Mời 1-2 trẻ lên làm thử cùng cô, cô quan sát, sửa sai cho trẻ.
- Trẻ thực hiện lần 1: Cô lần lượt cho trẻ thực hiện. Cô khuyến khích trẻ tham gia thực hiện.
- Cô sửa sai cho trẻ bằng cách thực hiện mẫu chậm và cho trẻ thực hiện theo cô.
- Trẻ thực hiện lần 2: Cô chia lớp thành hai đội thi đua nhau, Cô động viên, khuyến khích trẻ để trẻ tích cực tham gia vào hoạt động. Cùng cố - giáo dục trẻ
- + Trò chơi: Trời nắng trời mưa. Cô cùng trẻ chơi 2 lần
- * Hoạt động 4: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé
- Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề
- Góc học tập: Xem tranh và dán bộ phận còn thiếu

IV. Chơi ngoài trời: Vẽ tự do trên sân trường

Chơi tự do

- 1. Yêu cầu:** Trẻ biết dùng phấn vẽ theo ý thích trên sân trường. Rèn ghi nhớ có chủ định cho trẻ. Chơi trò chơi đoàn kết, vui vẻ
- 2. Chuẩn bị:** Địa điểm cho trẻ thực hiện, phấn; Sân bãi sạch sẽ.
- 3. Tiến hành**
 - * Vẽ tự do trên sân trường
 - Cô ổn định tổ chức: Trò chuyện với trẻ về chủ đề bản thân dẫn dắt trẻ vào bài.
 - Cô gợi ý hỏi trẻ muốn vẽ cái gì? Để vẽ được chúng mình cần phải có gì?
 - Trẻ thực hiện.
 - Cô đi động viên, khuyến khích trẻ thực hiện.
 - * Chơi tự do
 - Cô cho trẻ chơi tự do theo ý thích, cô bao quát trẻ.
 - Kết thúc cô nhận xét động viên, khen trẻ sau đó cho trẻ VS sạch sẽ chuyển HĐ.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Rèn kỹ năng rửa tay cho trẻ

1. Yêu cầu

- Trẻ biết rửa tay khi bị bẩn, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh
- Trẻ biết rửa tay theo 6 bước quy định

2. Chuẩn bị: Vòi nước, khăn lau tay cho trẻ

3. Tiến hành

- Cô cùng trẻ hát: Múa cho mẹ xem.
- Hỏi trẻ để có 1 đôi bàn tay đẹp các con phải làm gì?
- Cô cho trẻ đến quan sát cô rửa tay và khi vừa thực hiện cô vừa giải thích cho trẻ biết cách bước
- Bây giờ các con thấy tay cô như thế nào?
- Cô mời 1- 2 trẻ lên làm mẫu cho các bạn xem
- Cô lần lượt cho 3,4 cháu lên rửa tay.
- Cô quan sát và sửa sai cho trẻ
- Giáo dục trẻ phải biết giữ gìn đôi bàn tay của mình

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

Thứ 3 ngày 20 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Bé lớn lên như thế nào?

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết mình lớn lên và khỏe mạnh là nhờ vào sự chăm sóc của người thân, ăn uống đủ chất, luyện tập thể thao và môi trường xanh, sạch, đẹp.
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.
- GD trẻ biết chăm sóc giữ gìn vệ sinh cơ thể.

2 Chuẩn bị:

- Tranh vẽ về sự chăm sóc của người thân, các nhóm thực phẩm, món ăn
- Tranh bé tập luyện thể thao, tranh môi trường.

3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức gây hứng thú:**

- Cô cho trẻ hát bài: “*Con cào cào*”. Cùng trò chuyện với trẻ về bài hát .
- Cho trẻ kể xem cơ thể chúng ta cần gì để lớn lên và khỏe mạnh

*** Hoạt động 2: Khám phá cơ thể bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh**

+ Cô đưa tranh em bé ra giới thiệu và hỏi trẻ:

- Cô có bức tranh vẽ về ai đây? Ai là người sinh ra em bé?
- Thế các cháu được ai sinh ra?
- Để lớn lên khoẻ mạnh thì các cháu cần đến ai chăm sóc?
- Mẹ, bố... đã chăm sóc cháu như thế nào?
- Thế các cháu phải làm gì để không làm bố, mẹ... buồn lòng?
- Ngoài bố, mẹ... chăm sóc các cháu ra thì người mẹ hiền thứ 2 của các cháu là ai?
- + Cô đưa bức tranh cô đang cho trẻ ăn ra cho trẻ xem và trò chuyện:
- Cô đang làm gì đây? Ngoài cho các cháu ăn ra cô còn làm gì cho các cháu nữa?
- Muốn cơ thể phát triển khoẻ mạnh thì chúng ta phải ăn những loại thức ăn nào?
- Trước mỗi bữa ăn các con phải làm gì? (Rửa sạch tay bằng xà phòng và mời cô mời bạn, mời ông bà... ăn cơm).
- Ăn xong phải làm gì? (Đánh răng).
- Khi ăn các cháu phải ăn như thế nào? (ăn hết suất, ăn đủ các chất dinh dưỡng).
- Muốn có cơ thể khoẻ mạnh chúng ta cần phải được hít thở không khí như thế nào?
- Vậy muốn có không khí trong lành thì mọi người phải làm gì? (Phải trồng cây, chăm sóc cây, vứt rác đúng nơi quy định...).
- + Giáo dục trẻ: Phải biết yêu quý, biết ơn và vâng lời ông bà, bố mẹ, cô giáo
- Cô GD trẻ biết ăn uống đủ chất, giữ gìn vệ sinh cơ thể, thường xuyên luyện tập thể dục thể thao.
- * Hoạt động 3: Luyện tập củng cố
- Trò chơi 1: Chọn tranh đúng sai.
- Trò chơi 2: Chọn lô tô dinh dưỡng.
- * Hoạt động 4: Kết thúc:
- Cho trẻ đọc bài thơ : “ Bé ơi” và ra ngoài.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé
- Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề
- Góc học tập: Xem tranh, dán bộ phận còn thiếu

IV. Chơi ngoài trời: Quan sát cây cảnh ngoài sân trường

Chơi tự do

1. Yêu cầu:

- Trẻ quan sát, gọi tên và nhận xét được đặc điểm một số loại cây, hoa
- Biết chơi trò chơi và chơi đoàn kết

2. Chuẩn bị: Góc thiên nhiên của lớp

3. Tiến hành

- * Quan sát cây, hoa:
- Cho trẻ vừa đi vừa hát “Ra chơi vườn hoa” để quan sát

- Ở đây có những loại hoa nào? Hoa có màu gì? Lá như thế nào? Hoa có mấy cánh? Ngửi thấy thế nào nhỉ? Cô cho trẻ quan sát từng loại hoa, gọi tên, nhận xét đặc điểm của từng loại hoa... giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ hoa, không hái lá, bẻ cành, thường xuyên tưới nước cho cây xanh tốt.

* Chơi tự do:

- Cho trẻ chơi tự do với các đồ chơi trên sân, nhắc trẻ chơi đoàn kết, không xô đẩy nhau.

- Cho trẻ vệ sinh chân tay trước khi vào lớp.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Làm quà tặng mẹ ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10

1. Yêu cầu

- Trẻ biết cầm bút, tô màu, sử dụng keo dán và biết sử dụng nguyên liệu sẵn có để làm quà tặng mẹ.

- Trẻ biết ý nghĩa ngày 20/10.

- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ

- Biết yêu thương bà, mẹ...

2. Chuẩn bị:

- Một số nguyên liệu để làm quà tặng: Phôi quạt, giấy màu, bút màu, keo dán...

3. Tiến hành

- Cô cho trẻ hát: Mẹ ơi có biết và trò chuyện với trẻ về ngày PNVN 20/10.

- Cô hỏi trẻ ý nghĩa của ngày 20/10. Khơi gợi tình cảm của trẻ.

- Giáo dục trẻ biết yêu thương và giúp đỡ bà, mẹ những việc nhỏ.

- Giới thiệu 1 số sản phẩm mẫu và nguyên liệu để làm quà cho mẹ.

- Hỏi trẻ về ý tưởng làm quà tặng.

- Cho trẻ lấy nguyên liệu và tổ chức cho trẻ thực hiện.

- Trong lúc trẻ thực hiện cô bao quát và giúp đỡ trẻ.

- Động viên khuyến khích trẻ.

- Kết thúc cô nhận xét, tuyên dương trẻ và cho trẻ mang quà về tặng mẹ.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

Thứ 4 ngày 21 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết được đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2
- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ cho trẻ
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ, biết phòng tránh một số bệnh khi giao mùa.

2. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh con vật, đồ vật theo cặp (2 quả bóng, 2 bông hoa, 2 con cá, 1 con gà, 1 quả táo...).
- Thẻ chữ số “2” và “1”.
- Các bộ đồ chơi cho trẻ (xếp hình, hoa, khối gỗ...).

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Cô trò chuyện gây hứng thú dẫn dắt trẻ vào bài học

- Cô và trẻ hát bài “Một con vịt”.
- Cô hỏi: Bài hát nói về con gì? Có mấy con vịt? (1 con vịt).
- Cô cho trẻ xem thêm hình 2 con vịt và giới thiệu: “Hôm nay chúng mình sẽ học đếm đến 2, nhận biết số lượng trong phạm vi 2 nhé.”

* Hoạt động 2. Đếm đến 2. Nhận biết số lượng trong phạm vi 2

- Đếm đến 2, cô đưa 2 quả bóng. Hỏi: “Có mấy quả bóng?”
- Cùng trẻ đếm to: 1, 2.
- Cho trẻ lặp lại nhiều lần với đồ vật khác (2 bông hoa, 2 con cá...).
- So sánh 1 và 2, cô cho trẻ xem hình có 1 con mèo, sau đó 2 con mèo.
- Hỏi: “Bức tranh nào nhiều hơn? Bức tranh nào ít hơn?”
- Giúp trẻ phân biệt rõ số lượng 1 và 2.
- Làm quen với chữ số 2. Cô giơ thẻ số “2”, đọc to “Hai”
- Cho trẻ tìm và ghép số lượng với thẻ số tương ứng.
- Cô cho trẻ so sánh số “1” và số “2” trên thẻ.

* Hoạt động 3: Luyện tập

+ Trò chơi 1: Ai tinh mắt

- Cô giơ nhanh hình ảnh, trẻ đếm thật nhanh số lượng và giơ thẻ số tương ứng.

+ Trò chơi 2: Bé về đúng nhà.

- Chuẩn bị 2 “ngôi nhà” gắn số 1 và số 2.

- Mỗi trẻ cầm 1 nhóm đồ vật 1 hoặc 2 chạy về đúng ngôi nhà có số tương ứng.
- Cô quan sát hướng dẫn trẻ chơi, động viên khuyến khích, khen ngợi trẻ
- * Hoạt động 4: Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ chuyển hoạt động khác

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé
- Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé
- Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề

VI. Chơi ngoài trời: Quan sát bầu trời, thời tiết

Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột

1. Yêu cầu: Trẻ nhận biết bầu trời, thời tiết mùa thu, một số đặc điểm của mùa thu và thời tiết khi giao mùa

- Rèn cho trẻ khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định

2. Chuẩn bị: Sân chơi sạch sẽ

3. Tiến hành:

* Quan sát bầu trời, thời tiết

- Cho trẻ ra sân trò chuyện về chủ đề rồi cô gợi hỏi trẻ
- Các con thấy bầu trời hôm nay như thế nào?
- Thời tiết hôm nay ra sao? Trời hôm nay có nắng không? Mùa này là mùa gì? Vì sao hôm nay bầu trời lại như vậy.

- Cô nhắc lại cho trẻ biết bây giờ đang là lúc giao mùa giữa mùa thu và mùa đông, thời tiết lạnh vào buổi sáng, nóng ẩm vào buổi trưa và chiều nên khi đi học chúng mình phải mang theo quần áo phù hợp với thời tiết để thay đổi.

* Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột.

- Cô giới thiệu cách chơi.
- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Mèo đuổi chuột.
- Trẻ chơi tùy theo hứng thú của trẻ
- Cho trẻ vệ sinh chân tay sạch sẽ rồi vào lớp

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Dạy trẻ cách tự vệ - Vận dụng quy tắc 5 ngón tay.

1. Yêu cầu: Trẻ biết bộ phận ở vùng riêng tư, biết tầm quan trọng của việc bảo vệ cơ thể. Có kỹ năng tự bảo vệ bản thân.

2. Chuẩn bị: Nhạc đệm bài hát tranh bạn trai, bạn gái. Tranh quy tắc 5 ngón tay. Video các tình huống.

3. Tiến hành

- Cô cùng trẻ hát bài “Năm ngón tay xinh” rồi dẫn trẻ vào hoạt động. Hỏi các con về vùng riêng tư và ai được phép chạm vào? Rồi cô giới thiệu các bộ phận riêng tư.
- Cho trẻ xem video và thảo luận. Cô gợi hỏi trẻ: Bé sẽ làm gì khi rơi vào tình huống bị chạm vào vùng riêng tư.
- Cô giới thiệu quy tắc năm ngón tay rồi cho trẻ xem tranh minh họa.
- Trò chơi: Tìm những vùng riêng tư của bé.
- Cô giới thiệu cách chơi rồi tổ chức cho trẻ chơi.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ 5 ngày 21 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Truyện: Giác mơ kỳ lạ

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết tên truyện và các nhân vật. Trẻ hiểu nội dung truyện.
- Trẻ biết kể lại nội dung truyện theo cô. Cung cấp vốn từ phát triển ngôn ngữ.
- Trẻ biết ăn uống đủ chất dinh dưỡng, thường xuyên luyện tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh.

2. Chuẩn bị: Tranh minh họa nội dung truyện, sân khấu rối.

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Ổn định trò chuyện gây hứng thú cô kể bé nghe.

- Cô và trẻ cùng hát và vận động theo bài hát ”Tay thơm tay ngoan” đàm thoại về nội dung bài hát.

- Giáo dục trẻ qua nội dung bài hát.

* Hoạt động 2: Truyện: Giác mơ kỳ lạ

+ Cô giới thiệu câu chuyện: Giác mơ kỳ lạ.

- Cô kể lần 1 diễn cảm.

- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa.

- Trích dẫn nội dung: Hỏi trẻ tên truyện, tên tác giả ?
- + Trích dẫn - Đàm thoại:
- Cô vừa kể truyện gì? truyện kể về ai? Bạn MiMi là người như thế nào ? Vì sao mà bạn MiMi lúc nào cũng thấy mệt mỏi và buồn ngủ ? Trong khi ngủ MiMi đã mơ thấy một giấc mơ như thế nào ?
- Nhờ có giấc mơ mà MiMi đã nhận thấy điều gì ?
- + Giáo dục: Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất giúp cơ thể phát triển khỏe mạnh và thường xuyên vệ sinh cơ thể giúp cơ thể luôn sạch sẽ.
- * Hoạt động 4: Dạy trẻ kể chuyện cùng cô.
- Cô cho từng nhóm trẻ nam trẻ nữ kể cùng cô kết hợp tranh hoặc sân khấu rối.
- Khi trẻ kể cô chú ý sửa sai cho trẻ. Cô khuyến khích động viên trẻ kể.
- Hoạt động 5: Kết thúc:
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé
- Góc tạo hình: Tô màu về chủ đề
- Góc học tập: Xem tranh ảnh, dán bộ phận còn thiếu

IV. Chơi ngoài trời: Trò chuyện cùng trẻ về đôi bàn tay

TCVD: Bịt mắt bắt dê

1. Yêu cầu:

- Trẻ biết tác dụng của đôi bàn tay.
- Rèn kỹ năng vận động cho trẻ

2. Chuẩn bị: Địa điểm ngoài sân trường

3. Tiến hành

* Trò chuyện về đôi bàn tay: Cho trẻ xếp hàng ra sân. Cô cùng trẻ quan sát và trò chuyện về đôi bàn tay. Tay đẹp các con đâu? Bàn tay chúng mình có gì nào? Cho trẻ đếm các ngón tay. Hàng ngày tay các con phải làm những việc gì? Để cho bàn tay lúc nào cũng sạch sẽ các con phải làm gì? Khi móng tay các con dài thì phải làm sao nhỉ?

- Giáo dục trẻ yêu các bộ phận trên cơ thể, vệ sinh bàn tay hàng ngày

* Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt dê

- Cô nêu tên trò chơi, trẻ nhắc cách chơi, luật chơi. Cô củng cố lại và cho trẻ chơi 2-3 lần
- Nhận xét sau mỗi lần trẻ chơi. Cho trẻ vệ sinh chân tay trước khi vào lớp

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hát – VĐ “Mời bạn ăn”

1. Yêu cầu: Trẻ hát vận động theo bài hát. Trẻ biết hát đúng nhịp bài hát, biết tên bài tên tác giả

2. Chuẩn bị: Bài hát, trống lắc, xác xô

3. Tiến hành:

- Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào chủ đề bản thân.
- Cô giới thiệu bài hát: Mời bạn ăn Cô hát cho trẻ nghe, nói nội dung bài hát. Cô bắt nhịp cho trẻ hát, tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát.
- Cô động viên, khuyến khích trẻ mạnh dạn tự tin lên biểu diễn cá nhân
- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

Thứ 6 ngày 23 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Nặn các loại quả bé thích

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.
- Biết cách nặn các loại quả đó bằng các kỹ năng: Xoay tròn, lăn dọc..
- Rèn cho trẻ kỹ năng xoay tròn, lăn dọc qua hoạt động làm dẻo đất
- Giáo dục trẻ ăn nhiều loại quả giúp cho cơ thể khỏe mạnh

2. Chuẩn bị: Đất nặn, bảng con, khăn lau, hình ảnh quả cam, táo...

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Gây hứng thú:

+ Trò chuyện với trẻ về chủ đề. Hỏi trẻ muốn cho cơ thể khỏe mạnh buổi sáng chúng mình phải làm gì? Ngoài tập thể dục các bạn trai, bạn gái còn phải ăn uống đủ chất giúp cho cơ thể phát triển hài hòa, cân đối

* Hoạt động 2: Nặn các loại quả bé thích

+ Giới thiệu chương trình “Bé khéo tay”. Giới thiệu các đội chơi, phần chơi:

+ Phần 1: “Bé nào thông minh”.

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh các loại quả trên máy tính, hỏi trẻ đó là những loại quả gì? Quả có màu gì? Quả có dạng hình như thế nào? Khi ăn các loại quả này có vị gì?

- Cô giới thiệu lại từng loại quả cho trẻ gọi tên và hướng trẻ vào những loại quả tròn.

- Giáo dục trẻ các loại quả rất cần thiết cho cơ thể cung cấp vitamin ăn nhiều da dẻ hồng hào cơ thể khỏe mạnh..

- Cho trẻ xem quả cô đã nặn sẵn, cho trẻ gọi tên quả và nhận xét về màu sắc, hình dạng.

+ Phần 2: Thử tài của bé

- Hôm nay cô sẽ cho các con nặn các loại quả theo ý thích để xem bạn nào giỏi nhất trong cuộc chơi ngày hôm nay.

- Cô hướng dẫn trẻ cách chia đất, làm mềm đất và cách xoay đất để tạo ra loại quả.

- Cô gọi hỏi trẻ: Hỏi trẻ ý định sẽ nặn quả gì? Nặn như thế nào? Cô nhắc lại các cách nặn cho trẻ nghe sau đó cho trẻ lấy đồ dùng để nặn.

- Trẻ thực hiện.

- Cô quan sát và động viên để trẻ nặn nhiều loại quả. Gợi ý, khuyến khích những trẻ nặn chậm để trẻ nặn hoàn thiện

+ Phần 3: Bé nào giỏi nhất

- Cho trẻ gọi tên các loại quả mình nặn được, nhận xét sản phẩm của mình và của bạn sau đó cô nhận xét chung và trao quà cho mỗi đội chơi

* Hoạt động 3: Kết thúc: Cho trẻ về góc trưng bày sản phẩm.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Cửa hàng bán trang phục của bé

- Góc xây dựng: Xếp đường về nhà bé

- Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề

IV. Chơi ngoài trời: Lao động vệ sinh trên sân trường

1. Yêu cầu

- Cô cho trẻ ra sân, trẻ biết nhặt rác và bỏ đúng nơi quy định

- Rèn cho trẻ có ý thức trong bảo vệ môi trường và có kỹ năng tự phục vụ.

- Trẻ có ý thức vệ sinh bảo vệ môi trường của trường, lớp, nơi công cộng

2. Chuẩn bị: Thùng rác, nước sạch, khăn lau tay

3. Tiến hành:

- Cho trẻ ra sân vừa đi vừa hát. Cô gọi hỏi trẻ: Các con thấy quang cảnh sân trường hôm nay như thế nào?

- Ai có nhận xét gì về sân trường chúng ta hôm nay thế nào không? Muốn sân trường sạch sẽ chúng ta phải làm gì? Nhặt rác chúng mình bỏ vào đâu?

- Cô cho trẻ thực hiện

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường

- Cô cho trẻ vệ sinh tay chân sạch sẽ, chuyển hoạt động khác.

V. Ăn bữa chính**VI. Ngủ****VII. Ăn bữa phụ****VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Vui văn nghệ cuối tuần****1. Yêu cầu:**

- Trẻ nhớ và thuộc một số bài hát trong chủ đề
- Trẻ biết sử dụng 1 số dụng cụ âm nhạc để kết hợp biểu diễn

2. Chuẩn bị:

- 1 số dụng cụ âm nhạc
- Nhạc, 1 số bài hát về chủ đề.

3. Tiến hành:

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề, gợi mở cho trẻ những bài hát trong chủ đề
- Mời các bạn nam và bạn nữ lên giao lưu biểu diễn văn nghệ
- Cô mời cá nhân trẻ hoặc tổ nhóm lên biểu diễn, kết hợp với các dụng cụ âm nhạc
- Cô động viên khuyến khích trẻ mạnh dạn tự tin khi biểu diễn.
- Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày****1. Tình trạng sức khỏe trẻ**

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

LỚP MG 3A5**CHỦ ĐỀ 2: BẢN THÂN****Kế hoạch tuần III: BÉ CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH**

Thời gian thực hiện: Từ 19 - 23/10/2026

Thứ	2	3	4	5	6
H. Động					

Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, ổn định lớp và chuẩn bị các hoạt động trong ngày - Trò chuyện với trẻ về sở thích của bé - Tập thể dục theo lời bài hát “Ồ sao bé không lắc” 				
Hoạt động học	Truyện Giác mơ kỳ lạ	Khám phá chức năng của mắt	Ném bóng trúng đích	Một và nhiều	Tạo hình: Nặn quả tròn
Chơi, hoạt động ở các góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Bác sỹ khám bệnh - Góc xây dựng: Xếp vườn hoa, vườn cây ăn quả - Góc tạo hình: Tô màu các loại quả, nặn các loại quả. - Góc âm nhạc: Hát múa về chủ đề - Góc học tập: Xem tranh ảnh về một số loại quả và thực phẩm 				
Chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Bé khám phá sân trường - TCVD: Tìm đúng đồ chơi. - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Bé nhặt lá cây và phân loại lá. - TCVD: Gieo hạt - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Lao động nhặt rác trên sân trường - TCDG: Tập tầm vông. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi ở góc chợ quê. - Chơi tự do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ tự do trên sân - TCVD: Ròng rắn lên mây. - Chơi tự do
Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ rửa tay sạch sẽ trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Rèn thói quen lau miệng sau khi ăn - Cho trẻ ăn theo xuất ăn, động viên trẻ ăn ngon miệng, hết suất - Cho trẻ ngủ đúng giờ. Nhắc trẻ không ồn ào khi ăn ngủ 				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Dạy trẻ kỹ năng không cho vật nhỏ vào miệng.	Hoạt động Bé làm hoa tặng mẹ 20/10.	Cho trẻ học ở phòng thư viện.	Dạy trẻ ôn lại bài thơ: Thỏ bông bị ốm	Trẻ học ở phòng máy tính
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân cho trẻ. Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày. Kiểm tra điện nước trước khi về 				

SOẠN CHI TIẾT CHO CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Đón trẻ - Chơi - Điểm danh - Báo ăn - Thể dục sáng

a. Đón trẻ

- Cô đón trẻ với thái độ nhẹ nhàng, niềm nở tạo sự thân thiện gần gũi với trẻ. Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân, chào người thân và về chỗ ngồi trong lớp.

b. Chơi

- Hướng dẫn trẻ vào nhóm chơi, ổn định lớp, chuẩn bị cho các hoạt động.

c. Điểm danh - Báo ăn

- Điểm danh trẻ có mặt để báo ăn cho nhà bếp, ghi tên những trẻ vắng mặt để tìm hiểu lý do.

d. Thể dục sáng

* Yêu cầu: Giúp trẻ phát triển tố chất nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, dẻo dai, cơ thể phát triển hài hoà, cân đối.

- Giúp trẻ có thói quen tập thể dục sáng. Tập được các động tác giống cô

* Chuẩn bị: Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ

- Nhạc bài hát: “Ồ sao bé không lác”

* Tiến hành

+ Khởi động: Cho trẻ làm đoàn tàu đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô sau đó xếp 2 hàng ngang xoay các khớp.

+ Trọng động: Tập kết hợp bài hát: “Ồ sao bé không lác”

- Tập kết hợp các động tác Hô hấp; tay; lưng, bụng, lườn; chân; bật..

+ Trò chơi vận động: 5 chú ếch con

+ Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng

2. Hoạt động góc

a. Góc phân vai: Bác sỹ khám bệnh

* Yêu cầu: Trẻ biết phân vai ai là bác sỹ khám bệnh, ai là bệnh nhân và biết trang phục, đồ dùng của bác sỹ là gì?

* Chuẩn bị: Ống nghe, xi lanh, thuốc, cặp nhiệt độ và các đồ dùng khác

* Tiến hành: Cô giới thiệu góc chơi sau đó cô cho trẻ về góc để trẻ tự nhận vai chơi. Ai là bác sỹ, ai là bệnh nhân và cô để trẻ tự thể hiện vai chơi của mình, nếu trẻ chưa biết chơi cô giúp đỡ trẻ.

- Cuối buổi cô cho trẻ nhận xét vai chơi của mình, của bạn, cô nhận xét chung

b. Góc xây dựng: Xây vườn hoa, vườn cây ăn quả

* Yêu cầu: Trẻ tham gia chơi. Biết sắp xếp các loại cây, hoa tạo thành vườn hoa và vườn cây ăn quả. Biết tuân thủ luật chơi và làm theo sự hướng dẫn của kỹ sư trưởng

* Chuẩn bị: Nguyên vật liệu xây dựng, hàng rào, cỏ, cây, quả..

* Tiến hành: Trẻ về góc tiến hành sắp xếp công trình một vườn cây ăn quả. Trẻ tự nhận vai chơi: Người lái xe chở nguyên vật liệu, người xây dựng hàng rào, người trồng cây ăn quả...

c. Góc tạo hình: Tô màu các loại quả, nặn các loại quả

* Yêu cầu: Trẻ trai, gái đều được tham gia chơi. Trẻ biết tô các loại quả, nặn các loại quả theo ý riêng của mình. Tô khéo léo, đều đẹp, không chờm ra ngoài. Sử dụng các kỹ năng để nặn quả.

* Chuẩn bị:

- Tranh vẽ một số loại quả: Xoài, na, đu đủ...

- Đất nặn

* Tiến hành: Trẻ về góc chơi tự lựa chọn màu để tô theo ý của mình sau đó cô gợi ý cho trẻ tô màu tranh vẽ cô quan sát và giúp đỡ, động viên những trẻ còn lúng túng.

d. Góc học tập: Xem tranh ảnh về một số loại quả và thực phẩm

* Yêu cầu: Trẻ trai, gái đều được tham gia chơi. Trẻ biết tên các loại thực phẩm cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể. Biết được ích lợi của các loại thực phẩm đối với cơ thể con người

* Chuẩn bị: Tranh lô tô các loại thực phẩm

* Tiến hành: Cô gợi ý cho trẻ về góc xem lô tô trò chuyện về các loại thực phẩm cách chế biến, ích lợi của chúng đối với con người

- Trong quá trình trẻ chơi cô quan sát động viên trẻ, nếu trẻ chưa biết chơi cô đóng 1 vai chơi cùng với trẻ

e. Góc âm nhạc: Hát các bài về chủ đề

* Yêu cầu: Trẻ trai, gái đều được tham gia chơi. Trẻ thuộc bài hát, biểu diễn thành thạo.

* Chuẩn bị: Các dụng cụ âm nhạc, sắc xô

* Tiến hành: Cô gợi ý cho trẻ đóng vai cô giáo dạy học sinh múa hát, cho trẻ về góc. Trẻ trai, trẻ gái hát và biểu diễn theo nhạc, cô chú ý sửa sai lời cho trẻ.

- Kết thúc nhận xét, động viên trẻ.

3. Vệ sinh - Ăn trưa - ngủ trưa

* Tổ chức cho trẻ ăn

+ Trước khi ăn: Cô kê bàn ghế và cho trẻ ngồi vào chỗ ngồi ngay ngắn, chuẩn bị khay, thìa, khăn ẩm để trong rổ, sau đó cô chia cơm đến cho từng trẻ.

+ Trong khi ăn: Cô cho những trẻ chưa biết ăn thạo ngồi bàn riêng để tiện chăm sóc. Quan sát động viên khuyến khích cả trẻ trai và gái ăn hết suất giúp đỡ những trẻ chưa biết tự xúc ăn và những trẻ chưa chịu khó ăn. Nhắc nhở trẻ ăn

cẩn thận không bị rơi vãi cơm ra bàn, nếu rơi thì nhặt vào đĩa để cơm rơi rồi lau tay bằng khăn ướt.

+ Sau khi ăn: Cô hướng dẫn trẻ lau miệng, lau tay, cho trẻ tự bưng cốc uống nước, hướng dẫn trẻ uống từ từ từng ngụm để không bị sặc hoặc đổ ướt áo. Nhắc nhở trẻ không đùa nhiều hoặc chạy nhảy sau khi ăn cơm.

* Tổ chức cho trẻ ngủ

+ Chuẩn bị cho trẻ ngủ: Trước khi đi ngủ cô kê giường và hướng dẫn trẻ cùng chuẩn bị chỗ ngủ. Bố trí chỗ ngủ hợp lý cho trẻ trai và trẻ gái, nhắc trẻ đi vệ sinh, cởi bớt áo rồi tự đi đến chỗ ngủ, tắt bóng điện, đóng bớt cửa để giảm ánh sáng trong phòng ngủ. Không cho trẻ vận động quá mức trước khi ngủ, cô nhẹ nhàng dỗ trẻ hoặc hát ru cho trẻ ngủ.

+ Chăm sóc khi trẻ ngủ: Phòng ngủ của trẻ nhiệt độ vừa phải, không quá nóng, không quá lạnh, đảm bảo mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Trẻ dậy sớm cô dỗ cho trẻ ngủ tiếp. Phân công cô trực để xử lý tình huống xảy ra khi trong giờ ngủ.

+ Chăm sóc khi trẻ thức dậy: Trẻ nào thức giấc trước cô cho dậy trước, không dậy đồng loạt, trẻ yếu và có nhu cầu ngủ nhiều cho dậy sau cùng. Sau khi ngủ dậy lau mặt cho trẻ tỉnh ngủ, cho trẻ đi vệ sinh, mở cửa để thông thoáng phòng và hướng dẫn trẻ thu dọn chỗ ngủ cùng cô.

* Vệ sinh cá nhân

- Vệ sinh da: Lau mặt: Lau mặt cho trẻ trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy, khi mặt trẻ bị bẩn. Khi lau lau mặt trước, lau từ trong kéo ra phía đuôi mắt, dịch chuyển sao cho da mặt của trẻ luôn được tiếp xúc với phần khăn sạch.

+ Lau tay, rửa tay: Rửa tay cho trẻ dưới vòi nước chảy, rửa tay cho trẻ bằng xà phòng theo 6 bước

- Vệ sinh răng miệng: Hướng dẫn cha mẹ trẻ hàng ngày sau khi ngủ dậy lau miệng, lau răng cho trẻ bằng khăn sạch và nước muối loãng, tập cho trẻ súc miệng. Sau khi ăn nên cho trẻ uống nước.

- Vệ sinh quần áo, giày dép: Không để trẻ mặc quần áo ẩm ướt, khi trẻ nôn, đại, tiểu tiện, mồ hôi ra nhiều cần thay cho trẻ. Cởi bớt áo cho trẻ khi trời nóng, mặc thêm khi trời lạnh. Nhắc cha mẹ trẻ đem đủ quần áo cho trẻ khi cần thiết. Nên cho trẻ mặc quần áo bằng vải mềm, thấm mồ hôi. Nên cho trẻ đi giày dép vừa chân trẻ, mềm, mỏng, nhẹ, dễ cởi, có quai, đi lại dễ dàng.

- Có nhà vệ sinh đảm bảo cho tất cả trẻ. Có khu vực riêng cho trẻ trai, trẻ gái.

4. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích. Vệ sinh cá nhân cho trẻ.

- Bình cờ. Nhận xét nhanh các bạn trong lớp và cho trẻ lên cắm cờ.

- Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình một ngày của trẻ

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY

Thứ hai ngày 19 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Truyện giấc mơ kỳ lạ

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết tên truyện và các nhân vật. Trẻ hiểu nội dung truyện.
- Trẻ biết kể lại nội dung truyện theo cô. Cung cấp vốn từ phát triển ngôn ngữ.
- Trẻ biết ăn uống đủ chất dinh dưỡng, thường xuyên luyện tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh.

2. Chuẩn bị: Tranh minh họa nội dung truyện

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Ổn định trò chuyện gây hứng thú cô kể bé nghe.

- Cô và trẻ cùng hát và vận động theo bài hát "Tay thơm tay ngoan" đàm thoại về nội dung bài hát.

- Giáo dục trẻ qua nội dung bài hát.

- Cô giới thiệu và kể toàn bộ câu chuyện: Giấc mơ kỳ lạ một lần diễn cảm.

- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa.

- Trích dẫn nội dung: Hỏi trẻ tên truyện, tên tác giả ?

* Hoạt động 2: Trích dẫn - Đàm thoại.

- Cô vừa kể truyện gì? truyện kể về ai? Bạn MiMi là người như thế nào ? Vì sao mà bạn MiMi lúc nào cũng thấy mệt mỏi và buồn ngủ ? Trong khi ngủ MiMi đã mơ thấy một giấc mơ như thế nào ?

- Nhờ có giấc mơ mà MiMi đã nhận thấy điều gì ?

- Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất giúp cơ thể phát triển khỏe mạnh và thường xuyên vệ sinh cơ thể giúp cơ thể luôn sạch sẽ.

* Hoạt động 3: Dạy trẻ kể chuyện cùng cô.

- Cô cho từng nhóm trẻ nam trẻ nữ kể cùng cô. Khi trẻ kể cô chú ý sửa sai cho trẻ, Cô khuyến khích động viên trẻ kể.

- Kết thúc cô nhận xét, tuyên dương trẻ

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Bác sỹ khám bệnh

- Góc xây dựng: Xếp vườn cây ăn quả

- Góc tạo hình: Tô màu các loại quả, nặn các loại quả

IV. Chơi ngoài trời: Bé khám phá sân trường

TCVD: Tìm đúng đồ chơi

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ biết quan sát và gọi tên một số khu vực, đồ vật quen thuộc trong sân trường: cây xanh, hoa, cầu trượt, xích đu, bồn hoa...
- Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật của cây, hoa và đồ chơi ngoài trời.
- Giáo dục trẻ yêu trường lớp, biết giữ gìn vệ sinh và sử dụng đồ chơi an toàn.

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, an toàn.
- Một số đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành

- * Bé khám phá sân trường: Cô dẫn trẻ đi tham quan, quan sát từng khu vực.
- Cho trẻ quan sát và trò chuyện:
- Đây là cây gì? Cây có những bộ phận nào?
- Hoa có màu gì?
- Sân trường có những đồ chơi gì?
- Con thích chơi đồ chơi nào?
- Khi chơi chúng mình phải chơi như thế nào để an toàn?
- Cho trẻ tự do quan sát, sờ vào lá cây, ngửi hoa (nếu phù hợp), nghe âm thanh xung quanh.
- Cô giáo dục trẻ: không hái hoa, bẻ cành, không vứt rác; biết giữ gìn cây xanh và đồ chơi.
- * Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Tìm đúng đồ chơi
- * Chơi tự do: Cô bao quát trẻ chơi. Chơi xong cho trẻ vệ sinh tay chân sạch sẽ

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Dạy trẻ kỹ năng không cho vật nhỏ vào miệng

1. Yêu cầu

- Trẻ biết một số vật nhỏ như: hạt, viên bi, cúc áo, đồng xu, đồ chơi nhỏ... không được cho vào miệng.
- Trẻ biết cho vật nhỏ vào miệng có thể bị hóc, nghẹn, khó thở, rất nguy hiểm.
- Giáo dục trẻ có ý thức giữ an toàn cho bản thân.

2. Chuẩn bị

- Một số đồ vật an toàn để quan sát: bóng nhỏ, cúc áo, đồng xu, hạt, viên bi, đồ chơi nhỏ. Tranh/ảnh tình huống trẻ cho đồ vật vào miệng. Một số đồ chơi kích thước lớn, an toàn để trẻ phân biệt.

3. Tiến hành

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Chiếc túi bí mật”.

Cô lấy lần lượt một vài đồ vật cho trẻ quan sát và hỏi:

Vật này có nhỏ không?

- Chúng mình có được cho vào miệng không?

- Nếu chẳng may cho vào miệng thì điều gì có thể xảy ra?

- Cô khái quát:

“Các con nhớ nhé! Những vật nhỏ như hạt, viên bi, cúc áo, đồng xu, đồ chơi nhỏ... không được cho vào miệng, mũi hoặc tai vì có thể gây hóc, nghẹn và làm chúng mình bị đau.”

+ Cô đưa ra tình huống:

Tình huống 1: Bạn Bông nhặt được một chiếc cúc áo và định cho vào miệng.

Cô hỏi:

- Bạn Bông làm như vậy có đúng không?

- Nếu là con, con sẽ làm gì?

- Trẻ trả lời: Không cho vào miệng, đặt xuống và báo cô.

Tình huống 2: Bạn Nam nhìn thấy một viên bi trên sàn và muốn ngậm chơi.

Cô hỏi:

-Con sẽ nói gì với bạn?

- Trẻ: “Bạn ơi, không được cho viên bi vào miệng!”

+ Trẻ chơi TC: Đúng sai.

- Cô gd trẻ: Không tự ý nhặt và chơi với những vật nhỏ. Khi nhìn thấy vật nhỏ hoặc chẳng may ngậm vật nhỏ, phải báo ngay cho cô giáo hoặc bố mẹ.

- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

Thứ 3 ngày 20 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Khám phá chức năng của mắt

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết được mắt là bộ phận giúp con người nhìn thấy mọi vật xung quanh.
- Biết một số việc làm giúp bảo vệ đôi mắt (đọc sách nơi đủ sáng, không dụi mắt, không xem tivi – điện thoại quá gần...).
- Rèn kỹ năng quan sát, phán đoán và diễn đạt bằng lời.
- Giáo dục trẻ yêu quý, giữ gìn và bảo vệ đôi mắt của mình.
- Tham gia tích cực vào hoạt động cô tổ chức.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Tranh ảnh AI hoặc video về đôi mắt và hoạt động của mắt (quan sát, đọc, xem tivi, nhắm – mở mắt).
- Mô hình khuôn mặt hoặc búp bê có mắt.
- Một số đồ vật quen thuộc (bóng, quyển sách, bút, đồ chơi...).

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Cô ổn định tổ chức. Cô cùng trẻ hát bài: “Mắt, mũi, miệng tai”.

- Cô trò chuyện: “Các con vừa hát về những bộ phận nào trên khuôn mặt?”
 “Trong đó, bộ phận nào giúp chúng ta nhìn thấy mọi vật?”

- Dẫn dắt vào bài: “Hôm nay cô và các con cùng khám phá xem đôi mắt của chúng ta có chức năng gì nhé!”

* Hoạt động 2: Quan sát – khám phá:

- Cô cho trẻ soi gương, quan sát đôi mắt của mình. Các con nhìn thấy gì trong gương?

Mắt của con có hình gì? Màu gì?. Mắt có những phần nào (mí, lông mi, con ngươi...)

- Thí nghiệm nhỏ “Nhắm mắt lại xem có gì khác?”
- Cô cho trẻ nhắm mắt – hỏi: Khi nhắm mắt lại, các con có nhìn thấy gì không?
- Giúp trẻ nhận ra: Mắt giúp ta nhìn thấy mọi vật. Khi nhắm mắt lại, ta không nhìn thấy gì.
- Cho trẻ xem các hình ảnh: người đọc sách, xem tivi, ăn cơm, chơi đồ chơi...
- Hỏi: “Bạn này đang làm gì? Có dùng mắt không?”
- Giới thiệu thêm: “Mắt giúp ta nhận biết màu sắc, hình dáng, khoảng cách của sự vật.”

* Hoạt động 3: Trò chơi 1: “Đoán đồ vật bằng mắt”

- Cô giơ từng đồ vật, trẻ nói tên và công dụng.

- Trò chơi 2: “Ai nhanh hơn”

- Trẻ tìm và chỉ nhanh đồ vật cô nêu trong lớp (ví dụ: “Hãy nhìn và chỉ cho cô đồ vật màu đỏ”, “Chỉ bạn đang đeo kính”)

- Kết thúc cô khen trẻ và chuyển hoạt động

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xếp vườn cây ăn quả
- Góc tạo hình: Tô màu các loại quả, nặn các loại quả
- Góc học tập: Xem tranh ảnh về một số loại quả và thực phẩm.

IV. Chơi ngoài trời: - Bé nhặt lá cây và phân loại lá.

- TCVD: Gieo hạt
- Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ biết nhặt những chiếc lá đã rụng trên sân trường.
- Trẻ biết phân loại lá theo một dấu hiệu đơn giản: lá to – lá nhỏ hoặc lá xanh – lá vàng.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ cây xanh.

2. Chuẩn bị

- Rổ hoặc vòng để trẻ phân loại lá.
- Trang phục gọn gàng cho trẻ.

3. Tiến hành

* Bé nhặt lá cây và phân loại lá: Cô cho trẻ ra sân, cùng hát bài “Em yêu cây xanh”. Cô trò chuyện cùng trẻ, dẫn trẻ vào bài

Cô giới thiệu:

“Hôm nay cô và các con sẽ cùng nhặt những chiếc lá đã rụng và chơi trò chơi phân loại lá nhé!”

Cô hướng dẫn trẻ:

- Chỉ nhặt những chiếc lá đã rụng trên mặt đất.
 - Không bẻ cành, không hái lá trên cây.
 - Nhặt lá bằng tay và bỏ vào rổ.
 - Cô cho trẻ quan sát những chiếc lá vừa nhặt được. Cô hướng dẫn trẻ phân loại:
- + Cách 1: Phân loại theo kích thước
- Rổ 1: Lá to.
 - Rổ 2: Lá nhỏ.

Cô cho từng trẻ chọn một chiếc lá và bỏ vào đúng rổ.

Cô nhận xét và khuyến khích trẻ nói câu ngắn, GD trẻ.

* Hướng dẫn trẻ chơi trò chơi: Gieo hạt

* Chơi tự do cô bao quát trẻ

- Kết thúc cô cho trẻ vệ sinh sạch sẽ.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hoạt động Bé làm hoa tặng mẹ 20/10

1. Yêu cầu

- Trẻ biết ngày 20/10 là ngày Phụ nữ Việt Nam.
- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu đơn giản để làm bông hoa tặng mẹ.
- Giáo dục trẻ biết yêu thương, kính trọng và thể hiện tình cảm với mẹ.

2. Chuẩn bị

- Giấy màu, giấy nhún, keo dán, que làm cành, lá.
- Nhạc bài hát về mẹ, ngày 20/10.

3. Tiến hành

- Cô cho trẻ hát, vận động bài “Mẹ yêu không nào”.
- Cô trò chuyện với trẻ về ngày 20/10, hướng trẻ vào bài
- Con muốn làm gì để tặng mẹ?
- Cô cho trẻ quan sát bông hoa mẫu.
- Cô giới thiệu cách làm: Chọn giấy màu, Vo/xoắn hoặc gấp giấy tạo thành cánh hoa. Dùng keo dán các cánh hoa lại với nhau. Gắn nhụy, cành và lá để hoà thành bông hoa.
- Cô phát đồ dùng cho trẻ.
- Trẻ tự chọn màu sắc và làm hoa tặng mẹ.
- Cô quan sát, hướng dẫn, giúp đỡ trẻ khi cần.
- Khuyến khích trẻ nói: “Con làm hoa tặng mẹ nhân ngày 20/10.”
- Cô nhắc trẻ biết yêu thương, ngoan ngoãn và giúp đỡ mẹ.
- Cho trẻ mang hoa về tặng mẹ và cùng cô hát một bài hát về mẹ.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

* Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ tư ngày 21 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Ném bóng trúng đích

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết cầm bóng bằng một tay và ném trúng đích.
- Rèn luyện phối hợp sự nhanh nhẹn của tay, mắt cho trẻ. Phát triển các cơ tay.
- Trẻ hứng thú tham gia giờ học.

2. Chuẩn bị

- Cột ném bóng. Bóng nhựa đủ cho cô và trẻ.
- Nhạc bài hát “Mời bạn ăn”

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Trò chuyện Gây hứng thú. Kiểm tra sức khỏe trẻ

* Hoạt động 2: Khởi động

- Cho trẻ đi nhanh, đi chậm, đi thường, đi khom, đi kiễng chân chân, đi bằng gót bàn chân sau đó về đội hình vòng tròn.

* Hoạt động 3: Trọng động: Bài tập phát triển chung: Tập các động tác kết hợp bài: Mời bạn ăn

+ VĐCB: Ném bóng trúng đích. Cô giới thiệu tên vận động “ Ném bóng trúng đích”. Cô giới thiệu đồ dùng trực quan, hỏi trẻ có thể làm gì với đồ dùng đó. Để thực hiện được vận động này chúng mình hãy nhìn cô tập nhé!

- Cô làm mẫu lần 1: Hoàn chỉnh động tác.

- Cô làm mẫu lần 2: kết hợp phân tích động tác:

+ Tư thế chuẩn bị: Cô cầm bóng bằng một tay, mắt nhìn thẳng vào đích, cô cầm bóng đưa từ trước, ra sau rồi cô ném bóng sao cho trúng vào đích.

- Làm mẫu lần 3: Mời 1-2 trẻ lên làm thử cùng cô, cô quan sát, sửa sai cho trẻ.

- Trẻ thực hiện lần 1: Cô lần lượt cho trẻ thực hiện. Cô khuyến khích trẻ tham gia thực hiện.

- Cô sửa sai cho trẻ bằng cách thực hiện mẫu chậm và cho trẻ thực hiện theo cô.

- Trẻ thực hiện lần 2: Cô chia lớp thành hai đội thi đua nhau, Cô động viên, khuyến khích trẻ để trẻ tích cực tham gia vào hoạt động. Cùng cố - giáo dục trẻ

+ Trò chơi: Trời nắng trời mưa. Cô cùng trẻ chơi 2 lần

* Hoạt động 4: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Bác sỹ khám bệnh
- Góc xây dựng: Xếp vườn hoa.
- Góc tạo hình: Tô màu các loại quả, nặn các loại quả

IV. Chơi ngoài trời : - Lao động nhặt rác trên sân trường

- TCDG: Tập tầm vông

1. Yêu cầu: Cả trẻ trai, trẻ gái đều tham gia. Trẻ biết tự lao động, nhặt rác, lá cây... bỏ vào thùng rác. Giáo dục trẻ biết vệ sinh môi trường sạch sẽ

2. Chuẩn bị: Địa điểm an toàn sạch sẽ

3. Tiến hành

- Cô ổn định tổ chức, hát bài “Mời bạn ăn”. Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Cho trẻ ra sân lao động, nhặt rác, lá cây... bỏ vào thùng rác
- Thực hiện cá nhân, theo nhóm nhỏ
- Giáo dục trẻ biết vệ sinh môi trường sạch sẽ
- Cho trẻ vệ sinh tay chân
- * Tổ chức cho trẻ chơi TC: Tập tầm vông.
- Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ, chuyển hoạt động.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Cho trẻ học ở phòng thư viện

1. Yêu cầu: Trẻ biết ngồi ngay ngắn đọc sách, xem tranh, nhận biết, gọi tên được một số hình ảnh trong sách. Giúp trẻ có thói quen gọn gàng, khi ngồi học bài. Biết giữ gìn sách vở đồ dùng học tập

2. Chuẩn bị

- Phòng thư viện, các loại sách, truyện

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện và hướng dẫn trẻ xuống phòng thư viện, cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn, cho trẻ mở sách trò chuyện về nội dung bên trong sách
- Cô quan sát, hướng dẫn khi trẻ thực hiện
- Trẻ đọc một số hình ảnh trong sách, đoán tên chuyện
- Cô giáo dục trẻ khi học phải cẩn thận không sẽ bị rách sách, cất gọn gàng khi học xong
- Kết thúc cô nhận xét, tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

Thứ 5 ngày 22 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Một và nhiều

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhận biết các nhóm đối tượng có số lượng một và nhiều, biết gọi tên và màu sắc các nhóm đối tượng đó
- Trẻ có kỹ năng nhận biết các nhóm đối tượng có số lượng một và nhiều. Trẻ nói đúng từ chỉ số lượng một và nhiều
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập và chơi đoàn kết

2. Chuẩn bị

- Mô hình: 1 cây, thảm cỏ, 1 ngôi nhà, cây hoa...
- Mỗi trẻ 1 rổ đựng 1 cây, 2 bông hoa, bảng
- Hình ảnh AI cho trẻ quan sát

3. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô cho trẻ quan sát mô hình công viên và cùng trẻ trò chuyện về mô hình
- Đây là gì? Có mấy cây? Có màu gì? Ngoài ra còn có gì?
- Có mấy bông hoa? Bông hoa có màu gì?
- Chúng mình rất giỏi cô có món quà tặng cho chúng mình
- Cho trẻ bê rổ về chỗ

*** Hoạt động 2: Nhận biết một và nhiều**

- Trong rổ chúng mình có gì? Cây, và hoa
- Chúng mình cùng chọn 1 cây giống cô và xếp ra bảng nào?
- Trước mặt chúng mình có gì? Có mấy cây? Lá màu gì?
- Cho cả lớp, cá nhân trẻ nói
- Trời tối trời sáng
- Cô có gì đây? Cho trẻ lấy bông hoa và xếp ra bảng nào? Bông hoa có màu gì?
- Có mấy bông hoa? Cho cá nhân trẻ phát âm nhiều bông hoa
- Cho trẻ đếm số bông hoa
- À những số lượng có 2 trở lên gọi là nhiều đấy.
- Chúng mình cùng nhìn xem phía trước mặt có gì?
- Có bao nhiêu cây? 1 cô cho cả lớp, cá nhân phát âm nhiều
- Bao nhiêu bông hoa? Cho cả lớp, cá nhân phát âm
- Cô khen trẻ. Ngoài cây và hoa ra chúng mình xem cô có gì đây?
- Quả màu đỏ có mấy quả? Quả màu xanh có mấy quả? Cho trẻ phát âm

* Hoạt động 3: Trò chơi: Tìm theo yêu cầu

- Khi cô nói “1” thì chúng mình cùng chọn 1 cây giờ lên và nói 1 cây, còn khi cô nói “nhiều” thì chúng mình chọn nhiều bông hoa và nói nhiều bông hoa
- Cho trẻ chơi, cô động viên khen trẻ
- Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Bác sỹ khám bệnh
- Góc xây dựng: Xếp vườn hoa
- Góc học tập: Xem tranh ảnh về một số loại quả và thực phẩm

IV. Chơi ngoài trời: - Chơi ở góc chợ quê

- Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ quan sát và biết tên các loại đồ vật có trong góc chợ quê
- Tham gia hứng thú vào hoạt động do cô tổ chức.

2. Chuẩn bị: Địa điểm chơi

3. Tiến hành

- * Chơi ở góc chợ quê: Cho trẻ ra sân vào góc chợ quê
- Hỏi trẻ ở đó có bán những loại mặt hàng gì, dạy trẻ kể tên các mặt hàng đó(các loại củ, quả, bánh, quần áo....)
- * Chơi tự do cô bao quát trẻ
- Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ và cho trẻ vệ sinh chân tay sạch sẽ.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: - Dạy trẻ ôn bài thơ “Thỏ bông bị ốm”

1. Yêu cầu

- Trẻ thuộc bài thơ, biết đọc diễn cảm bài thơ
- Rèn cho trẻ có kỹ năng đọc và phát âm đúng
- Giáo dục trẻ ăn chín uống sôi để giữ gìn sức khỏe

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa bài thơ

3. Tiến hành

- Cô cho trẻ xem tranh, hỏi trẻ nhìn tranh các con nhớ tới bài thơ nào. Ai đã thuộc bài thơ đọc cho cô và các bạn cùng nghe
- Cô cho trẻ ôn lại bài thơ để trẻ thuộc và biết đọc diễn cảm bài thơ.
- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

Thứ 6 ngày 23 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Nặn quả tròn

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý
- Biết cách nặn các loại quả đó bằng các kỹ năng: Xoay tròn
- Rèn cho trẻ kỹ năng xoay tròn, lăn dọc qua hoạt động làm dẻo đất
- Giáo dục trẻ ăn nhiều loại quả giúp cho cơ thể khỏe mạnh

2. Chuẩn bị: Đất nặn, bảng con, khăn lau, hình ảnh quả cam, táo...

3. Tổ chức hoạt động

* Trò chuyện với trẻ về chủ đề. Hỏi trẻ muốn cho cơ thể khỏe mạnh buổi sáng chúng mình phải làm gì? Ngoài tập thể dục các bạn trai, bạn gái còn phải ăn uống đủ chất giúp cho cơ thể phát triển hài hòa, cân đối

- Giới thiệu chương trình “Bé khéo tay”. Giới thiệu các đội chơi, phân chơi:

+ Phần 1: “Bé nào thông minh”

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh các loại quả trên máy tính, hỏi trẻ đó là những loại quả gì? Quả có màu gì? Quả có dạng hình như thế nào? Khi ăn các loại quả này có vị gì?

- Cô giới thiệu lại từng loại quả cho trẻ gọi tên và hướng trẻ vào những loại quả tròn

* Giáo dục trẻ các loại quả rất cần thiết cho cơ thể cung cấp vitamin ăn nhiều da dẻ hồng hào cơ thể khỏe mạnh

- Cho trẻ xem quả cô đã nặn sẵn, cho trẻ gọi tên quả và nhận xét về màu sắc, hình dạng

+ Phần 2: Thử tài của bé

Hôm nay cô sẽ cho các con nặn các loại quả tròn để xem bạn nào giỏi nhất trong cuộc chơi ngày hôm nay

- Cô hướng dẫn trẻ cách chia đất, làm mềm đất và cách xoay đất để tạo ra loại quả tròn

- Cô gợi hỏi trẻ: Hỏi trẻ ý định sẽ nặn quả gì? Nặn như thế nào? Cô nhắc lại các cách nặn cho trẻ nghe sau đó cho trẻ lấy đồ dùng để nặn

- Trẻ thực hiện

- Cô quan sát và động viên để trẻ nặn nhiều loại quả tròn, gợi ý, khuyến khích những trẻ nặn chậm để trẻ nặn hoàn thiện

+ Phần 3: Bé nào giỏi nhất

- Cho trẻ gọi tên các loại quả mình nặn được, nhận xét sản phẩm của mình và của bạn sau đó cô nhận xét chung và trao quà cho mỗi đội chơi

* Kết thúc: Cho trẻ về góc trưng bày sản phẩm.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Bác sỹ khám bệnh

- Góc xây dựng: Xếp vườn hoa

- Góc học tập: Xem tranh ảnh về một số loại quả và thực phẩm

IV. Chơi ngoài trời: - Vẽ tự do trên sân trường

- TCDG: Rồng rắn lên mây

- Chơi tự do

1. Yêu cầu: Trẻ biết dùng phấn vẽ theo ý thích trên sân trường. Rèn ghi nhớ có chủ định cho trẻ. Chơi trò chơi đoàn kết, vui vẻ

2. Chuẩn bị: Địa điểm cho trẻ thực hiện, phấn; Sân bãi sạch sẽ.

3. Tiến hành

* Vẽ tự do trên sân trường: Cô ổn định tổ chức: Trò chuyện với trẻ về chủ đề bản thân dẫn dắt trẻ vào bài.

- Cô gợi ý hỏi trẻ muốn vẽ cái gì? Để vẽ được chúng mình cần phải có gì?

- Trẻ thực hiện

- Cô đi động viên, khuyến khích trẻ thực hiện

* Tổ chức cho trẻ chơi TC: Rồng rắn lên mây

- Chơi tự do, cô bao quát trẻ.

- Kết thúc cô nhận xét động viên, khen trẻ sau đó cho trẻ vệ sinh sạch sẽ chuyển hoạt động

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: - Trẻ hoạt động ở phòng máy tính

1. Yêu cầu:

- Trẻ tìm hiểu màn hình, bàn phím, con chuột. Trẻ ghi nhớ, hình dung khi trẻ quan sát máy tính khi cô hướng dẫn. Giáo dục trẻ biết giữ gìn máy tính, bảo quản, khi học xong phải để gọn gàng

2. Chuẩn bị: Máy tính**3. Tiến hành**

- Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài
- Cô cho trẻ xuống phòng máy tính cho trẻ quan sát, màn hình, bàn phím, con chuột
- Cô giới thiệu nội dung bài học, Cô sử dụng cho trẻ quan sát, giới thiệu với trẻ
- Cô cho trẻ thao tác cho trẻ quan sát, hỏi trẻ
- Cô giáo dục trẻ khi chúng mình học phải nhẹ nhàng, biết giữ gìn bảo vệ máy tính, cất gọn gàng khi chúng mình học xong.
- Kết thúc cô nhận xét động viên, khen trẻ sau đó cho trẻ vệ sinh sạch sẽ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày****1. Tình trạng sức khỏe trẻ**

.....

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

TUẦN III: TÔI CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH?- LỚP MG4A1

(Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 19/10 đến 23/10/2026)

Thứ HĐ	2	3	4	5	6
Đón trẻ, chơi,điểm danh, báo ăn,TDS	- Cô đón trẻ nhẹ nhàng, nhắc trẻ chào hỏi cất đồ dùng gọn gàng - Trò chuyện về chủ đề nhánh: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh? - Điểm danh - Báo ăn - Thể dục buổi sáng theo nhạc bài hát toàn trường				

Hoạt động học	Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.	Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	Hát: Mời bạn ăn	Xác định vị trí phía phải, phía trái của bản thân	Kể chuyện: Cậu bé mũi dài
Chơi, hoạt động ở các góc.	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn. - Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn.. - Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết - Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh. 				
Chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp chất đạm - TCVD: Nhảy vào nhảy ra - Chơi tự do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về công việc của các cô cấp dưỡng. - TCDG: Kéo co. - Chơi tự do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp chất tinh bột. - TCVD trời nắng, trời mưa - Chơi tự do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh - TCVD : Tập tầm vông - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về 1 số nhóm thực phẩm cung cấp chất béo. - TCDG: Chi chi chành chành - Chơi tự do.
Ăn bữa chính, ngủ, ăn phụ	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ trước và sau khi ăn cơm xong - Cho trẻ ăn đúng giờ, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất. - Cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ ngon giấc. 				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Trò chuyện về ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10	Hoạt động tại phòng máy tính (Bé nhận biết về 4 nhóm thực phẩm cần thiết)	Học vẽ : Giáo dục kỹ năng sống	Hướng dẫn trẻ chơi một số trò chơi dân gian	Vui văn nghệ cuối tuần
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân cho trẻ. Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày. - Kiểm tra điện nước trước khi về 				

SOẠN CHI TIẾT CHO CÁC HOẠT ĐỘNG

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

1. Đón trẻ

- Cô đến sớm mở cửa, vệ sinh lớp sạch sẽ.
- Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ niềm nở, nhắc trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định.
- Trò chuyện về sở thích của bạn trai, bạn gái

2. Chơi theo ý thích

- Bao quát và cho trẻ chơi tự do ở các góc.
- Cho trẻ xem tranh ảnh về chủ đề Bản thân.
- + Trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.
- Giáo dục trẻ ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng và thường xuyên luyện tập thể dục, để có một cơ thể khỏe mạnh, thông minh học giỏi.

3. Điểm danh báo ăn

- Điểm danh trẻ có mặt để báo ăn cho nhà bếp, ghi tên những trẻ vắng mặt để tìm hiểu lý do

4. Thể dục buổi sáng: Cho trẻ tập kết hợp với các động tác hô hấp, tay, chân, bụng, bật theo nhạc bài hát ” Mời bạn ăn”.

a. Yêu cầu

- Trẻ tập đúng các động tác phát triển cơ hô hấp, tay, chân, bụng, bật kết hợp với bài hát: Mời bạn ăn.
- Trẻ tham gia tập thể dục sôi nổi

b. Chuẩn bị

- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng, thoáng mát cho trẻ hoạt động.
- Các động tác của bài tập phát triển, lời bài hát Mời bạn ăn

c. Tiến hành

- Giới thiệu: Để cho cơ thể khỏe mạnh chúng ta cùng nhau luyện tập thể dục.
- +BTPTC: Thực hiện các động tác theo lời bài hát”Mời bạn ăn “(2l x8N)
- + Hô hấp: Hai tay chống hông, kiễng chân kết hợp hít thở nhẹ nhàng “nhạc dạo”.
- + Tay: Đưa 2 tay sang ngang, lên cao, 2 tay sang ngang về tư thế chuẩn bị” Mời bạn ăn....mịn da”(2 Lx8 N)
- + Chân: Hai tay chống hông đồng thời đưa chân trái về phía trước, về TTCB(Đôi chân phải) “Thịt và rau ...Bé ngoan”(2Lx8N)
- + Bụng: Hai tay đưa lên cao cúi gập người tay chạm mũi chân, hai tay đưa lên cao về TTCB“ Mời bạn ăn....mịn da”(2 Lx8 N)
- + Bật: Hai tay chống hông, bật chụm tách chân “ “Thịt và rau ...lớn nhanh”(2Lx8N)
- + TCVD: Một buổi sáng
- Cô và trẻ cùng đọc bài đồng dao kết hợp các động tác.
- “Một buổi sáng thức dậy
-đi học”.
- + Hồi tĩnh, kết thúc.
- Cho trẻ tập động tác điều hòa đưa hai tay lên cao đưa xuống(4Lx8 N)
- Hô khẩu hiệu thể dục sáng.
- Trẻ dón hàng nhẹ nhàng đi vào lớp.

II. Chơi, hoạt động ở các góc

1. Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn.

a. Yêu cầu

- Trẻ biết phối hợp với nhau và biết thể hiện vai chơi gia đình, người bán hàng.
- Trẻ biết thể hiện ngôn ngữ của các thành viên trong gia đình, của người bán hàng và ngược lại...
- Phát triển ngôn ngữ, cung cấp vốn từ cho trẻ.

b. Chuẩn bị

- Đồ dùng gia đình (đồ chơi) búp bê, đồ dùng nấu ăn...
- Cửa hàng bán các thực phẩm, rau, củ, quả, gạo, thịt, trứng, sữa...

c. Tiến hành

- Cho trẻ thỏa thuận chơi, nhận vai chơi và rủ bạn cùng chơi.
- Trẻ đóng vai người bán hàng, mẹ đi chợ mua các loại thực phẩm về chế biến và nấu các món ăn có đủ chất dinh dưỡng cho cơ thể.
- Trong quá trình trẻ chơi cô quan sát và khuyến khích trẻ.
- Cô cần lưu ý tới thái độ cách ứng xử giữa vai người bán hàng và người mua hàng để hướng trẻ tới cách thể hiện rõ nét tính cách của mình.

2. Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn

a. Yêu cầu

- Trẻ biết nhiệm vụ của mình xây nhà hàng, bếp ăn.
- Phát triển ở trẻ kỹ năng khéo léo của đôi bàn tay. Đoàn kết với các bạn trong nhóm.
- Biết phối kết hợp với nhau để xây dựng được nhà hàng, bếp ăn

b. Chuẩn bị

- Khối gỗ, nhựa, các đồ chơi, bộ lắp ghép, đồ dùng cây cỏ, hoa...

c. Tiến hành

- Cô giới thiệu góc chơi, nội dung chơi.
- Cô cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận vai chơi và cho trẻ chơi.
- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ chơi.
- * Trẻ tự chơi phối hợp với nhau để xây dựng, sau khi trẻ hoàn thành công việc, cô giáo gợi ý các nhóm chơi khác vào thăm quan nhà hàng, bếp ăn được xây dựng, khen ngợi trẻ để hoà thuận cùng nhau xây dựng nhà hàng, bếp ăn thật đẹp.

3. Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết

a. Yêu cầu

- Trẻ biết xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết

b. Chuẩn bị

- Tranh ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết.

c. Tiến hành

- Cho trẻ hát’’ Mời bạn ăn’’ trò chuyện và hướng trẻ vào góc chơi.
- Cho trẻ thỏa thuận vai chơi
- Trẻ xem tranh ảnh, lô tô, trò chuyện về các nhóm thực phẩm quen thuộc hàng ngày.
- Cô bao quát để trẻ gợi ý về nội dung bức tranh, ảnh, lô tô, đặt câu hỏi để trẻ quan sát, ghi nhớ.
- Động viên khen ngợi trẻ khi chơi
- Giáo dục trẻ

4. Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

a. Yêu cầu

- Trẻ biết vẽ và tô màu một số loại thực phẩm. Rèn kỹ năng vẽ, tô màu cho trẻ.

b. Chuẩn bị

- Giấy A4, tranh vẽ nhóm thực phẩm cho trẻ vẽ, tô màu.

c. Tiến hành

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề.

- Cho trẻ về góc chơi với các nội dung phù hợp.

- Cho trẻ nhận vai chơi.

- Trẻ thực hiện vẽ và tô màu một số loại thực phẩm.

- Cô động viên khuyến khích trẻ, giúp đỡ trẻ khi trẻ cần.

* Lưu ý: Trong khi trẻ chơi cô thường xuyên nhắc nhở, khuyến khích động viên để trẻ chơi đoàn kết và biết luân phiên vai chơi để trẻ chơi không bị nhàm chán.

5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

a. Yêu cầu

- Trẻ biết chăm sóc cây xanh theo yêu cầu của cô.

b. Chuẩn bị

- Cây xanh, hoa ở góc thiên nhiên. Các dụng cụ chăm sóc cây.

c. Tiến hành

- Cho trẻ ra góc thiên nhiên và chăm sóc cây xanh, vườn hoa

- Cô hỏi trẻ xem trẻ đang làm gì và làm như thế nào? Cây này phải chăm sóc như thế nào?

- Trẻ thực hiện tưới nước, nhổ cỏ, lau lá, bắt sâu...

- Giáo dục trẻ tầm quan trọng của cây xanh và cách chăm sóc, bảo vệ hoa và cây xanh.

Lưu ý: Khi trẻ chơi cô dàn xếp để số lượng trẻ chơi ở mỗi góc hợp lý động viên khuyến khích trẻ chơi ngay tại các góc chơi.

- Luân phiên trẻ ở các góc chơi.

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi tốt ở buổi sau, hướng dẫn trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi và kết thúc buổi chơi.

- Kết thúc:

+ Cô nhận xét chung cả lớp rút kinh nghiệm ở những giờ chơi sau.

+ Cô và trẻ thu dọn, cất đồ chơi đúng nơi quy định.

III. Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân

1. Ăn trưa:

a. Trước khi ăn:

- Cô cho trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn.

- Lau khô tay và cho trẻ ngồi vào bàn ăn.

b. Tổ chức cho trẻ ăn

- Cô kê bàn ăn, xếp ghế, chuẩn bị khăn lau tay, đĩa (khay) đựng cơm rơi.

- Cô chia suất ăn cho trẻ. Chia thìa và giúp trẻ trộn thức ăn.

- Nhắc nhở trẻ trong khi ăn không khóc, đùa nghịch, làm rơi vãi thức ăn.

- Cô động viên trẻ ăn hết suất, bón cho trẻ ăn chậm, điều chỉnh chế độ ăn có nhiều chất đạm cho trẻ béo phì.

c. Sau khi ăn

- Cô hướng dẫn trẻ cất bát thìa đúng quy định. Cho trẻ rửa tay, lau mồm, đi vệ sinh. Cô xếp bàn ghế, dọn dẹp lớp chuẩn bị cho giờ ngủ.

2. Ngủ trưa

- Cô kê rập, dải chiếu, lầy chăn, gởi cho trẻ cô xếp trẻ ngủ theo hàng, một hàng bạn trai và một hàng bạn gái, đóng cửa và ru trẻ ngủ.

- Trong khi trẻ ngủ cô luôn bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Trẻ ngủ dậy cô cất gởi, cất rập, chiếu, chăn cho trẻ đi vệ sinh để chuẩn bị hoạt động chiều.

3. Ăn bữa phụ

- Sau khi trẻ ngủ dậy, nhắc nhở trẻ tự đi vệ sinh và lau mặt, rửa tay sạch sẽ trước khi ăn phụ

- Cô chia xuất ăn phụ cho trẻ, động viên trẻ ăn hết xuất của mình rồi đi rửa tay, lau tay sạch sẽ.

IV. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

1. Vệ sinh

- Cô cho trẻ đi vệ sinh, lau mặt, rửa tay.

- Chỉnh lại quần áo, chải đầu tóc gọn gàng trước khi về.

2. Bình cò:

- Cô tuyên dương những trẻ ngoan, có cố gắng trong các hoạt động và động viên những trẻ chưa ngoan trong ngày.

- Cho trẻ lên cắm cò.

3. Trả trẻ:

- Cô trả trẻ tận tay phụ huynh.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày, dặn dò phụ huynh.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY

Thứ hai ngày 19 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học:

Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài tập. Trẻ biết thực hiện vận động theo yêu cầu.

b. Kỹ năng

- Rèn trẻ kỹ năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ cho trẻ

- Rèn trẻ kỹ năng đi, sự khéo léo của đôi chân. Phát triển thể chất cho trẻ.

c. Thái độ

- Trẻ biết đoàn kết hứng thú tham gia vào hoạt động.

2. Chuẩn bị

+ Đồ dùng của cô: Nhạc thể dục. Vạch xuất phát

+ Đồ dùng của trẻ: Trang phục phù hợp

3. Tiến hành

* Gây hứng thú:

- Cho trẻ hát bài: Mời bạn ăn

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về nội dung bài hát và hướng trẻ vào bài học

* Hoạt động 1: Khởi động

Cho trẻ xếp sen kẽ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường - Đi kiễng gót - Đi thường - Đi bằng mũi bàn chân - Đi thường - Chạy chậm - Chạy nhanh - Chạy chậm - Đi thường đứng về 2 hàng ngang.

* Hoạt động 2: Trọng động:

+ Bài tập phát triển chung: Thực hiện các động tác theo lời bài hát "Mời bạn ăn" (2l x 8N)

+ Hô hấp: Hai tay chống hông, kiễng chân kết hợp hít thở nhẹ nhàng "nhạc đạo".

+ Tay: Đưa 2 tay sang ngang, lên cao, 2 tay sang ngang về tư thế chuẩn bị "Mời bạn ăn...mịn da" (2 Lx8 N)

+ Chân: Hai tay chống hông đồng thời đưa chân trái về phía trước, về TTCB(Đôi chân phải) "Thịt và rau ...Bé ngoan" (2Lx8N)

+ Bụng: Hai tay đưa lên cao cúi gập người tay chạm mũi chân, hai tay đưa lên cao về TTCB "Mời bạn ăn...mịn da" (2 Lx8 N)

+ Bật: Hai tay chống hông, bật chụm tách chân "Thịt và rau ...lớn nhanh" (2Lx8N)

+ Vận động cơ bản: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.

- Cô giới thiệu tên vận động cho trẻ.

- Cô mời 1 bạn trai và 1 bạn gái lên thực hiện.

- Cô và trẻ ở dưới cùng quan sát và nhận xét.

- Cô thực hiện lại và kết hợp phân tích động tác cho trẻ hiểu.

- Cho cả lớp thực hiện 2- 3 lần (Cô chú ý sửa sai cho trẻ).

- Cho trẻ thi đua theo các hình thức

- Mời 2 trẻ lên thực hiện lại. Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

* Trò chơi: Rồng rắn lên mây

- Một bạn đóng vai thầy thuốc, các bạn còn lại làm rồng rắn, trẻ vừa chơi vừa đọc đồng dao "Rồng rắn lên mây", sau đó thầy thuốc đuổi bắt đuôi rồng rắn cho đến khi bắt được hoặc hết thời gian một lượt chơi sẽ đổi vai

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô khuyến khích, động viên, khen trẻ.

+ Giáo dục trẻ thường xuyên tập luyện thể dục để cơ thể khỏe mạnh, có sức đề kháng đề kháng tốt, phòng chống được một số căn bệnh khi thời tiết giao mùa.

* Hoạt động 3: Hồi tĩnh:

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2-3 vòng quanh sân.

III. Chơi, hoạt động ở các góc.

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng.

- Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết

- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

IV. Chơi ngoài trời:

- Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp chất đạm.

- TCVD: Nhảy vào nhảy ra

- Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết gọi tên một số thực phẩm cung cấp chất đạm
- Biết ăn uống đảm bảo vệ sinh.

2. Chuẩn bị

- Một số thực phẩm: Thịt, cá, tôm...
- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng, vòng thể dục...

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Quan sát một số thực phẩm cung cấp chất đạm

- Cho trẻ hát bài " Mời bạn ăn", trò chuyện về bài hát.
- Cô hướng trẻ vào một số thực phẩm cung cấp chất đạm cho trẻ
- Trẻ quan sát tranh thực phẩm cung cấp chất đạm.
- Trẻ gọi tên thực phẩm.
- Cho trẻ kể một số món ăn từ các thực phẩm đó.
- Cô giúp trẻ biết thịt, cá, tôm là những thực phẩm cung cấp chất đạm
- Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất, đảm bảo vệ sinh.

* Hoạt động 2: TCVĐ: Nhảy vào nhảy ra

- Cô nêu cách chơi, luật chơi
- Cô chia lớp thành 2 đội, bao quát để trẻ chơi, động viên trẻ chơi tích cực.
- Cô nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi

* Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô cho trẻ chơi tự do trên sân
- Cô bao quát nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, an toàn.

V. Ăn bữa chính.

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ.

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Trò chuyện về ngày phụ nữ việt Nam 20/10

1. Yêu cầu

- Trẻ biết ngày 20/10 là ngày TLLHPNVN, là ngày hội của bà, mẹ, chị, em bé gái.
- Trẻ biết sử dụng kỹ năng để cắt dán trang trí thành tấm thiệp tặng mẹ, tặng bà..

2. Chuẩn bị

- Tranh về các hoạt động ngày 20/10
- Thiệp chúc mừng ngày 20/10. Hoa bằng giấy màu đã cắt sẵn. Keo dán Giấy A4.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô và trẻ hát bài Cô và mẹ, trò chuyện về nội dung bài hát.
- Giáo dục trẻ qua nội dung bài hát, hướng trẻ vào bài

* Hoạt động 2: Trò chuyện về ngày PNVN 20/10:

- Cô cho trẻ quan sát tranh, ảnh, video về các hoạt động thường có trong ngày 20/10. Cô giúp trẻ biết ngày 20/10 là ngày TLHLPNVN là ngày tôn vinh bà, mẹ, chị và em gái.
- Cô củng cố lại và nêu ý nghĩa của ngày 20/10. Cô nhắc nhở trẻ đọc thơ, hát kể chuyện tặng cho bà, mẹ, chị nhân ngày 20/10.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý bà, mẹ, chị, em gái.

* Hoạt động 3: Làm thiệp chúc mừng 20/10.

- Hỏi trẻ về ý tưởng chúng mình muốn làm thiệp như thế nào?
- Cô phát giấy màu, keo, hoa, lá (cô đã chuẩn bị sẵn)
- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện dán hoa làm thiệp chúc mừng ngày 20/10.
- Cô bao quát và hướng dẫn trẻ
- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương và cho trẻ mang thiệp về tặng bà tặng mẹ.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 20 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học:

Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh?

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết để lớn lên và khỏe mạnh thì cần có sự yêu thương chăm sóc của người lớn, một số chất dinh dưỡng, thể dục thể thao và vệ sinh cá nhân...

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chú ý, ghi nhớ, lắng nghe
- Trẻ trả lời đủ câu rõ ràng mạch lạc, Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

c. Thái độ

- Trẻ ăn hết xuất, thường xuyên tập thể dục, hứng thú trong giờ học.

2. Chuẩn bị

+ Đồ dùng của cô

- 3 hộp quà

- Nhạc bài hát: “Bé khỏe bé ngoan”

+ Đồ dùng của trẻ:

- Tranh, ảnh về sự yêu thương chăm sóc của người lớn, một số chất dinh dưỡng, TDDT và vệ sinh cá nhân.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô và trẻ hát bài: “Bé khỏe bé ngoan”

- Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài.

* Hoạt động 2: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh

- Cho trẻ quan sát một số tranh về sự chăm sóc của người lớn đối với trẻ và trò chuyện về tranh
- Hỏi trẻ hàng ngày ở nhà ai là người chăm sóc các con?
- Khi đến trường ai đã chăm sóc các con?
- Được sự yêu thương và chăm sóc của người thân chúng mình cảm thấy thế nào?
- Giáo dục trẻ biết ơn và nghe lời những người yêu thương chăm sóc mình.
- Chúng mình cùng hướng lên màn hình xem cô có hình ảnh gì nào?
- Cho trẻ kể tên các loại thực phẩm
- Các loại thực phẩm như: Tôm, cá, trứng... là những thực phẩm giàu chất gì?
- Tương tự như trên cô trò chuyện với trẻ về chất béo, bột đường, VTM và muối khoáng
- Muốn cho cơ thể khỏe mạnh thì hàng ngày chúng ta phải làm gì?
- Chúng mình cùng hướng lên màn hình xem cô có hình ảnh gì ?
- Như vậy: để lớn lên và khỏe mạnh cần có 3 yếu tố đó là sự yêu thương chăm sóc của người lớn, ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng, thể dục thể thao và vệ sinh cá nhân, ngoài 3 yếu tố trên còn kể đến yếu tố di truyền, môi trường, xã hội.
- Trẻ hát và vận động bài hát: “Mời bạn ăn”
- + Cô cùng trẻ vận động bài hát 1-2 lần.
- * Trò chơi: Nhanh tay nhanh mắt
- Cô phát rổ lô tô cho trẻ có chứa các nhóm thực phẩm, yêu cầu khi cô nói đến tên thực phẩm nào trẻ tìm và dơ nhóm thực phẩm đó lên.
- Trẻ thực hiện. Cô quan sát và nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi.
- * Hoạt động 3: Kết thúc
- Cô nhận xét chung, chuyển hoạt động.

III. Chơi, hoạt động ở các góc.

- Góc phân vai: Gia đình chế biến món ăn
- Góc xây dựng: Xây nhà hàng
- Góc học tập: Xem tranh về 4 nhóm thực phẩm cần thiết
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh

IV. Chơi ngoài trời:

- Trò chuyên về công việc của các cô cấp dưỡng.
- TCDG: Kéo co
- Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết công việc hàng ngày của cô giáo cấp dưỡng, nhu cầu ăn uống hàng ngày của bé.

2. Chuẩn bị

- Sân bãi sạch sẽ. Một chiếc dây thừng. Vạch...

3. Tiến hành

- * Hoạt động 1: Trò chuyện về công việc của các cô cấp dưỡng.

- Cô giới thiệu tên các cô cấp dưỡng và gọi hỏi trẻ về công việc hàng ngày của các cô.

- + Cô gọi hỏi để trẻ nói tên và công việc của các cô: Hàng ngày các cô cấp dưỡng đã làm gì?

- + Các con được ăn những món gì của các cô chế biến.
- Cho trẻ quan sát tranh các cô giáo đang làm việc và nhận xét.
- Giáo dục trẻ biết ơn các cô giáo cấp dưỡng đã nấu cho trẻ ăn hàng ngày ở lớp, khi ăn các con phải ăn hết xuất cơm của mình.

* Hoạt động 2: TCDG: Kéo co.

- Cô nói cách chơi, luật chơi:
- Tổ chức cho trẻ chơi
- Cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Cô bao quát và chơi cùng trẻ.
- Nhận xét kết quả sau mỗi lần chơi

* Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô gọi hỏi xem trẻ thích chơi trò chơi gì?
- Giáo dục trẻ khi chơi
- Trẻ chơi tự do trên sân trường.
- Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ.

V. Ăn bữa chính.

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ.

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Hoạt động tại phòng máy tính (Bé nhận biết về 4 nhóm thực phẩm cần thiết)

1. Yêu cầu

- Trẻ tập trung, chú ý quan sát, gọi tên nhóm thực phẩm xuất hiện trên máy tính

2. Chuẩn bị:

- Phòng máy tính cho trẻ

3. Tiến hành

- Cho trẻ tập trung tại phòng học kidsmart của nhà trường
- Chia trẻ thành 5 nhóm tập trung vào 5 máy tính
- Cô cho trẻ thực hiện các thao tác : Mở máy, di chuột và mở tài liệu
- Cho trẻ của từng nhóm quan sát và gọi tên 4 nhóm thực phẩm cần thiết
- Cô đến từng nhóm gọi ý và hướng dẫn trẻ
- Giáo dục trẻ biết ăn uống đủ chất để cơ thể khỏe mạnh lớn nhanh.
- Cô nhận xét buổi học và giáo dục trẻ đoàn kết nhường nhịn nhau trong hoạt động.

- Kết thúc: Cho trẻ thu dọn phòng học rồi về lớp

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

Thứ tư ngày 21 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học:

Hát: Mời bạn ăn

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ thuộc lời bài hát, biết hát đúng nhịp, chơi trò chơi vui vẻ đúng luật.

b. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng nghe nhạc thể hiện cảm xúc khi lắng nghe bài hát

c. Thái độ:

- Trẻ tích cực hứng thú khi tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Nhạc bài hát: Mời bạn ăn, Cho con

- Một số dụng cụ âm nhạc

- Đồ dùng của trẻ:

- Trang phục gọn gàng.

- 1 số dụng cụ âm nhạc: Trống, phách, mõ, xắc xô..

3. Tiến hành:

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Hỏi trẻ về những việc buổi sáng của trẻ trước khi đến trường.

- Dẫn dắt trẻ vào bài học.

* Hoạt động 2: Hát: Mời bạn ăn

- Cô cho 1 trẻ lên biểu diễn

- Cho trẻ nêu tên bài hát, tác giả.

- Cô hát lần 1. Giảng giải nội dung bài hát.

- Cô hát kết hợp minh họa động tác.

- Cho trẻ hát và biểu diễn cùng cô 2 lần.

- Cho trẻ hát lại và vỗ tay theo tiết tấu của bài hát 3 lượt.

- Cho trẻ thi hát theo tổ, nhóm, cá nhân, cô chú ý sửa sai cho trẻ

Nghe hát: Cho con

- Cô hát cho trẻ nghe

- Cô hát lần 1. Cô hỏi tên bài hát, tên tác giả, cô nói nội dung bài hát cho trẻ hiểu.

- Cô hát lần 2: Cho trẻ hát, biểu diễn cùng cô.

TCÂN “ Ai nhanh hơn”.

- Cô giới thiệu tên trò chơi :

- Cách chơi: Cô và trẻ cùng hát và đi xung quanh ghế, khi cô nói "Về ghế, về ghế" thì trẻ nhanh chân ngồi vào ghế cô đã xếp sẵn.

- Luật chơi: Bạn nào không có ghế sẽ phải nhảy lò cò.

- Cả lớp chơi 2,3 lần. (Cô động viên gợi ý cho trẻ trong quá trình chơi).

* Hoạt động 3: Kết thúc

-Cô nhận xét tuyên dương trẻ, động viên những trẻ nhút nhát giờ sau học tốt hơn

III. Chơi, hoạt động ở các góc.

- Góc phân vai: Gia đình chế biến món ăn.
- Góc xây dựng: Xây bếp ăn.
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

IV. Chơi ngoài trời:

Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp chất tinh bột

TCVĐ: Trời nắng trời mưa

Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết gọi tên một số thực phẩm cung cấp tinh bột như: Ngô, khoai lang, gạo...
- Biết ăn uống đảm bảo vệ sinh.
- Chơi trò chơi đúng luật

2. Chuẩn bị

- Một số đồ chơi củ sắn, khoai lang, ngô...
- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp tinh bột

- Cho trẻ hát bài Mời bạn ăn, trò chuyện về bài hát. Cô hướng trẻ vào một số thực phẩm cung cấp chất tinh bột cho trẻ quan sát.
- Trẻ gọi tên thực phẩm.
- Cho trẻ kể một số món ăn từ các thực phẩm đó.
- Cô giúp trẻ biết khoai lang, sắn, ngô, gạo cung cấp chất tinh bột
- Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất, đảm bảo vệ sinh.

* Hoạt động 2: TCVĐ: Trời nắng trời mưa

+ Cô nói luật chơi, cách chơi:

+ Tổ chức cho trẻ chơi.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Nhận xét giờ chơi.

* Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô bao quát nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, an toàn.

V. Ăn bữa chính.

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ .

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Học vẽ : Giáo dục kỹ năng sống

1. Yêu cầu

- Trẻ biết hoàn thành bài tập, giữ gìn sách vở
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

2. Chuẩn bị:

- Bút màu, vở bài tập

3. Tiến hành:

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Cô giới thiệu tên vở. Cô hướng dẫn trẻ bằng tranh mẫu
- Cô cho trẻ nhắc lại thao tác cô vừa thực hiện

- Cô phát vở và bút màu cho trẻ thực hiện
- Trẻ thực hiện, cô quan sát và hướng dẫn những trẻ chưa thực hiện được
- Cô nhận xét và tuyên dương và động viên trẻ
- Kết thúc: Cô và trẻ cùng cất dọn đồ dùng.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 22 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học

Xác định vị trí phía phải, phía trái của bản thân

1. Mục đích, yêu cầu.

a. Kiến thức:

- Trẻ xác định được vị trí phía phải, phía trái của bản thân.
- Trẻ xác định được tay phải, tay trái của bản thân.
- Trẻ nhận biết được các đồ vật xung quanh ở phía nào của mình.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nhận biết, phân biệt phía phải, phía trái cho trẻ.
- Trẻ nhanh nhẹn khi tham gia chơi trò chơi.

c. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ, giữ gìn các bộ phận trên cơ thể.

2. Chuẩn bị.

- Đồ dùng của cô: Bàn chải đánh răng, cốc, thìa,....
- Đồ dùng của trẻ: Bàn chải, cốc, thìa, kích thước nhỏ hơn.

3. Tiến hành.

* Hoạt động 1: Gây hứng thú.

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: “Tay đẹp”. Cô đọc bài đồng dao “Tay đẹp” trẻ phải nói và giơ tay cho đúng.

- Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài.

* Hoạt động 2: Xác định vị trí phía phải phía trái của bản thân.

- Cho trẻ về đội hình ngồi thành 3 hàng ngang, cô phát đồ dùng.

+ Cô yêu cầu trẻ cầm đồ dùng bằng tay phải (Tay trái) giơ lên và đặt cạnh mình, cô hỏi trẻ:

- Chiếc cốc ở phía tay nào của các con?

- Chiếc thìa ở phía tay nào?
- + Đặt tay lên vai bạn phía bên phải. (Phía bên trái)
- Tương tự cô hỏi trẻ xem các đồ vật ở phía nào của trẻ...
- * Luyện tập.
- + Trò chơi 1: Làm theo hiệu lệnh của cô.
- Để chơi tốt trò chơi này các con phải tập trung chú ý nghe hiệu lệnh của cô nhé!
- Cô nói tay phải đâu? (Tay phải chào)
- Má phải đâu?
- Mắt phải đâu?
- Chân phải đâu? (Dậm chân phải 3 cái cho cô nào)
- Tay phải, má phải, mắt phải, chân phải ở phía nào của con? (Hỏi cả lớp, cá nhân).
- Bây giờ các con lại nghe thật tinh hiệu lệnh của cô nhé!
- Tay trái đâu?
- Mắt trái đâu?
- Má trái đâu?
- Chân trái đâu? (Dậm chân trái 3 cái cho cô nào)
- Tay trái, chân trái, mắt trái, má trái ở phía nào của con? (Hỏi cả lớp, cá nhân).
- => Cô kết luận lại: Tay phải, mắt phải, má phải, chân phải của các con là ở phía phải của các con. Tay trái, mắt trái, má trái, chân trái của các con là ở phía trái của các con.
- Trò chơi 2: Ai nhanh hơn (Tìm và đặt đồ dùng, đồ chơi ở phía trái, phía phải của trẻ)
- * Hoạt động 3: Kết thúc
- Cô nhận xét, giáo dục trẻ. Chuyển hoạt động.
- III. Chơi, hoạt động ở các góc.
- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn.
- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn..
- Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
- IV. Chơi ngoài trời:
- Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh
- TCVĐ: Tập tầm vông
- Chơi tự do
- 1. Yêu cầu:
- Trẻ được ra ngoài trời và thực hành chăm sóc cây xanh.
- Trẻ biết cách chăm sóc cây xanh, tưới nước, nhổ cỏ, lau lá.
- Vui chơi đoàn kết an toàn.
- 2. Chuẩn bị:
- Bộ dụng cụ chăm sóc cây. Chậu rửa tay dưới vòi nước sạch.
- 3. Tiến hành:
- * Hoạt động 1: Chăm sóc cây xanh.
- Cho trẻ quan sát góc thiên nhiên, gợi ý trẻ nêu nhận xét về cây trong góc.
- Cô cho trẻ biết chăm sóc cây cần có các dụng cụ: Bình tưới, ca, chậu, xén

- Cô gợi ý trẻ nhắc lại cách tưới hoa: Đổ nhẹ nước vào bình tưới, tưới đều nhẹ lên các khóm hoa, nhổ cỏ cho hoa có ánh sáng...
- Cô thực hành các thao tác: Tưới cây, nhổ cỏ, lau lá...
- Mời trẻ cùng hoạt động chăm sóc cây xanh
- Giáo dục trẻ bảo vệ và chăm sóc cây. Thu dọn đồ dùng, vệ sinh đôi tay.
- * Hoạt động 2: TCVD: Tập tâm vông
- Cô giới thiệu trò chơi, nêu cách chơi và luật chơi cho trẻ nghe
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần, cô quan sát khuyến khích và cùng chơi với trẻ.
- * Hoạt động 3: Chơi tự do
- Trẻ chơi tự do trên sân
- Nhắc nhở trẻ chơi an toàn đoàn kết.

V. Ăn bữa chính.

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ.

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hướng dẫn trẻ chơi một số trò chơi dân gian

1. Yêu cầu:

- Trẻ biết tên trò chơi và cách chơi một số trò chơi dân gian.
- Trẻ vui chơi đoàn kết, biết chia sẻ với bạn bè.

2. Chuẩn bị:

- Nội dung trò chơi: Chi chi chành chành, xia cá mè, cua cắp.

3. Tiến hành:

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề dẫn dắt trẻ đến nội dung bài học
- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi của một trò chơi dân gian
- Cô cho trẻ chọn bạn chơi, nhóm chơi(cô có thể ghép đôi bạn nam chơi cùng bạn nữ)
- Cô tổ chức, hướng dẫn trẻ chơi.
- Cô đóng vai bạn chơi cùng trẻ
- Cô quan sát, nhận xét buổi chơi.
- Giáo dục trẻ qua một số trò chơi
- Kết thúc: Cô và trẻ hát một bài hát về chủ đề và cho trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi về.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 23 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học:

Kể chuyện: Cậu bé mũi dài

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện “Cậu bé mũi dài”
- Hiểu nội dung câu chuyện: Những bộ phận trên cơ thể đều có ích với chúng ta, chúng ta phải biết quý trọng nó và giữ gìn vệ sinh sạch sẽ....

b. Kỹ năng

- Rèn trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, đủ câu, đủ ý.
- Rèn trẻ sự tập trung chú ý lắng nghe.

c. Thái độ

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động
- Giáo dục trẻ : Biết bảo vệ, giữ gìn các giác quan của bản thân.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô và trẻ
- Hình ảnh minh họa theo nội dung truyện “Cậu bé mũi dài”
- Câu hỏi đàm thoại
- Tranh theo nội dung truyện.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cho trẻ hát bài hát “Cái mũi”
- Trò chuyện về bài hát, hướng trẻ tới câu truyện Cậu bé mũi dài

* Hoạt động 2: Kể chuyện: “Cậu bé mũi dài”

- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm
- Giới thiệu tên truyện, tên tác giả (Truyện Cậu bé mũi dài do cô Lê Thu Hương và cô Lê Thị Đức sưu tầm)
- Cô kể lần 2: Kết hợp hình ảnh minh họa trên máy tính.

+ Đàm thoại trích dẫn làm rõ ý:

- Chúng mình vừa nghe cô kể câu chuyện gì?
- Vì sao cậu bé lại có tên là cậu bé mũi dài?
- Khi thấy cây táo sai trĩu quả cậu bé làm gì?
- Những điều gì đã xảy ra? Vì sao?

“Bỗng bé Mũi Dài nhìn thấy một cây táo sai trĩu quả.... vương cái mũi của mình”

- Bực quá cậu bé đã nói gì?

“Ước gì cái mũi của tôi biến mất.... chẳng để làm gì cả”.

- Chú ong nghe vậy đã nói gì với cậu bé.

“Tại sao bạn lại không cần có mũi... hoa và quả đây !”

- Chim họa mi nói gì?

“Bạn Mũi Dài ơi, nếu bạn không cần có tai... nghe và phân biệt được mọi âm thanh đây !”.

- Các cô hoa nói gì với cậu bé?

“Bạn Mũi Dài ơi ! Bạn có nhìn thấy vườn hoa đẹp rực rỡ của chúng tôi được

- Nghe xong và ngẫm nghĩ cậu bé mũi dài ntn?

“Bé Mũi Dài nghe xong, ngẫm nghĩ một lát rồi hốt hoảng..... không bao giờ có ý định vút chúng đi nữa”.

- Từ đó cậu bé mũi dài đã nhận ra điều gì?

- Và cậu đã làm gì?

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ.

- Cho trẻ nghe lại câu truyện 1 lần nữa trên video....

* Trò chơi: Mắt mờ tai

- Trẻ thực hiện chơi 2-3 lần

- Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.

- Cô cho trẻ đọc thơ “ Tâm sự của cái mũi”

* Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ, chuyển hoạt động.

III. Chơi, hoạt động ở các góc.

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn.

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn..

- Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

IV. Chơi ngoài trời:

- Trò chuyện về 1 số nhóm thực phẩm cung cấp chất béo.

- TCDG: Chi chi chành chành

- Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi một số nhóm thực phẩm cung cấp chất béo như: lạc, vừng, dầu ăn, mỡ lợn...

- Biết tác dụng của chất đạm đối với sức khỏe con người.

2. Chuẩn bị

- Bài hát Mời bạn ăn, không gian cho trẻ hoạt động...

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Trò chuyện về nhóm thực phẩm cung cấp chất béo.

- Cho trẻ hát bài Mời bạn ăn. Trò chuyện về bài hát

- Cho trẻ quan sát một số thực phẩm cung cấp chất béo

- Gọi hỏi để trẻ kể tên, nêu tác dụng....

- Cho trẻ kể về các món ăn hàng ngày mà trẻ được ăn .

- GD trẻ ăn uống đầy đủ chất giúp cho cơ thể khỏe mạnh.

* Hoạt động 2: TCDG: Chi chi chành chành

- Cô nói luật chơi và cách chơi:

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô cùng trẻ nhận xét sau mỗi lần chơi.

* Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô quan sát bao quát trẻ chơi an toàn.

V. Ăn bữa chính .

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ.

XIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Vui văn nghệ cuối tuần.

1. Yêu cầu

- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần nhằm giúp trẻ được thể hiện năng khiếu, tạo cho trẻ không khí vui tươi, mạnh dạn trước mọi người.

2. Chuẩn bị

- Môi trường lớp học, dụng cụ âm nhạc

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện với trẻ sau một tuần học

- Hướng trẻ vào các bài hát của chủ đề

- Cô và trẻ cùng hát, giao lưu dưới mọi hình thức

- Nhóm bạn trai, nhóm bạn gái hát.

- Trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân

- Giáo dục trẻ qua nội dung các bài hát.

- Bình cờ, phiếu bé ngoan.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

LỚP MG4A2

TUẦN III: TÔI CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH

(Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 19/10 đến 23/10/2026)

Thứ HĐ	2	3	4	5	6
Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, TDS	- Cô đón trẻ nhẹ nhàng, nhắc trẻ chào hỏi cất đồ dùng gọn gàng - Trò chuyện về chủ đề nhánh: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh? - Điểm danh - Báo ăn - Thể dục buổi sáng theo nhạc bài hát toàn trường				

Hoạt động học	Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.	Kể chuyện: Cậu bé mũi dài	Xác định vị trí phía phải, phía trái của bản thân	Hát: Mời bạn ăn
Chơi, hoạt động ở các góc.	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn. - Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn.. - Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết - Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh. 				
Chơi ngoài trời	.- Trò chuyện về công việc của các cô cấp dưỡng. - TCDG: Kéo co. - Chơi tự do.	- Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp chất đạm - TCVD: Nhảy vào nhảy ra - Chơi tự do.	- Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp chất tinh bột. - TCVD: trời nắng, trời mưa - Chơi tự do.	- Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh - TCVD : Tập tầm vông - Chơi tự do	- Trò chuyện về 1 số nhóm thực phẩm cung cấp chất béo. - TCDG: Chi chi chành chành - Chơi tự do.
Ăn bữa chính, ngủ, ăn phụ	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ trước và sau khi ăn cơm xong - Cho trẻ ăn đúng giờ, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất. - Cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ ngon giấc. 				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Trò chuyện về ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10	Học vở : Giáo dục kỹ năng sống	Hoạt động tại phòng máy tính (Bé nhận biết về 4 nhóm thực phẩm cần thiết)	Hướng dẫn trẻ chơi một số trò chơi dân gian	Vui văn nghệ cuối tuần
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân cho trẻ. Bình xét bé ngoan, cảm ơn cuối ngày. - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày. - Kiểm tra điện nước trước khi về 				

SOẠN CHI TIẾT CHO CÁC HOẠT ĐỘNG

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

1. Đón trẻ

- Cô đến sớm mở cửa, vệ sinh lớp sạch sẽ.
- Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ niềm nở, nhắc trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định.
- Trò chuyện về sở thích của bạn trai, bạn gái

2. Chơi theo ý thích

- Bao quát và cho trẻ chơi tự do ở các góc.
- Cho trẻ xem tranh ảnh về chủ đề Bản thân.
- + Trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.
- Giáo dục trẻ ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng và thường xuyên luyện tập thể dục, để có một cơ thể khỏe mạnh, thông minh học giỏi.

3. Điểm danh báo ăn

- Điểm danh trẻ có mặt để báo ăn cho nhà bếp, ghi tên những trẻ vắng mặt để tìm hiểu lý do

4. Thể dục buổi sáng: Cho trẻ tập kết hợp với các động tác hô hấp, tay, chân, bụng, bật theo nhạc bài hát " Mời bạn ăn".

a. Yêu cầu

- Trẻ tập đúng các động tác phát triển cơ hô hấp, tay, chân, bụng, bật kết hợp với bài hát: Mời bạn ăn.
- Trẻ tham gia tập thể dục sôi nổi

b. Chuẩn bị

- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng, thoáng mát cho trẻ hoạt động.
- Các động tác của bài tập phát triển, lời bài hát Mời bạn ăn

c. Tiến hành

- Giới thiệu: Để cho cơ thể khỏe mạnh chúng ta cùng nhau luyện tập thể dục.
- + BTPTC: Thực hiện các động tác theo lời bài hát "Mời bạn ăn" (2l x8N)
- + Hô hấp: Hai tay chống hông, kiễng chân kết hợp hít thở nhẹ nhàng "nhạc dạo".
- + Tay: Đưa 2 tay sang ngang, lên cao, 2 tay sang ngang về tư thế chuẩn bị " Mời bạn ăn....mịn da"(2 Lx8 N)
- + Chân: Hai tay chống hông đồng thời đưa chân trái về phía trước, về TTCB(Đồi chân phải) "Thịt và rau ...Bé ngoan"(2Lx8N)
- + Bụng: Hai tay đưa lên cao cúi gập người tay chạm mũi chân, hai tay đưa lên cao về TTCB" Mời bạn ăn....mịn da"(2 Lx8 N)
- + Bật: Hai tay chống hông, bật chụm tách chân " "Thịt và rau ...lớn nhanh"(2Lx8N)
- + TCVD: Một buổi sáng
- Cô và trẻ cùng đọc bài đồng dao kết hợp các động tác.
"Một buổi sáng thức dậy
.....đi học".
- + Hồi tĩnh, kết thúc.
- Cho trẻ tập động tác điều hòa đưa hai tay lên cao đưa xuống(4Lx8 N)
- Hô khẩu hiệu thể dục sáng.

- Trẻ dón hàng nhẹ nhàng đi vào lớp.

II. Chơi, hoạt động ở các góc

1. Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn.

a. Yêu cầu

- Trẻ biết phối hợp với nhau và biết thể hiện vai chơi gia đình, người bán hàng.
- Trẻ biết thể hiện ngôn ngữ của các thành viên trong gia đình, của người bán hàng và ngược lại...
- Phát triển ngôn ngữ, cung cấp vốn từ cho trẻ.

b. Chuẩn bị

- Đồ dùng gia đình (đồ chơi) búp bê, đồ dùng nấu ăn...
- Cửa hàng bán các thực phẩm, rau, củ, quả, gạo, thịt, trứng, sữa...

c. Tiến hành

- Cho trẻ thỏa thuận chơi, nhận vai chơi và rủ bạn cùng chơi.
- Trẻ đóng vai người bán hàng, mẹ đi chợ mua các loại thực phẩm về chế biến và nấu các món ăn có đủ chất dinh dưỡng cho cơ thể.
- Trong quá trình trẻ chơi cô quan sát và khuyến khích trẻ.
- Cô cần lưu ý tới thái độ cách ứng xử giữa vai người bán hàng và người mua hàng để hướng trẻ tới cách thể hiện rõ nét tính cách của mình.

2. Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn

a. Yêu cầu

- Trẻ biết nhiệm vụ của mình xây nhà hàng, bếp ăn.
- Phát triển ở trẻ kỹ năng khéo léo của đôi bàn tay. Đoàn kết với các bạn trong nhóm.
- Biết phối kết hợp với nhau để xây dựng được nhà hàng, bếp ăn
- Biết giúp bạn khi chơi

b. Chuẩn bị

- Khối gỗ, nhựa, các đồ chơi, bộ lắp ghép, đồ dùng cây cỏ, hoa...

c. Tiến hành

- Cô giới thiệu góc chơi, nội dung chơi.
- Cô cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận vai chơi và cho trẻ chơi.
- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ chơi.
- * Trẻ tự chơi phối hợp với nhau để xây dựng, sau khi trẻ hoàn thành công việc, cô giáo gợi ý các nhóm chơi khác vào thăm quan nhà hàng, bếp ăn được xây dựng, khen ngợi trẻ để hoà thuận cùng nhau xây dựng nhà hàng, bếp ăn thật đẹp.

3. Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết

a. Yêu cầu

- Trẻ biết xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết

b. Chuẩn bị

- Tranh ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết.

c. Tiến hành

- Cho trẻ hát’’ Mời bạn ăn’’ trò chuyện và hướng trẻ vào góc chơi.
- Cho trẻ thỏa thuận vai chơi
- Trẻ xem tranh ảnh, lô tô, trò chuyện về các nhóm thực phẩm quen thuộc hàng ngày.

- Cô bao quát để trẻ gợi ý về nội dung bức tranh, ảnh, lô tô, đặt câu hỏi để trẻ quan sát, ghi nhớ.

- Động viên khen ngợi trẻ khi chơi

- Giáo dục trẻ

4. Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

a. Yêu cầu

- Trẻ biết vẽ và tô màu một số loại thực phẩm. Rèn kỹ năng vẽ, tô màu cho trẻ.

b. Chuẩn bị

- Giấy A4, tranh vẽ nhóm thực phẩm cho trẻ vẽ, tô màu.

c. Tiến hành

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề .

- Cho trẻ về góc chơi với các nội dung phù hợp.

- Cho trẻ nhận vai chơi.

- Trẻ thực hiện vẽ và tô màu một số loại thực phẩm.

- Cô động viên khuyến khích trẻ, giúp đỡ trẻ khi trẻ cần.

* Lưu ý: Trong khi trẻ chơi cô thường xuyên nhắc nhở, khuyến khích động viên để trẻ chơi đoàn kết và biết luân phiên vai chơi để trẻ chơi không bị nhàm chán.

5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

a. Yêu cầu

-Trẻ biết chăm sóc cây xanh theo yêu cầu của cô.

b. Chuẩn bị

- Cây xanh, hoa ở góc thiên nhiên. Các dụng cụ chăm sóc cây.

c. Tiến hành

- Cho trẻ ra góc thiên nhiên và chăm sóc cây xanh, vườn hoa

- Cô hỏi trẻ xem trẻ đang làm gì và làm như thế nào? Cây này phải chăm sóc như thế nào?

- Trẻ thực hiện tưới nước, nhổ cỏ, lau lá, bắt sâu...

- Giáo dục trẻ tầm quan trọng của cây xanh và cách chăm sóc, bảo vệ hoa và cây xanh.

Lưu ý: Khi trẻ chơi cô dàn xếp để số lượng trẻ chơi ở mỗi góc hợp lý động viên khuyến khích trẻ chơi ngay tại các góc chơi.

- Luân phiên trẻ ở các góc chơi.

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi tốt ở buổi sau, hướng dẫn trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi và kết thúc buổi chơi.

- Kết thúc:

+ Cô nhận xét chung cả lớp rút kinh nghiệm ở những giờ chơi sau.

+ Cô và trẻ thu dọn, cất đồ chơi đúng nơi quy định.

III. Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân

1. Ăn trưa:

a. Trước khi ăn:

- Cô cho trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn.

- Lau khô tay và cho trẻ ngồi vào bàn ăn.

b. Tổ chức cho trẻ ăn

- Cô kê bàn ăn, xếp ghế, chuẩn bị khăn lau tay, đĩa (khay) đựng cơm rơm.

- Cô chia suất ăn cho trẻ. Chia thìa và giúp trẻ trộn thức ăn.
- Nhắc nhở trẻ trong khi ăn không khóc, đùa nghịch, làm rơi vãi thức ăn.
- Cô động viên trẻ ăn hết suất, bón cho trẻ ăn chậm, điều chỉnh chế độ ăn có nhiều chất đạm cho trẻ béo phì.

c. Sau khi ăn

- Cô hướng dẫn trẻ cất bát thìa đúng quy định. Cho trẻ rửa tay, lau mồm, đi vệ sinh. Cô xếp bàn ghế, dọn dẹp lớp chuẩn bị cho giờ ngủ.

2. Ngủ trưa

- Cô kê rát, dải chiếu, lầy chăn, gối cho trẻ cô xếp trẻ ngủ theo hàng, một hàng bạn trai và một hàng bạn gái, đóng cửa và ru trẻ ngủ.
- Trong khi trẻ ngủ cô luôn bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Trẻ ngủ dậy cô cất gối, cất rát, chiếu, chăn cho trẻ đi vệ sinh để chuẩn bị hoạt động chiều.

3. Ăn bữa phụ

- Sau khi trẻ ngủ dậy, nhắc nhở trẻ tự đi vệ sinh và lau mặt, rửa tay sạch sẽ trước khi ăn phụ
- Cô chia suất ăn phụ cho trẻ, động viên trẻ ăn hết suất của mình rồi đi rửa tay, lau tay sạch sẽ.

IV. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

1. Vệ sinh

- Cô cho trẻ đi vệ sinh, lau mặt, rửa tay.
- Chỉnh lại quần áo, chải đầu tóc gọn gàng trước khi về.

2. Bình cờ:

- Cô tuyên dương những trẻ ngoan, có cố gắng trong các hoạt động và động viên những trẻ chưa ngoan trong ngày.
- Cho trẻ lên cắm cờ.

3. Trả trẻ:

- Cô trả trẻ tận tay phụ huynh.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày, dặn dò phụ huynh.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY

Thứ hai ngày 19 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học:

Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh?

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết để lớn lên và khỏe mạnh thì cần có sự yêu thương chăm sóc của người lớn, một số chất dinh dưỡng, thể dục thể thao và vệ sinh cá nhân...

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chú ý, ghi nhớ, lắng nghe
- Trẻ trả lời đủ câu rõ ràng mạch lạc, Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

c. Thái độ

- Trẻ ăn hết suất, thường xuyên tập thể dục, hứng thú trong giờ học.

2. Chuẩn bị

+ Đồ dùng của cô

- 3 hộp quà
- Nhạc bài hát: “Bé khỏe bé ngoan”
- + Đồ dùng của trẻ:
- Tranh, ảnh về sự yêu thương chăm sóc của người lớn, một số chất dinh dưỡng, TDDT và vệ sinh cá nhân.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô và trẻ hát bài: “Bé khỏe bé ngoan”
- Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài.

* Hoạt động 2: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh

- Cho trẻ quan sát một số tranh về sự chăm sóc của người lớn đối với trẻ và trò chuyện về tranh
- Hỏi trẻ hàng ngày ở nhà ai là người chăm sóc các con?
- Khi đến trường ai đã chăm sóc các con?
- Được sự yêu thương và chăm sóc của người thân chúng mình cảm thấy thế nào?
- Giáo dục trẻ biết ơn và nghe lời những người yêu thương chăm sóc mình.
- Chúng mình cùng hướng lên màn hình xem cô có hình ảnh gì nào?
- Cho trẻ kể tên các loại thực phẩm
- Các loại thực phẩm như: Tôm, cá, trứng... là những thực phẩm giàu chất gì?
- Tương tự như trên cô trò chuyện với trẻ về chất béo, bột đường, VTM và muối khoáng
- Muốn cho cơ thể khỏe mạnh thì hàng ngày chúng ta phải làm gì?
- Chúng mình cùng hướng lên màn hình xem cô có hình ảnh gì ?
- Như vậy: để lớn lên và khỏe mạnh cần có 3 yếu tố đó là sự yêu thương chăm sóc của người lớn, ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng, thể dục thể thao và vệ sinh cá nhân, ngoài 3 yếu tố trên còn kể đến yếu tố di truyền, môi trường, xã hội.
- Trẻ hát và vận động bài hát: “Mời bạn ăn”

+ Cô cùng trẻ vận động bài hát 1-2 lần.

* Trò chơi: Nhanh tay nhanh mắt

- Cô phát rõ lô tô cho trẻ có chứa các nhóm thực phẩm, yêu cầu khi cô nói đến tên thực phẩm nào trẻ tìm và dơ nhóm thực phẩm đó lên.
- Trẻ thực hiện. Cô quan sát và nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi.

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô nhận xét chung, chuyển hoạt động.

III. Chơi, hoạt động ở các góc.

- Góc phân vai: Gia đình chế biến món ăn
- Góc xây dựng: Xây nhà hàng
- Góc học tập: Xem tranh về 4 nhóm thực phẩm cần thiết
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh

IV. Chơi ngoài trời:

- Trò chuyện về công việc của các cô cấp dưỡng.
- TCDG: Kéo co
- Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết công việc hàng ngày của cô giáo cấp dưỡng, nhu cầu ăn uống hàng ngày của bé.

2. Chuẩn bị

- Sân bãi sạch sẽ. Một chiếc dây thừng. Vạch...

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Trò chuyện về công việc của các cô cấp dưỡng.

- Cô giới thiệu tên các cô cấp dưỡng và gọi hỏi trẻ về công việc hàng ngày của các cô.

+ Cô gọi hỏi để trẻ nói tên và công việc của các cô: Hàng ngày các cô cấp dưỡng đã làm gì?

+ Các con được ăn những món gì của các cô chế biến.

- Cho trẻ quan sát tranh các cô giáo đang làm việc và nhận xét.

- Giáo dục trẻ biết ơn các cô giáo cấp dưỡng đã nấu cho trẻ ăn hàng ngày ở lớp, khi ăn các con phải ăn hết xuất cơm của mình.

* Hoạt động 2: TCDG: Kéo co.

- Cô nói cách chơi, luật chơi:

- Tổ chức cho trẻ chơi

- Cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô bao quát và chơi cùng trẻ.

- Nhận xét kết quả sau mỗi lần chơi

* Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô gọi hỏi xem trẻ thích chơi trò chơi gì?

- Giáo dục trẻ khi chơi

- Trẻ chơi tự do trên sân trường.

- Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ.

V. Ăn bữa chính.

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ.

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Trò chuyện về ngày phụ nữ việt Nam 20/10

1. Yêu cầu

- Trẻ biết ngày 20/10 là ngày TLLHPNVN, là ngày hội của bà, mẹ, chị, em bé gái.

- Trẻ biết sử dụng kỹ năng để cắt dán trang trí thành tấm thiệp tặng mẹ, tặng bà..

2. Chuẩn bị

- Tranh về các hoạt động ngày 20/10

- Thiệp chúc mừng ngày 20/10. Hoa bằng giấy màu đã cắt sẵn. Keo dán Giấy A4.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô và trẻ hát bài Cô và mẹ, trò chuyện về nội dung bài hát.

- Giáo dục trẻ qua nội dung bài hát, hướng trẻ vào bài

* Hoạt động 2: Trò chuyện về ngày PNVN 20/10:

- Cô cho trẻ quan sát tranh, ảnh, video về các hoạt động thường có trong ngày 20/10. Cô giúp trẻ biết ngày 20/10 là ngày TLHLPNVN là ngày tôn vinh bà, mẹ, chị và em gái.

- Cô củng cố lại và nêu ý nghĩa của ngày 20/10. Cô nhắc nhở trẻ đọc thơ, hát kể chuyện tặng cho bà, mẹ, chị nhân ngày 20/10.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý bà, mẹ, chị, em gái.

* Hoạt động 3: Làm thiệp chúc mừng 20/10.

- Hỏi trẻ về ý tưởng chúng mình muốn làm thiệp như thế nào?

- Cô phát giấy màu, keo, hoa, lá (cô đã chuẩn bị sẵn)

- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện dán hoa làm thiệp chúc mừng ngày 20/10.

- Cô bao quát và hướng dẫn trẻ

- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương và cho trẻ mang thiệp về tặng bà tặng mẹ.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 20 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học:

Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài tập. Trẻ biết thực hiện vận động theo yêu cầu.

b. Kỹ năng

- Rèn trẻ kỹ năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ cho trẻ

- Rèn trẻ kỹ năng đi, sự khéo léo của đôi chân. Phát triển thể chất cho trẻ.

c. Thái độ

- Trẻ biết đoàn kết hứng thú tham gia vào hoạt động.

2. Chuẩn bị

+ Đồ dùng của cô: Nhạc thể dục. Vạch xuất phát

+ Đồ dùng của trẻ: Trang phục phù hợp

3. Tiến hành

* Gây hứng thú:

- Cho trẻ hát bài: Mời bạn ăn

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về nội dung bài hát và hướng trẻ vào bài học

* Hoạt động 1: Khởi động

Cho trẻ xếp sen kẽ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường - Đi kiễng gót - Đi thường - Đi bằng mũi bàn chân - Đi thường - Chạy chậm - Chạy nhanh - Chạy chậm - Đi thường đứng về 2 hàng ngang.

* Hoạt động 2: Trộn động:

+ Bài tập phát triển chung: Thực hiện các động tác theo lời bài hát "Mời bạn ăn" (2l x 8N)

+ Hô hấp: Hai tay chống hông, kiễng chân kết hợp hít thở nhẹ nhàng "nhạc đạo".

+ Tay: Đưa 2 tay sang ngang, lên cao, 2 tay sang ngang về tư thế chuẩn bị "Mời bạn ăn...mịn da" (2 Lx8 N)

+ Chân: Hai tay chống hông đồng thời đưa chân trái về phía trước, về TTCB (Đổi chân phải) "Thịt và rau ...Bé ngoan" (2Lx8N)

+ Bụng: Hai tay đưa lên cao cúi gập người tay chạm mũi chân, hai tay đưa lên cao về TTCB "Mời bạn ăn...mịn da" (2 Lx8 N)

+ Bật: Hai tay chống hông, bật chụm tách chân "Thịt và rau ...lớn nhanh" (2Lx8N)

+ Vận động cơ bản: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.

- Cô giới thiệu tên vận động cho trẻ.

- Cô mời 1 bạn trai và 1 bạn gái lên thực hiện.

- Cô và trẻ ở dưới cùng quan sát và nhận xét.

- Cô thực hiện lại và kết hợp phân tích động tác cho trẻ hiểu.

- Cho cả lớp thực hiện 2- 3 lần (Cô chú ý sửa sai cho trẻ).

- Cho trẻ thi đua theo các hình thức

- Mời 2 trẻ lên thực hiện lại. Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

* Trò chơi: Rồng rắn lên mây

- Một bạn đóng vai thầy thuốc, các bạn còn lại làm rồng rắn, trẻ vừa chơi vừa đọc đồng dao "Rồng rắn lên mây", sau đó thầy thuốc đuổi bắt đuôi rồng rắn cho đến khi bắt được hoặc hết thời gian một lượt chơi sẽ đổi vai

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô khuyến khích, động viên, khen trẻ.

+ Giáo dục trẻ thường xuyên tập luyện thể dục để cơ thể khỏe mạnh, có sức đề kháng đề kháng tốt, phòng chống được một số căn bệnh khi thời tiết giao mùa.

* Hoạt động 3: Hồi tĩnh:

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2-3 vòng quanh sân.

III. Chơi, hoạt động ở các góc.

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng.

- Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết

- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

IV. Chơi ngoài trời:

- Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp chất đạm.

- TCVĐ: Nhảy vào nhảy ra

- Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết gọi tên một số thực phẩm cung cấp chất đạm

- Biết ăn uống đảm bảo vệ sinh.

2. Chuẩn bị

- Một số thực phẩm: Thịt, cá, tôm...

- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng, vòng thể dục...

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Quan sát một số thực phẩm cung cấp chất đạm

- Cho trẻ hát bài "Mời bạn ăn", trò chuyện về bài hát.

- Cô hướng trẻ vào một số thực phẩm cung cấp chất đạm cho trẻ

- Trẻ quan sát tranh thực phẩm cung cấp chất đạm.

- Trẻ gọi tên thực phẩm.

- Cho trẻ kể một số món ăn từ các thực phẩm đó.

- Cô giúp trẻ biết thịt, cá, tôm là những thực phẩm cung cấp chất đạm

- Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất, đảm bảo vệ sinh.

* Hoạt động 2: TCVD: Nhảy vào nhảy ra

- Cô nêu cách chơi, luật chơi

- Cô chia lớp thành 2 đội, bao quát để trẻ chơi, động viên trẻ chơi tích cực.

- Cô nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi

* Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô cho trẻ chơi tự do trên sân

- Cô bao quát nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, an toàn.

V. Ăn bữa chính.

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ.

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Học vẽ : Giáo dục kỹ năng sống

1. Yêu cầu

- Trẻ biết hoàn thành bài tập, giữ gìn sách vở

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

2. Chuẩn bị:

- Bút màu, vở bài tập

3. Tiến hành:

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Cô giới thiệu tên vở. Cô hướng dẫn trẻ bằng tranh mẫu

- Cô cho trẻ nhắc lại thao tác cô vừa thực hiện

- Cô phát vở và bút màu cho trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện, cô quan sát và hướng dẫn những trẻ chưa thực hiện được

- Cô nhận xét và tuyên dương và động viên trẻ

- Kết thúc: Cô và trẻ cùng cất dọn đồ dùng.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

 - Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ tư ngày 21 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học:

Kể chuyện: Cậu bé mũi dài

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện “Cậu bé mũi dài”
- Hiểu nội dung câu chuyện: Những bộ phận trên cơ thể đều có ích với chúng ta, chúng ta phải biết quý trọng nó và giữ gìn vệ sinh sạch sẽ....

b. Kỹ năng

- Rèn trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, đủ câu, đủ ý.
- Rèn trẻ sự tập trung chú ý lắng nghe.

c. Thái độ

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động
- Giáo dục trẻ : Biết bảo vệ, giữ gìn các giác quan của bản thân.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô và trẻ
- Hình ảnh minh họa theo nội dung truyện “Cậu bé mũi dài”
- Câu hỏi đàm thoại
- Tranh theo nội dung truyện.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cho trẻ hát bài hát “Cái mũi”
- Trò chuyện về bài hát, hướng trẻ tới câu truyện Cậu bé mũi dài

* Hoạt động 2: Kể chuyện: “Cậu bé mũi dài”

- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm
- Giới thiệu tên truyện, tên tác giả (Truyện Cậu bé mũi dài do cô Lê Thu Hương và cô Lê Thị Đức sưu tầm)
- Cô kể lần 2: Kết hợp hình ảnh minh họa trên máy tính.

+ Đàm thoại trích dẫn làm rõ ý:

- Chúng mình vừa nghe cô kể câu chuyện gì?
- Vì sao cậu bé lại có tên là cậu bé mũi dài?
- Khi thấy cây táo sai trĩu quả cậu bé làm gì?
- Những điều gì đã xảy ra? Vì sao?

“Bỗng bé Mũi Dài nhìn thấy một cây táo sai trĩu quả.... vương cái mũi của mình”

- Bực quá cậu bé đã nói gì?

“Ước gì cái mũi của tôi biến mất.... chẳng để làm gì cả”.

- Chú ong nghe vậy đã nói gì với cậu bé.

“Tại sao bạn lại không cần có mũi... hoa và quả đây !”

- Chim họa mi nói gì?

“Bạn Mũi Dài ơi, nếu bạn không cần có tai... nghe và phân biệt được mọi âm thanh đây !”.

- Các cô hoa nói gì với cậu bé?

“Bạn Mũi Dài ơi ! Bạn có nhìn thấy vườn hoa đẹp rực rỡ của chúng tôi được

- Nghe xong và ngẫm nghĩ cậu bé mũi dài ntn?

“Bé Mũi Dài nghe xong, ngẫm nghĩ một lát rồi hốt hoảng..... không bao giờ có ý định vứt chúng đi nữa”.

- Từ đó cậu bé mũi dài đã nhận ra điều gì?

- Và cậu đã làm gì?

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ.

- Cho trẻ nghe lại câu truyện 1 lần nữa trên video....

* Trò chơi: Mất mồm tai

- Trẻ thực hiện chơi 2-3 lần

- Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.

- Cô cho trẻ đọc thơ “ Tâm sự của cái mũi”

* Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ, chuyển hoạt động.

III. Chơi, hoạt động ở các góc.

- Góc phân vai: Gia đình chế biến món ăn.

- Góc xây dựng: Xây bếp ăn.

- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

IV. Chơi ngoài trời:

Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp chất tinh bột

TCVD: Trời nắng trời mưa

Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết gọi tên một số thực phẩm cung cấp tinh bột như: Ngô, khoai lang, gạo...

- Biết ăn uống đảm bảo vệ sinh.

- Chơi trò chơi đúng luật

2. Chuẩn bị

- Một số đồ chơi củ sắn, khoai lang, ngô...

- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp tinh bột

- Cho trẻ hát bài Mời bạn ăn, trò chuyện về bài hát. Cô hướng trẻ vào một số thực phẩm cung cấp chất tinh bột cho trẻ quan sát.

- Trẻ gọi tên thực phẩm.

- Cho trẻ kể một số món ăn từ các thực phẩm đó.

- Cô giúp trẻ biết khoai lang, sắn, ngô, gạo cung cấp chất tinh bột

- Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất, đảm bảo vệ sinh.

* Hoạt động 2: TCVD: Trời nắng trời mưa

+ Cô nói luật chơi, cách chơi:

+ Tổ chức cho trẻ chơi.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Nhận xét giờ chơi.

* Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô bao quát nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, an toàn.

V. Ăn bữa chính.

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ .

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Hoạt động tại phòng máy tính (Bé nhận biết về 4 nhóm thực phẩm cần thiết)

1. Yêu cầu

- Trẻ tập trung, chú ý quan sát, gọi tên nhóm thực phẩm xuất hiện trên máy tính

2. Chuẩn bị:

- Phòng máy tính cho trẻ

3. Tiến hành

- Cho trẻ tập trung tại phòng học kidsmart của nhà trường

- Chia trẻ thành 5 nhóm tập trung vào 5 máy tính

- Cô cho trẻ thực hiện các thao tác : Mở máy, di chuột và mở tài liệu

- Cho trẻ của từng nhóm quan sát và gọi tên 4 nhóm thực phẩm cần thiết

- Cô đến từng nhóm gợi ý và hướng dẫn trẻ

- Giáo dục trẻ biết ăn uống đủ chất để cơ thể khỏe mạnh lớn nhanh.

- Cô nhận xét buổi học và giáo dục trẻ đoàn kết nhường nhịn nhau trong hoạt động.

- Kết thúc: Cho trẻ thu dọn phòng học rồi về lớp

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 22 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học

Xác định vị trí phía phải, phía trái của bản thân

1. Mục đích, yêu cầu.

a. Kiến thức:

- Trẻ xác định được vị trí phía phải, phía trái của bản thân.
- Trẻ xác định được tay phải, tay trái của bản thân.
- Trẻ nhận biết được các đồ vật xung quanh ở phía nào của mình.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nhận biết, phân biệt phía phải, phía trái cho trẻ.
- Trẻ nhanh nhẹn khi tham gia chơi trò chơi.

c. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ, giữ gìn các bộ phận trên cơ thể.

2. Chuẩn bị.

- Đồ dùng của cô: Bàn chải đánh răng, cốc, thìa,....
- Đồ dùng của trẻ: Bàn chải, cốc, thìa, kích thước nhỏ hơn.

3. Tiến hành.

* Hoạt động 1: Gây hứng thú.

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: “Tay đẹp”. Cô đọc bài đồng dao “Tay đẹp” trẻ phải nói và giơ tay cho đúng.

- Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài.

* Hoạt động 2: Xác định vị trí phía phải phía trái của bản thân.

- Cho trẻ về đội hình ngồi thành 3 hàng ngang, cô phát đồ dùng.

+ Cô yêu cầu trẻ cầm đồ dùng bằng tay phải (Tay trái) giơ lên và đặt cạnh mình, cô hỏi trẻ:

- Chiếc cốc ở phía tay nào của các con?

- Chiếc thìa ở phía tay nào?

+ Đặt tay lên vai bạn phía bên phải. (Phía bên trái)

Tương tự cô hỏi trẻ xem các đồ vật ở phía nào của trẻ...

* Luyện tập.

+ Trò chơi 1: Làm theo hiệu lệnh của cô.

- Để chơi tốt trò chơi này các con phải tập trung chú ý nghe hiệu lệnh của cô nhé!

- Cô nói tay phải đâu? (Tay phải chào)

- Má phải đâu?

- Mắt phải đâu?

- Chân phải đâu? (Dậm chân phải 3 cái cho cô nào)

- Tay phải, má phải, mắt phải, chân phải ở phía nào của con? (Hỏi cả lớp, cá nhân).

Bây giờ các con lại nghe thật tinh hiệu lệnh của cô nhé!

- Tay trái đâu?

- Mắt trái đâu?

- Má trái đâu?

- Chân trái đâu? (Dậm chân trái 3 cái cho cô nào)

- Tay trái, chân trái, mắt trái, má trái ở phía nào của con? (Hỏi cả lớp, cá nhân).

=> Cô kết luận lại: Tay phải, mắt phải, má phải, chân phải của các con là ở phía phải của các con. Tay trái, mắt trái, má trái, chân trái của các con là ở phía trái của các con.

- Trò chơi 2: Ai nhanh hơn (Tìm và đặt đồ dùng, đồ chơi ở phía trái, phía phải của trẻ)

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô nhận xét, giáo dục trẻ. Chuyển hoạt động.

III. Chơi, hoạt động ở các góc.

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn.
- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn..
- Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

IV. Chơi ngoài trời:

Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh

TCVĐ: Tập tầm vông

Chơi tự do

1. Yêu cầu:

- Trẻ được ra ngoài trời và thực hành chăm sóc cây xanh.
- Trẻ biết cách chăm sóc cây xanh, tưới nước, nhổ cỏ, lau lá.
- Vui chơi đoàn kết an toàn.

2. Chuẩn bị:

- Bộ dụng cụ chăm sóc cây. Chậu rửa tay dưới vòi nước sạch.

3. Tiến hành:

* Hoạt động 1: Chăm sóc cây xanh.

- Cô cho trẻ xếp hàng ra sân,
- Dẫn dắt trẻ đến góc thiên nhiên.
- Cho trẻ quan sát góc thiên nhiên, gợi ý trẻ nêu nhận xét về cây trong góc.
- Cô cho trẻ biết chăm sóc cây cần có các dụng cụ: Bình tưới, ca, chậu, xén
- Cô gợi ý trẻ nhắc lại cách tưới hoa: Đổ nhẹ nước vào bình tưới, tưới đều nhẹ lên các khóm hoa, nhổ cỏ cho hoa có ánh sáng...
- Cô thực hành các thao tác: Tưới cây, nhổ cỏ, lau lá...
- Mời trẻ cùng hoạt động chăm sóc cây xanh
- Giáo dục trẻ bảo vệ và chăm sóc cây. Thu dọn đồ dùng, vệ sinh đôi tay.

* Hoạt động 2: TCVĐ: Tập tầm vông

- Cô giới thiệu trò chơi, nêu cách chơi và luật chơi cho trẻ nghe
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần, cô quan sát khuyến khích và cùng chơi với trẻ.

* Hoạt động 3: Chơi tự do

- Trẻ chơi tự do trên sân
- Nhắc nhở trẻ chơi an toàn đoàn kết.

V. Ăn bữa chính.

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ.

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Hướng dẫn trẻ chơi một số trò chơi dân gian

1. Yêu cầu:

- Trẻ biết tên trò chơi và cách chơi một số trò chơi dân gian.
- Trẻ vui chơi đoàn kết, biết chia sẻ với bạn bè.

2. Chuẩn bị:

- Nội dung trò chơi: Chi chi chành chành, xia cá mè, cua cắp.

3. Tiến hành:

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề dẫn dắt trẻ đến nội dung bài học
- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi của một trò chơi đơn giản
- Cô cho trẻ chọn bạn chơi, nhóm chơi(cô có thể ghép đôi bạn nam chơi cùng bạn nữ)
- Cô tổ chức, hướng dẫn trẻ chơi.
- Cô đóng vai bạn chơi cùng trẻ
- Cô quan sát, nhận xét buổi chơi.
- Giáo dục trẻ qua một số trò chơi
- Kết thúc: Cô và trẻ hát một bài hát về chủ đề và cho trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi về.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 23 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học:

Hát: Mời bạn ăn

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ thuộc lời bài hát, biết hát đúng nhịp, hát to, rõ ràng, chơi trò chơi vui vẻ đúng luật.

b. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng nghe nhạc, kết hợp dụng cụ âm nhạc, thể hiện cảm xúc khi lắng nghe bài hát

c. Thái độ:

- Trẻ tích cực hứng thú khi tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Nhạc bài hát: Mời bạn ăn, Cho con

- Một số dụng cụ âm nhạc

- Đồ dùng của trẻ:

- Trang phục gọn gàng.

- 1 số dụng cụ âm nhạc: Trống, phách, mõ, xắc xô..

3. Tiến hành:

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Hỏi trẻ về những việc buổi sáng của trẻ trước khi đến trường.

- Giáo dục trẻ

- Dẫn dắt trẻ vào bài học.

* Hoạt động 2: Hát: Mời bạn ăn

- Cô cho 1 trẻ lên biểu diễn

- Cho trẻ nêu tên bài hát, tác giả.

- Cô hát lần 1. Giảng giải nội dung bài hát.

- Cô hát kết hợp minh họa động tác.

- Cho trẻ hát và biểu diễn cùng cô 2 lần.

- Cho trẻ hát lại và vỗ tay theo tiết tấu của bài hát 3 lượt.

- Cho trẻ thi hát theo tổ, nhóm, cá nhân, cô chú ý sửa sai cho trẻ

Nghe hát: Cho con

- Cô hát cho trẻ nghe

- Cô hát lần 1. Cô hỏi tên bài hát, tên tác giả, cô nói nội dung bài hát cho trẻ hiểu.

- Cô hát lần 2: Cho trẻ hát, biểu diễn cùng cô.

TCÂN “ Ai nhanh hơn”.

- Cô giới thiệu tên trò chơi :

- Cách chơi: Cô và trẻ cùng hát và đi xung quanh ghế, khi cô nói "Về ghế, về ghế" thì trẻ nhanh chân ngồi vào ghế cô đã xếp sẵn.

- Luật chơi: Bạn nào không có ghế sẽ phải nhảy lò cò.

- Cả lớp chơi 2,3 lần. (Cô động viên gợi ý cho trẻ trong quá trình chơi).

* Hoạt động 3: Kết thúc

Cô nhận xét tuyên dương trẻ, động viên những trẻ nhút nhát giờ sau học tốt hơn

III. Chơi, hoạt động ở các góc.

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn.

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn..

- Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

IV. Chơi ngoài trời:

- Trò chuyện về 1 số nhóm thực phẩm cung cấp chất béo.

- TCDG: Chi chi chành chành

- Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi một số nhóm thực phẩm cung cấp chất béo như: lạc, vừng, dầu ăn, mỡ lợn...

- Biết tác dụng của chất đạm đối với sức khỏe con người.

2. Chuẩn bị

- Bài hát Mời bạn ăn, không gian cho trẻ hoạt động...

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Trò chuyện về nhóm thực phẩm cung cấp chất béo.

- Cho trẻ hát bài Mời bạn ăn. Trò chuyện về bài hát

- Cho trẻ quan sát một số thực phẩm cung cấp chất béo

- Gợi hỏi để trẻ kể tên, nêu tác dụng....

- Cho trẻ kể về các món ăn hàng ngày mà trẻ được ăn .
- GD trẻ ăn uống đầy đủ chất giúp cho cơ thể khỏe mạnh.

* Hoạt động 2: TCDG: Chi chi chành chành

- Cô nói luật chơi và cách chơi:
- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Cô cùng trẻ nhận xét sau mỗi lần chơi.

* Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô quan sát bao quát trẻ chơi an toàn.

V. Ăn bữa chính .

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ.

XIII. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Vui văn nghệ cuối tuần.

1. Yêu cầu

- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần nhằm giúp trẻ được thể hiện năng khiếu, tạo cho trẻ không khí vui tươi, mạnh dạn trước mọi người.

2. Chuẩn bị

- Môi trường lớp học, dụng cụ âm nhạc

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện với trẻ sau một tuần học
- Cô hỏi trẻ về các bài hát đã học.
- Hướng trẻ vào các bài hát của chủ đề
- Cô và trẻ cùng hát, giao lưu dưới mọi hình thức
- Nhóm bạn trai, nhóm bạn gái hát.
- Trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân
- Giáo dục trẻ qua nội dung các bài hát.
- Bình cò, phiếu bé ngoan.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

TUẦN III: TÔI CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH - LỚP MG4A3

(Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 19/10 đến 23/10/2026)

Thứ HĐ	2	3	4	5	6
Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, TDS	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ nhẹ nhàng, nhắc trẻ chào hỏi cất đồ dùng gọn gàng - Trò chuyện về chủ đề nhánh: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh? - Điểm danh - Báo ăn - Thử dực buổi sáng theo nhạc bài hát toàn trường 				
Hoạt động học	Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.	Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	Xác định vị trí phía phải, phía trái của bản thân	Kể chuyện: Cậu bé mũi dài	Hát: Mời bạn ăn
Chơi, hoạt động ở các góc.	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn. - Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn.. - Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết - Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh. 				
Chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp chất đạm - TCVD: Nhảy vào nhảy ra - Chơi tự do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về công việc của các cô cấp dưỡng. - TCDG: Kéo co. - Chơi tự do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh - TCVD : Tập tầm vông - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về 1 số nhóm thực phẩm cung cấp chất béo. - TCDG: Chi chi chành chành - Chơi tự do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp chất tinh bột. - TCVD trời nắng, trời mưa - Chơi tự do.
Ăn bữa chính, ngủ, ăn phụ	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ trước và sau khi ăn cơm xong - Cho trẻ ăn đúng giờ, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất. - Cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ ngon giấc. 				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Trò chuyện về ngày Phụ nữ việt	Học vở : Giáo dục kỹ năng	Hoạt động tại phòng máy tính	Hướng dẫn trẻ chơi một số trò chơi	Vui văn nghệ cuối tuần

	Nam 20/10	sống	(Bé nhận biết về 4 nhóm thực phẩm cần thiết)	dân gian	
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ. Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày. - Kiểm tra điện nước trước khi về				

SOẠN CHI TIẾT CHO CÁC HOẠT ĐỘNG

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

1. Đón trẻ

- Cô đến sớm mở cửa, vệ sinh lớp sạch sẽ.
- Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ niềm nở, nhắc trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định.
- Trò chuyện về sở thích của bạn trai, bạn gái

2. Chơi theo ý thích

- Bao quát và cho trẻ chơi tự do ở các góc.
- Cho trẻ xem tranh ảnh về chủ đề Bản thân.
- + Trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.
- Giáo dục trẻ ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng và thường xuyên luyện tập thể dục, để có một cơ thể khỏe mạnh, thông minh học giỏi.

3. Điểm danh báo ăn

- Điểm danh trẻ có mặt để báo ăn cho nhà bếp, ghi tên những trẻ vắng mặt để tìm hiểu lý do

4. Thể dục buổi sáng: Cho trẻ tập kết hợp với các động tác hô hấp, tay, chân, bụng, bật theo nhạc bài hát " Mời bạn ăn".

a. Yêu cầu

- Trẻ tập đúng các động tác phát triển cơ hô hấp, tay, chân, bụng, bật kết hợp với bài hát: Mời bạn ăn.
- Trẻ tham gia tập thể dục sôi nổi

b. Chuẩn bị

- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng, thoáng mát cho trẻ hoạt động.
- Các động tác của bài tập phát triển, lời bài hát Mời bạn ăn

c. Tiến hành

- Giới thiệu: Để cho cơ thể khỏe mạnh chúng ta cùng nhau luyện tập thể dục.
- + BTPTC: Thực hiện các động tác theo lời bài hát "Mời bạn ăn" (2l x8N)
- + Hô hấp: Hai tay chống hông, kiễng chân kết hợp hít thở nhẹ nhàng "nhạc dạo".
- + Tay: Đưa 2 tay sang ngang, lên cao, 2 tay sang ngang về tư thế chuẩn bị " Mời bạn ăn....mịn da"(2 Lx8 N)
- + Chân: Hai tay chống hông đồng thời đưa chân trái về phía trước, về TTCB(Đôi chân phải) "Thịt và rau ...Bé ngoan"(2Lx8N)
- + Bụng: Hai tay đưa lên cao cúi gập người tay chạm mũi chân, hai tay đưa lên cao về TTCB" Mời bạn ăn....mịn da"(2 Lx8 N)

+ **Bật:** Hai tay chống hông, bật chụm tách chân “ “Thịt và rau ...lớn nhanh”(2Lx8N)

+ **TCVD:** Một buổi sáng

- Cô và trẻ cùng đọc bài đồng dao kết hợp các động tác.

“Một buổi sáng thức dậy

.....đi học”.

+ **Hồi tĩnh,** kết thúc.

- Cho trẻ tập động tác điều hòa đưa hai tay lên cao đưa xuống(4Lx8 N)

- **Hô khẩu hiệu** thể dục sáng.

- Trẻ **dồn hàng** nhẹ nhàng đi vào lớp.

II. Chơi, hoạt động ở các góc

1. Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn.

a. Yêu cầu

- Trẻ biết phối hợp với nhau và biết thể hiện vai chơi gia đình, người bán hàng.

- Trẻ biết thể hiện ngôn ngữ của các thành viên trong gia đình, của người bán hàng và ngược lại...

- **Phát triển** ngôn ngữ, cung cấp vốn từ cho trẻ.

b. Chuẩn bị

- Đồ dùng gia đình (đồ chơi) búp bê, đồ dùng nấu ăn...

- Cửa hàng bán các thực phẩm, rau, củ, quả, gạo, thịt, trứng, sữa...

c. Tiến hành

- Cho trẻ thỏa thuận chơi, nhận vai chơi và rủ bạn cùng chơi.

- Trẻ đóng vai người bán hàng, mẹ đi chợ mua các loại thực phẩm về chế biến và nấu các món ăn có đủ chất dinh dưỡng cho cơ thể.

- Trong quá trình trẻ chơi cô quan sát và khuyến khích trẻ.

- Cô cần lưu ý tới thái độ cách ứng xử giữa vai người bán hàng và người mua hàng để hướng trẻ tới cách thể hiện rõ nét tính cách của mình.

2. Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn

a. Yêu cầu

- Trẻ biết nhiệm vụ của mình xây nhà hàng, bếp ăn.

- **Phát triển** ở trẻ kỹ năng khéo léo của đôi bàn tay. Đoàn kết với các bạn trong nhóm.

- **Biết** phối kết hợp với nhau để xây dựng được nhà hàng, bếp ăn

b. Chuẩn bị

- Khối gỗ, nhựa, các đồ chơi, bộ lắp ghép, đồ dùng cây cỏ, hoa...

c. Tiến hành

- Cô giới thiệu góc chơi, nội dung chơi.

- Cô cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận vai chơi và cho trẻ chơi.

- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ chơi.

* Trẻ tự chơi phối hợp với nhau để xây dựng, sau khi trẻ hoàn thành công việc, cô giáo gợi ý các nhóm chơi khác vào thăm quan nhà hàng, bếp ăn được xây dựng, khen ngợi trẻ để hoà thuận cùng nhau xây dựng nhà hàng, bếp ăn thật đẹp.

3. Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết

a. Yêu cầu

- Trẻ biết xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết

b. Chuẩn bị

- Tranh ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết.

c. Tiến hành

- Cho trẻ hát "Mời bạn ăn" trò chuyện và hướng trẻ vào góc chơi.
- Cho trẻ thỏa thuận vai chơi
- Trẻ xem tranh ảnh, lô tô, trò chuyện về các nhóm thực phẩm quen thuộc hàng ngày.
- Cô bao quát để trẻ gợi ý về nội dung bức tranh, ảnh, lô tô, đặt câu hỏi để trẻ quan sát, ghi nhớ.
- Động viên khen ngợi trẻ khi chơi
- Giáo dục trẻ

4. Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

a. Yêu cầu

- Trẻ biết vẽ và tô màu một số loại thực phẩm. Rèn kỹ năng vẽ, tô màu cho trẻ.

b. Chuẩn bị

- Giấy A4, tranh vẽ nhóm thực phẩm cho trẻ vẽ, tô màu.

c. Tiến hành

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề.
- Cho trẻ về góc chơi với các nội dung phù hợp.
- Cho trẻ nhận vai chơi.
- Trẻ thực hiện vẽ và tô màu một số loại thực phẩm.
- Cô động viên khuyến khích trẻ, giúp đỡ trẻ khi trẻ cần.

* Lưu ý: Trong khi trẻ chơi cô thường xuyên nhắc nhở, khuyến khích động viên để trẻ chơi đoàn kết và biết luân phiên vai chơi để trẻ chơi không bị nhàm chán.

5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

a. Yêu cầu

- Trẻ biết chăm sóc cây xanh theo yêu cầu của cô.

b. Chuẩn bị

- Cây xanh, hoa ở góc thiên nhiên. Các dụng cụ chăm sóc cây.

c. Tiến hành

- Cho trẻ ra góc thiên nhiên và chăm sóc cây xanh, vườn hoa
- Cô hỏi trẻ xem trẻ đang làm gì và làm như thế nào? Cây này phải chăm sóc như thế nào?
- Trẻ thực hiện tưới nước, nhổ cỏ, lau lá, bắt sâu...
- Giáo dục trẻ tầm quan trọng của cây xanh và cách chăm sóc, bảo vệ hoa và cây xanh.

Lưu ý: Khi trẻ chơi cô dàn xếp để số lượng trẻ chơi ở mỗi góc hợp lý động viên khuyến khích trẻ chơi ngay tại các góc chơi.

- Luân phiên trẻ ở các góc chơi.
- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi tốt ở buổi sau, hướng dẫn trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi và kết thúc buổi chơi.
- Kết thúc:

+ Cô nhận xét chung cả lớp rút kinh nghiệm ở những giờ chơi sau.

+ Cô và trẻ thu dọn, cất đồ chơi đúng nơi quy định.

III. Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân

1. Ăn trưa:

a. Trước khi ăn:

- Cô cho trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn.
- Lau khô tay và cho trẻ ngồi vào bàn ăn.

b. Tổ chức cho trẻ ăn

- Cô kê bàn ăn, xếp ghế, chuẩn bị khăn lau tay, đĩa (khay) đựng cơm rơm.
- Cô chia suất ăn cho trẻ. Chia thìa và giúp trẻ trộn thức ăn.
- Nhắc nhở trẻ trong khi ăn không khóc, đùa nghịch, làm rơi vãi thức ăn.
- Cô động viên trẻ ăn hết suất, bón cho trẻ ăn chậm, điều chỉnh chế độ ăn có nhiều chất đạm cho trẻ béo phì.

c. Sau khi ăn

- Cô hướng dẫn trẻ cất bát thìa đúng quy định. Cho trẻ rửa tay, lau mồm, đi vệ sinh. Cô xếp bàn ghế, dọn dẹp lớp chuẩn bị cho giờ ngủ.

2. Ngủ trưa

- Cô kê rập, dải chiếu, lầy chăn, gồi cho trẻ cô xếp trẻ ngủ theo hàng, một hàng bạn trai và một hàng bạn gái, đóng cửa và ru trẻ ngủ.
- Trong khi trẻ ngủ cô luôn bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Trẻ ngủ dậy cô cất gồi, cất rập, chiếu, chăn cho trẻ đi vệ sinh để chuẩn bị hoạt động chiều.

3. Ăn bữa phụ

- Sau khi trẻ ngủ dậy, nhắc nhở trẻ tự đi vệ sinh và lau mặt, rửa tay sạch sẽ trước khi ăn phụ
- Cô chia suất ăn phụ cho trẻ, động viên trẻ ăn hết suất của mình rồi đi rửa tay, lau tay sạch sẽ.

IV. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

1. Vệ sinh

- Cô cho trẻ đi vệ sinh, lau mặt, rửa tay.
- Chỉnh lại quần áo, chải đầu tóc gọn gàng trước khi về.

2. Bình cờ:

- Cô tuyên dương những trẻ ngoan, có cố gắng trong các hoạt động và động viên những trẻ chưa ngoan trong ngày.
- Cho trẻ lên cắm cờ.

3. Trả trẻ:

- Cô trả trẻ tận tay phụ huynh.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày, dặn dò phụ huynh.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY

Thứ hai ngày 19 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học:

Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.

1. Mục đích- Yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài tập. Trẻ biết thực hiện vận động theo yêu cầu.

b. Kỹ năng

- Rèn trẻ kỹ năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ cho trẻ
- Rèn trẻ kỹ năng đi, sự khéo léo của đôi chân. Phát triển thể chất cho trẻ.

c. Thái độ

- Trẻ biết đoàn kết hứng thú tham gia vào hoạt động.

2. Chuẩn bị

- + Đồ dùng của cô: Nhạc thể dục. Vạch xuất phát
- + Đồ dùng của trẻ: Trang phục phù hợp

3. Tiến hành

* Gây hứng thú:

- Cho trẻ hát bài: Mời bạn ăn
- Cô và trẻ cùng trò chuyện về nội dung bài hát và hướng trẻ vào bài học

* Hoạt động 1: Khởi động

Cho trẻ xếp sen kẽ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường - Đi kiễng gót - Đi thường - Đi bằng mũi bàn chân - Đi thường - Chạy chậm - Chạy nhanh - Chạy chậm - Đi thường đứng về 2 hàng ngang.

* Hoạt động 2: Trọng động:

- + Bài tập phát triển chung: Thực hiện các động tác theo lời bài hát "Mời bạn ăn" (2l x 8N)

+ Hô hấp: Hai tay chống hông, kiễng chân kết hợp hít thở nhẹ nhàng "nhạc đạo".

+ Tay: Đưa 2 tay sang ngang, lên cao, 2 tay sang ngang về tư thế chuẩn bị "Mời bạn ăn...mịn da" (2 Lx8 N)

+ Chân: Hai tay chống hông đồng thời đưa chân trái về phía trước, về TTCB(Đôi chân phải) "Thịt và rau ...Bé ngoan" (2Lx8N)

+ Bụng: Hai tay đưa lên cao cúi gập người tay chạm mũi chân, hai tay đưa lên cao về TTCB "Mời bạn ăn...mịn da" (2 Lx8 N)

+ Bật: Hai tay chống hông, bật chụm tách chân " "Thịt và rau ...lớn nhanh" (2Lx8N)

+ Vận động cơ bản: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.

- Cô giới thiệu tên vận động cho trẻ.
- Cô mời 1 bạn trai và 1 bạn gái lên thực hiện.
- Cô và trẻ ở dưới cùng quan sát và nhận xét.
- Cô thực hiện lại và kết hợp phân tích động tác cho trẻ hiểu.
- Cho cả lớp thực hiện 2- 3 lần (Cô chú ý sửa sai cho trẻ).
- Cho trẻ thi đua theo các hình thức
- Mời 2 trẻ lên thực hiện lại. Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

* Trò chơi: Rong rần lên mây

- Một bạn đóng vai thầy thuốc, các bạn còn lại làm rong rần, trẻ vừa chơi vừa đọc đồng dao "Rong rần lên mây", sau đó thầy thuốc đuổi bắt đuôi rong rần cho đến khi bắt được hoặc hết thời gian một lượt chơi sẽ đổi vai

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Cô khuyến khích, động viên, khen trẻ.

+ Giáo dục trẻ thường xuyên tập luyện thể dục để cơ thể khỏe mạnh, có sức đề kháng đề kháng tốt, phòng chống được một số căn bệnh khi thời tiết giao mùa.

* Hoạt động 3: Hồi tĩnh:

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2-3 vòng quanh sân.

III. Chơi, hoạt động ở các góc.

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm
- Góc xây dựng: Xây nhà hàng.
- Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

IV. Chơi ngoài trời:

- Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp chất đạm.
- TCVĐ: Nhảy vào nhảy ra
- Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết gọi tên một số thực phẩm cung cấp chất đạm
- Biết ăn uống đảm bảo vệ sinh.

2. Chuẩn bị

- Một số thực phẩm: Thịt, cá, tôm...
- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng, vòng thể dục...

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Quan sát một số thực phẩm cung cấp chất đạm

- Cho trẻ hát bài "Mời bạn ăn", trò chuyện về bài hát.
- Cô hướng trẻ vào một số thực phẩm cung cấp chất đạm cho trẻ
- Trẻ quan sát tranh thực phẩm cung cấp chất đạm.
- Trẻ gọi tên thực phẩm.
- Cho trẻ kể một số món ăn từ các thực phẩm đó.
- Cô giúp trẻ biết thịt, cá, tôm là những thực phẩm cung cấp chất đạm
- Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất, đảm bảo vệ sinh.

* Hoạt động 2: TCVĐ: Nhảy vào nhảy ra

- Cô nêu cách chơi, luật chơi
- Cô chia lớp thành 2 đội, bao quát để trẻ chơi, động viên trẻ chơi tích cực.
- Cô nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi

* Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô cho trẻ chơi tự do trên sân
- Cô bao quát nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, an toàn.

V. Ăn bữa chính.

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ.

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Trò chuyện về ngày phụ nữ việt Nam 20/10

1. Yêu cầu

- Trẻ biết ngày 20/10 là ngày TLLHPNVN, là ngày hội của bà, mẹ, chị, em bé gái.
- Trẻ biết sử dụng kỹ năng để cắt dán trang trí thành tấm thiệp tặng mẹ, tặng bà..

2. Chuẩn bị

- Tranh về các hoạt động ngày 20/10
- Thiệp chúc mừng ngày 20/10. Hoa bằng giấy màu đã cắt sẵn. Keo dán Giấy A4.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô và trẻ hát bài Cô và mẹ, trò chuyện về nội dung bài hát.
- Giáo dục trẻ qua nội dung bài hát, hướng trẻ vào bài

* Hoạt động 2: Trò chuyện về ngày PNVN 20/10:

- Cô cho trẻ quan sát tranh, ảnh, video về các hoạt động thường có trong ngày 20/10. Cô giúp trẻ biết ngày 20/10 là ngày TLHLPNVN là ngày tôn vinh bà, mẹ, chị và em gái.
- Cô củng cố lại và nêu ý nghĩa của ngày 20/10. Cô nhắc nhở trẻ đọc thơ, hát kể chuyện tặng cho bà, mẹ, chị nhân ngày 20/10.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý bà, mẹ, chị, em gái.

* Hoạt động 3: Làm thiệp chúc mừng 20/10.

- Hỏi trẻ về ý tưởng chúng mình muốn làm thiệp như thế nào?
- Cô phát giấy màu, keo, hoa, lá (cô đã chuẩn bị sẵn)
- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện dán hoa làm thiệp chúc mừng ngày 20/10.
- Cô bao quát và hướng dẫn trẻ
- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương và cho trẻ mang thiệp về tặng bà tặng mẹ.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 20 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học:

Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh?

1. Mục đích-Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết để lớn lên và khỏe mạnh thì cần có sự yêu thương chăm sóc của người lớn, một số chất dinh dưỡng, thể dục thể thao và vệ sinh cá nhân...

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chú ý, ghi nhớ, lắng nghe
- Trẻ trả lời đủ câu rõ ràng mạch lạc, Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

c. Thái độ

- Trẻ ăn hết xuất, thường xuyên tập thể dục, hứng thú trong giờ học.

2. Chuẩn bị

+ Đồ dùng của cô

- 3 hộp quà

- Nhạc bài hát: “Bé khỏe bé ngoan”

+ Đồ dùng của trẻ:

- Tranh, ảnh về sự yêu thương chăm sóc của người lớn, một số chất dinh dưỡng, TDDT và vệ sinh cá nhân.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô và trẻ hát bài: “Bé khỏe bé ngoan”

- Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài.

* Hoạt động 2: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh

- Cho trẻ quan sát một số tranh về sự chăm sóc của người lớn đối với trẻ và trò chuyện về tranh

- Hỏi trẻ hàng ngày ở nhà ai là người chăm sóc các con?

- Khi đến trường ai đã chăm sóc các con?

- Được sự yêu thương và chăm sóc của người thân chúng mình cảm thấy thế nào?

- Giáo dục trẻ biết ơn và nghe lời những người yêu thương chăm sóc mình.

- Chúng mình cùng hướng lên màn hình xem cô có hình ảnh gì nào?

- Cho trẻ kể tên các loại thực phẩm

- Các loại thực phẩm như: Tôm, cá, trứng... là những thực phẩm giàu chất gì?

- Tương tự như trên cô trò chuyện với trẻ về chất béo, bột đường, VTM và muối khoáng

- Muốn cho cơ thể khỏe mạnh thì hàng ngày chúng ta phải làm gì?

- Chúng mình cùng hướng lên màn hình xem cô có hình ảnh gì ?

- Như vậy: để lớn lên và khỏe mạnh cần có 3 yếu tố đó là sự yêu thương chăm sóc của người lớn, ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng, thể dục thể thao và vệ sinh cá nhân, ngoài 3 yếu tố trên còn kể đến yếu tố di truyền, môi trường, xã hội.

- Trẻ hát và vận động bài hát: “Mời bạn ăn”

+ Cô cùng trẻ vận động bài hát 1-2 lần.

* Trò chơi: Nhanh tay nhanh mắt

- Cô phát rổ lô tô cho trẻ có chứa các nhóm thực phẩm, yêu cầu khi cô nói đến tên thực phẩm nào trẻ tìm và dơ nhóm thực phẩm đó lên.

- Trẻ thực hiện. Cô quan sát và nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi.

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô nhận xét chung, chuyển hoạt động.

III. Chơi, hoạt động ở các góc.

- Góc phân vai: Gia đình chế biến món ăn

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng

- Góc học tập: Xem tranh về 4 nhóm thực phẩm cần thiết

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh

IV. Chơi ngoài trời:

- Trò chuyên về công việc của các cô cấp dưỡng.

- TCDG: Kéo co

- Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết công việc hàng ngày của cô giáo cấp dưỡng, nhu cầu ăn uống hàng ngày của bé.

2. Chuẩn bị

- Sân bãi sạch sẽ. Một chiếc dây thừng. Vạch...

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Trò chuyện về công việc của các cô cấp dưỡng.

- Cô giới thiệu tên các cô cấp dưỡng và gọi hỏi trẻ về công việc hàng ngày của các cô.

+ Cô gọi hỏi để trẻ nói tên và công việc của các cô: Hàng ngày các cô cấp dưỡng đã làm gì?

+ Các con được ăn những món gì của các cô chế biến.

- Cho trẻ quan sát tranh các cô giáo đang làm việc và nhận xét.

- Giáo dục trẻ biết ơn các cô giáo cấp dưỡng đã nấu cho trẻ ăn hàng ngày ở lớp, khi ăn các con phải ăn hết xuất cơm của mình.

* Hoạt động 2: TCDG: Kéo co.

- Cô nói cách chơi, luật chơi:

- Tổ chức cho trẻ chơi

- Cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô bao quát và chơi cùng trẻ.

- Nhận xét kết quả sau mỗi lần chơi

* Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô gọi hỏi xem trẻ thích chơi trò chơi gì?

- Giáo dục trẻ khi chơi

- Trẻ chơi tự do trên sân trường.

- Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ.

V. Ăn bữa chính.

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ.

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Học vẽ : Giáo dục kỹ năng sống

1. Yêu cầu

- Trẻ biết hoàn thành bài tập, giữ gìn sách vở

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

2. Chuẩn bị:

- Bút màu, vở bài tập

3. Tiến hành:

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Cô giới thiệu tên vở. Cô hướng dẫn trẻ bằng tranh mẫu

- Cô cho trẻ nhắc lại thao tác cô vừa thực hiện

- Cô phát vở và bút màu cho trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện, cô quan sát và hướng dẫn những trẻ chưa thực hiện được

- Cô nhận xét và tuyên dương và động viên trẻ

- Kết thúc: Cô và trẻ cùng cất dọn đồ dùng.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

Thứ tư ngày 21 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học:

Xác định vị trí phía phải, phía trái của bản thân

1. Mục đích- Yêu cầu.

a. Kiến thức:

- Trẻ xác định được vị trí phía phải, phía trái của bản thân.
- Trẻ xác định được tay phải, tay trái của bản thân.
- Trẻ nhận biết được các đồ vật xung quanh ở phía nào của mình.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nhận biết, phân biệt phía phải, phía trái cho trẻ.
- Trẻ nhanh nhẹn khi tham gia chơi trò chơi.

c. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ, giữ gìn các bộ phận trên cơ thể.

2. Chuẩn bị.

- Đồ dùng của cô: Bàn chải đánh răng, cốc, thìa,....
- Đồ dùng của trẻ: Bàn chải, cốc, thìa, kích thước nhỏ hơn.

3. Tiến hành.

* Hoạt động 1: Gây hứng thú.

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: “Tay đẹp”. Cô đọc bài đồng dao “Tay đẹp” trẻ phải nói và giơ tay cho đúng.
- Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài.

* Hoạt động 2: Xác định vị trí phía phải phía trái của bản thân.

- Cho trẻ về đội hình ngồi thành 3 hàng ngang, cô phát đồ dùng.
- + Cô yêu cầu trẻ cầm đồ dùng bằng tay phải (Tay trái) giơ lên và đặt cạnh mình, cô hỏi trẻ:

- Chiếc cốc ở phía tay nào của các con?
- Chiếc thìa ở phía tay nào?

+ Đặt tay lên vai bạn phía bên phải. (Phía bên trái)

Tương tự cô hỏi trẻ xem các đồ vật ở phía nào của trẻ...

* Luyện tập.

+ Trò chơi 1: Làm theo hiệu lệnh của cô.

- Để chơi tốt trò chơi này các con phải tập trung chú ý nghe hiệu lệnh của cô nhé!

- Cô nói tay phải đâu? (Tay phải chào)
- Má phải đâu?
- Mắt phải đâu?
- Chân phải đâu? (Dậm chân phải 3 cái cho cô nào)
- Tay phải, má phải, mắt phải, chân phải ở phía nào của con? (Hỏi cả lớp, cá nhân).

Bây giờ các con lại nghe thật tinh hiệu lệnh của cô nhé!

- Tay trái đâu?
 - Mắt trái đâu?
 - Má trái đâu?
 - Chân trái đâu? (Dậm chân trái 3 cái cho cô nào)
 - Tay trái, chân trái, mắt trái, má trái ở phía nào của con? (Hỏi cả lớp, cá nhân).
- => Cô kết luận lại: Tay phải, mắt phải, má phải, chân phải của các con là ở phía phải của các con. Tay trái, mắt trái, má trái, chân trái của các con là ở phía trái của các con.

- Trò chơi 2: Ai nhanh hơn (Tìm và đặt đồ dùng, đồ chơi ở phía trái, phía phải của trẻ)

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô nhận xét, giáo dục trẻ. Chuyển hoạt động.

III. Chơi, hoạt động ở các góc.

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn.
- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn..
- Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

IV. Chơi ngoài trời:

Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh

TCVĐ: Tập tầm vông

Chơi tự do

1. Yêu cầu:

- Trẻ được ra ngoài trời và thực hành chăm sóc cây xanh.
- Trẻ biết cách chăm sóc cây xanh, tưới nước, nhổ cỏ, lau lá.
- Vui chơi đoàn kết an toàn.

2. Chuẩn bị:

- Bộ dụng cụ chăm sóc cây. Chậu rửa tay dưới vòi nước sạch.

3. Tiến hành:

* Hoạt động 1: Chăm sóc cây xanh.

- Cho trẻ quan sát góc thiên nhiên, gợi ý trẻ nêu nhận xét về cây trong góc.
- Cô cho trẻ biết chăm sóc cây cần có các dụng cụ: Bình tưới, ca, chậu, xén
- Cô gợi ý trẻ nhắc lại cách tưới hoa: Đổ nhẹ nước vào bình tưới, tưới đều nhẹ lên các khóm hoa, nhổ cỏ cho hoa có ánh sáng...
- Cô thực hành các thao tác: Tưới cây, nhổ cỏ, lau lá...
- Mời trẻ cùng hoạt động chăm sóc cây xanh
- Giáo dục trẻ bảo vệ và chăm sóc cây. Thu dọn đồ dùng, vệ sinh đôi tay.

* Hoạt động 2: TCVĐ: Tập tầm vông

- Cô giới thiệu trò chơi, nêu cách chơi và luật chơi cho trẻ nghe

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần, cô quan sát khuyến khích và cùng chơi với trẻ.

* Hoạt động 3: Chơi tự do

- Trẻ chơi tự do trên sân

- Nhắc nhở trẻ chơi an toàn đoàn kết.

V. Ăn bữa chính.

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ .

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hoạt động tại phòng máy tính (Bé nhận biết về 4 nhóm thực phẩm cần thiết)

1. Yêu cầu

- Trẻ tập trung, chú ý quan sát, gọi tên nhóm thực phẩm xuất hiện trên máy tính

2. Chuẩn bị:

- Phòng máy tính cho trẻ

3. Tiến hành

- Cho trẻ tập trung tại phòng học kidsmart của nhà trường

- Chia trẻ thành 5 nhóm tập trung vào 5 máy tính

- Cô cho trẻ thực hiện các thao tác : Mở máy, di chuột và mở tài liệu

- Cho trẻ của từng nhóm quan sát và gọi tên 4 nhóm thực phẩm cần thiết

- Cô đến từng nhóm gợi ý và hướng dẫn trẻ

- Giáo dục trẻ biết ăn uống đủ chất để cơ thể khỏe mạnh lớn nhanh.

- Cô nhận xét buổi học và giáo dục trẻ đoàn kết nhường nhịn nhau trong hoạt động.

- Kết thúc: Cho trẻ thu dọn phòng học rồi về lớp

Học vở : Giáo dục kỹ năng sống

1. Yêu cầu

- Trẻ biết hoàn thành bài tập, giữ gìn sách vở

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

2. Chuẩn bị:

- Bút màu, vở bài tập

3. Tiến hành:

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Cô giới thiệu tên vở. Cô hướng dẫn trẻ bằng tranh mẫu

- Cô cho trẻ nhắc lại thao tác cô vừa thực hiện

- Cô phát vở và bút màu cho trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện, cô quan sát và hướng dẫn những trẻ chưa thực hiện được

- Cô nhận xét và tuyên dương và động viên trẻ

- Kết thúc: Cô và trẻ cùng cất dọn đồ dùng.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

- Kiến thức, kĩ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 22 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học

Kể chuyện: Cậu bé mũi dài

1. Mục đích- Yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện “Cậu bé mũi dài”
- Hiểu nội dung câu chuyện: Những bộ phận trên cơ thể đều có ích với chúng ta, chúng ta phải biết quý trọng nó và giữ gìn vệ sinh sạch sẽ....

b. Kỹ năng

- Rèn trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, đủ câu, đủ ý.
- Rèn trẻ sự tập trung chú ý lắng nghe.

c. Thái độ

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động
- Giáo dục trẻ : Biết bảo vệ, giữ gìn các giác quan của bản thân.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô và trẻ
- Hình ảnh minh họa theo nội dung truyện “Cậu bé mũi dài”
- Câu hỏi đàm thoại
- Tranh theo nội dung truyện.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cho trẻ hát bài hát “Cái mũi”
- Trò chuyện về bài hát, hướng trẻ tới câu truyện Cậu bé mũi dài

* Hoạt động 2: Kể chuyện: “Cậu bé mũi dài”

- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm
- Giới thiệu tên truyện, tên tác giả (Truyện Cậu bé mũi dài do cô Lê Thu Hương và cô Lê Thị Đức sưu tầm)
- Cô kể lần 2: Kết hợp hình ảnh minh họa trên máy tính.

+ Đàm thoại trích dẫn làm rõ ý:

- Chúng mình vừa nghe cô kể câu chuyện gì?
- Vì sao cậu bé lại có tên là cậu bé mũi dài?
- Khi thấy cây táo sai trĩu quả cậu bé làm gì?
- Những điều gì đã xảy ra? Vì sao?

“Bỗng bé Mũi Dài nhìn thấy một cây táo sai trĩu quả.... vương cái mũi của mình”

- Bực quá cậu bé đã nói gì?

“Ước gì cái mũi của tôi biến mất.... chẳng để làm gì cả”.

- Chú ong nghe vậy đã nói gì với cậu bé.

“Tại sao bạn lại không cần có mũi... hoa và quả đây !”

- Chim họa mi nói gì?

“Bạn Mũi Dài ơi, nếu bạn không cần có tai... nghe và phân biệt được mọi âm thanh đây !”.

- Các cô hoa nói gì với cậu bé?

“Bạn Mũi Dài ơi ! Bạn có nhìn thấy vườn hoa đẹp rực rỡ của chúng tôi được

- Nghe xong và ngẫm nghĩ cậu bé mũi dài ntn?

“Bé Mũi Dài nghe xong, ngẫm nghĩ một lát rồi hốt hoảng..... không bao giờ có ý định rút chúng đi nữa”.

- Từ đó cậu bé mũi dài đã nhận ra điều gì?

- Và cậu đã làm gì?

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ.

- Cho trẻ nghe lại câu truyện 1 lần nữa trên video....

* Trò chơi: Mất mồm tai

- Trẻ thực hiện chơi 2-3 lần

- Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.

- Cô cho trẻ đọc thơ “ Tâm sự của cái mũi”

* Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ, chuyển hoạt động.

III. Chơi, hoạt động ở các góc.

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn.

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn..

- Góc học tập: Xem tranh, ảnh, lô tô về 4 nhóm thực phẩm cần thiết

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

IV. Chơi ngoài trời:

- Trò chuyện về 1 số nhóm thực phẩm cung cấp chất béo.

- TCDG: Chi chi chành chành

- Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi một số nhóm thực phẩm cung cấp chất béo như: lạc, vừng, dầu ăn, mỡ lợn...

- Biết tác dụng của chất đạm đối với sức khỏe con người.

2. Chuẩn bị

- Bài hát Mời bạn ăn, không gian cho trẻ hoạt động...

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Trò chuyện về nhóm thực phẩm cung cấp chất béo.

- Cho trẻ hát bài Mời bạn ăn. Trò chuyện về bài hát

- Cho trẻ quan sát một số thực phẩm cung cấp chất béo

- Gọi hỏi để trẻ kể tên, nêu tác dụng....

- Cho trẻ kể về các món ăn hàng ngày mà trẻ được ăn .

- GD trẻ ăn uống đầy đủ chất giúp cho cơ thể khỏe mạnh.

* Hoạt động 2: TCDG: Chi chi chành chành

- Cô nói luật chơi và cách chơi:

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô cùng trẻ nhận xét sau mỗi lần chơi.

* Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô quan sát bao quát trẻ chơi an toàn.

V. Ăn bữa chính.

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ.

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hướng dẫn trẻ chơi một số trò chơi dân gian

1. Yêu cầu:

- Trẻ biết tên trò chơi và cách chơi một số trò chơi dân gian.
- Trẻ vui chơi đoàn kết, biết chia sẻ với bạn bè.

2. Chuẩn bị:

- Nội dung trò chơi: Chi chi chành chành, xỉa cá mè, cua cắp.

3. Tiến hành:

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề dẫn dắt trẻ đến nội dung bài học
- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi của một trò chơi dân gian
- Cô cho trẻ chọn bạn chơi, nhóm chơi(cô có thể ghép đôi bạn nam chơi cùng bạn nữ)
- Cô tổ chức, hướng dẫn trẻ chơi.
- Cô đóng vai bạn chơi cùng trẻ
- Cô quan sát, nhận xét buổi chơi.
- Giáo dục trẻ qua một số trò chơi
- Kết thúc: Cô và trẻ hát một bài hát về chủ đề và cho trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi về.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 23 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học:

Hát: Mời bạn ăn

1. Mục đích-Yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ thuộc lời bài hát, biết hát đúng nhịp, chơi trò chơi vui vẻ đúng luật.

b. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng nghe nhạc thể hiện cảm xúc khi lắng nghe bài hát

c. Thái độ:

- Trẻ tích cực hứng thú khi tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Nhạc bài hát: Mời bạn ăn, Cho con
- Một số dụng cụ âm nhạc
- Đồ dùng của trẻ:
- Trang phục gọn gàng.
- 1 số dụng cụ âm nhạc: Trống, phách, mõ, xắc xô..

3. Tiến hành:

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Hỏi trẻ về những việc buổi sáng của trẻ trước khi đến trường.
- Dẫn dắt trẻ vào bài học.

* Hoạt động 2: Hát: Mời bạn ăn

- Cô cho 1 trẻ lên biểu diễn
- Cho trẻ nêu tên bài hát, tác giả.
- Cô hát lần 1. Giảng giải nội dung bài hát.
- Cô hát kết hợp minh họa động tác.
- Cho trẻ hát và biểu diễn cùng cô 2 lần.
- Cho trẻ hát lại và vỗ tay theo tiết tấu của bài hát 3 lượt.
- Cho trẻ thi hát theo tổ, nhóm, cá nhân, cô chú ý sửa sai cho trẻ

Nghe hát: Cho con

- Cô hát cho trẻ nghe
- Cô hát lần 1. Cô hỏi tên bài hát, tên tác giả, cô nói nội dung bài hát cho trẻ hiểu.
- Cô hát lần 2: Cho trẻ hát, biểu diễn cùng cô.

TCÂN “ Ai nhanh hơn”.

- Cô giới thiệu tên trò chơi :
- Cách chơi: Cô và trẻ cùng hát và đi xung quanh ghế, khi cô nói "Về ghế, về ghế" thì trẻ nhanh chân ngồi vào ghế cô đã xếp sẵn.
- Luật chơi: Bạn nào không có ghế sẽ phải nhảy lò cò.
- Cả lớp chơi 2,3 lần. (Cô động viên gợi ý cho trẻ trong quá trình chơi).

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ, động viên những trẻ nhút nhát giờ sau học tốt hơn
- ## III. Chơi, hoạt động ở các góc.
- Góc phân vai: Gia đình chế biến món ăn.
 - Góc xây dựng: Xây bếp ăn.
 - Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
 - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

IV. Chơi ngoài trời:

Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp chất tinh bột

TCVĐ: Trời nắng trời mưa

Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết gọi tên một số thực phẩm cung cấp tinh bột như: Ngô, khoai lang, gạo...

- Biết ăn uống đảm bảo vệ sinh.
- Chơi trò chơi đúng luật

2. Chuẩn bị

- Một số đồ chơi củ sắn, khoai lang, ngô...
- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Quan sát và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp tinh bột

- Cho trẻ hát bài Mời bạn ăn, trò chuyện về bài hát. Cô hướng trẻ vào một số thực phẩm cung cấp chất tinh bột cho trẻ quan sát.

- Trẻ gọi tên thực phẩm.
- Cho trẻ kể một số món ăn từ các thực phẩm đó.
- Cô giúp trẻ biết khoai lang, sắn, ngô, gạo cung cấp chất tinh bột
- Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất, đảm bảo vệ sinh.

* Hoạt động 2: TCVD: Trời nắng trời mưa

- + Cô nói luật chơi, cách chơi:
- + Tổ chức cho trẻ chơi.
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Nhận xét giờ chơi.

* Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô bao quát nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, an toàn.

V. Ăn bữa chính .

VI. Ngủ.

VII. Ăn bữa phụ.

XIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Vui văn nghệ cuối tuần.

1. Yêu cầu

- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần nhằm giúp trẻ được thể hiện năng khiếu, tạo cho trẻ không khí vui tươi, mạnh dạn trước mọi người.

2. Chuẩn bị

- Môi trường lớp học, dụng cụ âm nhạc

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện với trẻ sau một tuần học
- Hướng trẻ vào các bài hát của chủ đề
- Cô và trẻ cùng hát, giao lưu dưới mọi hình thức
- Nhóm bạn trai, nhóm bạn gái hát.
- Trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân
- Giáo dục trẻ qua nội dung các bài hát.
- Bình cờ, phiếu bé ngoan.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

KẾ HOẠCH TUẦN III: TÔI CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH LỚP MG5A1

(Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ 19/10 đến 23/10/2026))

Thứ HĐ	2	3	4	5	6
Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, TDS	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ, niềm nở, dạy trẻ chào cô, chào bố mẹ, đưa trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân. - Cho trẻ chơi theo ý thích. - Điểm danh, báo ăn - Thẻ dực sáng tập các động tác , hô hấp, tay, chân, bụng, bật nhảy kết hợp với nhạc bài hát Mời bạn ăn 				
Hoạt động học	- Chạy chậm khoảng 100m	-Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.	- Trẻ biết tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6	- Truyện: cậu bé mũi dài	- Vẽ: gấu bông
Chơi, hoạt động ở các góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn... - Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con. - Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm. - Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh. 				
Chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát bầu trời - Trò chơi: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ tự do trên sân trường - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát vườn hoa - TCVD: Chơi với bóng. - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Đạo quanh sân trường - TCDG: Lộn cầu vòng. - Chơi tự do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm đồ chơi từ vật liệu thiên nhiên - TCVD: Bóng tròn to - Chơi tự do.
Ăn bữa chính, ngủ, ăn bữa phụ	<ul style="list-style-type: none"> - Ăn bữa chính - Ngủ trưa - Ăn bữa phụ 				

Chơi, hoạt động theo ý thích	Hoạt động tại phòng máy tính: Học chữ cái a,ă,â	- Làm cốc hoa xinh tặng bà, mẹ ngày 20/10	Hoạt động tại phòng thư viện	Hướng dẫn trẻ gấp quần áo	Vui văn nghệ cuối tuần
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày.				

SOẠN CHI TIẾT MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHO CẢ TUẦN

1. Đón trẻ - Chơi - Điểm danh - Báo ăn - Thẻ đục sáo

+ Đón trẻ:

- Cô đến sớm mở cửa, vệ sinh lớp sạch sẽ.
- Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ niềm nở, nhắc trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định.

+ Chơi theo ý thích:

- Bao quát và cho trẻ chơi tự do ở các góc.
- Chơi trò chơi, xem tranh truyện về chủ đề bản thân.
- Trò chuyện với trẻ về những điều cần thiết để cơ thể bé lớn lên và khỏe mạnh.

Hỏi trẻ về các loại thức ăn hàng ngày mà trẻ được ăn và tác dụng của nó.

- Tích hợp nội dung giáo dục giới, bình đẳng giới và quyền trẻ em

+ Điểm danh, báo ăn trẻ để biết được sỹ số trong ngày, báo ăn với nhà bếp.

+ Thẻ đục sáo tập các động tác , hô hấp, tay, chân, bụng, bật nhảy kết hợp với nhạc bài hát Mời bạn ăn.

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết tập các động tác tay, chân, lườn, bật kết hợp với lời bài hát: Mời bạn ăn.
- Trẻ biết được ý nghĩa của việc tập thể dục để rèn luyện sức khỏe .

b. Chuẩn bị:

- Sân bãi bằng phẳng sạch sẽ.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái. Lời bài hát: Mời bạn ăn

c. Tiến hành:

+ Khởi động: Trẻ ra xếp hàng, đi các kiểu chân, chạy nhanh, chạy chậm đứng vào các chấm qui định và tập theo nhịp bài hát: Mời bạn ăn.

+ Trọng động: Cô và trẻ cùng tập các động tác của bài tập phát triển kết hợp lời bài hát mời bạn ăn

- Hô hấp: Hít vào thở ra.

- Động tác Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)

- Động tác lườn: Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)

- Động tác Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)

- Động tác Bật: Bật tách, khép chân. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)

+ Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân.

2. Chơi, hoạt động ở các góc:

a. Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con.

+ **Yêu cầu:**

- Trẻ biết phối hợp với nhau và biết thể hiện vai chơi.
- Trẻ biết thể hiện ngôn ngữ của các thành viên trong gia đình, của người bán hàng và ngược lại...
- Trẻ biết bạn trai, bạn gái đều tham gia các vai chơi theo ý thích của trẻ.

+ **Chuẩn bị:**

- Đồ dùng gia đình (đồ chơi) búp bê, đồ dùng nấu ăn...
- Cửa hàng bán các thực phẩm, rau, củ, quả, gạo, thịt, trứng, sữa...

+ **Tiến hành:**

- Cho trẻ thỏa thuận chơi, nhận vai chơi và thể hiện các vai chơi.
- Người bán hàng bày các mặt hàng khi có khách mua hàng mời khách, lấy hàng cho khách, thu tiền
- Gia đình: Mẹ đi chợ mua các loại thực phẩm chế biến, nấu các món ăn có đủ chất dinh dưỡng cho cơ thể.
- Trong quá trình trẻ chơi cô quan sát và khuyến khích trẻ.

b. Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn

+ **Yêu cầu:**

- Trẻ biết nhiệm vụ của mình trong nhóm.
- Phát ở trẻ kỹ năng khéo léo của đôi bàn tay.
- Đoàn kết với các bạn trong nhóm.

+ **Chuẩn bị:**

- Khối gỗ, nhựa, các đồ chơi, bộ lắp ghép, đồ dùng cây cỏ, hoa...

+ **Tiến hành:**

- Cô giới thiệu góc chơi, nội dung chơi.
- Cô cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận vai chơi và cho trẻ chơi.
- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ chơi.
- Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ cất dọn đồ chơi, vệ sinh.

c. Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

+ **Yêu cầu:**

- Trẻ biết vẽ và tô màu một số loại thực phẩm.
- Rèn kỹ năng vẽ, tô màu cho trẻ.

+ **Chuẩn bị:**

- Giấy A4, tranh vẽ nhóm thực phẩm cho trẻ tô màu.

+ **Tiến hành:**

- Hướng trẻ về góc, giới thiệu nội dung chơi.
- Cho trẻ nhận vai chơi.
- Cô động viên khuyến khích trẻ, giúp đỡ trẻ khi trẻ cần.

d. Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ.

Yêu cầu:

- Trẻ biết phân loại các thực phẩm thành 4 nhóm.

+ **Chuẩn bị:**

- Tranh lô tô về các loại thực phẩm. Bìa...

+ Tiến hành:

- Cô hướng trẻ vào góc chơi .
- Cho trẻ thỏa thuận vai chơi.
- Trò chuyện các nhóm thực phẩm quen thuộc hàng ngày.
- Cô động viên khuyến khích trẻ.

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.**+ Yêu cầu:**

- Trẻ biết chăm sóc vườn hoa và bảo vệ cây cối.

+ Chuẩn bị:

- Cây xanh, hoa ở góc thiên nhiên. Các dụng cụ chăm sóc cây.

+ Tiến hành:

- Cho trẻ ra góc thiên nhiên và chăm sóc cây xanh
- Cô hỏi trẻ xem trẻ đang làm gì và làm như thế nào?
- Cây này phải chăm sóc như thế nào?
- Giáo dục trẻ tầm quan trọng của cây xanh và cách chăm sóc, bảo vệ cây xanh.
- Cô nhận xét góc chơi, cho trẻ cất dọn đồ chơi, vệ sinh sau khi chơi.

3. Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:**a. Ăn trưa:***** Trước khi ăn:**

- Cô cho trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn.
- Lau khô tay và cho trẻ ngồi vào bàn ăn.

*** Tổ chức cho trẻ ăn:**

- Cô kê bàn ăn, xếp ghế, chuẩn bị khăn lau tay, đĩa (khay) đựng cơm rơm.
- Cô chia suất ăn cho trẻ.
- Chia thìa và giúp trẻ trộn thức ăn.
- Nhắc nhở trẻ trong khi ăn không khóc, đùa nghịch, làm rơi vãi thức ăn.
- Cô động viên trẻ ăn hết suất, bón cho trẻ ăn chậm, suy dinh dưỡng...

*** Sau khi ăn:**

- Cô hướng dẫn trẻ cất bát thìa đúng quy định.
- Cho trẻ rửa tay, lau mồm, đi vệ sinh.
- Cô xếp bàn ghế, dọn dẹp lớp chuẩn bị cho giờ ngủ.

b. Ngủ trưa:

- Cô kê rập, dải chiếu, lầy chăn, gối cho trẻ, đóng cửa và ru trẻ ngủ.
- Trong khi trẻ ngủ cô luôn bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Trẻ ngủ dậy cô cất gối, cất rập, chiếu, chăn cho trẻ đi vệ sinh sạch sẽ.

c. Ăn phụ:

- Sau khi trẻ ngủ dậy, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh và lau mặt, rửa tay sạch sẽ trước khi ăn phụ.
- Cô chia suất ăn phụ cho trẻ động viên trẻ ăn hết suất của mình rồi đi rửa tay, lau tay sạch sẽ, chuẩn bị hoạt động chiều.

4. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

*** Vệ sinh:**

- Cô cho trẻ đi vệ sinh, lau mặt, rửa tay.
- Chỉnh lại quần áo, chải đầu tóc gọn gàng trước khi về.

*** Bình cờ:**

- Cô tuyên dương những trẻ ngoan, có cố gắng trong các hoạt động và động viên những trẻ chưa ngoan trong ngày.
- Cho trẻ lên cắm cờ.

*** Trả trẻ:**

- Cô trả trẻ tận tay phụ huynh.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày, dặn dò phụ huynh.

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ 2 ngày 19 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, TDS

2. Hoạt động học: Chạy chậm khoảng 100m

a. Mục đích, yêu cầu:

- + Kiến thức: Trẻ biết phối hợp nhịp nhàng giữa chân và tay để thực hiện vận động chạy chậm liên tục trên quãng đường khoảng 100m.
- Trẻ hiểu cách giữ sức và biết chạy đúng tư thế (không cúi đầu, bước chân vừa phải)
- + Kỹ năng: Rèn luyện kỹ năng chạy chậm, phát triển sức bền và sự dẻo dai cho trẻ.
- Phát triển tố chất nhanh nhẹn, khéo léo khi tham gia trò chơi vận động
- + Thái độ: Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể. Giáo dục trẻ tính kỷ luật, ý thức tổ chức và thói quen chăm chỉ tập luyện thể dục

b. Chuẩn bị:

- + Đồ dùng của cô:
 - Sân tập phẳng phiu, sạch sẽ và an toàn.
 - Vạch xuất phát và vạch đích (khoảng cách 100m).
 - Loa, nhạc các bài hát vui tươi (như Bé khỏe, bé ngoan.)
- + Đồ dùng của trẻ: Quần áo gọn gàng, thoải mái

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1. Gây hứng thú:**

- Trò chuyện về chủ đề nhánh, hướng trẻ vào hoạt động.

*** Hoạt động 2: Chạy chậm khoảng 100m**

+ Khởi động:

- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi sau đó về 2 hàng ngang.

+ Trọng động:

- Cho trẻ tập các động tác của bài tập phát triển chung
- Hô hấp : Hít vào, thở ra
- ĐT Tay: Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên.
- ĐT Chân: Đưa ra phía trước đưa sang ngang, đưa về phía sau.
- Động tác Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông.
- Động tác Bật: Bật tách chân- khép chân.

* Vận động cơ bản: Chạy chậm khoảng 100m:

- Cô giới thiệu tên vận động: Chạy chậm khoảng 100m.

- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Làm mẫu không phân tích.: Làm mẫu kết hợp phân tích kỹ thuật: Đứng trước vạch xuất phát, tư thế tự nhiên, một chân bước lên trước làm trụ hơi khuyu, chân sau chống nhẹ mũi chân, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh Chạy, phối hợp nhịp nhàng chân tay, bước chân ngắn vừa phải, giữ thân người thẳng, duy trì tốc độ chậm đều trên toàn bộ quãng đường 100m để giữ sức. Mời 1 - 2 trẻ khá lên làm thử cho cả lớp quan sát.

- **Trẻ thực hiện:**

+ Lần lượt cho từng tổ (2 - 3 trẻ) ở hai hàng lên thực hiện (chạy từ vạch xuất phát đến vạch đích 100m).

+ Cô quan sát, nhắc nhở trẻ giữ nhịp chạy, động viên trẻ cố gắng hoàn thành quãng đường.

+ Tổ chức cho các tổ thi đua với nhau.

* **Hoạt động 3: Trò chơi vận động: Kéo co**

- Cô nhắc lại luật chơi và cách chơi cho trẻ nghe.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Cô bao quát và nhận xét sau mỗi lần chơi.

+ Hồi tĩnh:

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 1 - 2 vòng để điều hòa nhịp thở, thả lỏng cơ thể.

* **Hoạt động 5. Kết thúc:**

- Cùng cô nhận xét giờ học. Chuyển hoạt động.

3. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con

- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời: - Quan sát bầu trời

- Trò chơi: Đuổi bắt bóng

- Chơi tự do

a. Yêu cầu

- Trẻ quan sát và nhận ra đặc điểm bầu trời hôm đó. Biết ăn mặc phù hợp với thời tiết. Giáo dục trẻ giữ gìn sức khỏe khi thời tiết giao mùa

- Chơi tốt trò chơi.

b. Chuẩn bị: Địa điểm chơi và quan sát

c. Tiến hành:

* Quan sát bầu trời

- Trò chuyện với trẻ về chủ điểm bản thân.

Cho trẻ kể về các bộ phận trên cơ thể của mình và hướng trẻ vào nội dung quan sát.

- Cho trẻ quan sát bầu trời hôm nay thế nào?

- Trời nắng hay mưa? Cho trẻ ngửa mặt nhìn lên trời và hỏi trẻ thấy thế nào?

- Cô gợi ý cho trẻ nói được bầu trời hôm nay và những quang cảnh xung quanh sân trường (cây cối, đồ vật..)
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, biết mặc áo đội mũ khi ra trời nắng nóng
- * Trò chơi: Đuổi bắt bóng
- Cô phổ biến nói cho trẻ cách chơi và luật chơi
- Cô tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm. Cô gọi đến tên trẻ nào thì trẻ đó lên trước và tạo thành một nhóm. Cô cầm bóng lăn và di chuyển theo nhiều hướng để trẻ chạy theo và bắt được bóng. Bạn nào bắt được bóng trước bạn đó là người chiến thắng.
- Cho trẻ chơi theo hứng thú. Cô có thể cho trẻ chơi bằng quả bóng bay để trẻ bắt trên không.
- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết. Không chen lấn xô đẩy nhau.
- * Chơi tự do:
- Cô cho trẻ vận động nhẹ nhàng rồi chơi tự do xung quanh sân trường
- Cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi về lớp

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Hoạt động tại phòng máy tính : Học chữ cái a,ă,â

a. Yêu cầu

Trẻ tập trung, chú ý quan sát, đọc và phát âm đúng các chữ cái xuất hiện trên máy tính

b. Chuẩn bị: Phòng máy tính cho trẻ

c Tiến hành

- Cho trẻ tập trung tại phòng học kidsmart
- Chia trẻ thành 4 nhóm tập trung vào 4 máy tính
- Cô cho trẻ thực hiện các thao tác : Mở máy, di chuột và mở tài liệu
- Cho trẻ của từng nhóm nghe, đọc và phát âm chữ cái a,ă,â
- Cho trẻ đọc nhiều lần và cho trẻ sử dụng bút vẽ để vẽ mô phỏng chữ cái a,ă,â
- Tương tự các nhóm còn lại cô đến hướng dẫn và cho trẻ thao tác
- Cô nhận xét buổi học và giáo dục trẻ đoàn kết nhường nhịn nhau trong hoạt động
- Kết thúc: Cho trẻ thu dọn phòng học rồi về lớp

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

Thứ 3 ngày 20 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.

a. Mục đích, yêu cầu:

+ Kiến thức: Trẻ biết cơ thể lớn lên và khỏe mạnh nhờ ăn uống đủ chất (4 nhóm dinh dưỡng: Đạm, Bột đường, Béo, Vitamin & khoáng chất), tập thể dục và giữ vệ sinh

+ Kỹ năng: Phát triển ngôn ngữ, trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc; kỹ năng làm việc nhóm.

+ Thái độ: Hứng thú tham gia hoạt động, yêu thích ăn uống lành mạnh, ăn hết suất và không kén ăn. Có ý thức tập thể dục và giữ gìn vệ sinh cá nhân.

b. Chuẩn bị:

- Slide hoặc tranh ảnh minh họa tháp dinh dưỡng, hình ảnh các hành vi đúng/sai trong ăn uống và sinh hoạt.

- 4 rô dựng tương ứng với 4 nhóm chất.

+ Đồ dùng của trẻ:

- Thẻ màu, lô tô các loại thực phẩm. Giấy màu, kéo an toàn, hồ dán (nếu làm hoạt động thực hành sáng tạo).

c. Tiến hành:

* **Hoạt động 1.** Trò chuyện gây hứng thú:

- Cô cùng trẻ hát và vận động theo bài hát "Mời bạn ăn".

- Trò chuyện dẫn dắt: "Hôm nay con ăn gì vào bữa trưa?", "Theo các con, vì sao cơ thể chúng ta lớn lên và khỏe mạnh được?"

- Cô cho trẻ xem hình ảnh hai bạn nhỏ (một bạn ăn đủ chất, nhanh nhẹn; một bạn kén ăn, còi cọc) để trẻ nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

* **Hoạt động 2.** Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.

- Chia trẻ thành các nhóm nhỏ, phát cho mỗi nhóm một hộp quà/rô chứa các lô tô hình các món ăn, thực phẩm.

- Cho trẻ quan sát, gọi tên và thì thầm thảo luận với nhau xem thực phẩm đó quen thuộc hay không.

* **Hoạt động 3.** Thảo luận nhóm:

- Cô mời đại diện các nhóm lên trình bày và cùng trẻ phân loại thực phẩm thành 4 nhóm chất dinh dưỡng chính:

- Nhóm chất đạm: Thịt, cá, trứng, tôm, sữa, các loại đậu (giúp phát triển cơ bắp, cơ thể săn chắc).

- Nhóm chất bột đường: Gạo (cơm), mì, khoai tây, khoai lang, bánh mì (cung cấp năng lượng để chạy nhảy, hoạt động).
- Nhóm chất béo: Dầu ăn, bơ, lạc, vừng (cung cấp năng lượng và giữ ấm cơ thể).
- Nhóm vitamin & khoáng chất: Rau xanh, củ, quả tươi (giúp da dẻ hồng hào, sức đề kháng tốt).

+ Mở rộng: Ngoài ăn uống, cô khái quát cho trẻ hiểu cơ thể muốn khỏe mạnh còn cần tập thể dục thể thao thường xuyên, ngủ đủ giấc, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ và nhận sự yêu thương chăm sóc từ gia đình.

*** Hoạt động 4.** Trò chơi Ai nhanh hơn, Chọn nhanh giờ đúng: Cô gọi tên nhóm chất hoặc giờ loại thực phẩm bất kỳ, trẻ phải giờ thẻ màu hoặc rổ lô tô tương ứng thật nhanh.

- Trò chơi "Tiếp sức mang thức ăn về đúng rổ": Chia đội chơi thi đua gắn các hình ảnh thực phẩm vào đúng bảng nhóm chất dinh dưỡng của đội đó.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ, kết thúc hoạt động với bài hát "Bé khỏe bé ngoan".

3. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...
- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời: - Vẽ tự do trên sân trường

- Chơi tự do

a. Yêu cầu

- Trẻ biết vẽ bằng phấn trên sân trường theo ý thích
- Biết cách vẽ một số loại rau củ đơn giản
- Biết cách chăm sóc, lợi ích của việc ăn rau

b. Chuẩn bị

- Phấn vẽ
- Sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ.

c. Tiến hành

* Vẽ một số loại rau củ bằng phấn trên sân

- Cho trẻ đi theo cô ra sân có chỗ rộng rãi
- Gọi ý cho trẻ quan sát và tìm hiểu về đặc điểm của một số loại rau, củ.
- Cô hỏi trẻ xem ý định của trẻ vẽ gì? Cô cho trẻ lấy phấn và tự vẽ
- Cho trẻ vẽ một số loại rau củ mà trẻ thích
- Cô hướng dẫn những trẻ còn vẽ chậm chưa biết vẽ. Khuyến khích động viên trẻ
- Cô nhận xét bài của lớp và cho các trẻ nhận xét bài của bạn

* Chơi tự do: Cô chú ý bao quát trẻ, Hướng dẫn trẻ chơi một cách an toàn, tránh những chỗ không an toàn do điều kiện thời tiết..

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Làm cốc hoa xinh tặng bà và mẹ ngày 20/10.

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết ý nghĩa của ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 là ngày để thể hiện tình yêu thương với bà, với mẹ.
- Trẻ biết cách sử dụng các nguyên vật liệu đơn giản (cốc giấy, hoa giấy, băng dính, hồ dán, để tạo thành một cốc hoa hoàn chỉnh.
- Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay, khả năng cắt, dán, gấp.
- Trẻ hào hứng tham gia hoạt động.
- Giáo dục trẻ lòng biết ơn, biết bày tỏ tình cảm lễ phép và yêu quý đối với bà, mẹ và những người thân yêu.

b. Chuẩn bị:

- Cốc hoa mẫu do cô tự làm sẵn.
- Nhạc bài hát về chủ đề ngày 20/10: Mẹ ơi có biết, Bông hoa mừng cô và mẹ...
- Cốc giấy, bông hoa, lá bằng giấy cắt sẵn, dải giấy màu xanh làm thân, băng dính hai mặt, rổ đựng dụng cụ.

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1:** Làm cốc hoa xinh tặng bà, mẹ ngày 20/10.

- Cô tập trung trẻ lại ngoài sân, kiểm tra sĩ số và trang phục của trẻ.
- Cô cùng trẻ trò chuyện dẫn dắt:
- Hỏi trẻ sắp đến ngày gì ?
- Ngày này là ngày của ai nào?
- Để thể hiện tình yêu với mẹ và bà, các con muốn tặng món quà gì?
- Cô giới thiệu món quà hôm nay các bạn sẽ được tự tay làm: "Cốc hoa xinh" tặng mẹ và bà.
- Cô hướng dẫn trẻ làm.
- Cô hỏi lại 2-3 trẻ về ý định thực hiện: Con định chọn hoa màu gì? Con sẽ làm như thế nào?
- Trẻ thực hành.
- Cô bật nhạc nền du dương, nhẹ nhàng đi quanh quan sát, hỗ trợ những bạn còn lúng túng, gợi ý thêm sự sáng tạo cho trẻ.
- Nhắc nhở trẻ giữ gìn vệ sinh chung, không vứt rác bừa bãi trên sân trường.
- Trẻ làm xong cô hỏi trẻ cốc hoa này con muốn tặng ai?
- Con sẽ nói câu gì khi tặng món quà này?
- Cô nhận xét chung, biểu dương sự khéo léo, sáng tạo và tấm lòng của các bé.

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....
+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:
.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:
.....
.....
.....

Thứ 4 ngày 21 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Trẻ biết tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6

a. Mục đích, yêu cầu:

+ Kiến thức: Trẻ biết cách tách nhóm có 6 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ bằng các cách khác nhau: 1 và 5, 2 và 4, 3 và 3. Trẻ biết cách gộp 2 nhóm đối tượng đó lại để tạo thành nhóm có số lượng ban đầu là 6. Trẻ nhận biết và đặt thẻ số tương ứng với các nhóm.

+ Kỹ năng: Rèn kỹ năng đếm thành thạo trong phạm vi 6. Phát triển tư duy, khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích và ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

+ Thái độ: Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động học tập và các trò chơi. Giáo dục trẻ tính kỷ luật, biết đoàn kết khi làm việc nhóm và cất đồ dùng gọn gàng sau khi học.

b. Chuẩn bị:

+ Đồ dùng của cô:

- Giáo án điện tử . Mô hình hoặc đồ dùng có số lượng 6 (ví dụ: 6 quả táo, 6 bông hoa to).

- Thẻ số từ 1 đến 6.

+ Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ một rổ đựng 6 đối tượng (6 bông hoa, 6 con thỏ hoặc 6 quả cam...) và các thẻ số từ 1 đến 6.

- Bảng con cho trẻ hoạt động.

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1. Gây hứng thú:**

- Cô tập trung trẻ, cho trẻ hát bài hát về chủ đề

- Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài học, kiểm tra số lượng đồ dùng trong rổ của trẻ.

*** Hoạt động 2: Trẻ biết tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6**

a. Ôn số lượng 6:

- Cho trẻ đếm số lượng đồ vật có sẵn trong rổ (6 đối tượng) và đặt thẻ số 6 tương ứng.

b. Dạy trẻ cách tách trong phạm vi 6:

- Cách 1 (Tách 1 và 5): Cô hướng dẫn trẻ tách 1 đối tượng ra một góc, phần còn lại là 5 đối tượng. Cho trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng cho 2 nhóm.

- Cách 2 (Tách 2 và 4): Từ nhóm ban đầu, cô hướng dẫn trẻ tách 2 đối tượng ra

một bên, 4 đối tượng một bên. Đặt thẻ số tương ứng.

- Cách 3 (Tách 3 và 3): Cô hướng dẫn trẻ chia đều số lượng thành 2 phần bằng nhau (mỗi nhóm 3 đối tượng). Đặt thẻ số tương ứng.

* Cô khái quát lại: Có 3 cách tách chính nhóm 6 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ (1 và 5, 2 và 4, 3 và 3)

c. Dạy trẻ cách gộp trong phạm vi 6:

- Cho trẻ thực hiện gộp 2 nhóm đã tách lại với nhau (ví dụ gộp nhóm 1 và nhóm 5, nhóm 2 và nhóm 4, nhóm 3 và nhóm 3).

* Cô nhấn mạnh: Dù tách theo cách nào đi nữa, khi gộp 2 nhóm đó lại với nhau thì kết quả số lượng vẫn trở về ban đầu là 6.

3. Trò chơi củng cố:

* Trò chơi 1: "Thi ai nhanh"

Cô hô yêu cầu tách theo hiệu lệnh (Ví dụ: "Tách nhóm 3 - 3!", "Tách nhóm 1 - 5!"), trẻ thực hiện nhanh nhóm tương ứng.

* Trò chơi 2: "Đội nào giỏi"

Chia trẻ thành các đội chơi thi đua gộp các nhóm mảnh ghép rời thành tổng số lượng bằng 6.

. **Kết thúc:** Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

- Hướng dẫn trẻ thu dọn, cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

3. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con

- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời:

- Quan sát vườn hoa
- TCVD: Chơi với bóng.
- Chơi tự do

a. Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết tên gọi và đặc điểm của một số loại hoa có trong bồn.

- Biết chơi trò chơi đoàn kết, hứng thú tham gia hoạt động

b. Chuẩn bị:

- Sân trường sạch sẽ, bóng to, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

* **Hoạt động 1:** Quan sát vườn hoa

- Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về chủ đề .

- Cô cho trẻ đi dạo vòng quanh sân trường rồi quan sát bồn hoa.

- Cô trò chuyện với trẻ về các loại hoa có trong bồn.

- Cô giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ hoa, không hái hoa, dẫm lên hoa.

* **Hoạt động 2:** TCVD: Chơi với bóng

- Cô giới thiệu với trẻ trò chơi, chơi với bóng: Bóng không chỉ là trò chơi của riêng các bạn trai mà các bạn gái vẫn tham gia chơi cùng các bạn trai được.

- Cô giới thiệu cách chơi luật chơi

- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần. Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ chơi tích cực, đoàn kết.

*** Hoạt động 3: Chơi tự do**

- Cho trẻ chơi tự do trên sân trường, cô nhắc nhở trẻ chơi an toàn đoàn kết..

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hoạt động ở phòng thư viện

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết tập làm sách theo ý thích. Biết giữ gìn bảo vệ sách và giữ vệ sinh chung. Thực hiện đúng nội quy của phòng sách

b. Chuẩn bị: Phòng sách cho trẻ hoạt động, Giấy bìa, kéo, ghim.

c. Tiến hành

- Cô cho trẻ xếp hàng vào phòng thư viện quan sát và lựa chọn sách mà mình yêu thích trên các kệ sách.
- Hỏi một số trẻ: Con có muốn làm được cuốn sách theo ý thích của mình không?
- Nếu con làm thì con sẽ lựa chọn những đồ dùng gì? (giấy, kéo, ghim..)
- Trẻ lấy đồ dùng ngồi theo 4 nhóm
- Cô hướng dẫn trẻ làm sách theo ý thích của trẻ
- Hỏi trẻ về mẫu sách mà trẻ định làm theo (Tạp chí, báo, bìa sách, truyện...)
- Cô gợi ý cho trẻ cách gấp giấy, cắt theo đường gấp.
- Cô giúp trẻ bấm ghim thành sách.
- Cho trẻ tự giới thiệu về sách của mình với cô và các bạn
- Cô bao quát và giáo dục trẻ chấp hành tốt nội quy phòng sách
- * Kết thúc: Cô nhận xét buổi hoạt động và cho trẻ mang sản phẩm về lớp

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

Thứ 5 ngày 22 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Truyện; Cậu bé mũi dài

a. Mục đích, yêu cầu:

- + Kiến thức: Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện “Cậu bé mũi dài”, biết được tác dụng của các giác quan, sự cần thiết của các giác quan.
- + Kỹ năng: Rèn ở trẻ kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích, kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô to, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- + Thái độ: Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động, thông qua đó giáo dục trẻ biết chăm sóc giữ gìn vệ sinh thân thể.

b. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa câu chuyện, rối dẹt
- Nhạc bài hát “ Vũ điệu rửa tay”
- Một số đồ dùng khác bổ trợ cho tiết học.

c. Tiến hành

*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ vận động bài " Vũ điệu rửa tay"
- Cô hỏi trẻ vừa vận động với bài hát gì?
- Bài hát nói đến bộ phận nào trên cơ thể?
- Cô cho trẻ kể những bộ phận trên cơ thể mà trẻ biết?
- Cô dẫn dắt trẻ vào câu chuyện.

*Hoạt động 2: Truyện; Cậu bé mũi dài

- Cô giới thiệu tên truyện, tên tác giả?
- Cô kể lần 1, kết hợp cử chỉ, điệu bộ.
- Cô tóm tắt nội dung truyện: Truyện kể về một cậu bé có cái mũi rất dài. Vì vương quá nên không trèo hái táo được nên cậu đã muốn vặt đi tất cả mắt, mũi, tai....Khi được các bạn giải thích cậu đã hiểu ra và luôn gần gũi vệ sinh sạch sẽ.
- Cô kể lần 2, kết hợp tranh truyện

* Đàm thoại

- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì? Của tác giả nào?
 - Trong câu chuyện có nhân vật nào?
 - Vì sao cậu bé lại có tên như vậy?
 - Một buổi sáng ra vườn cậu đã nhìn thấy gì?
 - Cây táo như thế nào? Cậu có trèo lên được cây táo không?
 - Bực quá cậu đã nói những gì?
 - Ai đã nghe được điều ước của mũi dài?
 - Ông đã nói gì với mũi dài?
 - Sau đó ai đến khuyên? Khi nghe các bạn khuyên thì bé mũi dài đã nhận ra điều gì?
 - Chúng mình thấy các bộ phận trên cơ thể quan trọng không?
 - Các con phải làm gì để bảo vệ các bộ phận trên cơ thể?
- => Cô giáo dục trẻ: Chúng mình phải biết giữ vệ sinh cơ thể luôn sạch sẽ, ăn uống đủ chất để có cơ thể khỏe mạnh.

*Hoạt động 3: Trẻ xem trên tivi

- Cho trẻ xem truyện: “ Cậu bé mũi dài”
- Kết thúc cô nhận xét chung, khen trẻ.

3. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...
- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời: - Dạo chơi quanh sân trường

- TCDG: Lộn cầu vòng
- Chơi tự do

a. Yêu cầu

- Trẻ nhận biết, gọi đúng tên một số khu vực, cảnh vật, đồ chơi ngoài trời trong sân trường (cây xanh, bồn hoa, cầu trượt, xích đu, nhà bóng...).
- Trẻ hiểu được ích lợi và cách sử dụng, giữ gìn đồ chơi ngoài trời.
- Chơi trò chơi sôi nổi. Chơi tự do an toàn đoàn kết.

b. Chuẩn bị

- Địa điểm: sân trường (đảm bảo an toàn, sạch sẽ).
- Một số câu đố, trò chơi nhỏ để lồng ghép khi quan sát.

c. Tiến hành

* Hoạt động 1: Dạo chơi quanh sân trường

- Cho trẻ ra sân, Dẫn trẻ đi một vòng quanh sân trường.
- Giới thiệu, gọi hỏi trẻ quan sát và trả lời:
- Đây là gì? (cây xanh, bồn hoa, cầu trượt, xích đu, sân bóng, nhà xe...)
- Con thấy cây có gì đặc biệt?
- Ở khu vui chơi này chúng ta thường chơi trò gì?
- Khuyến khích trẻ kể tên, miêu tả màu sắc, hình dáng, công dụng của đồ vật.

* TCDG: Lộn cầu vòng

- Cô hướng dẫn luật chơi và cách chơi
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lượt
- Cô nhận xét trẻ chơi

* Chơi tự do: Cho trẻ chơi tự do trên sân, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hướng dẫn trẻ gấp quần áo

a. Yêu cầu

- Trẻ gấp được quần áo một cách gọn gàng, đẹp, biết lấy và cất đồ dùng đúng nơi quy định
- Giáo dục trẻ tính cẩn thận, gọn gàng, tự lập sớm

b. Chuẩn bị - Quần áo**c. Tiến hành**

- Cô hướng dẫn trẻ cách gấp quần áo:
- + Cô đưa áo ra và hỏi trẻ các bộ phận của áo
- Để gấp được những bộ quần áo gọn gàng không bị nhăn, bây giờ các con chú ý nghe cô hướng dẫn nhé.
- Cô vừa gấp vừa nói cách gấp
- + Cô hướng dẫn trẻ cách gấp quần
- Cô giới thiệu các bộ phận của quần (Cạp quần, ống quần, gấu quần, đũng quần).
- Cô vừa gấp quần vừa nói cách gấp.
- Bây giờ bạn áo và bạn quần đã đẹp chưa cả lớp. Cô sẽ cầm lên cho các bạn xem
- Cô mời hai trẻ lên gấp. Cho cả lớp gấp. Tổ chức cho trẻ thi gấp quần áo
- Cô hướng dẫn những trẻ còn lúng túng, động viên khuyến khích trẻ
- Cô nhận xét tuyên dương giáo dục trẻ biết cất dọn đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:**Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

Thứ 6 ngày 23 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng**2. Hoạt động học: Vẽ gấu bông****a. Mục đích, yêu cầu:**

- + Kiến thức: Trẻ biết vẽ các nét cơ bản(cong tròn, móc hất..) để tạo thành hình gấu bông với các bộ phận (đầu, thân, chân...)
- Biết cơ thể gấu bông có nhiều bộ phận khác nhau.
- + Kỹ năng: Rèn sự khéo léo cho đôi tay, ngón tay.
- + Thái độ: GD trẻ biết quý trọng sản phẩm của mình tạo ra.

b. Chuẩn bị:

- Máy tính bài giảng điện tử
- Vở tạo hình, màu
- Bài hát bài thơ về chủ đề
- Bàn ghế ngay ngắn cho trẻ ngồi

c. Tiến hành:*** Hoạt động 1.** Gây hứng thú.

- Trẻ hát bài: Mừng sinh nhật
- Trẻ trò chuyện về bài hát.
- Cho trẻ chơi: Hộp quà bí mật
- Hướng trẻ vào bài học: Vẽ gấu bông

*** Hoạt động 2:** Vẽ gấu bông

- Mời các trẻ nhận xét về đặc điểm của gấu (các bộ phận như đầu ,thân,tay,chân và các bộ phận khác...)

- Cho trẻ quan sát tranh vẽ gấu bông ngồi
- Con có nhận xét gì về bức tranh? (hình ảnh, màu sắc, bố cục)
- Tay , chân gấu bông ở tư thế nào?
- Các bộ phận: tai, đầu,mắt, miệng, tay , chân gấu bông dang hình gì?
- Làm thế nào để vẽ được gấu bông?

(Vẽ hình tròn làm đầu,vẽ 1 tròn lớn hơn làm thân ,vẽ 2 hình tròn nhỏ trên đầu làm tai...) sau đó tô màu

- Tương tự cô cho trẻ quan sát tranh vẽ gấu bông khác(gấu bông ngồi dang tay, gấu bông đứng...)

- Có rất nhiều hình ảnh các chú gấu rất đáng yêu chúng ta hãy lựa chọn xem chúng ta vẽ chú gấu nào nhé.

- Cô hỏi 1 vài trẻ xem trẻ định vẽ chú gấu nào, cách vẽ của trẻ.

*** Hoạt động 3:** Trẻ thực hiện

- Nhắc trẻ cách ngồi đúng tư thế,cầm bút đúng
- Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát và gợi ý hướng dẫn giúp đỡ trẻ thực hiện
- Khuyến khích sự sáng tạo của trẻ
- Động viên kịp thời những trẻ vẽ kém

***Hoạt động 4:** Nhận xét sản phẩm và trưng bày

- Cô cho từng tổ lên trưng bày sản phẩm
- Mời trẻ nhận xét sản phẩm của bạn theo từng tổ và từng cá nhân trẻ ,cho trẻ nói nhận xét xem vì sao con thấy bài của bạn đẹp và bài của bạn chưa đẹp ở chỗ nào
- Cô nhận xét bài của trẻ
- Khuyến khích trẻ trong những bài vẽ sau

4. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...
- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời: - Làm đồ chơi với vật liệu từ thiên nhiên.

- TCVD: Bóng tròn to.

- Chơi tự do.

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết sử dụng một số đồ dùng, vật liệu từ thiên nhiên để làm đồ chơi
- Trẻ chơi đoàn kết với bạn

b. Chuẩn bị:

- Sân bãi sạch sẽ
- Một số vật liệu tự nhiên: Lá mít, chổi, que, căng sắn...

c. Tiến hành:

* **Hoạt động 1:** Làm đồ chơi với vật liệu từ thiên nhiên.

- Cô và trẻ trò chuyện về những vật liệu thiên nhiên.
- Với những đồ vật này có thể làm được đồ chơi gì?
- Kể tên và nêu ý tưởng về 1 số đồ chơi bé muốn làm.
- Cô và trẻ cùng làm đồ chơi. Cho trẻ làm theo ý thích của mình.

* Hoạt động 3: TCVD: Bóng tròn to

* Hoạt động 4: Chơi tự do

- Cho trẻ chơi tự do trên sân, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ.

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Vui văn nghệ cuối tuần.

a. Yêu cầu:

- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần nhằm giúp trẻ được thể hiện năng khiếu, tạo cho trẻ không khí vui tươi, mạnh dạn trước mọi người.

b. Chuẩn bị:

- Môi trường lớp học, dụng cụ âm nhạc

c. Tiến hành:

- Cô trò chuyện với trẻ sau một tuần học
- Hướng trẻ vào các bài hát của chủ đề
- Cô và trẻ cùng hát, giao lưu dưới mọi hình thức
- Giáo dục trẻ.
- Bình cờ, phiếu bé ngoan.

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

KẾ HOẠCH TUẦN III: TÔI CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH LỚP MG5A2

(Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ 19/10 đến 23/10/2026))

Thứ HĐ	2	3	4	5	6
Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, TDS	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ, niềm nở, dạy trẻ chào cô, chào bố mẹ, đưa trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân. - Cho trẻ chơi theo ý thích. - Điểm danh, báo ăn - Thể dục sáng 				
Hoạt động học	- Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.	- Chạy chậm khoảng 100m	- Truyện: cậu bé mũi dài	- Trẻ biết tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6	- Vẽ: gấu bông
Chơi, hoạt động ở các góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn... - Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con. - Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm. - Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh. 				
Chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ một số loại rau củ bằng phấn trên sân - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát bầu trời - Trò chơi: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát vườn hoa - TCVD: Chơi với bóng. - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về thời tiết - TCDG: Lộn cầu vòng - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi : Chiếc túi kỳ diệu. - Chơi tự do
Ăn bữa chính, ngủ, ăn bữa phụ	<ul style="list-style-type: none"> - Ăn bữa chính - Ngủ trưa - Ăn bữa phụ 				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Trò chơi chữ cái o, ô, ơ, a, ă, â	Trò chuyện về ngày thành lập Hội LHPNVN	Hoạt động tại phòng thư viện	Hoạt động tại phòng máy tính	Vui văn nghệ cuối tuần

		(20/10)			
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày. 				

SOẠN CHI TIẾT CHO CẢ TUẦN

1. Đón trẻ - Chơi - Điểm danh – Báo ăn - Thể dục sáng

+ Đón trẻ:

- Cô đến sớm mở cửa, vệ sinh lớp sạch sẽ.
- Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ niềm nở, nhắc trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định.

+ Chơi theo ý thích:

- Bao quát và cho trẻ chơi tự do ở các góc.
- Chơi trò chơi, xem tranh truyện về chủ đề bản thân.
- Trò chuyện với trẻ về những điều cần thiết để cơ thể bé lớn lên và khỏe mạnh.

Hỏi trẻ về các loại thức ăn hàng ngày mà trẻ được ăn và tác dụng của nó.

- Tích hợp nội dung giáo dục giới, bình đẳng giới và quyền trẻ em

+ Điểm danh trẻ để biết được sỹ số trong ngày, báo ăn với nhà bếp.

+ Thể dục sáng: Tập các động tác thể dục theo lời bài hát: Mời bạn ăn.

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết tập các động tác tay, chân, lườn, bật kết hợp với lời bài hát: Mời bạn ăn.
- Trẻ biết được ý nghĩa của việc tập thể dục để rèn luyện sức khỏe.

b. Chuẩn bị:

- Sân bãi bằng phẳng sạch sẽ.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái. Lời bài hát: Mời bạn ăn

c. Tiến hành:

+ Khởi động: Trẻ ra xếp hàng, đi các kiểu chân, chạy nhanh, chạy chậm đứng vào các chấm qui định và tập theo nhịp bài hát: Mời bạn ăn.

+ Trọng động: Cô và trẻ cùng tập các động tác của bài tập phát triển kết hợp lời bài hát mời bạn ăn

- Hô hấp: Hít vào thở ra.

- Động tác Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)

- Động tác lườn: Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)

- Động tác Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)

- Động tác Bật: Bật tách, khép chân. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)

+ Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân.

2. Chơi, hoạt động ở các góc:

a. Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con.

+ **Yêu cầu:**

- Trẻ biết phối hợp với nhau và biết thể hiện vai chơi.

- Trẻ biết thể hiện ngôn ngữ của các thành viên trong gia đình, của người bán hàng và ngược lại...

- Trẻ biết bạn trai, bạn gái đều tham gia các vai chơi theo ý thích của trẻ.

+ Chuẩn bị:

- Đồ dùng gia đình (đồ chơi) búp bê, đồ dùng nấu ăn...

- Cửa hàng bán các thực phẩm, rau, củ, quả, gạo, thịt, trứng, sữa...

+ Tiến hành:

- Cho trẻ thỏa thuận chơi, nhận vai chơi và thể hiện các vai chơi.

- Người bán hàng bày các mặt hàng khi có khách mua hàng mời khách, lấy hàng cho khách, thu tiền

- Gia đình: Mẹ đi chợ mua các loại thực phẩm chế biến, nấu các món ăn có đủ chất dinh dưỡng cho cơ thể.

- Trong quá trình trẻ chơi cô quan sát và khuyến khích trẻ.

b. Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn

+ Yêu cầu:

- Trẻ biết nhiệm vụ của mình trong nhóm.

- Phát ở trẻ kỹ năng khéo léo của đôi bàn tay.

- Đoàn kết với các bạn trong nhóm.

+ Chuẩn bị:

- Khối gỗ, nhựa, các đồ chơi, bộ lắp ghép, đồ dùng cây cỏ, hoa...

+ Tiến hành:

- Cô giới thiệu góc chơi, nội dung chơi.

- Cô cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận vai chơi và cho trẻ chơi.

- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ chơi.

- Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ cất dọn đồ chơi, vệ sinh.

c. Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

+ Yêu cầu:

- Trẻ biết vẽ và tô màu một số loại thực phẩm.

- Rèn kỹ năng vẽ, tô màu cho trẻ.

+ Chuẩn bị:

- Giấy A4, tranh vẽ nhóm thực phẩm cho trẻ tô màu.

+ Tiến hành:

- Hướng trẻ về góc, giới thiệu nội dung chơi.

- Cho trẻ nhận vai chơi.

- Cô động viên khuyến khích trẻ, giúp đỡ trẻ khi trẻ cần.

d. Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ.

Yêu cầu:

- Trẻ biết phân loại các thực phẩm thành 4 nhóm.

+ Chuẩn bị:

- Tranh lô tô về các loại thực phẩm. Bìa...

+ Tiến hành:

- Cô hướng trẻ vào góc chơi .

- Cho trẻ thỏa thuận vai chơi.

- Trò chuyện các nhóm thực phẩm quen thuộc hàng ngày.

- Cô động viên khuyến khích trẻ.

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

+ **Yêu cầu:**

- Trẻ biết chăm sóc vườn hoa và bảo vệ cây cối.

+ **Chuẩn bị:**

- Cây xanh, hoa ở góc thiên nhiên. Các dụng cụ chăm sóc cây.

+ **Tiến hành:**

- Cho trẻ ra góc thiên nhiên và chăm sóc cây xanh

- Cô hỏi trẻ xem trẻ đang làm gì và làm như thế nào?

- Cây này phải chăm sóc như thế nào?

- Giáo dục trẻ tầm quan trọng của cây xanh và cách chăm sóc, bảo vệ cây xanh.

- Cô nhận xét góc chơi, cho trẻ cất dọn đồ chơi, vệ sinh sau khi chơi.

3. Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:

a. Ăn trưa:

* Trước khi ăn:

- Cô cho trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn.

- Lau khô tay và cho trẻ ngồi vào bàn ăn.

* Tổ chức cho trẻ ăn:

- Cô kê bàn ăn, xếp ghế, chuẩn bị khăn lau tay, đĩa (khay) đựng cơm rôi.

- Cô chia suất ăn cho trẻ.

- Chia thìa và giúp trẻ trộn thức ăn.

- Nhắc nhở trẻ trong khi ăn không khóc, đùa nghịch, làm rơi vãi thức ăn.

- Cô động viên trẻ ăn hết suất, bón cho trẻ ăn chậm, suy dinh dưỡng...

* Sau khi ăn:

- Cô hướng dẫn trẻ cất bát thìa đúng quy định.

- Cho trẻ rửa tay, lau mồm, đi vệ sinh.

- Cô xếp bàn ghế, dọn dẹp lớp chuẩn bị cho giờ ngủ.

b. Ngủ trưa:

- Cô kê rít, dải chiếu, lầy chăn, gồi cho trẻ, đóng cửa và ru trẻ ngủ.

- Trong khi trẻ ngủ cô luôn bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Trẻ ngủ dậy cô cất gồi, cất rít, chiếu, chăn cho trẻ đi vệ sinh sạch sẽ.

c. Ăn phụ:

- Sau khi trẻ ngủ dậy, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh và lau mặt, rửa tay sạch sẽ trước khi ăn phụ.

- Cô chia suất ăn phụ cho trẻ động viên trẻ ăn hết suất của mình rồi đi rửa tay, lau tay sạch sẽ, chuẩn bị hoạt động chiều.

4. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

* Vệ sinh:

- Cô cho trẻ đi vệ sinh, lau mặt, rửa tay.

- Chỉnh lại quần áo, chải đầu tóc gọn gàng trước khi về.

* Bình cò:

- Cô tuyên dương những trẻ ngoan, có cố gắng trong các hoạt động và động viên những trẻ chưa ngoan trong ngày.

- Cho trẻ lên cầm cò.

* Trả trẻ:

- Cô trả trẻ tận tay phụ huynh.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày, dặn dò phụ huynh.

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ 2 ngày 19 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, TDS

2. Hoạt động học: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.

a. Mục đích, yêu cầu:

+ Kiến thức: Trẻ biết cơ thể lớn lên và khỏe mạnh nhờ ăn uống đủ chất (4 nhóm dinh dưỡng: Đạm, Bột đường, Béo, Vitamin & khoáng chất), tập thể dục và giữ vệ sinh

+ Kỹ năng: Phát triển ngôn ngữ, trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc; kỹ năng làm việc nhóm.

+ Thái độ: Hứng thú tham gia hoạt động, yêu thích ăn uống lành mạnh, ăn hết suất và không kén ăn. Có ý thức tập thể dục và giữ gìn vệ sinh cá nhân.

b. Chuẩn bị:

- Slide hoặc tranh ảnh minh họa tháp dinh dưỡng, hình ảnh các hành vi đúng/sai trong ăn uống và sinh hoạt.

- 4 rô dựng tương ứng với 4 nhóm chất.

+ Đồ dùng của trẻ:

- Thẻ màu, lô tô các loại thực phẩm. Giấy màu, kéo an toàn, hồ dán (nếu làm hoạt động thực hành sáng tạo).

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1. Trò chuyện gây hứng thú:**

- Cô cùng trẻ hát và vận động theo bài hát "Mời bạn ăn".

- Trò chuyện dẫn dắt: "Hôm nay con ăn gì vào bữa trưa?", "Theo các con, vì sao cơ thể chúng ta lớn lên và khỏe mạnh được?".

- Cô cho trẻ xem hình ảnh hai bạn nhỏ (một bạn ăn đủ chất, nhanh nhẹn; một bạn kén ăn, còi cọc) để trẻ nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

*** Hoạt động 2. Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.**

- Chia trẻ thành các nhóm nhỏ, phát cho mỗi nhóm một hộp quà/rô chứa các lô tô hình các món ăn, thực phẩm.

- Cho trẻ quan sát, gọi tên và thì thầm thảo luận với nhau xem thực phẩm đó quen thuộc hay không.

*** Hoạt động 3. Thảo luận nhóm:**

- Cô mời đại diện các nhóm lên trình bày và cùng trẻ phân loại thực phẩm thành 4 nhóm chất dinh dưỡng chính:

- Nhóm chất đạm: Thịt, cá, trứng, tôm, sữa, các loại đậu (giúp phát triển cơ bắp, cơ thể săn chắc).

- Nhóm chất bột đường: Gạo (cơm), mì, khoai tây, khoai lang, bánh mì (cung cấp năng lượng để chạy nhảy, hoạt động).

- Nhóm chất béo: Dầu ăn, bơ, lạc, vừng (cung cấp năng lượng và giữ ấm cơ thể).

- Nhóm vitamin & khoáng chất: Rau xanh, củ, quả tươi (giúp da dẻ hồng hào, sức đề kháng tốt).

+ Mở rộng: Ngoài ăn uống, cô khái quát cho trẻ hiểu cơ thể muốn khỏe mạnh còn cần tập thể dục thể thao thường xuyên, ngủ đủ giấc, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ và nhận sự yêu thương chăm sóc từ gia đình.

* **Hoạt động 4.** Trò chơi "Ai nhanh hơn, Chọn nhanh giờ đúng": Cô gọi tên nhóm chất hoặc giờ loại thực phẩm bất kỳ, trẻ phải giờ thể màu hoặc rổ lô tô tương ứng thật nhanh.

- Trò chơi "Tiếp sức mang thức ăn về đúng rổ": Chia đội chơi thi đua gắn các hình ảnh thực phẩm vào đúng bảng nhóm chất dinh dưỡng của đội đó.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ, kết thúc hoạt động với bài hát "Bé khỏe bé ngoan".

3. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...
- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời: - Vẽ một số loại rau củ bằng phấn trên sân

- Chơi tự do

a. Yêu cầu

- Trẻ biết cách vẽ một số loại rau củ đơn giản
- Biết cách chăm sóc, lợi ích của việc ăn rau

b. Chuẩn bị

- Phấn vẽ
- Sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ.

c. Tiến hành

* Vẽ một số loại rau củ bằng phấn trên sân

- Cho trẻ đi theo cô ra sân có chỗ rộng rãi
- Gợi ý cho trẻ quan sát và tìm hiểu về đặc điểm của một số loại rau, củ.
- Cô hỏi trẻ xem ý định của trẻ vẽ gì? Cô cho trẻ lấy phấn và tự vẽ
- Cho trẻ vẽ một số loại rau củ mà trẻ thích
- Cô hướng dẫn những trẻ còn vẽ chậm chưa biết vẽ. Khuyến khích động viên trẻ
- Cô nhận xét bài của lớp và cho các trẻ nhận xét bài của bạn

* Chơi tự do: Cô chú ý bao quát trẻ, Hướng dẫn trẻ chơi một cách an toàn, tránh những chỗ không an toàn do điều kiện thời tiết..

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Trò chơi chữ cái o, ô, ơ, a, ă, â

a. Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết, phát âm đúng và rõ âm các chữ cái o, ô, ơ, a, ă, â.
- Trẻ hiểu cách chơi, luật chơi của các trò chơi ôn tập chữ cái
- Phát triển khả năng nhanh nhẹn, khéo léo, ghi nhớ có chủ định và tinh thần

- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể cùng cô và các bạn đồng đội cho trẻ.

b. Chuẩn bị:

- Thẻ chữ cái khổ lớn: o, ô, ơ, a, ă, â. Bảng gài, rổ đựng thẻ chữ
- Mỗi trẻ một rổ đựng các thẻ chữ cái nhỏ o, ô, ơ, a, ă, â.
- Vòng thẻ đục, băng gắn chữ hoặc các mảnh ghép cấu tạo chữ cái

c. Tiến hành:

- Cô tập trung trẻ lại, cùng trẻ hát và vận động theo bài hát "Mời bạn ăn"
- Các con vừa hát bài hát gì? Trong trường mầm non các con được học những gì?

- Hôm nay, cô cùng các con sẽ tham gia vào hội thi vui nhộn với các trò chơi chữ cái o, ô, ơ, a, ă, â để xem đội nào giỏi nhất nhé!

*** Trò chơi 1: "Ai nhanh ai đúng"**

+ Cách chơi:

- Cô phát cho mỗi trẻ một rổ có các thẻ chữ cái o, ô, ơ, a, ă, â.
- Cô gọi tên chữ cái hoặc nêu đặc điểm cấu tạo "Tìm cho cô chữ có nét móc bên phải" là chữ ơ, trẻ phải thật nhanh chọn thẻ chữ đó giơ lên và phát âm to.

+ Luật chơi: Trẻ chọn sai hoặc chậm sẽ phải nhảy lò cò một vòng. Cô kiểm tra và tuyên dương trẻ.

***Trò chơi 2: Về đúng nhà**

+ Cách chơi:

- Cô chuẩn bị các ngôi nhà có gắn biển chữ cái o, ô, ơ hoặc a, ă, â.
- Trẻ vừa đi vòng tròn vừa hát, khi nghe hiệu lệnh "Về đúng nhà" thì trẻ phải chạy nhanh về ngôi nhà có chứa chữ cái trùng với thẻ chữ cái mà trẻ đang cầm trên tay +

+ Luật chơi: Ai về nhầm nhà sẽ phải nhảy lò cò nhường chỗ cho bạn

*** Kết thúc:** Cô nhận xét chung, tuyên dương và khen ngợi sự cố gắng, tinh thần tham gia của tất cả các bé trong giờ học.

- Cho trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng cùng cô

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

Thứ 3 ngày 20 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Chạy chậm khoảng 100m

a. Mục đích, yêu cầu:

- + Kiến thức: Trẻ biết phối hợp nhịp nhàng giữa chân và tay để thực hiện vận động chạy chậm liên tục trên quãng đường khoảng 100m.
- Trẻ hiểu cách giữ sức và biết chạy đúng tư thế (không cúi đầu, bước chân vừa phải)
- + Kỹ năng: Rèn luyện kỹ năng chạy chậm, phát triển sức bền và sự dẻo dai cho trẻ.
- Phát triển tố chất nhanh nhẹn, khéo léo khi tham gia trò chơi vận động
- + Thái độ: Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể. Giáo dục trẻ tính kỷ luật, ý thức tổ chức và thói quen chăm chỉ tập luyện thể dục

b. Chuẩn bị:

- + Đồ dùng của cô:
 - Sân tập phẳng phiu, sạch sẽ và an toàn.
 - Vạch xuất phát và vạch đích (khoảng cách 100m).
 - Loa, nhạc các bài hát vui tươi (như Bé khỏe, bé ngoan.)
- + Đồ dùng của trẻ: Quần áo gọn gàng, thoải mái

c. Tiến hành:

* Hoạt động 1. Gây hứng thú:

- Trò chuyện về chủ đề nhánh, hướng trẻ vào hoạt động.

* Hoạt động 2: Chạy chậm khoảng 100m

+ Khởi động:

- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi sau đó về 2 hàng ngang.

+ Trọng động:

- Cho trẻ tập các động tác của bài tập phát triển chung
- Hô hấp : Hít vào, thở ra
- ĐT Tay: Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên.
- ĐT Chân: Đưa ra phía trước đưa sang ngang, đưa về phía sau.
- Động tác Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông.
- Động tác Bật: Bật tách chân- khép chân.

* Vận động cơ bản: Chạy chậm khoảng 100m:

- Cô giới thiệu tên vận động: "Chạy chậm khoảng 100m".

- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Làm mẫu không phân tích.: Làm mẫu kết hợp phân tích kỹ thuật: Đứng trước vạch xuất phát, tư thế tự nhiên, một chân bước lên trước làm trụ hơi khụy, chân sau chống nhẹ mũi chân, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh "Chạy", phối hợp nhịp nhàng chân tay, bước chân ngắn vừa phải, giữ thân người thẳng, duy trì tốc độ chậm đều trên toàn bộ quãng đường 100m để giữ sức. Mời 1 - 2 trẻ khá lên làm thử cho cả lớp quan sát.

- Trẻ thực hiện:

+ Lần lượt cho từng tổ (2 - 3 trẻ) ở hai hàng lên thực hiện (chạy từ vạch xuất phát đến vạch đích 100m).

+ Cô quan sát, nhắc nhở trẻ giữ nhịp chạy, động viên trẻ cố gắng hoàn thành quãng đường.

+ Tổ chức cho các tổ thi đua với nhau.

*** Hoạt động 3: Trò chơi vận động: Kéo co**

- Cô nhắc lại luật chơi và cách chơi cho trẻ nghe.
- Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Cô bao quát và nhận xét sau mỗi lần chơi.
- + Hồi tĩnh:
- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 1 - 2 vòng để điều hòa nhịp thở, thả lỏng cơ thể.

*** Hoạt động 5. Kết thúc:**

- Cùng cô nhận xét giờ học. Chuyển hoạt động.

3. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...
- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

- 4. Chơi ngoài trời:**
- Quan sát bầu trời
 - Trò chơi: Đuổi bắt bóng
 - Chơi tự do

a. Yêu cầu

- Trẻ quan sát và nhận ra đặc điểm bầu trời hôm đó. Biết ăn mặc phù hợp với thời tiết. Giáo dục trẻ giữ gìn sức khỏe khi thời tiết giao mùa
- Chơi tốt trò chơi.

b. Chuẩn bị: Địa điểm chơi và quan sát

c. Tiến hành:

*** Quan sát bầu trời**

- Trò chuyện với trẻ về chủ điểm bản thân.

Cho trẻ kể về các bộ phận trên cơ thể của mình và hướng trẻ vào nội dung quan sát.

- Cho trẻ quan sát bầu trời hôm nay thế nào?
- Trời nắng hay mưa? Cho trẻ ngửa mặt nhìn lên trời và hỏi trẻ thấy thế nào?
- Cô gợi ý cho trẻ nói được bầu trời hôm nay và những quang cảnh xung quanh sân trường (cây cối, đồ vật..)
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, biết mặc áo đội mũ khi ra trời nắng nóng

*** Trò chơi: Đuổi bắt bóng**

- Cô phổ biến nói cho trẻ cách chơi và luật chơi
- Cô tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm. Cô gọi đến tên trẻ nào thì trẻ đó lên trước và tạo thành một nhóm. Cô cầm bóng lăn và di chuyển theo nhiều hướng để trẻ chạy theo và bắt được bóng. Bạn nào bắt được bóng trước bạn đó là người chiến thắng.
- Cho trẻ chơi theo hứng thú. Cô có thể cho trẻ chơi bằng quả bóng bay để trẻ bắt trên không.

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết. Không chen lấn xô đẩy nhau.

*** Chơi tự do:**

- Cô cho trẻ vận động nhẹ nhàng rồi chơi tự do xung quanh sân trường
- Cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi về lớp.

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Trò chuyện về ngày thành lập Hội LHPNVN (20/10)

a. Yêu cầu:

- Trẻ hiểu được ý nghĩa ngày 20/10.
- Biết thể hiện tình cảm của mình dành cho Bà, mẹ và những người thân yêu của mình.
- Giáo dục trẻ biết kính trọng, lễ phép với người lớn, luôn luôn biết vâng lời ông bà bố mẹ và anh chị, em của mình.

b. Chuẩn bị:

- Một số hình ảnh, bài hát bài thơ, câu chuyện nói về bà, mẹ
- Hình ảnh nói về hoạt động ngày 20/10.

c. Tiến hành:

- Cho trẻ hát bài Cô và mẹ
- Trò chuyện về nội dung bài hát
- Hỏi trẻ: Sắp đến ngày gì (Ngày 20/10)
- Ngày 20/10 là ngày của ai?
- Cô gợi mở cho trẻ để trẻ được trò chuyện, kể về công việc, sở thích và tình cảm của bà và mẹ, chị gái, em gái của mình.
- Giáo dục trẻ: luôn luôn phải biết kính trọng yêu thương những người thân của mình, đặc biệt là mẹ của mình
- Giáo dục trẻ không phân biệt đối xử giữa bạn trai và bạn gái mà phải đoàn kết cùng nhau chơi và học tập, xứng đáng là con ngoan trò giỏi, để được bố mẹ và cô giáo thương yêu.

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

Thứ 4 ngày 21 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Truyện; Cậu bé mũi dài

a. Mục đích, yêu cầu:

- + Kiến thức: Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện “Cậu bé mũi dài”, biết được tác dụng của các giác quan, sự cần thiết của các giác quan.
- + Kỹ năng: Rèn ở trẻ kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích, kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô to, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- + Thái độ: Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động, thông qua đó giáo dục trẻ biết chăm sóc giữ gìn vệ sinh thân thể.

b. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa câu chuyện, rối dẹt
- Nhạc bài hát “ Vũ điệu rửa tay”
- Một số đồ dùng khác bổ trợ cho tiết học.

c. Tiến hành

*Hoạt động 1: Ôn định tổ chức

- Cô cho trẻ vận động bài " Vũ điệu rửa tay"
- Cô hỏi trẻ vừa vận động với bài hát gì?
- Bài hát nói đến bộ phận nào trên cơ thể?
- Cô cho trẻ kể những bộ phận trên cơ thể mà trẻ biết?
- Cô dẫn dắt trẻ vào câu chuyện.

*Hoạt động 2: Truyện; Cậu bé mũi dài

- Cô giới thiệu tên truyện, tên tác giả?
- Cô kể lần 1, kết hợp cử chỉ, điệu bộ.
- Cô tóm tắt nội dung truyện: Truyện kể về một cậu bé có cái mũi rất dài. Vì vương quá nên không trèo hái táo được nên cậu đã muốn vặt đi tất cả mắt, mũi, tai....Khi được các bạn giải thích cậu đã hiểu ra và luôn gần gũi vệ sinh sạch sẽ.
- Cô kể lần 2, kết hợp tranh truyện

* Đàm thoại

- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì? Của tác giả nào?
 - Trong câu chuyện có nhân vật nào?
 - Vì sao cậu bé lại có tên như vậy?
 - Một buổi sáng ra vườn cậu đã nhìn thấy gì?
 - Cây táo như thế nào? Cậu có trèo lên được cây táo không?
 - Bực quá cậu đã nói những gì?
 - Ai đã nghe được điều ước của mũi dài?
 - Ông đã nói gì với mũi dài?
 - Sau đó ai đến khuyên? Khi nghe các bạn khuyên thì bé mũi dài đã nhận ra điều gì?
 - Chúng mình thấy các bộ phận trên cơ thể quan trọng không?
 - Các con phải làm gì để bảo vệ các bộ phận trên cơ thể?
- => Cô giáo dục trẻ: Chúng mình phải biết giữ vệ sinh cơ thể luôn sạch sẽ, ăn uống đủ chất để có cơ thể khỏe mạnh.

*Hoạt động 3: Trẻ xem trên tivi

- Cho trẻ xem truyện: “ Cậu bé mũi dài”
- Kết thúc cô nhận xét chung, khen trẻ.

3. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...
- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

- 4. Chơi ngoài trời:**
- Quan sát vườn hoa
 - TCVĐ: Chơi với bóng.
 - Chơi tự do

a. Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết tên gọi và đặc điểm của một số loại hoa có trong bồn.
- Biết chơi trò chơi đoàn kết, hứng thú tham gia hoạt động

b. Chuẩn bị:

- Sân trường sạch sẽ, bóng to, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Quan sát vườn hoa**

- Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về chủ đề .
- Cô cho trẻ đi dạo vòng quanh sân trường rồi quan sát bồn hoa.
- Cô trò chuyện với trẻ về các loại hoa có trong bồn.
- Cô giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ hoa, không hái hoa, dẫm lên hoa.

*** Hoạt động 2: TCVĐ: Chơi với bóng**

- Cô giới thiệu với trẻ trò chơi, chơi với bóng: Bóng không chỉ là trò chơi của riêng các bạn trai mà các bạn gái vẫn tham gia chơi cùng các bạn trai được.
- Cô giới thiệu cách chơi luật chơi
- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần. Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ chơi tích cực, đoàn kết.

*** Hoạt động 3: Chơi tự do**

- Cho trẻ chơi tự do trên sân trường, cô nhắc nhở trẻ chơi an toàn đoàn kết..

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hoạt động ở phòng thư viện

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết tập làm sách theo ý thích. Biết giữ gìn bảo vệ sách và giữ vệ sinh chung. Thực hiện đúng nội quy của phòng sách

b. Chuẩn bị: Phòng sách cho trẻ hoạt động, Giấy bìa, kéo, ghim.

c. Tiến hành

- Cô cho trẻ xếp hàng vào phòng thư viện quan sát và lựa chọn sách mà mình yêu thích trên các kệ sách.
- Hỏi một số trẻ: Con có muốn làm được cuốn sách theo ý thích của mình không?
- Nếu con làm thì con sẽ lựa chọn những đồ dùng gì? (giấy, kéo, ghim..)
- Trẻ lấy đồ dùng ngồi theo 4 nhóm
- Cô hướng dẫn trẻ làm sách theo ý thích của trẻ

- Hỏi trẻ về mẫu sách mà trẻ định làm theo (Tạp chí, báo, bìa sách, truyện...)
- Cô gợi ý cho trẻ cách gấp giấy, cắt theo đường gấp.
- Cô giúp trẻ bấm ghim thành sách.
- Cho trẻ tự giới thiệu về sách của mình với cô và các bạn
- Cô bao quát và giáo dục trẻ chấp hành tốt nội quy phòng sách
- * Kết thúc: Cô nhận xét buổi hoạt động và cho trẻ mang sản phẩm về lớp

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

Thứ 5 ngày 22 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Trẻ biết tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6

a. Mục đích, yêu cầu:

+ Kiến thức: Trẻ biết cách tách nhóm có 6 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ bằng các cách khác nhau: 1 và 5, 2 và 4, 3 và 3. Trẻ biết cách gộp 2 nhóm đối tượng đó lại để tạo thành nhóm có số lượng ban đầu là 6. Trẻ nhận biết và đặt thẻ số tương ứng với các nhóm.

+ Kỹ năng: Rèn kỹ năng đếm thành thạo trong phạm vi 6. Phát triển tư duy, khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích và ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

+ Thái độ: Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động học tập và các trò chơi. Giáo dục trẻ tính kỷ luật, biết đoàn kết khi làm việc nhóm và cất đồ dùng gọn gàng sau khi học.

b. Chuẩn bị:

+ Đồ dùng của cô:

- Giáo án điện tử . Mô hình hoặc đồ dùng có số lượng 6 (ví dụ: 6 quả táo, 6 bông hoa to).

- Thẻ số từ 1 đến 6.

+ Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ một rổ đựng 6 đối tượng (6 bông hoa, 6 con thỏ hoặc 6 quả cam...) và các thẻ số từ 1 đến 6.

- Bảng con cho trẻ hoạt động.

c. Tiến hành:

* Hoạt động 1. Gây hứng thú:

- Cô tập trung trẻ, cho trẻ hát bài hát về chủ đề

- Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài học, kiểm tra số lượng đồ dùng trong rổ của trẻ.

* Hoạt động 2: Trẻ biết tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6

a. Ôn số lượng 6:

- Cho trẻ đếm số lượng đồ vật có sẵn trong rổ (6 đối tượng) và đặt thẻ số 6 tương ứng.

b. Dạy trẻ cách tách trong phạm vi 6:

- Cách 1 (Tách 1 và 5): Cô hướng dẫn trẻ tách 1 đối tượng ra một góc, phần còn lại là 5 đối tượng. Cho trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng cho 2 nhóm.

- Cách 2 (Tách 2 và 4): Từ nhóm ban đầu, cô hướng dẫn trẻ tách 2 đối tượng ra một bên, 4 đối tượng một bên. Đặt thẻ số tương ứng.

- Cách 3 (Tách 3 và 3): Cô hướng dẫn trẻ chia đều số lượng thành 2 phần bằng nhau (mỗi nhóm 3 đối tượng). Đặt thẻ số tương ứng.

* Cô khái quát lại: Có 3 cách tách chính nhóm 6 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ (1 và 5, 2 và 4, 3 và 3)

c. Dạy trẻ cách gộp trong phạm vi 6:

- Cho trẻ thực hiện gộp 2 nhóm đã tách lại với nhau (ví dụ gộp nhóm 1 và nhóm 5, nhóm 2 và nhóm 4, nhóm 3 và nhóm 3).

* Cô nhấn mạnh: Dù tách theo cách nào đi nữa, khi gộp 2 nhóm đó lại với nhau thì kết quả số lượng vẫn trở về ban đầu là 6.

3. Trò chơi củng cố:

* Trò chơi 1: "Thi ai nhanh"

Cô hô yêu cầu tách theo hiệu lệnh (Ví dụ: "Tách nhóm 3 - 3!", "Tách nhóm 1 - 5!"), trẻ thực hiện nhanh nhóm tương ứng.

* Trò chơi 2: "Đội nào giỏi"

Chia trẻ thành các đội chơi thi đua gộp các nhóm mảnh ghép rời thành tổng số lượng bằng 6.

. **Kết thúc:** Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

- Hướng dẫn trẻ thu dọn, cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

3. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con

- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. **Chơi ngoài trời:** - Trò chuyện về thời tiết

- TCDG: Lộn cầu vòng

- Chơi tự do

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết quan sát và trò chuyện về thời tiết.

- Biết chơi trò chơi đúng luật
- Có hứng thú tham gia hoạt động.

b. Chuẩn bị:

- Sân bãi bằng phẳng, sạch sẽ, vị trí trò chuyện thuận lợi, đảm bảo an toàn cho trẻ, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành :

* Hoạt động 1: Trò chuyện về thời tiết.

- Cô dắt trẻ ra sân, cho trẻ đi dạo 2-3 vòng.
- Cô hướng dẫn trẻ quan sát và trò chuyện về thời tiết.
- Trò chuyện và đặt câu hỏi cho trẻ trả lời.

+ Bầu trời hôm nay có màu gì?

+Mây như thế nào?

+Gió như thế nào?

+Thời tiết nóng hay lạnh?

+ Bây giờ là mùa gì?

- Cô giáo dục trẻ biết mặc quần áo, mũ nón phù hợp với sự thay đổi của thời tiết, ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng kết hợp với luyện tập thể dục để nâng cao sức khỏe.

* Hoạt động 2: TCDG: Lộn cầu vòng

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và hướng dẫn để các bạn trai và bạn gái cùng kết thành đôi, cùng nhau chơi.
- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần. Trong khi chơi cô bao quát khuyến khích trẻ chơi tích cực.

* Hoạt động 3: Chơi tự do

- Cô cho trẻ chơi theo ý thích, cô quan sát, đảm bảo an toàn cho trẻ trong khi chơi. Vệ sinh cho trẻ sau khi chơi.

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Hoạt động tại phòng máy tính: (Học Chữ cái a,b,c trên máy vi tính)

a. Yêu cầu

Trẻ tập trung, chú ý quan sát, đọc và phát âm đúng các chữ cái xuất hiện trên máy tính

b. Chuẩn bị: Phòng máy tính cho trẻ

c Tiến hành

- Cho trẻ tập trung tại phòng học kidsmart
- Chia trẻ thành 4 nhóm tập trung vào 4 máy tính
- Cô cho trẻ thực hiện các thao tác : Mở máy, di chuột và mở tài liệu

- Cho trẻ của từng nhóm nghe, đọc và phát âm chữ cái a,b,c
- Cho trẻ đọc nhiều lần và cho trẻ sử dụng bút vẽ để vẽ mô phỏng chữ cái a,b,c
- Tương tự các nhóm còn lại cô đến hướng dẫn và cho trẻ thao tác
- Cô nhận xét buổi học và giáo dục trẻ đoàn kết nhường nhịn nhau trong hoạt động
- Kết thúc: Cho trẻ thu dọn phòng học rồi về lớp

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

Thứ 6 ngày 23 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Vẽ gấu bông

a. Mục đích, yêu cầu:

- + Kiến thức: Trẻ biết vẽ các nét cơ bản(cong tròn, móc hất..) để tạo thành hình gấu bông với các bộ phận (đầu, thân, chân...)
- Biết cơ thể gấu bông có nhiều bộ phận khác nhau.
- + Kỹ năng: Rèn sự khéo léo cho đôi tay, ngón tay.
- + Thái độ: GD trẻ biết quý trọng sản phẩm của mình tạo ra.

b. Chuẩn bị:

- Máy tính bài giảng điện tử
- Vở tạo hình, màu
- Bài hát bài thơ về chủ đề
- Bàn ghế ngay ngắn cho trẻ ngồi

c. Tiến hành:

* Hoạt động 1. Gây hứng thú.

- Trẻ hát bài: Mừng sinh nhật
- Trẻ trò chuyện về bài hát.
- Cho trẻ chơi: Hộp quà bí mật
- Hướng trẻ vào bài học: Vẽ gấu bông

* Hoạt động 2: Vẽ gấu bông

- Mời các trẻ nhận xét về đặc điểm của gấu (các bộ phận như đầu ,thân,tay,chân và các bộ phận khác...)
 - Cho trẻ quan sát tranh vẽ gấu bông ngồi
 - Con có nhận xét gì về bức tranh? (hình ảnh, màu sắc, bố cục)
 - Tay , chân gấu bông ở tư thế nào?
 - Các bộ phận: tai, đầu,mắt, miệng, tay , chân gấu bông dang hình gì?
 - Làm thế nào để vẽ được gấu bông?
- (Vẽ hình tròn làm đầu,vẽ 1 tròn lớn hơn làm thân ,vẽ 2 hình tròn nhỏ trên đầu làm tai...) sau đó tô màu
- Tương tự cô cho trẻ quan sát tranh vẽ gấu bông khác(gấu bông ngồi dang tay, gấu bông đứng...)
 - Có rất nhiều hình ảnh các chú gấu rất đáng yêu chúng ta hãy lựa chọn xem chúng ta vẽ chú gấu nào nhé.
 - Cô hỏi 1 vài trẻ xem trẻ định vẽ chú gấu nào, cách vẽ của trẻ.

*** Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

- Nhắc trẻ cách ngồi đúng tư thế,cầm bút đúng
- Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát và gợi ý hướng dẫn giúp đỡ trẻ thực hiện
- Khuyến khích sự sáng tạo của trẻ
- Động viên kịp thời những trẻ vẽ kém

***Hoạt động 4: Nhận xét sản phẩm và trưng bày**

- Cô cho từng tổ lên trưng bày sản phẩm
- Mời trẻ nhận xét sản phẩm của bạn theo từng tổ và từng cá nhân trẻ ,cho trẻ nói nhận xét xem vì sao con thấy bài của bạn đẹp và bài của bạn chưa đẹp ở chỗ nào
- Cô nhận xét bài của trẻ
- Khuyến khích trẻ trong những bài vẽ sau

4. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...
- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời: - Trò chơi chiếc túi kỳ diệu

- Chơi tự do.

a. Yêu cầu:

- Trẻ gọi tên và nhận biết được các đặc điểm cơ bản (hình dáng, chất liệu, công dụng) của các đồ vật, củ quả được cất giấu trong túi
- Phát triển xúc giác (sờ, nắm để đoán vật).
- Trẻ hào hứng, chủ động và vui vẻ tham gia vào các hoạt động ngoài trời.
- Giáo dục trẻ tính kỷ luật và tinh thần đoàn kết khi chơi trò chơi

b. Chuẩn bị:

- Một chiếc túi vải tối màu đựng các đồ vật quen thuộc bên trong (ví dụ: quả chanh, quả táo, cái thìa, chiếc ô tô đồ chơi).

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1:** Trò chơi chiếc túi kỳ diệu

- Cô tập trung trẻ lại ngoài sân trường, điểm danh và kiểm tra sức khỏe, trang phục của trẻ.

- Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài:

- *Tặng trẻ 1 món quà.*

***Phổ biến luật chơi và cách chơi:**

+*Cách chơi:*

- Cô gọi một trẻ lên phía trước (hoặc chia trẻ thành các nhóm nhỏ).

- Trẻ thò tay vào trong túi (không nhìn vào bên trong), sờ và nắm lấy một đồ vật.

- Trẻ dùng lời nói để miêu tả đặc điểm của đồ vật đó (Ví dụ: vật này cứng hay mềm, hình tròn hay hình dài, dùng để làm gì, có mùi thơm không...).

- Các bạn ở dưới lắng nghe, suy nghĩ và đoán tên đồ vật đó.

- Sau khi đoán xong, trẻ rút đồ vật ra xem đoán đúng hay chưa.

+*Luật chơi:*

- Không được mở túi nhìn trộm vào bên trong trước khi đoán.

- Mỗi lượt chơi chỉ sờ và đoán một đồ vật. Bạn nào đoán đúng sẽ nhận được một tràng pháo tay hoặc phần thưởng nhỏ

***Tổ chức cho trẻ chơi:**

- Cô tổ chức cho trẻ chơi thử 1 lần để trẻ nắm rõ cách chơi.

- Cho nhiều nhóm/trẻ lần lượt lên tham gia chơi (cô thay đổi các đồ vật bên trong túi qua mỗi lượt chơi để tạo sự bất ngờ).

- Cô quan sát, bao quát trẻ, gợi ý thêm từ ngữ nếu trẻ gặp khó khăn khi miêu tả đồ vật.

*** Hoạt động 2:** Chơi tự do

- Cho trẻ chơi tự do trên sân, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ.

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Vui văn nghệ cuối tuần.

a. Yêu cầu:

- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần nhằm giúp trẻ được thể hiện năng khiếu, tạo cho trẻ không khí vui tươi, mạnh dạn trước mọi người.

b. Chuẩn bị:

- Môi trường lớp học, dụng cụ âm nhạc

c. Tiến hành:

- Cô trò chuyện với trẻ sau một tuần học

- Hướng trẻ vào các bài hát của chủ đề

- Cô và trẻ cùng hát, giao lưu dưới mọi hình thức

- Giáo dục trẻ.

- Bình cò, phiếu bé ngoan.

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:**Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

**KẾ HOẠCH TUẦN III: TÔI CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH
LỚP MG5A3****(Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ 19/10 đến 23/10/2026))**

Thứ HĐ	2	3	4	5	6
Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, TDS	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ, niềm nở, dạy trẻ chào cô, chào bố mẹ, đưa trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân. - Cho trẻ chơi theo ý thích. - Thể dục sáng 				
Hoạt động học	- Trẻ biết tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6	- Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.	- Chạy chậm khoảng 100m	Truyện: cậu bé mũi dài	- Vẽ: Gấu bông
Chơi, hoạt động ở các góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn... - Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con. - Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm. - Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh. 				

Chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về một số thói quen giữ vệ sinh. - TCDG: Lộn cầu vòng. - Chơi tự do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ một số loại rau củ bằng phấn trên sân - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát bầu trời - Trò chơi: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát vườn hoa - TCVD: Chơi với bóng. - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi : Chiếc túi kỳ diệu. - Chơi tự do
Ăn bữa chính, ngủ, ăn bữa phụ	<ul style="list-style-type: none"> - Ăn bữa chính - Ngủ trưa - Ăn bữa phụ 				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Hoạt động tại phòng máy tính: (Học Chữ cái a,ă,â trên máy vi tính)	Trò chuyện về ngày thành lập Hội LHPNVN (20/10)	Hướng dẫn trẻ gấp quần áo	Hoạt động tại phòng thư viện	Vui văn nghệ cuối tuần
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày. 				

SOẠN CHI TIẾT CHO CẢ TUẦN

1. Đón trẻ - Chơi - Điểm danh – Báo ăn - Thể dục sáng

1.1. Đón trẻ:

- Cô đến sớm mở cửa, vệ sinh lớp sạch sẽ.
- Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ niềm nở, nhắc trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định.

1.2. Chơi:

- Bao quát và cho trẻ chơi tự do ở các góc.
- Chơi trò chơi, xem tranh truyện về chủ đề bản thân.
- Trò chuyện với trẻ về những điều cần thiết để cơ thể bé lớn lên và khỏe mạnh. Hỏi trẻ về các loại thức ăn hàng ngày mà trẻ được ăn và tác dụng của nó.
- Tích hợp nội dung giáo dục giới, bình đẳng giới và quyền trẻ em

1.3. Điểm danh, báo ăn:

- Cô cho trẻ ngồi theo tổ, gọi tên trẻ theo sổ điểm danh nhắc nhở trẻ bạn nào nghỉ học phải có lý do phải xin phép cô.
- Báo ăn trên phần mềm, vào sổ báo ăn để theo dõi trẻ hàng ngày.

1.4. Thể dục sáng: Tập các động tác thể dục theo lời bài hát: Mời bạn ăn.

* Yêu cầu:

- Trẻ biết tập các động tác tay, chân, lườn, bật kết hợp với lời bài hát: Mời bạn ăn.
- Trẻ biết được ý nghĩa của việc tập thể dục để rèn luyện sức khỏe.

* Chuẩn bị:

- Sân bãi bằng phẳng sạch sẽ.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái. Lời bài hát: Mời bạn ăn

* Tiến hành:

- + Khởi động: Trẻ ra xếp hàng, đi các kiểu chân, chạy nhanh, chạy chậm đứng vào các chấm qui định và tập theo nhịp bài hát: Mời bạn ăn.
- + Trọng động: Cô và trẻ cùng tập các động tác của bài tập phát triển kết hợp lời bài hát mời bạn ăn
 - Hô hấp: Hít vào thở ra.
 - Động tác Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)
 - Động tác lườn: Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)
 - Động tác Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)
 - Động tác Bật: Bật tách, khép chân. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)
- + Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân.

2. Chơi, hoạt động ở các góc:

a. Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con.

+ Yêu cầu:

- Trẻ biết phối hợp với nhau và biết thể hiện vai chơi.
- Trẻ biết thể hiện ngôn ngữ của các thành viên trong gia đình, của người bán hàng và ngược lại...
- Trẻ biết bạn trai, bạn gái đều tham gia các vai chơi theo ý thích của trẻ.

+ Chuẩn bị:

- Đồ dùng gia đình (đồ chơi) búp bê, đồ dùng nấu ăn...
- Cửa hàng bán các thực phẩm, rau, củ, quả, gạo, thịt, trứng, sữa...

+ Tiến hành:

- Cho trẻ thỏa thuận chơi, nhận vai chơi và thể hiện các vai chơi.

- Người bán hàng bày các mặt hàng khi có khách mua hàng mời khách, lấy hàng cho khách, thu tiền
- Gia đình: Mẹ đi chợ mua các loại thực phẩm chế biến, nấu các món ăn có đủ chất dinh dưỡng cho cơ thể.
- Trong quá trình trẻ chơi cô quan sát và khuyến khích trẻ.

b. Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn

+ **Yêu cầu:**

- Trẻ biết nhiệm vụ của mình trong nhóm.
- Phát ở trẻ kỹ năng khéo léo của đôi bàn tay.
- Đoàn kết với các bạn trong nhóm.

+ **Chuẩn bị:**

- Khối gỗ, nhựa, các đồ chơi, bộ lắp ghép, đồ dùng cây cỏ, hoa...

+ **Tiến hành:**

- Cô giới thiệu góc chơi, nội dung chơi.
- Cô cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận vai chơi và cho trẻ chơi.
- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ chơi.
- Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ cất dọn đồ chơi, vệ sinh.

c. Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

+ **Yêu cầu:**

- Trẻ biết vẽ và tô màu một số loại thực phẩm.
- Rèn kỹ năng vẽ, tô màu cho trẻ.

+ **Chuẩn bị:**

- Giấy A4, tranh vẽ nhóm thực phẩm cho trẻ tô màu.

+ **Tiến hành:**

- Hướng trẻ về góc, giới thiệu nội dung chơi.
- Cho trẻ nhận vai chơi.
- Cô động viên khuyến khích trẻ, giúp đỡ trẻ khi trẻ cần.

d. Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ.

Yêu cầu:

- Trẻ biết phân loại các thực phẩm thành 4 nhóm.

+ **Chuẩn bị:**

- Tranh lô tô về các loại thực phẩm. Bìa...

+ **Tiến hành:**

- Cô hướng trẻ vào góc chơi .
- Cho trẻ thỏa thuận vai chơi.
- Trò chuyện các nhóm thực phẩm quen thuộc hàng ngày.
- Cô động viên khuyến khích trẻ.

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

+ **Yêu cầu:**

- Trẻ biết chăm sóc vườn hoa và bảo vệ cây cối.

+ **Chuẩn bị:**

- Cây xanh, hoa ở góc thiên nhiên. Các dụng cụ chăm sóc cây.

+ **Tiến hành:**

- Cho trẻ ra góc thiên nhiên và chăm sóc cây xanh

- Cô hỏi trẻ xem trẻ đang làm gì và làm như thế nào?

- Cây này phải chăm sóc như thế nào?

- Giáo dục trẻ tầm quan trọng của cây xanh và cách chăm sóc, bảo vệ cây xanh.

- Cô nhận xét góc chơi, cho trẻ cất dọn đồ chơi, vệ sinh sau khi chơi.

3. Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:

a. Ăn trưa:

* Trước khi ăn:

- Cô cho trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn.

- Lau khô tay và cho trẻ ngồi vào bàn ăn.

* Tổ chức cho trẻ ăn:

- Cô kê bàn ăn, xếp ghế, chuẩn bị khăn lau tay, đĩa (khay) đựng cơm rơm.

- Cô chia suất ăn cho trẻ.

- Chia thìa và giúp trẻ trộn thức ăn.

- Nhắc nhở trẻ trong khi ăn không khóc, đùa nghịch, làm rơi vãi thức ăn.

- Cô động viên trẻ ăn hết suất, bón cho trẻ ăn chậm, suy dinh dưỡng...

* Sau khi ăn:

- Cô hướng dẫn trẻ cất bát thìa đúng quy định.

- Cho trẻ rửa tay, lau mồm, đi vệ sinh.

- Cô xếp bàn ghế, dọn dẹp lớp chuẩn bị cho giờ ngủ.

b. Ngủ trưa:

- Cô kê rập, dải chiếu, lẩy chăn, gối cho trẻ, đóng cửa và ru trẻ ngủ.

- Trong khi trẻ ngủ cô luôn bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Trẻ ngủ dậy cô cất gối, cất rập, chiếu, chăn cho trẻ đi vệ sinh sạch sẽ.

c. Ăn phụ:

- Sau khi trẻ ngủ dậy, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh và lau mặt, rửa tay sạch sẽ trước khi ăn phụ.

- Cô chia suất ăn phụ cho trẻ động viên trẻ ăn hết suất của mình rồi đi rửa tay, lau tay sạch sẽ, chuẩn bị hoạt động chiều.

4. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

* Vệ sinh:

- Cô cho trẻ đi vệ sinh, lau mặt, rửa tay.
- Chỉnh lại quần áo, chải đầu tóc gọn gàng trước khi về.
- * Bình cờ:
 - Cô tuyên dương những trẻ ngoan, có cố gắng trong các hoạt động và động viên những trẻ chưa ngoan trong ngày.
 - Cho trẻ lên cắm cờ.
- * Trả trẻ:
 - Cô trả trẻ tận tay phụ huynh.
 - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày, dặn dò phụ huynh

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ 2 ngày 19 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, TDS

2. Hoạt động học: Trẻ biết tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6

a. Mục đích, yêu cầu:

- + Kiến thức: Trẻ biết cách tách nhóm có 6 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ bằng các cách khác nhau: 1 và 5, 2 và 4, 3 và 3. Trẻ biết cách gộp 2 nhóm đối tượng đó lại để tạo thành nhóm có số lượng ban đầu là 6. Trẻ nhận biết và đặt thẻ số tương ứng với các nhóm.
- + Kỹ năng: Rèn kỹ năng đếm thành thạo trong phạm vi 6. Phát triển tư duy, khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích và ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ
- + Thái độ: Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động học tập và các trò chơi. Giáo dục trẻ tính kỷ luật, biết đoàn kết khi làm việc nhóm và cất đồ dùng gọn gàng sau khi học.

b. Chuẩn bị:

- + Đồ dùng của cô:
 - Giáo án điện tử. Mô hình hoặc đồ dùng có số lượng 6 (ví dụ: 6 quả táo, 6 bông hoa to).
 - Thẻ số từ 1 đến 6.
- + Đồ dùng của trẻ:
 - Mỗi trẻ một rổ đựng 6 đối tượng (6 bông hoa, 6 con thỏ hoặc 6 quả cam...) và các thẻ số từ 1 đến 6.
 - Bảng con cho trẻ hoạt động.

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1. Gây hứng thú:**

- Cô tập trung trẻ, cho trẻ hát bài hát về chủ đề
- Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài học, kiểm tra số lượng đồ dùng trong rổ của trẻ.

*** Hoạt động 2: Trẻ biết tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6**

a. Ôn số lượng 6:

- Cho trẻ đếm số lượng đồ vật có sẵn trong rổ (6 đối tượng) và đặt thẻ số 6 tương ứng.

b. Dạy trẻ cách tách trong phạm vi 6:

- Cách 1 (Tách 1 và 5): Cô hướng dẫn trẻ tách 1 đối tượng ra một góc, phần còn lại là 5 đối tượng. Cho trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng cho 2 nhóm.

- Cách 2 (Tách 2 và 4): Từ nhóm ban đầu, cô hướng dẫn trẻ tách 2 đối tượng ra một bên, 4 đối tượng một bên. Đặt thẻ số tương ứng.

- Cách 3 (Tách 3 và 3): Cô hướng dẫn trẻ chia đều số lượng thành 2 phần bằng nhau (mỗi nhóm 3 đối tượng). Đặt thẻ số tương ứng.

* Cô khái quát lại: Có 3 cách tách chính nhóm 6 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ (1 và 5, 2 và 4, 3 và 3)

c. Dạy trẻ cách gộp trong phạm vi 6:

- Cho trẻ thực hiện gộp 2 nhóm đã tách lại với nhau (ví dụ gộp nhóm 1 và nhóm 5, nhóm 2 và nhóm 4, nhóm 3 và nhóm 3).

* Cô nhấn mạnh: Dù tách theo cách nào đi nữa, khi gộp 2 nhóm đó lại với nhau thì kết quả số lượng vẫn trở về ban đầu là 6.

3. Trò chơi củng cố:

* Trò chơi 1: "Thi ai nhanh"

Cô hô yêu cầu tách theo hiệu lệnh (Ví dụ: "Tách nhóm 3 - 3!", "Tách nhóm 1 - 5!"), trẻ thực hiện nhanh nhóm tương ứng.

* Trò chơi 2: "Đội nào giỏi"

Chia trẻ thành các đội chơi thi đua gộp các nhóm mảnh ghép rời thành tổng số lượng bằng 6.

. **Kết thúc:** Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

- Hướng dẫn trẻ thu dọn, cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

3. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con

- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời: - Trò chuyện về một số thói quen giữ vệ sinh.

- TCDG: Lộn cầu vòng.

- Chơi tự do.

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết 1 số thói quen giữ vệ sinh cá nhân,

- Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân.

b. Chuẩn bị: Địa điểm, sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng

c. Tiến hành :

* Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Chỉ nhanh các bộ phận cơ thể

- Cô hướng trẻ vào hoạt động

* Trò chuyện về một số thói quen giữ vệ sinh

- Cô gọi hỏi để trẻ nói về một số thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân của trẻ: rửa tay, rửa mặt, đánh răng, tắm rửa hàng ngày; che miệng khi ho, hắt hơi; một số thói quen vệ sinh ăn uống (không nói chuyện khi ăn, không làm rơi vãi cơm,...)

- Cô khái quát lại ý kiến của trẻ và giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh ăn uống để bảo vệ sức khỏe của mình và những người xung quanh.

- Cô cho trẻ vận động “Vũ điệu rửa tay”

* TCDG: Lộn cầu vòng

- Cô hướng dẫn luật chơi và cách chơi

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lượt

- Cô nhận xét trẻ chơi

* Chơi tự do: Cho trẻ chơi tự do trên sân, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Hoạt động tại phòng máy tính: (Học Chữ cái a,ă,â trên máy vi tính)

a. Yêu cầu

Trẻ tập trung, chú ý quan sát, đọc và phát âm đúng các chữ cái xuất hiện trên máy tính

b. Chuẩn bị: Phòng máy tính cho trẻ

c Tiến hành

- Cho trẻ tập trung tại phòng học kidsmart

- Chia trẻ thành 4 nhóm tập trung vào 4 máy tính

- Cô cho trẻ thực hiện các thao tác : Mở máy, di chuột và mở tài liệu

- Cho trẻ của từng nhóm nghe, đọc và phát âm chữ cái a,ă,â

- Cho trẻ đọc nhiều lần và cho trẻ sử dụng bút vẽ để vẽ mô phỏng chữ cái a,ă,â

- Tương tự các nhóm còn lại cô đến hướng dẫn và cho trẻ thao tác

- Cô nhận xét buổi học và giáo dục trẻ đoàn kết nhường nhịn nhau trong hoạt động

- Kết thúc: Cho trẻ thu dọn phòng học rồi về lớp

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

Thứ 3 ngày 20 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.

a. Mục đích, yêu cầu:

+ Kiến thức: Trẻ biết cơ thể lớn lên và khỏe mạnh nhờ ăn uống đủ chất (4 nhóm dinh dưỡng: Đạm, Bột đường, Béo, Vitamin & khoáng chất), tập thể dục và giữ vệ sinh

+ Kỹ năng: Phát triển ngôn ngữ, trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc; kỹ năng làm việc nhóm.

+ Thái độ: Hứng thú tham gia hoạt động, yêu thích ăn uống lành mạnh, ăn hết suất và không kén ăn. Có ý thức tập thể dục và giữ gìn vệ sinh cá nhân.

b. Chuẩn bị:

- Slide hoặc tranh ảnh minh họa tháp dinh dưỡng, hình ảnh các hành vi đúng/sai trong ăn uống và sinh hoạt.

- 4 rô dựng tương ứng với 4 nhóm chất.

+ **Đồ dùng của trẻ:**

- Thẻ màu, lô tô các loại thực phẩm. Giấy màu, kéo an toàn, hồ dán (nếu làm hoạt động thực hành sáng tạo).

c. Tiến hành:

* **Hoạt động 1.** Trò chuyện gây hứng thú:

- Cô cùng trẻ hát và vận động theo bài hát "Mời bạn ăn".

- Trò chuyện dẫn dắt: "Hôm nay con ăn gì vào bữa trưa?", "Theo các con, vì sao cơ thể chúng ta lớn lên và khỏe mạnh được?".

- Cô cho trẻ xem hình ảnh hai bạn nhỏ (một bạn ăn đủ chất, nhanh nhẹn; một bạn kén ăn, còi cọc) để trẻ nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

* **Hoạt động 2.** Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.

- Chia trẻ thành các nhóm nhỏ, phát cho mỗi nhóm một hộp quà/rô chứa các lô tô hình các món ăn, thực phẩm.

- Cho trẻ quan sát, gọi tên và thì thầm thảo luận với nhau xem thực phẩm đó quen thuộc hay không.

*** Hoạt động 3. Thảo luận nhóm:**

- Cô mời đại diện các nhóm lên trình bày và cùng trẻ phân loại thực phẩm thành 4 nhóm chất dinh dưỡng chính:

- Nhóm chất đạm: Thịt, cá, trứng, tôm, sữa, các loại đậu (giúp phát triển cơ bắp, cơ thể săn chắc).

- Nhóm chất bột đường: Gạo (com), mì, khoai tây, khoai lang, bánh mì (cung cấp năng lượng để chạy nhảy, hoạt động).

- Nhóm chất béo: Dầu ăn, bơ, lạc, vừng (cung cấp năng lượng và giữ ấm cơ thể).

- Nhóm vitamin & khoáng chất: Rau xanh, củ, quả tươi (giúp da dẻ hồng hào, sức đề kháng tốt).

+ Mở rộng: Ngoài ăn uống, cô khái quát cho trẻ hiểu cơ thể muốn khỏe mạnh còn cần tập thể dục thể thao thường xuyên, ngủ đủ giấc, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ và nhận sự yêu thương chăm sóc từ gia đình.

*** Hoạt động 4.** Trò chơi "Ai nhanh hơn, Chọn nhanh giờ đúng": Cô gọi tên nhóm chất hoặc giờ loại thực phẩm bất kỳ, trẻ phải giờ thể màu hoặc rô lô tô tương ứng thật nhanh.

- Trò chơi "Tiếp sức mang thức ăn về đúng chỗ": Chia đội chơi thi đua gắn các hình ảnh thực phẩm vào đúng bảng nhóm chất dinh dưỡng của đội đó.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ, kết thúc hoạt động với bài hát "Bé khỏe bé ngoan".

3. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con

- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời: - Vẽ một số loại rau củ bằng phấn trên sân

- Chơi tự do

a. Yêu cầu

- Trẻ biết cách vẽ một số loại rau củ đơn giản

- Biết cách chăm sóc, lợi ích của việc ăn rau

b. Chuẩn bị

- Phấn vẽ

- Sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ.

c. Tiến hành

* Vẽ một số loại rau củ bằng phấn trên sân

- Cho trẻ đi theo cô ra sân có chỗ rộng rãi
- Gọi ý cho trẻ quan sát và tìm hiểu về đặc điểm của một số loại rau, củ.
- Cô hỏi trẻ xem ý định của trẻ vẽ gì? Cô cho trẻ lấy phấn và tự vẽ
- Cho trẻ vẽ một số loại rau củ mà trẻ thích
- Cô hướng dẫn những trẻ còn vẽ chậm chưa biết vẽ. Khuyến khích động viên trẻ
- Cô nhận xét bài của lớp và cho các trẻ nhận xét bài của bạn

* Chơi tự do: Cô chú ý bao quát trẻ, Hướng dẫn trẻ chơi một cách an toàn, tránh những chỗ không an toàn do điều kiện thời tiết..

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Trò chuyện về ngày thành lập Hội LHPNVN (20/10)

a. Yêu cầu:

- Trẻ hiểu được ý nghĩa ngày 20/10.
- Biết thể hiện tình cảm của mình dành cho Bà, mẹ và những người thân yêu của mình.
- Giáo dục trẻ biết kính trọng, lễ phép với người lớn, luôn luôn biết vâng lời ông bà bố mẹ và anh chị, em của mình.

b. Chuẩn bị:

- Một số hình ảnh, bài hát bài thơ, câu chuyện nói về bà, mẹ
- Hình ảnh nói về hoạt động ngày 20/10.

c. Tiến hành:

- Cho trẻ hát bài Cô và mẹ
- Trò chuyện về nội dung bài hát
- Hỏi trẻ: Sắp đến ngày gì (Ngày 20/10)
- Ngày 20/10 là ngày của ai?
- Cô gợi mở cho trẻ để trẻ được trò chuyện, kể về công việc, sở thích và tình cảm của bà và mẹ, chị gái, em gái của mình.
- Giáo dục trẻ: luôn luôn phải biết kính trọng yêu thương những người thân của mình, đặc biệt là mẹ của mình
- Giáo dục trẻ không phân biệt đối xử giữa bạn trai và bạn gái mà phải đoàn kết cùng nhau chơi và học tập, xứng đáng là con ngoan trò giỏi, để được bố mẹ và cô giáo thương yêu.

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....
+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....
+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....
.....

Thứ 4 ngày 21 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Chạy chậm khoảng 100m

a. Mục đích, yêu cầu:

- + Kiến thức: Trẻ biết phối hợp nhịp nhàng giữa chân và tay để thực hiện vận động chạy chậm liên tục trên quãng đường khoảng 100m.
- Trẻ hiểu cách giữ sức và biết chạy đúng tư thế (không cúi đầu, bước chân vừa phải)
- + Kỹ năng: Rèn luyện kỹ năng chạy chậm, phát triển sức bền và sự dẻo dai cho trẻ.
- Phát triển tố chất nhanh nhẹn, khéo léo khi tham gia trò chơi vận động
- + Thái độ: Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể. Giáo dục trẻ tính kỷ luật, ý thức tổ chức và thói quen chăm chỉ tập luyện thể dục

b. Chuẩn bị:

- + Đồ dùng của cô:
- Sân tập phẳng phiu, sạch sẽ và an toàn.
- Vạch xuất phát và vạch đích (khoảng cách 100m).
- Loa, nhạc các bài hát vui tươi (như Bé khỏe, bé ngoan.)
- + Đồ dùng của trẻ: Quần áo gọn gàng, thoải mái

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1. Gây hứng thú:**

- Trò chuyện về chủ đề nhánh, hướng trẻ vào hoạt động.

*** Hoạt động 2: Chạy chậm khoảng 100m**

+ Khởi động:

- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi sau đó về 2 hàng ngang.

+ Trọng động:

- Cho trẻ tập các động tác của bài tập phát triển chung
- Hô hấp : Hít vào, thở ra
- ĐT Tay: Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên.
- ĐT Chân: Đưa ra phía trước đưa sang ngang, đưa về phía sau.
- Động tác Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông.
- Động tác Bật: Bật tách chân- khép chân.

* Vận động cơ bản: Chạy chậm khoảng 100m:

- Cô giới thiệu tên vận động: "Chạy chậm khoảng 100m".

- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Làm mẫu không phân tích.: Làm mẫu kết hợp phân tích kỹ thuật: Đứng trước vạch xuất phát, tư thế tự nhiên, một chân bước lên trước làm trụ hơi khụy, chân sau chống nhẹ mũi chân, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh "Chạy", phối hợp nhịp nhàng chân tay, bước chân ngắn vừa phải, giữ thân người thẳng, duy trì tốc độ chậm đều trên toàn bộ quãng đường 100m để giữ sức. Mời 1 - 2 trẻ khá lên làm thử cho cả lớp quan sát.

- **Trẻ thực hiện:**

+ Lần lượt cho từng tổp (2 - 3 trẻ) ở hai hàng lên thực hiện (chạy từ vạch xuất phát đến vạch đích 100m).

+ Cô quan sát, nhắc nhở trẻ giữ nhịp chạy, động viên trẻ cố gắng hoàn thành quãng đường.

+ Tổ chức cho các tổ thi đua với nhau.

* **Hoạt động 3: Trò chơi vận động: Kéo co**

- Cô nhắc lại luật chơi và cách chơi cho trẻ nghe.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Cô bao quát và nhận xét sau mỗi lần chơi.

+ Hồi tĩnh:

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 1 - 2 vòng để điều hòa nhịp thở, thả lỏng cơ thể.

* **Hoạt động 5. Kết thúc:**

- Cùng cố nhận xét giờ học. Chuyển hoạt động.

3. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con

- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời: - Quan sát bầu trời

- Trò chơi: Đuổi bắt bóng

- Chơi tự do

a. Yêu cầu

- Trẻ quan sát và nhận ra đặc điểm bầu trời hôm đó. Biết ăn mặc phù hợp với thời tiết. Giáo dục trẻ giữ gìn sức khỏe khi thời tiết giao mùa

- Chơi tốt trò chơi.

b. Chuẩn bị: Địa điểm chơi và quan sát

c. Tiến hành:*** Quan sát bầu trời**

- Trò chuyện với trẻ về chủ điểm bản thân.

Cho trẻ kể về các bộ phận trên cơ thể của mình và hướng trẻ vào nội dung quan sát.

- Cho trẻ quan sát bầu trời hôm nay thế nào?
- Trời nắng hay mưa? Cho trẻ ngửa mặt nhìn lên trời và hỏi trẻ thấy thế nào?
- Cô gợi ý cho trẻ nói được bầu trời hôm nay và những quang cảnh xung quanh sân trường (cây cối, đồ vật..)
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, biết mặc áo đội mũ khi ra trời nắng nóng

*** Trò chơi: Đuổi bắt bóng**

- Cô phổ biến nói cho trẻ cách chơi và luật chơi
- Cô tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm . Cô gọi đến tên trẻ nào thì trẻ đó lên trước và tạo thành một nhóm. Cô cầm bóng lăn và di chuyển theo nhiều hướng để trẻ chạy theo và bắt được bóng. Bạn nào bắt được bóng trước bạn đó là người chiến thắng.
- Cho trẻ chơi theo hứng thú. Cô có thể cho trẻ chơi bằng quả bóng bay để trẻ bắt trên không.
- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết. Không chen lấn xô đẩy nhau.

*** Chơi tự do:**

- Cô cho trẻ vận động nhẹ nhàng rồi chơi tự do xung quanh sân trường
- Cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi về lớp.

5. Ăn bữa chính.**6. Ngủ trưa.****7. Ăn bữa phụ.****8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hướng dẫn trẻ gấp quần áo****a. Yêu cầu**

- Trẻ gấp được quần áo một cách gọn gàng, đẹp, biết lấy và cất đồ đúng đúng nơi quy định
- Giáo dục trẻ tính cẩn thận, gọn gàng, tự lập sớm

b. Chuẩn bị :

- Quần áo cho cô và trẻ.

c. Tiến hành

- Cô hướng dẫn trẻ cách gấp quần áo:
- + Cô đưa áo ra và hỏi trẻ các bộ phận của áo
- Để gấp được những bộ quần áo gọn gàng không bị nhăn, bây giờ các con chú ý nghe cô hướng dẫn nhé.
- Cô vừa gấp vừa nói cách gấp

- + Cô hướng dẫn trẻ cách gấp quần
- Cô giới thiệu các bộ phận của quần (Cạp quần, ống quần, gấu quần, đũng quần).
- Cô vừa gấp quần vừa nói cách gấp.
- Bây giờ bạn áo và bạn quần đã đẹp chưa cả lớp. Cô sẽ cầm lên cho các bạn xem
- Cô mời hai trẻ lên gấp. Cho cả lớp gấp. Tổ chức cho trẻ thi gấp quần áo
- Cô hướng dẫn những trẻ còn lúng túng, động viên khuyến khích trẻ
- Cô nhận xét tuyên dương giáo dục trẻ biết cất dọn đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

Thứ 5 ngày 22 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Truyện; Cậu bé mũi dài

a. Mục đích, yêu cầu:

- + Kiến thức: Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện “Cậu bé mũi dài”, biết được tác dụng của các giác quan, sự cần thiết của các giác quan.
- + Kỹ năng: Rèn ở trẻ kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích, kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô to, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- + Thái độ: Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động, thông qua đó giáo dục trẻ biết chăm sóc giữ gìn vệ sinh thân thể.

b. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa câu chuyện, rối dẹt
- Nhạc bài hát “ Vũ điệu rửa tay”
- Một số đồ dùng khác bổ trợ cho tiết học.

c. Tiến hành

***Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô cho trẻ vận động bài " Vũ điệu rửa tay"
- Cô hỏi trẻ vừa vận động với bài hát gì?
- Bài hát nói đến bộ phận nào trên cơ thể?
- Cô cho trẻ kể những bộ phận trên cơ thể mà trẻ biết?
- Cô dẫn dắt trẻ vào câu chuyện.

***Hoạt động 2:** Truyện; Cậu bé mũi dài

- Cô giới thiệu tên truyện, tên tác giả?
- Cô kể lần 1, kết hợp cử chỉ, điệu bộ.
- Cô tóm tắt nội dung truyện: Truyện kể về một cậu bé có cái mũi rất dài. Vì vướng quá nên không trèo hái táo được nên cậu đã muốn vặt đi tất cả mắt, mũi, tai....Khi được các bạn giải thích cậu đã hiểu ra và luôn gần gũi vệ sinh sạch sẽ.
- Cô kể lần 2, kết hợp tranh truyện

*** Đàm thoại**

- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì? Của tác giả nào?
 - Trong câu chuyện có nhân vật nào?
 - Vì sao cậu bé lại có tên như vậy?
 - Một buổi sáng ra vườn cậu đã nhìn thấy gì?
 - Cây táo như thế nào? Cậu có trèo lên được cây táo không?
 - Bực quá cậu đã nói những gì?
 - Ai đã nghe được điều ước của mũi dài?
 - Ông đã nói gì với mũi dài?
 - Sau đó ai đến khuyên? Khi nghe các bạn khuyên thì bé mũi dài đã nhận ra điều gì?
 - Chúng mình thấy các bộ phận trên cơ thể quan trọng không?
 - Các con phải làm gì để bảo vệ các bộ phận trên cơ thể?
- => Cô giáo dục trẻ: Chúng mình phải biết giữ vệ sinh cơ thể luôn sạch sẽ, ăn uống đủ chất để có cơ thể khỏe mạnh.

***Hoạt động 3:** Trẻ xem trên tivi

- Cho trẻ xem truyện: “ Cậu bé mũi dài”
- Kết thúc cô nhận xét chung, khen trẻ.

3. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...
- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời: - Quan sát vườn hoa

- TCVĐ: Chơi với bóng.

- Chơi tự do

a. Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết tên gọi và đặc điểm của một số loại hoa có trong bồn.
- Biết chơi trò chơi đoàn kết, hứng thú tham gia hoạt động

b. Chuẩn bị:

- Sân trường sạch sẽ, bóng to, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Quan sát vườn hoa**

- Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về chủ đề .
- Cô cho trẻ đi dạo vòng quanh sân trường rồi quan sát bồn hoa.
- Cô trò chuyện với trẻ về các loại hoa có trong bồn.
- Cô giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ hoa, không hái hoa, dẫm lên hoa.

*** Hoạt động 2: TCVD: Chơi với bóng**

- Cô giới thiệu với trẻ trò chơi, chơi với bóng: Bóng không chỉ là trò chơi của riêng các bạn trai mà các bạn gái vẫn tham gia chơi cùng các bạn trai được.
- Cô giới thiệu cách chơi luật chơi
- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần. Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ chơi tích cực, đoàn kết.

*** Hoạt động 3: Chơi tự do**

- Cho trẻ chơi tự do trên sân trường, cô nhắc nhở trẻ chơi an toàn đoàn kết..

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hoạt động ở phòng thư viện

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết tập làm sách theo ý thích. Biết giữ gìn bảo vệ sách và giữ vệ sinh chung. Thực hiện đúng nội quy của phòng sách

b. Chuẩn bị: Phòng sách cho trẻ hoạt động, Giấy bìa, kéo, ghim.

c. Tiến hành

- Cô cho trẻ xếp hàng vào phòng thư viện quan sát và lựa chọn sách mà mình yêu thích trên các kệ sách.
- Hỏi một số trẻ: Con có muốn làm được cuốn sách theo ý thích của mình không?
- Nếu con làm thì con sẽ lựa chọn những đồ dùng gì? (giấy, kéo, ghim..)
- Trẻ lấy đồ dùng ngồi theo 4 nhóm
- Cô hướng dẫn trẻ làm sách theo ý thích của trẻ
- Hỏi trẻ về mẫu sách mà trẻ định làm theo (Tạp chí, báo, bìa sách, truyện...)
- Cô gợi ý cho trẻ cách gấp giấy, cắt theo đường gấp.

- Cô giúp trẻ bấm ghim thành sách.
- Cho trẻ tự giới thiệu về sách của mình với cô và các bạn
- Cô bao quát và giáo dục trẻ chấp hành tốt nội quy phòng sách
- * Kết thúc: Cô nhận xét buổi hoạt động và cho trẻ mang sản phẩm về lớp

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

Thứ 6 ngày 23 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Vẽ gấu bông

a. Mục đích, yêu cầu:

- + Kiến thức: Trẻ biết vẽ các nét cơ bản(cong tròn, móc hất..) để tạo thành hình gấu bông với các bộ phận (đầu, thân, chân...)
- Biết cơ thể gấu bông có nhiều bộ phận khác nhau.
- + Kỹ năng: Rèn sự khéo léo cho đôi tay, ngón tay.
- + Thái độ: GD trẻ biết quý trọng sản phẩm của mình tạo ra.

b. Chuẩn bị:

- Máy tính bài giảng điện tử
- Vở tạo hình,màu
- Bài hát bài thơ về chủ đề
- Bàn ghế ngay ngắn cho trẻ ngồi

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1. Gây hứng thú.**

- Trẻ hát bài: Mừng sinh nhật
- Trẻ trò chuyện về bài hát.
- Cho trẻ chơi: Hộp quà bí mật
- Hướng trẻ vào bài học: Vẽ gấu bông

*** Hoạt động 2: Vẽ gấu bông**

- Mời các trẻ nhận xét về đặc điểm của gấu (các bộ phận như đầu ,thân,tay,chân và các bộ phận khác...)

- Cho trẻ quan sát tranh vẽ gấu bông ngồi
 - Con có nhận xét gì về bức tranh? (hình ảnh, màu sắc, bố cục)
 - Tay , chân gấu bông ở tư thế nào?
 - Các bộ phận: tai, đầu, mắt, miệng, tay , chân gấu bông dang hình gì?
 - Làm thế nào để vẽ được gấu bông?
- (Vẽ hình tròn làm đầu, vẽ 1 tròn lớn hơn làm thân , vẽ 2 hình tròn nhỏ trên đầu làm tai...) sau đó cô tô màu
- Tương tự cô cho trẻ quan sát tranh vẽ gấu bông khác(gấu bông ngồi dang tay, gấu bông đứng...)
 - Có rất nhiều hình ảnh các chú gấu rất đáng yêu chúng ta hãy lựa chọn xem chúng ta vẽ chú gấu nào nhé.
 - Cô hỏi 1 vài trẻ xem trẻ định vẽ chú gấu nào, cách vẽ của trẻ.

*** Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

- Nhắc trẻ cách ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng
- Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát và gợi ý hướng dẫn giúp đỡ trẻ thực hiện
- Khuyến khích sự sáng tạo của trẻ
- Động viên kịp thời những trẻ vẽ kém

***Hoạt động 4: Nhận xét sản phẩm và trưng bày**

- Cô cho từng tổ lên trưng bày sản phẩm
- Mời trẻ nhận xét sản phẩm của bạn theo từng tổ và từng cá nhân trẻ ,cho trẻ nói nhận xét xem vì sao con thấy bài của bạn đẹp và bài của bạn chưa đẹp ở chỗ nào
- Cô nhận xét bài của trẻ
- Khuyến khích trẻ trong những bài vẽ sau

4. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...
- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời: - Chiếc túi kỳ diệu

- Chơi tự do.

1. Yêu cầu

- Trẻ tập trung chú ý chơi trò chơi cùng cô và các bạn
- Trẻ chơi đoàn kết không phân biệt giữa bạn trai và bạn gái.

2. Chuẩn bị

- Một túi đồ chơi
- Ba bức tranh: Trẻ gái, trẻ trai và trẻ gái cùng với trẻ trai

3. Tiến hành

- Cho trẻ chơi trò chơi “Chiếc túi kỳ diệu”
- Cô mời 1 trẻ lên nhắm mắt và sờ đồ chơi và đoán tên đồ chơi trong túi
- Mời trẻ khác lên lấy chiếc ô tô ra khỏi túi
- + Con đã lấy đồ chơi gì ra khỏi túi?
- + Con có thích đồ chơi đó không?
- + Theo con các bạn gái/traị có thích chơi xe ô tô không? Tại sao con nghĩ vậy?
- Bạn nào trong lớp mình thích chơi ô tô?
- Cô khuyến khích những bạn nữ giơ tay
- Yêu cầu trẻ cầm ô tô đặt vào 3 bức tranh cô đã chuẩn bị.
- Tương tự cô mời trẻ khác lên lấy đồ chơi trong túi ra và đặt các câu hỏi tương tự hoặc cho trẻ đưa ra ý kiến của mình.
- => Kết thúc cô cùng trẻ đếm số lượng đồ chơi ở các bức tranh và hỏi trẻ đồ chơi này bạn gái/traị có thể chơi được không?
- Cô nhấn mạnh mọi đồ chơi đều dành cho tất cả các bạn kể cả trai hay gái đều có thể chơi chung.
- * Chơi tự do: Cô bao quát, động viên giúp đỡ trẻ khi chơi.

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Vui văn nghệ cuối tuần.

a. Yêu cầu:

- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần nhằm giúp trẻ được thể hiện năng khiếu, tạo cho trẻ không khí vui tươi, mạnh dạn trước mọi người.

b. Chuẩn bị:

- Môi trường lớp học, dụng cụ âm nhạc

c. Tiến hành:

- Cô trò chuyện với trẻ sau một tuần học
- Hướng trẻ vào các bài hát của chủ đề
- Cô và trẻ cùng hát, giao lưu dưới mọi hình thức
- Giáo dục trẻ.
- Bình cờ, phiếu bé ngoan.

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

- + Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

- + Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

 + Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

KẾ HOẠCH TUẦN III: TÔI CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH MG5A4

(Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ 19/10 đến 23/10/2026))

Thứ HĐ	2	3	4	5	6
Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn,TDS	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ, niềm nở, dạy trẻ chào cô và người thân. Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cho trẻ chơi theo ý thích. - Điểm danh, báo ăn. - Thẻ dực sáng: Tập các động tác: Hô hấp, tay, chân, lườn, bật kết hợp với nhạc bài Mời bạn ăn 				
Hoạt động học	- Truyện: cậu bé mũi dài	- Tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6	- Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.	- Chạy chậm khoảng 100m	- Vẽ: gấu bông
Chơi, hoạt động ở các góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn... - Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con. - Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm. - Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh. 				
Chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát vườn hoa - TCVD: Chơi với bóng. - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm cốc hoa xinh tặng bà, mẹ ngày 20/10 - Chơi tự do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ một số loại rau củ bằng phấn trên sân - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát bầu trời - Trò chơi: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi : Chiếc túi kỳ diệu. - Chơi tự do

Ăn bữa chính, ngủ, ăn bữa phụ	- Ăn bữa chính - Ngủ trưa - Ăn bữa phụ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Dạy trẻ kỹ năng bê ghế đúng cách	Hoạt động tại phòng tin học	Hoạt động tại phòng thư viện	Trò chơi chữ cái o,ô,ơ,a,ă,â	Vui văn nghệ cuối tuần
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày.				

SOẠN CHI TIẾT CHO CẢ TUẦN

1. Đón trẻ - Chơi - Điểm danh – Báo ăn - Thể dục sáng

1.1. Đón trẻ:

- Cô đón trẻ vào lớp với thái độ vui vẻ, dạy trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.
- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh
- Cô chú ý quan sát tình trạng sức khỏe của trẻ để có biện pháp xử lý kịp thời.

1.2. Chơi:

- Cho trẻ vào nhóm chơi theo ý thích.
- Trò chuyện về sức khỏe của trẻ. Cho trẻ xem một số tranh ảnh về cơ thể của bé.
- Ổn định tổ chức lớp, chuẩn bị cho trẻ bước vào các hoạt động trong ngày.

1.3. Điểm danh - Báo ăn:

- Cô quan sát trên bảng ai vắng mặt; Điểm danh những trẻ có mặt để báo ăn cho nhà bếp.
- Ghi tên những trẻ vắng mặt và tìm hiểu lý do tại sao trẻ vắng.

1.4. Thể dục sáng: Tập các động tác thể dục theo lời bài hát: Mời bạn ăn.

* Yêu cầu:

- Trẻ biết tập các động tác tay, chân, lườn, bật kết hợp với lời bài hát: Mời bạn ăn.
- Trẻ biết được ý nghĩa của việc tập thể dục để rèn luyện sức khỏe.

* Chuẩn bị:

- Sân bãi bằng phẳng sạch sẽ.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái. Lời bài hát: Mời bạn ăn

* Tiến hành:

- + Khởi động: Trẻ ra xếp hàng, đi các kiểu chân, chạy nhanh, chạy chậm đứng vào các chấm qui định và tập theo nhịp bài hát: Mời bạn ăn.
- + Trọng động: Cô và trẻ cùng tập các động tác của bài tập phát triển kết hợp lời bài hát mời bạn ăn
- Hô hấp: Hít vào thở ra.
- Động tác Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)
- Động tác lườn: Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)
- Động tác Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)
- Động tác Bật: Bật tách, khép chân. (Mời bạn ăn....đi thi bé khỏe, bé ngoan)
- + Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân.

2. Chơi, hoạt động ở các góc:

a. Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con.

+ **Yêu cầu:**

- Trẻ biết phối hợp với nhau và biết thể hiện vai chơi.
- Trẻ biết thể hiện ngôn ngữ của các thành viên trong gia đình, của người bán hàng và ngược lại...
- Trẻ biết bạn trai, bạn gái đều tham gia các vai chơi theo ý thích của trẻ.

+ **Chuẩn bị:**

- Đồ dùng gia đình (đồ chơi) búp bê, đồ dùng nấu ăn...
- Cửa hàng bán các thực phẩm, rau, củ, quả, gạo, thịt, trứng, sữa...

+ **Tiến hành:**

- Cho trẻ thỏa thuận chơi, nhận vai chơi và thể hiện các vai chơi.
- Người bán hàng bày các mặt hàng khi có khách mua hàng mời khách, lấy hàng cho khách, thu tiền
- Gia đình: Mẹ đi chợ mua các loại thực phẩm chế biến, nấu các món ăn có đủ chất dinh dưỡng cho cơ thể.
- Trong quá trình trẻ chơi cô quan sát và khuyến khích trẻ.

b. Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn

+ **Yêu cầu:**

- Trẻ biết nhiệm vụ của mình trong nhóm.
- Phát ở trẻ kỹ năng khéo léo của đôi bàn tay.
- Đoàn kết với các bạn trong nhóm.

+ **Chuẩn bị:**

- Khối gỗ, nhựa, các đồ chơi, bộ lắp ghép, đồ dùng cây cỏ, hoa...

+ Tiến hành:

- Cô giới thiệu góc chơi, nội dung chơi.
- Cô cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận vai chơi và cho trẻ chơi.
- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ chơi.
- Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ cất dọn đồ chơi, vệ sinh.

c. Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.**+ Yêu cầu:**

- Trẻ biết vẽ và tô màu một số loại thực phẩm.
- Rèn kỹ năng vẽ, tô màu cho trẻ.

+ Chuẩn bị:

- Giấy A4, tranh vẽ nhóm thực phẩm cho trẻ tô màu.

+ Tiến hành:

- Hướng trẻ về góc, giới thiệu nội dung chơi.
- Cho trẻ nhận vai chơi.
- Cô động viên khuyến khích trẻ, giúp đỡ trẻ khi trẻ cần.

d. Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ.**Yêu cầu:**

- Trẻ biết phân loại các thực phẩm thành 4 nhóm.

+ Chuẩn bị:

- Tranh lô tô về các loại thực phẩm. Bìa...

+ Tiến hành:

- Cô hướng trẻ vào góc chơi.
- Cho trẻ thỏa thuận vai chơi.
- Trò chuyện các nhóm thực phẩm quen thuộc hàng ngày.
- Cô động viên khuyến khích trẻ.

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.**+ Yêu cầu:**

- Trẻ biết chăm sóc vườn hoa và bảo vệ cây cối.

+ Chuẩn bị:

- Cây xanh, hoa ở góc thiên nhiên. Các dụng cụ chăm sóc cây.

+ Tiến hành:

- Cho trẻ ra góc thiên nhiên và chăm sóc cây xanh
- Cô hỏi trẻ xem trẻ đang làm gì và làm như thế nào?
- Cây này phải chăm sóc như thế nào?
- Giáo dục trẻ tầm quan trọng của cây xanh và cách chăm sóc, bảo vệ cây xanh.
- Cô nhận xét góc chơi, cho trẻ cất dọn đồ chơi, vệ sinh sau khi chơi.

3. Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:

*** Tổ chức cho trẻ ăn**

- Trước khi ăn:

+ Hướng dẫn trẻ kê, xếp bàn ghế, cho 4-6 trẻ ngồi một bàn, có lối đi quanh bàn dễ dàng. Cho trẻ rửa sạch tay trước khi ăn.

+ Chuẩn bị khăn mặt, khay thìa đủ cho số lượng trẻ

+ Trước khi chia thức ăn, cô rửa tay sạch bằng xà phòng, quần áo, đầu tóc gọn gàng. Cô chia thức ăn và cơm ra từng khay, cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng

- Trong khi ăn:

+ Cần tạo không khí vui vẻ, thoải mái cho trẻ trong khi ăn, nói năng dịu dàng, động viên, khuyến khích trẻ ăn hết suất.

+ Chú ý đến trẻ yếu, mới ốm dậy. Đối với trẻ ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể xúc giúp trẻ và động viên trẻ ăn nhanh hơn.

+ Nhắc nhở trẻ ăn không làm rơi cơm ra bàn, nếu rơi thì nhặt vào bát không rồi lau tay bằng khăn ướt.

- Sau khi ăn:

+ Hướng dẫn trẻ xếp khay, thìa, ghế vào đúng nơi quy định, uống nước lau miệng, lau tay sau khi ăn, đi vệ sinh trước khi đi ngủ.

- Nhắc nhở trẻ không đùa nhiều hoặc chạy nhảy sau khi ăn cơm.

*** Tổ chức cho trẻ ngủ**

- Trước khi ngủ:

+ Nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ lấy gối, chăn...

+ Chuẩn bị chỗ ngủ sạch sẽ, yên tĩnh. Phòng ngủ có ánh sáng vừa đủ phù hợp cho giấc ngủ của trẻ

+ Cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ

- Trong khi ngủ:

+ Cô trực quan sát, phát hiện, xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra trong khi trẻ ngủ.

- Sau khi ngủ dậy:

+ Trẻ nào thức trước cô cho dậy trước, tránh đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ tự thức giấc.

+ Hướng dẫn trẻ cất gối, xếp chăn, gấp chiếu. Có thể chuyển dần sang hoạt động khác bằng cách trò chuyện với trẻ, cho trẻ hát một bài hát...nhắc nhở trẻ đi vệ sinh. Sau khi trẻ tỉnh táo, cho trẻ ăn bữa phụ chiều.

*** Vệ sinh cá nhân**

- Vệ sinh da:

+ Lau mặt: Cho trẻ rửa mặt trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy, khi mặt trẻ bị bẩn.

+ Lau tay, rửa tay: Cho trẻ rửa tay dưới vòi nước chảy, rửa tay bằng xà phòng theo 6 bước.

- Khi trẻ đi vệ sinh:

+ Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, giữ vệ sinh cho bản thân và nhà vệ sinh sạch sẽ, xả nước sau khi đi vệ sinh và rửa tay bằng xà phòng sau khi đi vệ sinh.

- Vệ sinh quần áo, giày dép:

+ Giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ, gọn gàng. Không mặc quần áo ẩm ướt, bẩn.

4. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Cô trò chuyện với trẻ, khuyến khích nêu các gương tốt trong ngày, tạo tâm trạng hào hứng vui vẻ, có ấn tượng tốt với lớp, với cô, với bạn để hôm sau trẻ lại thích đến trường. Cô cho trẻ cảm cờ.

- Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân: lau mặt, rửa tay, sửa sang quần áo, đầu tóc gọn gàng sạch sẽ.

- Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình một ngày của trẻ.

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ 2 ngày 19 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, TDS

2. Hoạt động học: Truyện; Cậu bé mũi dài

a. Mục đích, yêu cầu:

+ Kiến thức: Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện “Cậu bé mũi dài”, biết được tác dụng của các giác quan, sự cần thiết của các giác quan.

+ Kỹ năng: Rèn ở trẻ kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích, kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô to, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

+ Thái độ: Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động, thông qua đó giáo dục trẻ biết chăm sóc giữ gìn vệ sinh thân thể.

b. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa câu chuyện, vi deo câu chuyện

- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học.

c. Tiến hành

***Hoạt động 1: Ôn định tổ chức**

- Cô cho trẻ giải câu đố: "Cái gì nhỏ nhỏ, xinh xinh,

Nằm giữa khuôn mặt, giúp mình ngửi hoa?"

- Đó là bộ phận nào trên cơ thể?

- Cô dẫn dắt trẻ vào câu chuyện.

***Hoạt động 2: Truyện; Cậu bé mũi dài**

- Cô giới thiệu tên truyện, tên tác giả?

- Cô kể lần 1, kết hợp cử chỉ, điệu bộ.
- Cô tóm tắt nội dung truyện: Truyện kể về một cậu bé có cái mũi rất dài. Vì vướng quá nên không trèo hái táo được nên cậu đã muốn vặt đi tất cả mắt, mũi, tai....Khi được các bạn giải thích cậu đã hiểu ra và luôn gần gũi vệ sinh sạch sẽ.

- Cô kể lần 2, kết hợp tranh truyện

*** Đàm thoại**

- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì? Của tác giả nào?
 - Trong câu chuyện có nhân vật nào?
 - Vì sao cậu bé lại có tên như vậy?
 - Một buổi sáng ra vườn cậu đã nhìn thấy gì?
 - Cây táo như thế nào? Cậu có trèo lên được cây táo không?
 - Bực quá cậu đã nói những gì?
 - Ai đã nghe được điều ước của mũi dài?
 - Ông đã nói gì với mũi dài?
 - Sau đó ai đến khuyên? Khi nghe các bạn khuyên thì bé mũi dài đã nhận ra điều gì?
 - Chúng mình thấy các bộ phận trên cơ thể quan trọng không?
 - Các con phải làm gì để bảo vệ các bộ phận trên cơ thể?
- => Cô giáo dục trẻ: Chúng mình phải biết giữ vệ sinh cơ thể luôn sạch sẽ, ăn uống đủ chất để có cơ thể khỏe mạnh.

***Hoạt động 3: Trẻ xem trên tivi**

- Cho trẻ xem truyện: “ Cậu bé mũi dài”
- Kết thúc cô nhận xét chung, khen trẻ.

3.Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...
- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

- 4. Chơi ngoài trời:**
- Quan sát vườn hoa
 - TCVĐ: Chơi với bóng.
 - Chơi tự do

a. Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết tên gọi và đặc điểm của một số loại hoa có trong bồn.
- Biết chơi trò chơi đoàn kết, hứng thú tham gia hoạt động

b. Chuẩn bị:

- Sân trường sạch sẽ, bóng to, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Quan sát vườn hoa**

- Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về chủ đề .
- Cô cho trẻ đi dạo vòng quanh sân trường rồi quan sát bồn hoa.
- Cô trò chuyện với trẻ về các loại hoa có trong bồn.
- Cô giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ hoa, không hái hoa, dẫm lên hoa.

*** Hoạt động 2: TCVD: Chơi với bóng**

- Cô giới thiệu với trẻ trò chơi, chơi với bóng: Bóng không chỉ là trò chơi của riêng các bạn trai mà các bạn gái vẫn tham gia chơi cùng các bạn trai được.
- Cô giới thiệu cách chơi luật chơi
- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần. Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ chơi tích cực, đoàn kết.

*** Hoạt động 3: Chơi tự do**

- Cho trẻ chơi tự do trên sân trường, cô nhắc nhở trẻ chơi an toàn đoàn kết..

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Dạy trẻ kĩ năng bê ghế đúng cách .

a. Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được các bộ phận cơ bản của chiếc ghế: Thành ghế (lưng ghế), mặt ghế, chân ghế.
- Trẻ thực hiện được thao tác bê ghế bằng hai tay:
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.
- Hình thành thói quen ngăn nắp, tự lập, có ý thức giữ gìn tài sản chung và nhường nhịn nhau khi di chuyển trong lớp.

b. Chuẩn bị:

- +Đồ dùng của cô: 1 chiếc ghế nhựa nhỏ vừa tầm của trẻ, rô đưng, loa phát nhạc bài hát vui về trường lớp.
- + Đồ dùng của trẻ: Số lượng ghế bằng số trẻ trong lớp, không gian lớp học rộng rãi, thoáng mát, sạch sẽ, đảm bảo an toàn.

c. Tiến hành:

- Cô tập trung trẻ lại gần cô, trò chuyện dẫn dắt:
- Hôm nay lớp mình chuẩn bị giờ hoạt động chiều rất vui. Các con nhìn quanh lớp xem chúng mình có những chiếc ghế xinh xắn để làm gì nào?"
- Cô hỏi: "Theo các con, nếu chúng ta bê ghế không cẩn thận hoặc kéo lê ghế thì điều gì sẽ xảy ra?"
- Cô dẫn dắt vào bài: Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con "Kỹ năng bê ghế đúng cách" nhé!

- Quan sát cô làm mẫu
- Lần 1: Cô làm mẫu hoàn chỉnh một lần thật chậm, không giải thích.
- Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp phân tích từng bước thật rõ ràng:
- Cô phân nhóm nhỏ hoặc cho lần lượt từng nhóm trẻ thực hiện dưới sự quan sát, kèm cặp sát sao của cô.
- Cô đi quanh lớp để sửa tư thế đứng, cách cầm tay, nhắc nhở trẻ đi chậm, không xô đẩy, chen lấn hay đùa nghịch khi bê ghế.
- Khuyến khích, động viên kịp thời những trẻ thực hiện chưa khéo.

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

+ Kiên thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

Thứ 3 ngày 20 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6

a. Mục đích, yêu cầu:

*** Kiến thức**

- Trẻ biết đếm thành thạo đến 6 và nhận biết các nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 6, nhận biết chữ số 6.
- Trẻ hiểu và biết cách tách một nhóm có 6 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau: (1 và 5), (2 và 4), (3 và 3).
- Trẻ biết gộp 2 phần lại để trở về số lượng ban đầu là 6.

*** Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng tách và gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 6 một cách linh hoạt.
- Kỹ năng đếm, sắp xếp từ trái sang phải, và sử dụng thẻ số tương ứng.
- Phát triển tư duy logic, khả năng quan sát và diễn đạt câu trọn vẹn.

*** Thái độ**

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động học tập và trò chơi.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, giữ gìn vệ sinh và chăm sóc cơ thể bản thân

b. Chuẩn bị:

- + Đồ dùng của cô:

- Mô hình hoặc hình ảnh minh họa các bộ phận/đồ dùng của bé: 6 chiếc nơ tay, 6 chiếc vòng cổ, 6 đôi giày, áo, mũ.
- Thẻ số từ 1 đến 6, bảng từ hoặc giá trưng bày.
- Nhạc bài hát chủ đề bản thân

+ Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ có 1 rô dựng 6 bông hoa.
- Thẻ số từ 1 đến 6, bảng con.

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1. Gây hứng thú:**

- Cô tập trung trẻ lại gần, trò chuyện dẫn dắt vào Chủ đề: Bản thân:
- Hỏi trẻ về các bộ phận trên cơ thể hoặc các đồ dùng cá nhân quen thuộc của bé (quần áo, giày dép, nón mũ...).
- Cho trẻ hát và vận động theo bài hát: Đôi bàn tay.
- Dẫn dắt vào bài học: Hôm nay chúng mình cùng làm quen với các con số qua việc tách và gộp các món đồ dùng của bé trong phạm vi 6.

*** Hoạt động 2. Nội dung chính: Tách gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6**

*** Ôn đếm đến 6 và nhận biết số 6**

- Cô cho trẻ kiểm tra rô đồ dùng của mình và đếm xem có bao nhiêu đối tượng
- Cho trẻ chọn thẻ số tương ứng đặt cạnh nhóm đối tượng

*** Dạy trẻ cách tách và gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6**

- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện 3 cách tách nhóm có 6 đối tượng thành 2 phần:

*** Cách 1: Tách 1 phần gồm 1 và 1 phần gồm 5 (1 và 5 hoặc 5 và 1)**

- Cô yêu cầu trẻ tự tách 1 đối tượng ra sang bên phải, số còn lại giữ ở bên trái.
- Cho trẻ đếm lại từng phần: Phần bên trái có 5 đối tượng (gắn thẻ số 5), phần bên phải có 1 đối tượng (gắn thẻ số 1).
- Cô hỏi trẻ: “Gộp 1 phần có 5 và 1 phần có 1 lại với nhau thì được mấy?”
- Trẻ gộp lại và đếm kết quả là 6.

*** Cách 2: Tách 1 phần gồm 2 và 1 phần gồm 4 (2 và 4 hoặc 4 và 2)**

- Yêu cầu trẻ tách 2 đối tượng sang một bên, 4 đối tượng ở một bên.
- Cho trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng (số 2 và số 4).
- Gộp 2 phần lại và cùng đếm kết quả để kiểm tra (được 6).

*** Cách 3: Tách 1 phần gồm 3 và 1 phần gồm 3 (3 và 3)**

- Yêu cầu trẻ tách đều 6 đối tượng ra làm 2 phần bằng nhau (mỗi phần 3 đối tượng).
- Cho trẻ đếm và đặt thẻ số 3 cho mỗi phần.
- Gộp 2 phần có số lượng 3 lại với nhau, trẻ đếm lại và ra kết quả là 6.

- Cô chốt lại kiến thức: Có 3 cách để tách một nhóm có 6 đối tượng thành 2 phần:

Cách 1 - 5 (hoặc 5 - 1)

Cách 2 - 4 (hoặc 4 - 2)

Cách 3 - 3

- Dù tách theo cách nào, khi gộp 2 phần lại thì số lượng vẫn luôn bằng 6.

*** Hoạt động 3:** Luyện tập - Trò chơi

+Trò chơi 1: Bé thông minh

- Trên bảng có các nhóm đồ dùng cá nhân của bé có số lượng là 6, yêu cầu trẻ nối hoặc khoanh tròn các cách tách nhóm theo yêu cầu của cô.

+ Trò chơi 2: Kết nhóm

- Luật chơi: Khi cô hô "Kết nhóm! Kết nhóm!", trẻ đi lại quanh lớp và khi nghe cô hô số lượng, các con nhanh chóng liên kết nhóm bạn để đủ số lượng 6 theo đúng yêu cầu.

***Hoạt động 4:** Kết thúc - Nhận xét

- Cô nhận xét tiết học, tuyên dương, động viên trẻ tích cực.

- Cho trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng và chuyển hoạt động.

3. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con

- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời: - Làm cốc hoa xinh tặng bà và mẹ ngày 20/10.

- Chơi tự do.

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết ý nghĩa của ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 là ngày để thể hiện tình yêu thương với bà, với mẹ.

- Trẻ biết cách sử dụng các nguyên vật liệu đơn giản (cốc giấy, hoa giấy, băng dính, hồ dán, để tạo thành một cốc hoa hoàn chỉnh.

- Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay, khả năng cắt, dán, gấp.

- Trẻ hào hứng tham gia hoạt động.

- Giáo dục trẻ lòng biết ơn, biết bày tỏ tình cảm lễ phép và yêu quý đối với bà, mẹ và những người thân yêu.

b. Chuẩn bị:

- Cốc hoa mẫu do cô tự làm sẵn.

- Nhạc bài hát về chủ đề ngày 20/10: Mẹ ơi có biết, Bông hoa mừng cô và mẹ...

- Cốc giấy, bông hoa, lá bằng giấy cắt sẵn, dải giấy màu xanh làm thân, băng dính hai mặt, rô đưng dụng cụ.

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1:** Làm cốc hoa xinh tặng bà, mẹ ngày 20/10.

- Cô tập trung trẻ lại ngoài sân, kiểm tra sĩ số và trang phục của trẻ.
- Cô cùng trẻ trò chuyện dẫn dắt:
- Hỏi trẻ sắp đến ngày gì ?
- Ngày này là ngày của ai nào?
- Để thể hiện tình yêu với mẹ và bà, các con muốn tặng món quà gì?
- Cô giới thiệu món quà hôm nay các bạn sẽ được tự tay làm: "Cốc hoa xinh" tặng mẹ và bà.
- Cô hướng dẫn trẻ làm.
- Cô hỏi lại 2-3 trẻ về ý định thực hiện: Con định chọn hoa màu gì? Con sẽ làm như thế nào?
- Trẻ thực hành.
- Cô bật nhạc nền du dương, nhẹ nhàng đi quanh quan sát, hỗ trợ những bạn còn lúng túng, gợi ý thêm sự sáng tạo cho trẻ.
- Nhắc nhở trẻ giữ gìn vệ sinh chung, không vứt rác bừa bãi trên sân trường.
- Trẻ làm xong cô hỏi trẻ cốc hoa này con muốn tặng ai?
- Con sẽ nói câu gì khi tặng món quà này?
- Cô nhận xét chung, biểu dương sự khéo léo, sáng tạo và tấm lòng của các bé.
- Cho trẻ dọn dẹp cất đồ dùng, dụng cụ gọn gàng cùng cô.

*** Hoạt động 2:** Chơi tự do.

- Cho trẻ chơi tự do trên sân, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hoạt động tại phòng tin học : Học Tiếng Anh về các con số trên máy vi tính

1. Yêu cầu

Trẻ tập trung, chú ý quan sát, đọc và phát âm theo hướng dẫn trên vi deo về các con số (1,2,3,4,5,6,7,8,9,10...)

2. Chuẩn bị: Phòng máy tính cho trẻ

3. Tiến hành

- Cho trẻ tập trung tại phòng học kidsmart
- Chia trẻ thành 4 nhóm tập trung vào 4 máy tính
- Cô cho trẻ thực hiện các thao tác : Mở máy, di chuột và mở tài liệu

- Cho trẻ của từng nhóm nghe và đọc theo hướng dẫn
- Cho trẻ đọc nhiều lần và điều chỉnh phát âm
- Tương tự các nhóm còn lại cô đến hướng dẫn và cho trẻ thao tác
- Cô nhận xét buổi học và giáo dục trẻ đoàn kết nhường nhịn nhau trong hoạt động
- Kết thúc: Cho trẻ thu dọn phòng học rồi về lớp

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

Thứ 4 ngày 21 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.

a. Mục đích, yêu cầu:

* Kiến thức:

- Trẻ biết một số nhu cầu của bản thân như: tên gọi đặc điểm nổi bật ích lợi của một số món ăn hằng ngày cung cấp dinh dưỡng cho cơ thể bé, nhu cầu vui chơi, tình cảm yêu thương chăm sóc của người thân của người thân ...
- Trẻ hiểu được vai trò của các nhóm thực phẩm đối với sự phát triển của cơ thể

* Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định khám phá theo nhóm, kỹ năng trả lời câu hỏi, kỹ năng chơi trò chơi

* Thái độ:

- Hứng thú tham gia hoạt động, yêu thích ăn uống lành mạnh, ăn hết suất và không kén ăn. Có ý thức tập thể dục và giữ gìn vệ sinh cá nhân.

b. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô:

- 3 tranh : Một số thực phẩm thường dùng hằng ngày, tranh trẻ đang vận động và vui chơi, tranh tình cảm yêu thương của người thân và bạn bè
- Hình ảnh: Bé vui chơi, tập luyện thể thao, chăm sóc vệ sinh
- Máy tính

- Hình ảnh mở rộng : Mì, cơm, thịt gà, cá, trứng, su hào bắp cải cà chua
- Nhạc bài mời bạn ăn, Bé khỏe bé ngoan;
- Rổ lô tô tương ứng

*** Đồ dùng của trẻ:**

- Rổ lô tô các loại thực phẩm tương ứng
- 3 bảng từ gắn 3 nhóm thực phẩm (giàu chất đạm, chất béo, chất bột đường)
- 3 rổ lô tô có các loại thực phẩm

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1.** Trò chuyện gây hứng thú:

- Cô cùng trẻ hát và vận động theo bài hát "Mời bạn ăn".
- Trò chuyện về nội dung bài hát.
- Theo các con, vì sao cơ thể chúng ta lớn lên và khỏe mạnh được?

*** Hoạt động 2.** Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.

* Khám phá nhóm: Cô tặng 3 tổ mỗi tổ 1 hộp quà cho trẻ khám phá. Cô trò chuyện gợi ý trẻ

- + Trong hộp quà có gì?
- + Gạo tẻ để làm gì?
- + Đây là thịt gì?.....

-> Sau khi trẻ khám phá nhóm, cô mời đại diện từng nhóm kể về hộp quà vừa khám phá.

- Sau đó cô khái quát chính xác hóa

* Khám phá các nhóm thực phẩm

- Cho trẻ xem hình ảnh nhóm rau, củ, quả.
- Hỏi trẻ :

+ Con hãy nói tên thực phẩm con nhìn thấy ?

+ Các loại rau, củ quả đó thuộc nhóm thực phẩm giàu chất gì ?

=> Cô khái quát lại : Các loại rau, củ quả chứa rất nhiều vitamin và khoáng chất giúp cơ thể chúng ta mau lớn và khỏe mạnh.

- Tương tự cô cho trẻ xem hình ảnh thuộc nhóm giàu chất đạm, chất bột đường, chất béo. Hỏi trẻ :

+ Hàng ngày các con phải ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng trên nhưng theo các con phải ăn như thế nào là hợp lý?

+ Nếu ăn nhiều quá một món mà không vận động thì cơ thể lúc này như thế nào? (cho trẻ xem hình ảnh béo phì).

+ Nếu ăn ít quá một món, ăn bỏ bữa thì cơ thể như thế nào?(Cho trẻ xem hình ảnh gầy yếu suy dinh dưỡng)

+ Ngoài ăn uống đủ chất dinh dưỡng ra chúng ta cần phải làm gì nữa để cho cơ thể khỏe mạnh ?

- Cho trẻ xem hình ảnh hoạt động thể dục, giải trí vui chơi, ngủ, vệ sinh sạch sẽ.
- Cho trẻ đứng dậy hát và vận động bài : Nào chúng ta cùng tập thể dục, sau đó ngồi đổi hình chữ u .

+ Ngoài việc ăn uống vui chơi hợp lý, thì chúng ta lớn lên, phát triển nhờ sự chăm sóc dạy bảo của ai?

- Cho trẻ quan sát các hình ảnh về gia đình...

+ Hàng ngày đến trường các con thấy trường lớp của chúng mình có sạch đẹp không ?

+ Hàng ngày các con phải làm gì để cho môi trường luôn được xanh, sạch, đẹp ?

+ Khi chúng ta sống mà không khí môi trường bị ô nhiễm thì sẽ như thế nào?

+ Chúng ta phải làm gì bảo vệ môi trường?

- Cho trẻ xem hình ảnh môi trường xanh sạch đẹp
- Giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường không vứt rác bừa bãi..

* Trò chơi

+ *Trò chơi 1: Chọn nhanh giơ đúng.*

- Cho trẻ chọn lô tô các thực phẩm cần thiết cho cơ thể theo hiệu lệnh của cô

+ *Trò chơi 2: Thi xem đội nào giỏi*

- Chia trẻ thành 3 nhóm xếp thành hàng dọc lần lượt lên nói những nhu cầu cần thiết của bé để bé lớn lên và khỏe mạnh

- Cô kiểm tra kết quả sau khi chơi.

***Hoạt động 3: Kết thúc:**

- Trẻ hát bài: “Bé khỏe bé ngoan” ra ngoài.

3. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...
- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời: - Vẽ một số loại rau củ bằng phấn trên sân

- Chơi tự do

a. Yêu cầu

- Trẻ biết cách vẽ một số loại rau củ đơn giản
- Biết cách chăm sóc, lợi ích của việc ăn rau

b. Chuẩn bị

- Phấn vẽ

- Sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ.

c. Tiến hành

***Hoạt động 1:** Vẽ một số loại rau củ bằng phấn trên sân

- Cho trẻ đi theo cô ra sân có chỗ rộng rãi.
- Cho trẻ hát bài : Mời bạn ăn
- Giáo dục trẻ ăn đủ chất cho cơ thể khỏe mạnh.
- Gợi ý cho trẻ kể và tìm hiểu về đặc điểm của một số loại rau, củ.
- Cô hỏi trẻ xem ý định của trẻ vẽ gì? Cô cho trẻ lấy phấn và tự vẽ
- Cho trẻ vẽ một số loại rau củ mà trẻ thích
- Cô hướng dẫn những trẻ còn vẽ chậm chưa biết vẽ. Khuyến khích động viên trẻ
- Cô nhận xét bài của lớp và cho các trẻ nhận xét bài của bạn

*** Hoạt động 2:** Chơi tự do:

- Cô chú ý bao quát trẻ.
- Hướng dẫn trẻ chơi một cách an toàn, tránh những chỗ không an toàn do điều kiện thời tiết..

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hoạt động ở phòng thư viện

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết tập làm sách theo ý thích. Biết giữ gìn bảo vệ sách và giữ vệ sinh chung. Thực hiện đúng nội quy của phòng sách

b. Chuẩn bị: Phòng sách cho trẻ hoạt động, Giấy bìa, kéo, ghim.

c. Tiến hành

- Cô cho trẻ xếp hàng vào phòng thư viện quan sát và lựa chọn sách mà mình yêu thích trên các kệ sách.
- Hỏi một số trẻ: Con có muốn làm được cuốn sách theo ý thích của mình không?
- Nếu con làm thì con sẽ lựa chọn những đồ dùng gì? (giấy, kéo, ghim..)
- Trẻ lấy đồ dùng ngồi theo 4 nhóm
- Cô hướng dẫn trẻ làm sách theo ý thích của trẻ
- Hỏi trẻ về mẫu sách mà trẻ định làm theo (Tạp chí, báo, bìa sách, truyện...)
- Cô gợi ý cho trẻ cách gấp giấy, cắt theo đường gấp.
- Cô giúp trẻ bấm ghim thành sách.
- Cho trẻ tự giới thiệu về sách của mình với cô và các bạn
- Cô bao quát và giáo dục trẻ chấp hành tốt nội quy phòng sách
- * Kết thúc: Cô nhận xét buổi hoạt động và cho trẻ mang sản phẩm về lớp

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

Thứ 5 ngày 22 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Chạy chậm khoảng 100m

a. Mục đích, yêu cầu:

+ Kiến thức:

- Trẻ biết phối hợp nhịp nhàng giữa chân và tay để thực hiện vận động chạy chậm liên tục trên quãng đường khoảng 100m.

- Trẻ hiểu cách giữ sức và biết chạy đúng tư thế (không cúi đầu, bước chân vừa phải)

+ Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng chạy chậm, phát triển sức bền và sự dẻo dai cho trẻ.

- Phát triển tố chất nhanh nhẹn, khéo léo khi tham gia trò chơi vận động

+ Thái độ:

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể. Giáo dục trẻ tính kỷ luật, ý thức tổ chức và thói quen chăm chỉ tập luyện thể dục

b. Chuẩn bị:

+ Đồ dùng của cô:

- Sân tập phẳng phiu, sạch sẽ và an toàn.

- Vạch xuất phát và vạch đích (khoảng cách 100m).

- Loa, nhạc các bài hát vui tươi (như Bé khỏe, bé ngoan.)

+ Đồ dùng của trẻ: Quần áo gọn gàng, thoải mái

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1.** Gây hứng thú:

- Trò chuyện về chủ đề nhánh, hướng trẻ vào hoạt động.

*** Hoạt động 2:** Chạy chậm khoảng 100m

+ Khởi động:

- Cho trẻ xếp thành vòng tròn kết hợp đi các kiểu chân trên nền nhạc (đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót chân, đi khom, đi chậm, chạy chậm, chạy nhanh).

- Sau đó chuyển về đội hình 2 hàng ngang để tập bài phát triển chung

+ Trọng động:

- Cho trẻ tập các động tác của bài tập phát triển chung

- Hô hấp : Hít vào, thở ra

- ĐT Tay: Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên.

- ĐT Chân: Đưa ra phía trước đưa sang ngang, đưa về phía sau.

- Động tác Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông.

- Động tác Bật: Bật tách chân- khép chân.

* Vận động cơ bản: Chạy chậm khoảng 100m:

- Cô giới thiệu tên vận động: "Chạy chậm khoảng 100m".

- Mời 2 trẻ lên thực hiện vận động.

- Nhận xét trẻ thực hiện.

- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Làm mẫu không phân tích.:

+ Lần 2: Làm mẫu kết hợp phân tích kỹ thuật: Tư thế chuẩn bị: Đứng chân trước chân sau, mũi bàn chân trước sát vạch xuất phát, trọng tâm dồn vào chân trước. Tay ở tư thế chuẩn bị (tay nọ chân kia). Khi có hiệu lệnh xuất phát, mắt nhìn thẳng về phía trước, chạy chậm rãi, không vội vàng, không chạy quá nhanh để giữ sức bền, đánh tay nhịp nhàng theo nhịp bước chân để hoàn thành quãng đường

- Mời 1 - 2 trẻ khá lên làm thử cho cả lớp quan sát.

- Lần lượt cho từng tốp (2 - 3 trẻ) ở hai hàng lên thực hiện (chạy từ vạch xuất phát đến vạch đích 100m).

- Cô quan sát, nhắc nhở trẻ giữ nhịp chạy, động viên trẻ cố gắng hoàn thành quãng đường.

- Tổ chức cho các tổ thi đua với nhau.

* **Hoạt động 3:** Trò chơi vận động: Kéo co

- Cô nhắc lại luật chơi và cách chơi cho trẻ nghe.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Cô bao quát và nhận xét sau mỗi lần chơi.

+ Hồi tĩnh:

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 1 - 2 vòng để điều hòa nhịp thở, thả lỏng cơ thể.

3. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con

- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.
- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

- 4. Chơi ngoài trời:**
- Quan sát bầu trời
 - Trò chơi: Đuổi bắt bóng
 - Chơi tự do

a. Yêu cầu

- Trẻ quan sát và nhận ra đặc điểm bầu trời hôm đó. Biết ăn mặc phù hợp với thời tiết. Giáo dục trẻ giữ gìn sức khỏe khi thời tiết giao mùa
- Chơi tốt trò chơi.

b. Chuẩn bị: Địa điểm chơi và quan sát

c. Tiến hành:

***Hoạt động 1:** Quan sát bầu trời

- Trò chuyện với trẻ về chủ điểm bản thân.
Cho trẻ kể về các bộ phận trên cơ thể của mình và hướng trẻ vào nội dung quan sát.
- Cho trẻ quan sát bầu trời hôm nay thế nào?
- Trời nắng hay mưa? Cho trẻ ngửa mặt nhìn lên trời và hỏi trẻ thấy thế nào?
- Cô gợi ý cho trẻ nói được bầu trời hôm nay và những quang cảnh xung quanh sân trường (cây cối, đồ vật..)
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, biết mặc áo đội mũ khi ra trời nắng nóng

*** Hoạt động 2:** Trò chơi: Đuổi bắt bóng

- Cô phổ biến nói cho trẻ cách chơi và luật chơi
- Cô tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm . Cô gọi đến tên trẻ nào thì trẻ đó lên trước và tạo thành một nhóm. Cô cầm bóng lăn và di chuyển theo nhiều hướng để trẻ chạy theo và bắt được bóng. Bạn nào bắt được bóng trước bạn đó là người chiến thắng.
- Cho trẻ chơi theo hứng thú. Cô có thể cho trẻ chơi bằng quả bóng bay để trẻ bắt trên không.
- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết. Không chen lấn xô đẩy nhau.

*** Hoạt động 3:** Chơi tự do:

- Cô cho trẻ vận động nhẹ nhàng rồi chơi tự do xung quanh sân trường
- Cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi về lớp.

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Trò chơi chữ cái o,ô,ơ,a,ă,â

a. Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết, phát âm đúng và rõ âm các chữ cái o, ô, ơ, a, ă, â.
- Trẻ hiểu cách chơi, luật chơi của các trò chơi ôn tập chữ cái
- Phát triển khả năng nhanh nhẹn, khéo léo, ghi nhớ có chủ định và tinh thần
- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể cùng cô và các bạn đồng đội cho trẻ.

b. Chuẩn bị:

- Thẻ chữ cái khổ lớn: o, ô, ơ, a, ă, â. Bảng gài, rổ đựng thẻ chữ
- Mỗi trẻ một rổ đựng các thẻ chữ cái nhỏ o, ô, ơ, a, ă, â.
- Vòng thẻ đục, băng gắn chữ hoặc các mảnh ghép cấu tạo chữ cái

c. Tiến hành:

- Cô tập trung trẻ lại, cùng trẻ hát và vận động theo bài hát "Mời bạn ăn"
- Các con vừa hát bài hát gì? Trong trường mầm non các con được học những gì?

- Hôm nay, cô cùng các con sẽ tham gia vào hội thi vui nhộn với các trò chơi chữ cái o, ô, ơ, a, ă, â để xem đội nào giỏi nhất nhé!

* Trò chơi 1: "Ai nhanh ai đúng"

+ Cách chơi:

- Cô phát cho mỗi trẻ một rổ có các thẻ chữ cái o, ô, ơ, a, ă, â.
- Cô gọi tên chữ cái hoặc nêu đặc điểm cấu tạo "Tìm cho cô chữ có nét móc bên phải" là chữ ơ, trẻ phải thật nhanh chọn thẻ chữ đó giơ lên và phát âm to.

+ Luật chơi: Trẻ chọn sai hoặc chậm sẽ phải nhảy lò cò một vòng. Cô kiểm tra và tuyên dương trẻ.

* Trò chơi 2: Về đúng nhà

+ Cách chơi:

- Cô chuẩn bị các ngôi nhà có gắn biển chữ cái o, ô, ơ hoặc a, ă, â.
- Trẻ vừa đi vòng tròn vừa hát, khi nghe hiệu lệnh "Về đúng nhà" thì trẻ phải chạy nhanh về ngôi nhà có chứa chữ cái trùng với thẻ chữ cái mà trẻ đang cầm trên tay

+ Luật chơi: Ai về nhầm nhà sẽ phải nhảy lò cò nhường chỗ cho bạn

* Kết thúc: Cô nhận xét chung, tuyên dương và khen ngợi sự cố gắng, tinh thần tham gia của tất cả các bé trong giờ học.

- Cho trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng cùng cô

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....
 + Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ 6 ngày 23 tháng 10 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

2. Hoạt động học: Vẽ gấu bông

a. Mục đích, yêu cầu:

- + Kiến thức: Trẻ biết vẽ các nét cơ bản(cong tròn, móc hất..) để tạo thành hình gấu bông với các bộ phận (đầu, thân, chân...)
- Biết cơ thể gấu bông có nhiều bộ phận khác nhau.
- + Kỹ năng: Rèn sự khéo léo cho đôi tay, ngón tay.
- + Thái độ: GD trẻ biết quý trọng sản phẩm của mình tạo ra.

b. Chuẩn bị:

- Máy tính bài giảng điện tử
- Vở tạo hình,màu
- Bài hát bài thơ về chủ đề
- Bàn ghế ngay ngắn cho trẻ ngồi

c. Tiến hành:

* Hoạt động 1. Gây hứng thú.

- Cho trẻ chơi trò chơi: Ghép tranh
- Cô cho 3 đội mỗi bạn 4 đội tham gia chơi.
- + cách chơi: Lần lượt từng bạn bật qua vòng lên ghép thành bức tranh vẽ con gấu hoàn chỉnh.
- + Luật chơi: Mỗi bạn lên chỉ được lấy 1 mảnh ghép. Đội nào nhanh đúng đội đó sẽ chiến thắng.

* **Hoạt động 2:** Vẽ gấu bông

- + Quan sát, đàm thoại mẫu.
- Cho trẻ quan sát 3 bức tranh vẽ gấu và nhận xét:
- Đặc điểm nổi bật của 3 chú gấu?
- Mời các trẻ nhận xét về đặc điểm của gấu (các bộ phận như đầu ,thân,tay,chân và các bộ phận khác...)
- Cho trẻ quan sát tranh vẽ gấu bông ngồi
- Con có nhận xét gì về bức tranh? (hình ảnh, màu sắc, bố cục)
- Tay , chân gấu bông ở tư thế nào?
- Các bộ phận: tai, đầu,mắt, miệng, tay , chân gấu bông dang hình gì?

- Làm thế nào để vẽ được gấu bông?

(Vẽ hình tròn làm đầu, vẽ 1 tròn lớn hơn làm thân, vẽ 2 hình tròn nhỏ trên đầu làm tai...) sau đó cô tô màu.

- Có rất nhiều hình ảnh các chú gấu rất đáng yêu chúng ta hãy lựa chọn xem chúng ta vẽ chú gấu nào nhé.

* Hỏi ý tưởng của trẻ:

- Vẽ gấu bông con định vẽ như thế nào?

- Con sẽ vẽ như nào cho đẹp và cân đối?

- Con định vẽ thêm gì cho gấu không? Con định tô màu như thế nào?

- Cô hỏi 1 vài trẻ

* **Hoạt động 3:** Trẻ thực hiện

- Nhắc trẻ cách ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng.

- Cô mở nhạc nhỏ, nhẹ nhàng.

- Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát và gợi ý hướng dẫn giúp đỡ trẻ thực hiện

- Khuyến khích sự sáng tạo của trẻ

- Động viên kịp thời những trẻ vẽ kém

* **Hoạt động 4:** Nhận xét sản phẩm và trưng bày

- Cô cho từng tổ lên trưng bày sản phẩm

- Mời trẻ nhận xét sản phẩm của bạn theo từng tổ và từng cá nhân trẻ, cho trẻ nói nhận xét xem vì sao con thấy bài của bạn đẹp và bài của bạn chưa đẹp ở chỗ nào

- Cô nhận xét bài của trẻ

- Khuyến khích trẻ trong những bài vẽ sau

3. Chơi, hoạt động ở các góc:

- Góc xây dựng: Xây nhà hàng, bếp ăn...

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, mẹ con

- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu một số loại thực phẩm.

- Góc học tập: Làm sách phân loại 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho trẻ

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa và cây xanh.

4. Chơi ngoài trời: - Trò chơi chiếc túi kỳ diệu

- Chơi tự do.

a. Yêu cầu:

- Trẻ gọi tên và nhận biết được các đặc điểm cơ bản (hình dáng, chất liệu, công dụng) của các đồ vật, củ quả được cất giấu trong túi

- Phát triển xúc giác (sờ, nắm để đoán vật).

- Trẻ hào hứng, chủ động và vui vẻ tham gia vào các hoạt động ngoài trời.

- Giáo dục trẻ tính kỷ luật và tinh thần đoàn kết khi chơi trò chơi

b. Chuẩn bị:

- Một chiếc túi vải tối màu đựng các đồ vật quen thuộc bên trong (ví dụ: quả chanh, quả táo, cái thìa, chiếc ô tô đồ chơi).

c. Tiến hành:

*** Hoạt động 1:** Trò chơi chiếc túi kỳ diệu

- Cô tập trung trẻ lại ngoài sân trường, điểm danh và kiểm tra sức khỏe, trang phục của trẻ.
- Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài:
- *Tặng trẻ 1 món quà.*

***Phổ biến luật chơi và cách chơi:**

+Cách chơi:

- Cô gọi một trẻ lên phía trước (hoặc chia trẻ thành các nhóm nhỏ).
- Trẻ thò tay vào trong túi (không nhìn vào bên trong), sờ và nắm lấy một đồ vật.
- Trẻ dùng lời nói để miêu tả đặc điểm của đồ vật đó (Ví dụ: vật này cứng hay mềm, hình tròn hay hình dài, dùng để làm gì, có mùi thơm không...).
- Các bạn ở dưới lắng nghe, suy nghĩ và đoán tên đồ vật đó.
- Sau khi đoán xong, trẻ rút đồ vật ra xem đoán đúng hay chưa.

+Luật chơi:

- Không được mở túi nhìn trộm vào bên trong trước khi đoán.
- Mỗi lượt chơi chỉ sờ và đoán một đồ vật. Bạn nào đoán đúng sẽ nhận được một tràng pháo tay hoặc phần thưởng nhỏ

***Tổ chức cho trẻ chơi:**

- Cô tổ chức cho trẻ chơi thử 1 lần để trẻ nắm rõ cách chơi.
- Cho nhiều nhóm/trẻ lần lượt lên tham gia chơi (cô thay đổi các đồ vật bên trong túi qua mỗi lượt chơi để tạo sự bất ngờ).
- Cô quan sát, bao quát trẻ, gợi ý thêm từ ngữ nếu trẻ gặp khó khăn khi miêu tả đồ vật.

*** Hoạt động 2:** Chơi tự do

- Cho trẻ chơi tự do trên sân, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ.

5. Ăn bữa chính.

6. Ngủ trưa.

7. Ăn bữa phụ.

8. Chơi, hoạt động theo ý thích: Vui văn nghệ cuối tuần.

a. Yêu cầu:

- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần nhằm giúp trẻ được thể hiện năng khiếu, tạo cho trẻ không khí vui tươi, mạnh dạn trước mọi người.

b. Chuẩn bị:

- Môi trường lớp học, dụng cụ âm nhạc

c. Tiến hành:

*Biểu diễn văn nghệ cuối tuần

- Cô giới thiệu các "tiết mục" và các "tốp ca, cá nhân" đăng ký biểu diễn.
- Hát đơn ca, tốp ca, múa phụ họa, hoặc vận động theo nhạc
- Gọi từng nhóm, cá nhân lên biểu diễn
- Cả lớp cùng cổ vũ, vỗ tay hưởng ứng theo tiết mục của các bạn.
- Sau mỗi tiết mục, cô nhận xét, khen ngợi sự tự tin và biểu cảm của trẻ.

*Trò chơi âm nhạc

- Cho trẻ chơi trò chơi "Vũ điệu hóa đá"
- Cách chơi: Trẻ nhảy múa tự do theo giai đoạn nhạc nhanh, chậm. Khi nhạc dừng, trẻ phải giữ nguyên tư thế "bạn đá". Bạn nào động đậy sẽ phải nhảy lò cò hoặc hát tặng lớp.
- Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lượt một cách vui vẻ.

*Nêu gương - Bình bầu bé ngoan cuối tuần

- Cho trẻ tự nhận xét bản thân và đề cử bạn nào xứng đáng đạt bé ngoan trong tuần.
- Cô tổng kết, tuyên dương, phát phiếu bé ngoan

*Kết thúc hoạt động .

- Cô nhận xét chung buổi học chiều, khen ngợi cả lớp.

9. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:**Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

+ Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

+ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

+ Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

